

Bí Mật Một Gia Tài

Contents

Bí Mật Một Gia Tài	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	4
3. Chương 3	7
4. Chương 4	10
5. Chương 5	13
6. Chương 6	16
7. Chương 7	19
8. Chương 8	24
9. Chương 9	27
10. Chương 10	36
11. Chương 11	43
12. Chương 12	48
13. Chương 13	53
14. Chương 14	59
15. Chương 15	70
16. Chương 16	79
17. Chương 17	88

Bí Mật Một Gia Tài



Giới thiệu

“... Một người đàn bà từ sau bức màn rộng bước ra. Nàng thông thả tiến lên dọc theo sân khấu và để

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bi-mat-mot-gia-tai>

1. Chương 1

Eugenie Marlitt (1825 - 1887)

Sáng hôm ấy, ở khắp các góc phố trong thành phố X đều dán những tờ quảng cáo đỏ báo tin nhà ảo thuật trứ danh Ooclôpxki đã đến cùng các tiết mục kỳ diệu của anh. Một thiếu phụ đến từng nhà bán vé. Nàng rất đẹp. Bộ tóc vàng hung lộng lẫy, dáng dấp kiều diễm và quý phái, nhưng bộ mặt dịu dàng của nàng xanh, nhợt nhạt như xác chết – người ta thường nói thế và những lúc hiếm hoi nàng ngược cặp lông mi vàng óng lên, đôi mắt xám sẫm chất chứa vẻ êm dịu gần như thê thảm làm xúc động lòng người.

Nàng vào cả nhà ông Hêluy, ngôi nhà sang trọng nhất ở phố chợ.

- Thừa bà, – Hăngri, người đầy tớ ở tầng dưới gọi, – vợ người làm ảo thuật đến.
- Chị ta muốn gì? – Một giọng đàn bà nghiêm khắc hỏi.
- Chồng chị ấy biểu diễn ngày mai, chị ấy muốn mời bà mua một vé vào xem.
- Chúng ta là những tín đồ lương thiện, và cũng không có tiền để tiêu cho những trò hề ấy. Đuổi họ đi, Hăngri!

Người đầy tớ đóng cửa phòng lại. Bác gãi tai, nét mặt bối rối, vì người biểu diễn chắc đã nghe thấy hết. Nàng đứng sững sờ trước mặt bác một lúc: mặt nàng thoáng đỏ lên và một tiếng thở dài nặng nề từ trong ngực thoát ra... Ngay lúc ấy, một cánh cửa nhỏ trở trên cửa lớn hé ra, có tiếng đàn ông khẽ hỏi mua một vé, vé đưa ra, một đồng êquy nhẹ đưa vào tay thiếu phụ. Trước khi nàng kịp ngược mắt lên, cánh cửa nhỏ đã đóng lại. Tấm rèm xanh rủ những nếp mờ che sau cửa kính.

Hăngri mở cửa và mỉm cười vui vẻ, người đàn bà đi ra với những bước chân ngập ngừng để tiếp tục con đường chông gai của mình.

Hôm sau, phòng khánh tiết ở thị sảnh chật ních người xem. Hăngri lọt vào giữa đám đông, phải chen chúc mới thoát ra được để đến gần chủ. Ông ngồi cạnh một người bạn là bác sĩ Buêrơ trên khán đài, giữa những người có địa vị trong tỉnh.

Người xem tuân đến cũng dễ hiểu. Chương trình hứa hẹn những tiết mục tuyệt diệu và tiết mục cuối cùng được viết như sau: “Bà Ooclôpxca sẽ xuất hiện trong vai Vankiri (1). Sáu người lính sẽ nổ súng vào bà, bằng một nhát kiếm, bà sẽ chém đứt ngang sáu viên đạn đang bay”.

Dân chúng ở X đến đây chủ yếu để nhìn thấy điều phi thường này. Người đàn bà trẻ và đẹp đã làm cho mọi người chú ý, ai nấy muốn thấy nét mặt của nàng sẽ như thế nào khi các nòng súng chĩa vào nàng... Nhà ảo thuật cũng thu hút được sự chú ý của công chúng bằng các trò nhanh tay. Anh là người mà các bà thường gọi là một nhân vật lý thú. Người vừa phải, mềm mại dong dỏng cao, anh có nét mặt đều đặn, tóc đen, hai mắt đầy tình cảm, cử chỉ lịch sự và cách nói tiếng Đức nhấn mạnh giọng càng làm cho anh thêm hấp dẫn. Nhưng mọi giá trị ấy đều bị quên ngay khi sáu người lính nổ súng do một viên đội chỉ huy bước vào. Cử tọa bỗng náo nhiệt. Có thể nói đây là tiếng ầm ĩ của các ngọn sóng vỗ vào đá. Rồi tiếp đến là sự lặng lẽ đột ngột như lo sợ.

Người Ba Lan tiến đến gần một cái bàn và đóng thuốc súng vào vỏ đạn trước mặt công chúng. Anh lấy búa nện lên từng viên đạn, để bằng tiếng động ấy, làm cho khán giả đang hồi hộp tin rằng đây là những viên đạn thật. Rồi anh đưa cho mỗi người lính một viên và bảo họ nạp đạn.

Nhà ảo thuật giơ chuông lắc.

Một người đàn bà từ sau bức màn rộng bước ra. Nàng thong thả tiến lên dọc theo sân khấu và đến đứng trước mặt những người lính. Sự xuất hiện thật tuyệt diệu! Một chiếc mặc che trên cánh tay trái, tay phải nàng cầm kiếm. Chiếc áo dài trắng rủ thành nhiều nếp rộng xuống tận chân, chung quanh hông buộc các vảy bạc. Và tấm thân tuyệt đẹp được bảo vệ bằng chiếc áo giáp lông lánh. Nhưng trang phục rực rỡ ấy so làm sao được với ánh vàng lóng lánh của bộ tóc luôn như sóng từ chiếc mũ sắt xuống tận gần gấu áo dài.

Khuôn mặt xanh xao và buồn rầu hướng về phía các họng súng gây chết chóc. Không một sợi lông mi rung động. Không thấy một xao động nào ở bộ áo bông bành... Nàng đứng đấy như một pho tượng đá... Tiếng

hồ cuối cùng vang lên trong gian phòng lặng lẽ, sáu tiếng súng nổ cùng một loạt... Thanh kiếm chém vào không khí rít lên, và những nửa viên đạn rụng xuống sàn.

Mọi người còn thấy nàng Vankiri đứng bất động... Khói thuốc súng làm cho không thấy rõ nét mặt nàng và áo giáp của nàng như mờ đi qua đám mù... rồi bỗng nhiên nàng loạng choạng, chiếc mộc, thanh kiếm rơi loảng xoảng xuống đất. Nàng giơ tay phải ra như để tìm chỗ bám rồi ngã gục vào tay người chồng vừa chạy đến cùng tiếng kêu như xé lòng thốt lên: “Ôi, tôi trúng đạn...”. Anh ôm nàng ra phía sau bức màn, rồi như một người điên đang thịnh nộ lao đến chỗ mấy người lính.

Mấy người lính đã được lệnh dùng răng cắn rút đầu đạn khi nạp đạn và giữ lại ở miệng, tất cả phép màu là ở chỗ ấy. Tuy vậy vẫn có một người vốn là nông dân vùng về – nên rất lúng túng khi nhìn thấy đám đông và mất bình tĩnh đứng vào lúc hiểm. Khi năm người kia theo lệnh nhà ảo thuật lấy ngay đầu đạn ở miệng ra, thì anh ta hoảng hốt thấy mình chỉ nhả ra vài hạt thuốc súng... Viên đạn của anh ta đã xuyên qua người đàn bà bất hạnh kia.

Thấy thế, người Ba Lan thất sắc vì đau đớn và thất vọng, mất bình tĩnh, đâm ngay vào mặt người vô ý thức mà trở thành tội phạm.

Ngay lúc ấy, gian phòng bỗng rối loạn hẳn lên. Nhiều bà ngất đi, nhiều tiếng hét lên gọi thầy thuốc. Bác sĩ Buêrơ là người đầu tiên hiểu rõ sự việc đã có mặt ở sau bức màn, bên cạnh người đàn bà bị thương. Khi ông bước ra, mặt tái đi vì xúc động, ông nói nhỏ với Hêluy: “Người đàn bà diễm lệ thật đáng thương ấy sắp chết, không phương cứu chữa”.

Một giờ sau, vợ người làm ảo thuật đã nằm trên một chiếc giường ở khách sạn Liông. Người ta khiêng nàng đến đây trên một chiếc ghế xôpha, Hăngri là một trong mấy người khiêng.

Người đàn bà nằm bất động, hai mắt nhắm nghiền. Bộ tóc tuột xuống toả từng mảng rối tung trên gối và trên thành giường, tóc khoanh từng vòng trên tấm thảm sẫm màu... Người làm ảo thuật quỳ trước giường, bàn tay người bị thương đặt trên đầu anh đang gục xuống chán.

- Fê (2) ngủ ư? – Nàng thì thầm và cố mở mắt ra.

Người làm ảo thuật ngẩng đầu lên:

- Phải, – anh khẽ thốt lên qua đôi môi như đang co lại vì đau đớn, – con gái người chủ nhà đem nó về phòng cô ấy, nó ngủ trên một chiếc giường trắng nhỏ... con chúng ta được chăm nom chu đáo, ở nơi có thể yên tâm. Mêta, kho báu dịu hiền của anh ạ!

Người đàn bà lộ vẻ đau đớn vô tả khi đưa mắt nhìn người chồng mắt đầy thất vọng.

- Giaxcô, em chết mất! – Nàng rên lên.

Người nghệ sĩ quy xuống thảm và quằn quại trong nỗi đau khổ tột cùng:

- Mêta, Mêta ơi, đừng bỏ anh! – Anh kêu lên – Em là ánh sáng trên con đường tối tăm của anh! Em là vị thiên thần tự găm vào trái tim mình những chiếc gai của cái nghề đáng nguyên rủa của anh, để anh khỏi vướng phải chúng. Anh làm thế nào mà sống được nếu em không ở bên anh, nếu anh mất đi sự che chở của đôi mắt cần mật của em, của trái tim đầy tình yêu khôn tả của em?

Anh khóc rất nhỏ.

Một nụ cười đau khổ nở trên môi người đang hấp hối. Nàng đang cố gắng nhấc đầu lên, anh luồn tay xuống đỡ và bàn tay phải anh áp mặt vợ vào ngực mình như điên dại.

- Giaxcô, bình tĩnh lại anh... hãy tỏ rõ là một người đàn ông! – Nàng rên rĩ.

Đầu nàng tuột xuống như bất tỉnh, nhưng đôi mắt đã gần dại đi của nàng lại mở, có thể nói rằng sự sống sắp tắt hẳn nhưng còn cố bám lấy cái vỏ bọc đã suy nhược. Đôi môi sắp biến thành cát bụi ấy còn phải trắng trời thêm, trái tim ấy chưa thể ngừng đập ngay để đem xuống lòng đất những nỗi bứt rứt của tấm lòng một người mẹ đau khổ khôn tả:

- Anh bắt công đối với mình, Giaxcô ạ, – nàng nói sau một lúc im lặng để thu thập lại sức lực cuối cùng. – Anh đã làm cho em thành một người sung sướng nhất trong các người vợ. Ôi, Giaxcô. Nỗi lo âu về Fê đang

hành hạ giờ phút cuối cùng của em. Em xin anh một hy sinh rất lớn, Giaxcô ạ... Anh hãy xa Fê... hãy giao con cho những người giản dị và nhân hậu chăm nom.... để cho nó lớn lên trong một gia đình yên tĩnh... hãy hứa với em điều ấy đi, chồng yêu quý của em.

Người đàn ông ấy đã hứa bằng một giọng nghẹn ngào nước mắt.

Khi rặng động lộn qua cửa sổ rắc những bông hồng ánh sáng lên thi thể đẹp đẽ của người đàn bà này, nét mặt nàng đã biến đổi, không còn mang một dấu vết kinh hoàng nào của lúc cuối cùng. Ooclôpxki lặn vào cái thi thể lạnh giá ấy, phải nhiều người mới gỡ anh ra được để lôi sang phòng khác.

Ba ngày sau, vợ nhà ảo thuật đã được mai táng giữa đông đảo công chúng. Những tấm lòng trắc ẩn đã phủ đầu hoa lên quan tài, và trong những người có thể lực ở thành phố đi đưa đám có cả ông Hêluy... Nhà ảo thuật quy xuống khi những mảng đất đầu tiên rơi trên quan tài. Ông Hêluy đứng cạnh anh đã đỡ anh lên và đưa về thành phố. Ông ở lại rất lâu bên cạnh người chồng bất hạnh đang rũ rượi, trơ trọi trước mọi lời an ủi, có ý muốn huỷ hoại cuộc sống của mình... Những ai đi qua căn phòng tang tóc ấy đều nghe thấy từng cơn khóc nức nở của người đàn ông đau khổ, hay những lời âu yếm thiết tha, dồn dập, và trả lời lại là tiếng riu rít ngọt ngào của một đứa trẻ thơ... Giọng nói thảm thiết và âm điệu trong như tiếng bạc kia của đứa bé tươi cười, cả hai tạo ra một bản hợp tấu xé lòng người.

Chú thích:

(1) Walkyrie: nữ thần chiến tranh, thần thoại Na Uy, Thụy Điển.

(2) Nguyên văn: Fée – nàng tiên; vầng đầu của Félicité: niềm hạnh phúc.

2. Chương 2

Trời tối đã lâu. Làn gió lạnh buốt lượn lờ trên các phố, những bông tuyết đầu mùa nhảy múa trên các mái nhà, các vỉa hè và trên nắm mồ của vợ người Ba Lan.

Ở giữa phòng ăn của gia đình Hêluy, bàn ăn đã dọn. Ngọn đèn thấp sáng đặt trên chiếc bàn tròn trước mặt bà Hêluy đang ngồi đan chiếc tất len dài. Bà là người phụ nữ vai ngang, xấp xỉ tuổi bốn mươi. Mặt bà, có lẽ lúc đang thanh xuân đầy sức trẻ cũng đẹp, trông nghiêng khuôn mặt ấy có những nét cơ bản, nhưng chắc hẳn bà chưa bao giờ có sức hấp dẫn mạnh. Tóc rẽ giữa chải thành hai vệt sẫm đều đặn khuôn lấy cái trán còn trắng. Phần tóc còn lại biến trong chiếc mũ tròn vải tuyền trắng bóc. Bộ tóc như thế và chiếc áo trắng ở cổ tay áo làm cho bà có vẻ khắc nghiệt.

Cửa mở. Tiếng chuông reo vang trong lối vào.

- Ô! Con gà đẹp trên kia kìa! – có tiếng trẻ nhỏ trong treo nói ở bên ngoài.

Bà Hêluy đặt chiếc tất vào cái giỏ nhỏ để trước mặt rồi đứng lên. Bà đưa mắt chăm chú nhìn qua ngọn đèn về phía cửa. Người ngoài cửa cứ chúi mũi chân vào tấm thảm mà chưa xong. Đây là chồng bà về. Ông vào phòng và lại gần vợ, chân bước ngập ngừng. Ông bế trên tay một bé gái khoảng gần bốn tuổi.

- Bà ơi, tôi mang một thứ về nhà cho bà đây, – ông nói, nhưng không nói tiếp nữa khi gặp cái nhìn của vợ.

- Gì nữa? – bà hỏi và không động đậy.

- Tôi đem về cho bà một bé gái tội nghiệp.

- Con ai thế? – bà lạnh lùng thốt lên.

- Con của người Ba Lan bất hạnh đã mất vợ một cách khủng khiếp... Bà Bơrigit thân mến ơi, hãy nhân từ nhận lấy đứa bé này.

- Chỉ một đêm nay thôi chứ?

- Không... tôi đã hứa lời hứa danh dự, thiêng liêng nhất với anh ta rằng con anh ta sẽ được nuôi dạy trong nhà này.

Ông nói như tuyên bố, giọng cương quyết.

Mặt người đàn bà đang trắng bồng đỏ bừng. Bà tiến lên một bước và bằng mọi cử chỉ thâm độc mô tả, bà ấn ngón tay trở lên trán.

- Tôi sợ ông loạn óc rồi đây, ông Hêluy ạ, – bà nói, – ông bảo tôi làm một việc như thế à? Bảo tôi, người cố gắng làm cho nhà này thành một giáo đường thờ chúa, nhận vào nhà này một cái gạt của kẻ diễn trò, như thế thật quá quắt hơn là khờ dại.

Ông Hêluy lùi lại, một tia sáng loé lên từ đôi mắt vốn hiền từ của ông.

- Ông đã nhầm to rồi, ông Hêluy ạ! – Bà nói tiếp – Tôi không chấp nhận đứa con của tội lỗi này trong nhà tôi... con của một người đàn bà hư hỏng mà sự công bình của Chúa đã trừng phạt rõ ràng.

- A... bà nhìn nhận theo kiểu ấy ư, bà Bơrigit? Nếu thế tôi sẽ hỏi bà, anh bà đã mắc tội gì khi một người sẵn thủ bất cần bắn chết ông ấy trong khi đi săn?... Ông ấy tìm thú vui trong việc ấy... còn người đàn bà đáng thương kia chết trong khi hoàn thành một bổn phận nặng nề.

Mặt người đàn bà trông không còn một giọt máu, trắng bệch như giấy. Bà im lặng một lúc, mắt bà ngạc nhiên đăm đăm nhìn người chồng không hiểu sao bỗng tỏ ra cương quyết đối với bà đến thế.

Trong lúc ấy, đứa bé được ông Hêluy kéo chiếc mũ hồng ra và để lộ ra cái đầu nhỏ xinh đẹp với bộ tóc nâu dày, quấn thành nhiều búp, chiếc áo khoác ngắn của nó tuột xuống sàn... Người đàn bà kia phải có một trái tim chai cứng nên khi trông thấy mới không dang tay ra ôm lấy đứa bé mà hôn. Hay là bà ta hoàn toàn mù quáng và vô tri giác trước sức hút vô tả của đứa bé đang lững thững đi qua phòng bằng đôi chân nhỏ xíu mang giày, hai mắt mở to nhìn quang cảnh mới... Da thịt hồng hào ở hai vai tròn trĩnh của đứa bé nổi bật lên trên chiếc áo len màu xanh lơ có những dải băng và đường viền thêu diêm dúa, có lẽ những thứ trang điểm cho đứa con yêu quý ấy là công trình sau cùng của những bàn tay lúc này đã cứng đờ.

Cái làm người đàn bà kia phần nộ chính là cách ăn mặc đẹp đẽ, những sợi tóc buông rất tự nhiên trên trán và cổ. Và cử chỉ đáng yêu của đứa bé.

- Tôi không chịu đựng được của quỷ này bên cạnh tôi quá hai tiếng đồng hồ, – bà kêu lên không thềm dềm xia đến lời cảnh cáo công khai của chồng. – Cái của nợ này với mớ tóc bù xù và cái cổ áo mở rộng của nó không hợp với vẻ nghiêm khắc trong nhà ta. Ông Hêluy, ông đừng gieo rắc cái duyên cơ bất hoà này giữa chúng ta, ông sẽ phải làm thế nào đó để đưa được con bé này về chỗ cội nguồn của nó.

Bà mở cửa bếp và gọi:

- Vêrônic, mặc lại áo cho đứa bé này, – bà ra lệnh, rồi chỉ cái mũ và áo khoác vẫn rơi dưới đất.

- Vào bếp ngay! – Ông Hêluy to tiếng, tức giận ra lệnh. – Bà dồn tôi vào thế bí vì tính tàn nhẫn và độc ác của bà đấy, bà Bơrigit! – Người chồng tức tối dần giọng. – Vì vậy, hãy tự trách mình cùng các thành kiến cá nhân, khi tôi buộc phải nói thẳng những điều sau đây: Cái nhà này của ai mà bà lăm lăm cho rằng nó đã biến thành giáo đường thờ Chúa? Của tôi, bà Bơrigit ạ. Bà cũng đã vào đây như một đứa trẻ mồ côi... bà đã quên mất điều ấy. Khi năm tháng trôi qua và tôi thưa lên Chúa điều này: Miệng bà càng tâm niệm nói đến tên Chúa, đến tình yêu, đức khiêm nhường của Cơ đốc giáo, bà càng trở nên xấu xược và nhẫn tâm... Cái nhà này là của tôi, bánh chúng ta ăn chính tôi trả tiền, vì vậy tôi cương quyết tuyên bố với bà rằng đứa bé sẽ ở chỗ nó đang ở. Và nếu lòng bà quá hẹp hòi, quá ít nhân ái để có cảm xúc tình mẫu tử đối với đứa bé mồ côi tội nghiệp này, tôi yêu cầu vợ tôi ít ra cũng vì tôn trọng ý muốn của tôi mà chỉ bảo cho người làm chăm nom đứa bé theo cách cần thiết phải chăm nom những đứa bé gái... Nếu bà không muốn mất uy tín trước mắt người làm trong nhà, ngay bây giờ bà hãy tiến hành những việc cần thiết để nhận lấy đứa bé này... nếu không, chính tôi sẽ ra lệnh.

Không một lời nào thốt ra từ đôi môi đã tái nhợt của người đàn bà. Bà cầm chùm chìa khoá rồi đi ra. Thở dài một tiếng náo ruột. Ông Hêluy cầm tay đứa bé và cùng với nó đi đi lại lại trong phòng. Ông đã gây ra một cuộc kịch chiến để đảm bảo cho đứa trẻ bơ vơ có một tổ ấm trong ngôi nhà của chính ông, ông đã làm tổn thương nặng nề đến vợ ông. Không bao giờ, không bao giờ – ông biết thế – bà ấy tha thứ cho ông về sự

thật cay đắng mà ông vừa nói ra, vì bà vốn cố chấp và không khoan dung. Vêrônic vào đặt lên bàn chiếc đĩa bằng thiếc, bộ dao, đĩa cho trẻ nhỏ và một chiếc khăn ăn mới. Ngay lúc ấy tiếng chuông ngoài cửa vang lên, Hăngri mở cửa và dẫn vào một cậu bé khoảng bảy tuổi.

- Con chào bố! – đứa bé vừa nói vừa giữ những bông tuyết bám ở chiếc mũ lông.

Ông Hêluy âu yếm ôm lấy cái đầu tóc vàng hung của con trai và hôn vào trán nó.

- Chào con, – ông nói, – nhà bạn con có đẹp không?

- Có, nhưng cái bác Hăngri ngu ngốc này đến đón con sớm quá.

- Mẹ con bảo đấy, con ạ... Lại đây, Đanien, hãy nhìn bé gái này, tên nó là Fê đấy.

- Chuyện vớ vẩn! Tại sao tên nó lại là Fê được? Đấy không phải là tên!

Mắt ông Hêluy âu yếm dừng lại giây lát ở đứa bé mà lòng yêu thương của cha mẹ đã tìm cách thú vị hoá cả cái tên.

- Mẹ thân yêu của bé gọi bé thế đấy, Đanien ạ, – ông nói, – tên thực của bé là Fêlixitê... Bé có khổ không con? Mẹ nó vừa được chôn ngày hôm qua! Nó sẽ ở với nhà ta, và con sẽ yêu nó như em gái phải không?

- Không, bố ạ, con không muốn có em gái.

Đứa bé trai này là bức chân dung trung thực của mẹ nó. Nét mặt nó đẹp và da nó hồng hào sáng sủa. Nhưng nó có thói xấu tỳ cầm vào ngực rồi hiểng đôi mắt to dưới cái trán dô nhìn lên, tật ấy làm cho nó có vẻ xảo quyệt và giả dối. Mắt nó tai ác nhìn con bé.

Fê đứng im, tay kéo áo về lúng túng; Thằng kia cao hơn hẳn, rõ ràng là làm cho nó ngại. Nhưng dần dà, nó lại gần, và không hề rụt rè trước thái độ gườm gườm. Nó sờ vào thanh kiếm nhỏ đeo ở dây lưng thằng bé. Thằng bé đẩy nó ra tức giận, và chạy lại với mẹ đang đi vào.

- Con không muốn có em bé! – Nó nhắc lại, giả vờ khóc. – Mẹ ơi, đuổi con bé mất dạy này đi, con muốn ở nhà một mình. Với bố, với mẹ cơ!

Bà Hêluy nhún vai và đến đứng sau ghế của mình bên bàn ăn.

- Đọc kinh đi, Đanien! – Bà ra lệnh bằng giọng nói đều đều và chấp tay lại.

Ngay lập tức, mười ngón tay của thằng bé đan lấy nhau, nó cung kính cúi đầu và đọc lời cầu nguyện dài trước bữa ăn... Trong hoàn cảnh ấy, lời cầu nguyện là sự băng bó khả ố nhất đối với lẽ thói tốt đẹp của Cơ đốc giáo.

Người chủ trong nhà không động đến món ăn. Trên vầng trán thường tái xanh của ông, có màu đỏ nặng nề do nội tâm bị kích thích quá mạnh và trong khi tay ông mân mê chiếc đĩa một cách vô thức, đôi mắt đờm buồn của ông lo lắng nhìn về mặt cau có của vợ, con. Con bé, trái lại, ăn rất ngon lành. Mấy chiếc kẹo ông để cạnh đĩa nó, nó cẩn thận đút vào túi áo.

- Cái này để cho mẹ, – nó tâm sự, – mẹ thích kẹo lắm. Cha vẫn đem về cho mẹ những gói kẹo thật to.

- Mày không có mẹ! – Đanien cầu nhàu.

- O! Anh chẳng biết gì hết, – con bé tức mình nói, – em có mẹ đẹp hơn mẹ anh nhiều.

Ông Hêluy hoảng hốt, lúng túng, nhìn về phía vợ, và bất giác giơ tay như muốn đặt lên cái miệng nhỏ có đôi môi hồng đang vụng về bảo vệ quyền lợi của mình.

- Bà đã cho thu xếp chỗ ngủ chưa, bà Borigit? – Ông sốt sắng hỏi, nhưng tiếng nói của ông nhẹ nhàng và giọng ông như giọng cầu khẩn.

- Rồi.

- Thế con bé ngủ ở đâu?

- Ở buồng Vêrônic.

- Không có đủ chỗ, ít ra cũng trong mấy ngày đầu ở trong phòng chúng ta hay sao?

- Nếu ông muốn đưa giường của Đanien ra ngoài thì có đấy.

Ông phản uất quay đi và gọi người hầu gái vào.

- Vêrônic, – ông nói, – ban đêm chị sẽ chăm sóc đứa bé này, hãy cư xử tốt và dịu dàng với nó, đây là một đứa trẻ mồ côi tội nghiệp vốn quen được một người mẹ dịu dàng, âu yếm chiều chuộng!

Ông đứng lên và bế đứa bé vào giường của chị bếp. Nó ngoan ngoãn để cho đặt vào giường và ngủ ngay sau khi đã cầu nguyện bằng một giọng dịu dàng cho cha mẹ, cho ông bác tốt bụng ngày mai sẽ đem nó về với mẹ và... cho cái bà to lớn với đôi mắt ác.

3. Chương 3

Ông Hêluy là một đại thương gia. Thừa kế một gia sản lớn, ông còn làm cho cái gia sản ấy lớn hơn bằng các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp. Ông rút lui khỏi thương trường khá sớm vì bệnh tật và ông sống bằng lợi tức trong thành phố quê hương mình. Ông là người có danh tiếng ở đây. Gia đình ông ở nơi này từ xa xưa, là một trong những gia đình được tôn trọng nhất, thế hệ nào, dòng họ này cũng có một người giữ một vị trí danh dự trong tỉnh lỵ. Khu vườn đẹp nhất ở lối vào thành phố và ngôi nhà ở phố chợ là tài sản của gia đình đã từ bao đời nay.

Ngôi nhà ở ngay góc thương trường và một phố rất dốc, ở góc này, mặt tiền đường bệ của ngôi nhà kết thúc bằng một bao lơn.

Bà Hêluy đến ngôi nhà này từ năm mười hai tuổi. Gia đình Hêluy có họ với bà, đã tiếp nhận bà sau khi cha mẹ bà nối tiếp nhau qua đời, không có gia sản gì để lại. Cô gái sống thật vất vả bên bà cô già nghiêm khắc và kiêu ngạo. Người con trai một của gia đình lúc đầu cảm thấy thương hại cô, về sau tình thương chuyển thành tình yêu. Bà mẹ cương quyết phản đối việc lựa chọn của con trai nên đã xảy ra nhiều cảnh đụng độ ghê gớm về vấn đề này. Nhưng ý muốn của người con si tình đã thắng. Anh cưới cô gái. Tính lắm lì cau có của cô được anh coi đây là sự thẹn thùng của gái chưa chồng. Về lạnh lùng của cô là sự khắc khổ về đạo đức, thái độ bướng bỉnh là cá tính. Sau những ngày kết hôn đầu tiên, anh tỉnh ngộ một cách cay đắng. Anh chàng tội nghiệp thấy ngay tức thì quả đắng sắt của một người chuyên chế nện vào gáy mình, và ở nơi anh trông chờ sự gần bó biết ơn, anh đột ngột vấp phải tính ích kỷ thâm trầm không ngờ.

Người vợ đã đẻ cho chồng hai đứa con, thằng bé Đanien em và anh nó là Giôhanex hơn nó tám tuổi. Ông Hêluy đã gửi đứa con lớn này ngay từ lúc nó mười một tuổi cho một người bà con gần, có học vấn uyên bác ở bên bờ sông Ranh, ông ta lãnh đạo một trường trung học lớn.

Đây là tình hình gia đình ông Hêluy khi ông đem con gái nhà ảo thuật về nhà. Tai nạn kinh khủng mà ông được chứng kiến đã làm ông xúc động mạnh. Ông không quên được cái nhìn cầu khẩn, đau đớn không tả của người đàn bà bất hạnh, khi nàng cúi đầu nhận tiền vé trước sự nhục mạ trong hành lang. Là người giàu tình cảm ông đau buồn khi nghĩ rằng, có lẽ chính ở nhà ông người đàn bà tội nghiệp kia đã phải nhận sự xúc phạm cuối cùng đối với cái nghề khốn khổ của mình. Cho nên khi người Ba Lan nói cho ông biết nguyện vọng cuối cùng của người chết, ông sốt sắng đề nghị để ông nuôi dạy đứa trẻ. Chỉ sau khi đi ngoài đường tối tăm với tiếng kêu vĩnh biệt lần cuối cùng đau như xé ruột của người đàn ông khốn khổ đuổi theo ông và con bé vòng tay ôm chặt lấy cổ ông đòi mẹ, lúc ấy ông mới nghĩ đến sự phản đối tiền định đang đợi ông ở nhà. Nhưng ông trông cậy vào vẻ đáng yêu của đứa bé và việc vợ chồng ông không có con gái. Dù đã gặp nhiều cái bất ngờ đáng hổ thẹn và khó chịu, ông cũng chưa khái niệm được đầy đủ tính nết của vợ ông, nếu không ông đã quay ngay lại để trao trả con bé vào tay cha nó.

Cho đến lúc bấy giờ, quan hệ giữa ông Hêluy và vợ ông đã lạnh lùng, nhưng từ lúc nhận nuôi con bé có thể nói vách đá đã dựng lên sừng sững giữa hai vợ chồng. Trong nhà, mọi hoạt động vẫn như thường lệ. Họ cùng ăn với nhau, ngày chủ nhật họ cùng đi nhà thờ bên cạnh nhau. Nhưng bà Hêluy cố ý tránh nói năng với chồng. Mọi thái độ làm lạnh của ông, bà đều lạnh nhạt khước từ một cách tàn nhẫn. Con bé len lỏi vào

gia đình không tồn tại trước mắt bà. Trong buổi tối bão tố kia, bà chỉ ra lệnh một lần cho chị bếp mỗi hôm phải làm thêm một suất ăn. Bà đã ném vào phòng người tớ gái mấy thứ chăn gối và vải trải giường. Chiếc hòm nhỏ đựng quần áo của Fêlixitê do người bồi khách sạn Liông đem đến, Vêrôníc phải mở ra trước mặt bà chủ rồi đem treo ngay ở một hành lang, chỗ thật thoáng gió, mớ quần áo cực kỳ sạch sẽ thoang thoang mùi thơm rất nhẹ nhàng...

Đó là bắt đầu và kết thúc sự chăm sóc bà Hêluy bắt buộc phải có đối với “đứa con của mụ diễn trò”. Người đàn bà tướng đàn ông ấy tự thề rằng sẽ không bao giờ bận khoản đến việc ấy nữa.

Chỉ có một lần, sự chú ý loé lên ở nhà bà như một đốm lửa. Hôm ấy, chị thợ may đến ngồi ở phòng may cho Fêlixitê hai chiếc váy sẫm màu và theo kiểu nghiêm túc như áo bà chủ mặc. Trong thời gian ấy, bà Hêluy cặp con bé vào đùi, mặc cho nó vùng vẫy, bà lấy bàn chải, lược thưa, sáp bôi đầu, chải cho những búp tóc tuyệt đẹp ẹp xuống thành hai mái phẳng lì vòng ra sau gáy tết thành hai bím cứng quèo, xấu xí.

Người đàn bà có thái độ thù địch với những gì lịch sự duyên dáng, với tất cả những gì đụng chạm đến ý nghĩ chai cứng của bà ta và mô phỏng các đường nét và hình dáng ở lĩnh vực toàn mỹ, thái độ thù địch này còn mạnh hơn cả sự ngoan cố, sự cương quyết tỏ ra không cần biết đến sự có mặt của đứa bé.

Ông Hêluy rớm nước mắt khi thấy đứa bé cứng bị biến dạng đi như thể chạy đến với ông.

Tuy nhiên, cho đến lúc ấy, cũng chưa có gì đáng ái ngại cho đứa bé. Nó còn có thể thoát khỏi tầm tay của nữ quỷ Mêduyđơ (1) đến ẩn náu ở một tấm lòng nhân hậu. Ông Hêluy yêu nó như con đẻ của ông. Tất nhiên ông không có can đảm nói thẳng điều đó ra, ông đã dùng cạn nguồn nghị lực của mình đối với vợ ông trong buổi tối gay go kia, nhưng mắt ông luôn theo dõi, chăm nom Fêlixitê. Cũng như Đanien, nó có một chỗ để chơi trong phòng cha nuôi, ở đấy nó có thể tự do âu yếm các búp bê của nó và ru chúng bằng những điệu hát nó vẫn còn nhớ từ khi mẹ nó bế nó trong lòng.

Đanien không đi học trường công mà có thầy đến dạy học ở nhà trước mặt cha nó. Khi Fêlixitê được sáu tuổi, nó cũng được học như thế. Nhưng ngay sau khi tuyết tan, ông Hêluy hàng ngày cùng mấy đứa trẻ đến khu vườn lớn của ông, chúng học hành, vui chơi ở đấy và họ chỉ về ngôi nhà phố chợ vào các bữa ăn.

Bà Hêluy ít khi đặt chân đến vườn, bà thích ngồi với đồ đan của mình – trong gian phòng lớn tầng dưới, sau những rèm cửa sổ trắng, sự ưa thích ấy có duyên cớ riêng. Một vị tổ tiên của ông Hêluy đã trồng vườn này theo kiểu Luy XIV. Hình dáng diêm lệ nhưng ít che đậy của nữ thần Florơ (2), cánh tay và vai để trần của nữ thần Pơrôxepin (3) đang vùng vẫy cũng như vị thần cướp nàng khoả thân, vạm vỡ, thu hút mắt nhìn ngay từ cửa vườn, đây chính là chứng ngại đối với bà Hêluy. Lúc đầu bà đã khẩn thiết đòi hỏi phải huỷ bỏ sự phô bày thân thể con người tội lỗi ấy, nhưng chồng bà đã cứu được những thứ ông ưa ái bằng cách tạo ra di chúc của tổ tiên chính thức nghiêm cấm việc chuyển bỏ các bức tượng. Vì thế bà Hêluy đã hối hả cho trồng ở dưới chân các vị thần, duyên cớ bất hoà này, một rừng cây leo. Không bao lâu khuôn mặt ghê gớm của ngài Plutôn hiện ra dưới bộ tóc giả đạo mạo bằng cây xanh. Nhưng một buổi sáng kia, Hăngrê, theo lệnh ông chủ đã nhổ tận gốc và dọn sạch những dây leo xanh tốt này với một niềm vui vô tả, và từ đó bà Hêluy tránh không bước vào vườn vì sự cứu rỗi của linh hồn bà, nhưng chủ yếu là vì những bức tượng ấy là bằng chứng ngạo nghễ về sự thất bại của bà. Chính vì thế mà khu vườn là chỗ yêu thích nhất của bé Fêlixitê.

Con bé học rất hăng và chăm chú một cách lạ kỳ trong các giờ học. Nhưng lúc gần chiều, khi ông Hêluy tuyên bố giờ học đã hết, nó bỗng thay đổi hẳn. Nó như cuồng lên, như say sưa vì tự do, nó dang tay chạy tung tăng qua bãi cỏ, trông thật ngây thơ và đáng yêu. Rồi nó trèo nhanh như chớp lên thân cây hồ đào, la hét vui vẻ khi thò cái đầu bù xù ra trên ngọn cây và một lúc sau đã lại nằm bên bờ con suối rì rào chảy qua bãi cỏ, hai tay khoanh dưới đầu, nó nhìn lá rung rinh trên các khóm cây xanh, nó theo dõi trong mơ tưởng các ảo ảnh lừa dối mà trí tưởng tượng của trẻ thơ cùng những chuyện cổ tích được nghe đã hiện ra ở đấy... Dưới chân nó, nước thì thầm bài ca đều đều, ánh mặt trời nhảy múa trên bàn nước, ong mật và ong bầu bay vo ve, những con bướm sau khi mải miết bay lượn quanh những cây lạ ở trước vườn đã tìm thấy chốn yên ổn ở nơi này và không hề sợ hãi đu mình ở các đài hoa gần ngay bên má con bé.

Chưa bao giờ ông Hêluy dám nói với nó sự thật về cha mẹ nó. Suốt năm năm nó vẫn nói đến cha mẹ một cách âu yếm thật cảm động và tin tưởng vô cùng ở lời hứa mơ hồ của người cha nuôi rằng một ngày kia nó sẽ gặp lại cha mẹ. Nó không biết nghề nghiệp của cha vì chính cha nó cũng không muốn ai nói đến. Cho

nên ông Hêluy rất thận trọng không cho một người nào trong nhà nói với nó về quá khứ của nó. Ông không nghĩ rằng tấm rèm từ thiện ông căng ra trước mặt con bé lại sớm tuột khỏi tay ông... Ông không nghĩ đến cái chết của mình. Ông mắc bệnh lao phổi ở thời kỳ cuối, và như mọi người mắc bệnh này, ông vô cùng hy vọng ở cuộc sống.

Một buổi chiều, bác sĩ Buêlơ bước vào phòng ông. Người bệnh đang ngồi ở bàn giấy viết rất mãi miết. Nệm xếp đồng ở sau lưng và hai bên ghế bành đỡ lấy thân hình gầy guộc của ông.

- Này! – bác sĩ kêu to và giơ chiếc can lên. – Chuyện phi lý này là thế nào đây? Ai cho phép anh viết? Anh có đặt bút xuống ngay không!

Ông Hêluy quay lại mỉm cười:

- Tôi đang viết thư cho Giôhanex về việc con bé Fêlixitê, và tôi, người cả đời chẳng nghĩ đến cái chết, thế mà lúc anh vào, bút tôi đã viết câu này đây.

Bác sĩ cúi xuống và đọc to lên:

“... Cha đánh giá cao tính tình của con, Giôhanex, và không ngần ngại giao cho con việc chăm nom đứa bé người ta đã uỷ thác cho cha, nếu cha phải rời bỏ cõi trần này sớm hơn...”

- Chà. Không thêm một lời nào nữa trong ngày hôm nay! – Bác sĩ nói và mở ngăn kéo đặt bức thư viết dở vào đây. Rồi ông sốt sắng bắt mạch cho người bệnh và kín đáo liếc nhìn hai vệt đỏ ửng ở hai bên quai hàm bệnh ra.

- Anh như trẻ con ấy, anh Hêluy ạ! – Bác sĩ trách ông. – Tôi chỉ quay lưng đi là anh lại làm một việc bậy bạ!

- Còn anh, anh hành hạ tôi một cách đáng ghét. Hãy đợi đấy, tháng năm tới tôi sẽ thoát khỏi tay anh, nhưng nếu anh có thể chạy theo tôi đến Thụy Sĩ thì tôi cũng không thấy gì bất tiện cả.

Hôm sau, các cửa phòng người quá cố mở rộng. Mùi xạ thơm ngào ngạt toả ra ngoài phố và một người đàn ông mặc đồ đen đi khắp thị trấn theo lệnh người goá phụ để báo tin cho các vị có chức sắc biết ông Hêluy vừa dâng linh hồn cho Chúa.

Bốn mươi tám giờ sau, thi thể của người đàn ông nhân từ ấy được đưa ra gian phòng trước nhà. Đầu ông để trần đặt trên chiếc gối sa tanh trắng. Nhiều người đến viếng rồi ra đi thật lặng lẽ.

Fêlixitê ngồi xồm trong một xó tối, sau những bồn trồng cam và trúc đào. Suốt hai ngày nó không được nhìn thấy ông bác, phòng ông đã khoá, và lúc này con bé quỳ gối xuống nền đá lạnh lẽo, mắt sợ sệt. Nhìn bộ mặt nó không còn nhận ra được nữa, bộ mặt mà cái chết đã lấy mất cả dấu vết hiện hậu... Đứa bé này đã hiểu biết gì về cái chết? Nó ở bên ông vào lúc cuối cùng của ông, vậy mà nó không hiểu rằng tất cả đã đột ngột kết thúc với tia máu vọt từ miệng ông ra. Ông đã chăm chú nhìn nó với một vẻ mặt khó tả, khi mọi người đuổi nó ra khỏi phòng. Trong lúc âm thầm lo lắng, nó bồn chồn, chạy khắp mọi chỗ và hỏi xem nó có thể, như mọi khi đem đèn và trà cho bác được không. Và Vêrônic sốt ruột lên, đã la mắng nó.

- Mày điên hử, con bé, hay mày không hiểu gì khi người ta bảo mày ông ấy mất rồi, mất hẳn rồi!

Và bây giờ thì nó lại nhìn thấy ông, biến dạng đến nỗi không nhận ra nữa, và lúc này thì đứa trẻ bắt đầu nhận thức được thế nào là chết.

Đang âm thầm suy nghĩ, Fêlixitê bỗng giật mình, và hoảng hốt nhìn về phía cửa kính mở ra sân. Ở phía ấy sau các ô kính, hiện ra một bộ mặt giống mặt người chết một cách lạ lùng. Chẳng phải ông đang đưa mắt nhìn khắp gian phòng hiu quạnh là gì, ông sống lại với vẻ nhân từ cổ hữu trên mặt, dù cái đầu ông vừa hiện ra quàng khăn thật kỳ quặc?...

Ngay sau khi ấy, cửa phòng từ từ mở. Người xuất hiện lạ lùng kia bước lên bậc cửa. Phải, đúng là nét mặt ông Hêluy, nhưng lại là nét mặt một người đàn bà, một bà già bé nhỏ, người ấy rụt rè đến gần quan tài. Chiếc áo lụa đen dày không có nếp bó sát thân hình gầy gò. Áo ngắn, nên để lộ ra hai bàn chân bé nhỏ hiem có với những bước đi tất tả kém vững chắc. Trên trán bà loăn xoăn nhiều búp tóc trắng như tuyết sắp xếp rất khéo dưới chiếc khăn trùm đầu thêu màu đen buộc lại dưới cằm.

Bà già không nhìn thấy đứa trẻ đang nhìn bà không động đậy và nín thở, bà đến gần quan tài. Nhìn thấy nét mặt người chết, bà lùi lại lộ vẻ kinh hoàng, và tay trái bà cử động một cách vô thức, buông rơi bó hoa hiem có xuống ngực người chết. Bà lấy khăn tay che mắt một lúc, rồi trong lúc cảm xúc sâu sắc bà đặt bàn tay phải lên vầng trán lạnh giá của người đã qua đời.

- Fritdơ, bây giờ cháu đã hiểu những điều ngẫu sinh, hiểu các sự việc tự bài trí thế nào chưa? – bà thì thầm – Phải, cháu hiểu rõ như thế, cũng như cha mẹ cháu đã hiểu rõ như thế từ lâu rồi! Ta đã tha thứ cho cháu rồi, Fritdơ ạ, cháu không biết rằng cháu đã hành động sai, không công bằng... cháu hãy ngủ cho yên, ngủ cho yên nhé!

Một lần nữa, bà lại âu yếm cầm trong hai tay mình bàn tay bệch như sáp của người chết, rồi bà đi ra không một tiếng động cũng như lúc bà đến. Trong sân, bà đi khuất sau một cái cửa mà cho đến lúc ấy, Fêlixitê thấy luôn luôn đóng kín.

Chuông đồng hồ điểm ba giờ. Nhiều giáo sĩ phục trang theo chức sắc tiến vào. Các ông từ phòng lớn bước ra, theo sau là Đanien đi cạnh một thanh niên vóc người cao và mảnh dẻ. Đây là Giôhanex. Bà quả phụ gửi điện tín cho anh biết cha anh chết và anh mới về tới nơi sáng hôm ấy để dự tang lễ. Fêlixitê lãng quên nỗi buồn của nó trong chốc lát, ngược cặp mắt tò mò của đứa trẻ chín tuổi nhìn người con yêu quý nhất của ông bố... Anh có khóc không khi đưa bàn tay nhỏ hẹp lên che mắt, lúc trông thấy người chết? – Không, nước mắt không chảy ra, và mắt kém thành thạo như mắt của con bé không thể nhận thấy dấu hiệu xúc động gì trên bộ mặt điềm nhiên ấy ngoài sắc da tái xanh đặc biệt.

Còn Đanien thì khóc, nhưng nỗi buồn của nó cũng không cản được nó khẽ đánh khuỷu tay vào Giôhanex khi phát hiện ra Fêlixitê ở trong góc, Giôhanex đưa mắt nhìn theo hướng em trai chỉ. Lần đầu tiên anh ta nhìn thấy mặt con bé... mắt anh ta dễ sợ, nghiêm nghị, lăm lăm, không có ánh sáng của từ tâm, không nồng nhiệt.

- Đi chỗ khác, con bé kia, mày làm vướng chỗ đấy! – anh ta ra lệnh, giọng nghiêm khắc, khi thấy mọi người đang sửa soạn đóng quan tài.

Fêlixitê rời xó cửa, nó hổ thẹn và sợ sệt như bị bắt gặp đang phạm lỗi rồi vào ẩn náu trong phòng cũ của cha nuôi.

Ở đây nó tuôn rơi những giọt nước mắt cay đắng... Không, không bao giờ nó làm vướng ông! Nó lại cảm thấy bàn tay nóng hổi vì sốt của ông đặt lên tóc nó, nó lại nghe thấy tiếng nói khàn khàn dịu dàng, yếu ớt của ông thì thầm như trong những ngày cuối cùng: “Fê, đến đây con, ta rất muốn con ở gần ta!...”

Chú thích:

- (1) Méduse: nữ quỷ trong thần thoại Hy Lạp có thuật làm cho ai nhìn nó phải biến thành đá.
- (2) Thần hoa.
- (3) Nông thần, vợ thần Pluton – Diêm vương. (thần thoại Hy Lạp)

4. Chương 4

Ngoài kia không còn tiếng ồn ào nữa. Fêlixitê nghe tiếng đóng cửa ra vào. Nó không biết cuộc nghi lễ buồn rầu đã kết thúc. Nó chưa mạo hiểm rời chỗ ẩn náu. Ngồi trong chiếc ghế bành nhỏ ông bác tặng cho trong ngày lễ Nôen gần đây, nó chìm ngập trong các ý nghĩ hỗn loạn. Nó nghĩ đến cả bà già nhỏ bé... chắc đây là bà cô già, người ẩn dật dưới tầng mái phía sau nhà, vấn đề gây bất hoà không dứt giữa Hăngri và bác bếp. Theo Vêrônic nói, bà cô già có những chuyện ghê gớm day dứt lương tâm, người cho rằng bà ấy đã làm cho cha mình chết. Câu chuyện khủng khiếp ấy đã làm cho Fêlixitê luôn run lên vì hoảng sợ. Bây giờ thì thôi rồi... Bà già nhỏ bé ấy với bộ mặt nhân hậu và hai mắt ứa đầy những giọt nước mắt hiền từ như thế mà mắc tội giết cha được sao! Chắc rằng Hăngri đã đúng khi bác lắc lư cái đầu to, tỏ ý rằng phải có một điều bí ẩn trong đó.

Trước đây nhiều năm, bà cô già cũng ở trong toà nhà chính, nhưng theo cách nói bực tức của bác bếp, không làm sao ngăn được bà chơi những bản nhạc trần tục và các giai điệu vui vẻ vào ngày chủ nhật và buổi chiều. Bà chủ tha hồ phản đối, đem uy quyền của trên trời và dưới địa ngục đe dọa bà cụ, nhưng không ăn thua gì cả, ai nấy trong nhà phải bịt tai lại để khỏi nghe thấy những thứ kinh sợ kia. Rồi ông Hêluy làm theo ý vợ, bà cô già phải dọn đến ở tầng thượng sát mái nhà... Ở đây bà cụ không làm hại ai được, không còn ai nghe thấy tiếng đàn dương cầm... dù sao thì ông chủ chắc phải giận bà già lắm vì ông không bao giờ nói đến bà cụ, dù rằng bà cụ là em gái của bố ông, và ai cũng thấy ngay hai người giống hệt nhau.

Nghĩ đến sự giống nhau ấy, một khao khát mãnh liệt xâm nhập đứa bé, nó muốn trèo lên chỗ ở sát mái nhà.

Ở cuối một hành lang dài, gần cầu thang từ tầng dưới đi lên, có một cái cửa. Một hôm chúng ngồi chơi trên ấy, Đanien đã bảo nhỏ nó: “Này, bà cụ ở chỗ ấy đấy!” Rồi nó nắm hai nắm tay vào cửa hét lên: “Mụ phù thủy già, xuống đi!” và nó nhảy bổ xuống chân cầu thang. Fêlixitê hồi hộp sợ hãi xiết bao. Vì nó không hề nghi ngờ một chút nào rằng một người đàn bà đáng sợ bước ra, tay cầm con dao to và túm lấy tóc nó.

Nghe tiếng Hăngri gọi, con bé rời khỏi chỗ trốn. Nó tự nhiên cảm thấy rằng từ nay về sau chỉ còn nương tựa vào ông già độc thân này, hiện thân của lòng nhân từ, dù thái độ gay gắt. Bác yêu mến con bé và nhờ sự thận trọng của bác, đứa bé đã may mắn không biết rõ quá khứ của nó.

- Chà, Fê, cháu đây rồi! – bác thân mật nói và nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của nó trong bàn tay phải chai cứng của bác. – Bác đi tìm cháu khắp mọi xó xỉnh... Xuống nhà dưới với bác, ở trên này, người ta không dung nạp cháu nữa, tội nghiệp cháu!

Fêlixitê nhìn quanh gian phòng trước nhà trống rỗng.

- Bác đâu rồi? – nó thì thầm hỏi trong lúc để cho bác Hăngri dắt xuống nhà dưới.

- Người ta đem ông đi rồi: bây giờ ông đang ở trên trời, cháu biết rồi đấy; Ông ở đây sung sướng hơn ở dưới đất, – Hăngri trả lời giọng âu sầu.

Bác cầm chiếc mũ lưỡi trai và đi ra phố.

Ở nhà dưới đã khá tối. Con bé giật mình khi Vêrôníc bắt chợt đem đèn vào. Chị bếp đặt lên bàn chiếc đĩa đựng một chiếc bánh phết bơ.

- Lại đây cháu, ăn đi... bữa phụ buổi chiều của cháu đấy, – chị nói.

Con bé lại gần, nhưng không đụng đến miếng bánh. Nó cầm chiếc bảng mà Hăngri đã lên phòng ông bác tìm xuống và bắt đầu viết. Có tiếng chân chạy qua gian bếp kề bên và ngay sau đấy Đanien thò đầu tóc vàng hoe qua cánh cửa mở hé. Fêlixitê run lên, vì thằng bé này lúc nào cũng hung dữ khi nó thấy chỉ có mình nó với con bé.

- À, con Fê đây rồi, – nó thốt lên bằng một giọng Fêlixitê rất sợ. – Này, con mất dạy, mày chui rúc ở đâu thế?

- Trong phòng xanh, – con bé trả lời không ngước mắt lên.

- Đừng có nghĩ đến chỗ ấy một lần nào nữa! – Nó đe dọa – Mẹ tao nói đấy không còn là chỗ của mày nữa... Mày viết cái gì thế?

- Bài tập ông Richté cho tôi.

- Chà! Ông Richté, – nó nhại lại và bằng một cử động rất nhanh xoá hết những gì viết trên bảng. – Thế là mày vẫn tưởng rằng mẹ sẽ ngốc đến nỗi vẫn trả tiền những buổi giảng tốn kém ấy cho mày à?... Mẹ sẽ không làm như thế đâu. Mẹ đã nói: Chấm dứt tất cả các thứ ấy đi. Bây giờ mày có thể trở lại nơi mày đã từ đó đến đây. Rồi mày sẽ làm như mẹ mày đã làm. Người ta cũng sẽ đối xử với mày như thế. – Nó giơ hai tay lên má, làm như giả vờ bắn và hét “Bùm!”.

Con bé mở to mắt nhìn nó. Thằng Đanien nói về mẹ nó, việc này chưa từng xảy ra, nhưng điều thằng kia nói hầu như không sao hiểu được.

- Nhưng mày không hề biết mẹ tao! – Nó ngập ngừng nói.

- Ô! Tao biết về mẹ mày còn hơn cả mày! – Thành bé dừng lại một tí rồi đáp, trong lúc ấy con mắt nham hiểm của nó hiếng nhìn từ dưới cái trán cúi gầm xuống. – Có phải mày cũng chẳng biết bố mẹ là gì phải không?

Con bé lắc đầu, cử chỉ ngây thơ thật đáng yêu, nhưng đôi mắt cầu khẩn của nó như bám lấy miệng đứa vừa hỏi chuyện. Nó biết quá rõ cách cư xử của thằng kia, nên không ngại bị xúc phạm.

- Họ là những người làm trò rong! – thằng kia la lên và cười gằn. – Mày biết không, như những người mình đã trông thấy bắn chim bồ câu ấy mà... Họ làm những trò khó khăn, khéo léo, nhào lộn và liên tiếp như thế, biểu diễn xong đi vòng quanh mọi người cầm cái bát gỗ và xin tiền.

Chiếc bảng đá rơi xuống đất vỡ vụn ra hàng nghìn mảnh. Fêlixitê bật dậy và chạy vội vào bếp như con điên.

- Nó nói dối, nói dối, phải không, bác Vêrônic? – nó cãi và nắm cánh tay bác bếp.

- Tôi không nói như thế, nhưng nó đã nói quá đáng. – Vêrônic trả lời, dù khắc nghiệt, bác cũng động lòng khi thấy con bé bị kích động quá như thế. – Họ không đi ăn xin, đúng thế, nhưng họ là người làm xiếc rong.

- Và họ làm những trò rất tồi! – Thành bé độc ác nói tiếp, nó đến gần lò để thăm dò nét mặt Fêlixitê.

Thế mà nó vẫn chưa khóc, nó còn nhìn thằng kia một cách xác xược, hai mắt bùng bùng như toé lửa làm thằng kia phát điên lên.

- Họ làm những trò ghê tởm! – Nó nói tiếp – Mẹ mày đã cảm dỗ Đức Chúa Trời, vì thế mẹ sẽ không bao giờ được lên Thiên đường, mẹ tao bảo thế.

- Mẹ tao chưa hề chết! – Fêlixitê rên rỉ. Cái miệng nhỏ tái nhợt run lên như đang sôi và bàn tay nó bám lấy nếp áo Vêrônic.

- Chết rồi, chết rồi, con ngốc ạ, đã lâu rồi, từ lâu rồi, cha tao lúc còn sống giữ kín không nói cho mày biết đấy... Ở đằng kia, ở toà thị sảnh, trong khi làm một trò ảo thuật, mẹ bị mấy người lính bắn chết.

Đứa bé bị hành hạ hét lên một tiếng thống thiết. Vêrônic đã gạt đầu xác nhận những lời nói sau của Đanien, như vậy là nó không nói dối.

Lúc ấy Hăngri vừa về. Đanien chạy trốn khi người đầy tớ có đôi vai to bè hiện ra trên bậc cửa... Với những kẻ bản tính nham hiểm, một bộ mặt trung thực và thẳng thắn bao giờ cũng gợi nên sự sợ hãi không vượt qua được. Lương tâm bác bếp cũng không yên ổn. Bác vội vàng hấp tấp khuấy vào mấy cái nồi.

Fêlixitê không hét nữa. Nó đứng tựa vào tường, hai cánh tay khoanh lại che lấy trán, nhưng ai nấy đều biết nó đang chống chọi với một cơn khóc dữ dội.

Tiếng hét lạnh lạnh của con bé lọt ra khỏi cửa. Hăngri đã nghe thấy, bác còn trông thấy cả thằng Đanien biến sau cửa phòng ăn. Và bác biết ngay đã có một việc gì độc ác xảy ra. Không nói một lời, bác kéo con bé ra khỏi tường và nâng mặt nó lên, mặt nó xanh xao kinh khủng. Trông thấy Hăngri con bé oà lên khóc và thốt lên giữa tiếng nức nở: “Họ đã bắn mẹ cháu chết rồi, mẹ yêu quý và tốt lành của cháu!”.

Bộ mặt khoáng đạt của bác đầy tớ tái đi vì tức giận, bác cố ghìm được tiếng chửi thề.

- Ai bảo cháu thế? – bác hỏi và hăm hăm liếc nhìn Vêrônic.

Con bé im lặng, nhưng bác bếp kể lại việc đã xảy ra vừa kể vừa cời lửa và lại rưới mỡ lên món quay bác vừa rưới mỡ xong, loay hoay nhiều cử chỉ thừa, chỉ để tránh khỏi nhìn trực diện Hăngri.

- Tất nhiên Đanien chưa nên nói việc ấy với nó hôm nay, – bác kết luận, – nhưng mai hay ngày kia, bà chủ sẽ nói toạc ra cho nó biết, bà sẽ không nương nhẹ đâu, bác có thể chắc chắn như thế!

Hăngri đem Fêlixitê vào phòng bên, ngồi cạnh nó trên chiếc ghế gỗ dài dưới cửa sổ và cố làm cho nó bình tĩnh lại, bằng hết mức mà cách nói vụng về của bác cho phép. Bác kể cho nó nghe, không phải không đề đặt, tai nạn khủng khiếp ở toà thị sảnh và kết luận:

- Mẹ cháu mà mọi người thường nói trông như một thiên thần bây giờ đang ở trên trời, bà ấy lúc nào cũng trông thấy bé Fê của mình.

Rồi bác nhẹ nhàng vuốt ve đầu con bé lúc này lại đang òa lên khóc nức nở.

5. Chương 5

Hôm sau, lúc chuông ngân, một đứa bé trùm khăn đen lên ra khỏi nhà. Dưới chiếc khăn quàng to và thô được ghim chặt dưới cằm, không ai nhận ra vóc dáng xinh xắn và thanh thoát của Fêlixitê. Bác Vêrônic đã trao cho con bé chiếc khăn xấu xí, thô kệch ấy, nhấn mạnh rằng bà chủ tặng cho nó thứ trang sức này để để tang ông chủ và dặn nó không được ngồi ghế dành cho gia đình bà ở nhà thờ như ngày xưa. Nó sẽ ngồi ở chỗ của lũ trẻ học ở trường.

Fêlixitê cắp quyển sách kinh dưới cánh tay và rẽ ngoặt ngay vào góc đường. Rõ ràng là nó đang vội, nhưng đằng kia có ba người mặc đồ đen đang chậm rãi bước đi trịnh trọng. Rồi mắt không rời họ, nó rảo bước dọc theo nhà thờ, đi qua các cửa lớn mở toang, ở đây tiếng đàn oóc vang rền đang toả ra...

Ngay sau khi ba bóng người đi khuất vào trong nhà thờ, con bé rẽ vào một con đường nhỏ dốc đứng đưa ra cửa thành phố. Bên kia là cánh đồng, dù hoảng sợ ngay tiếng chân mình bước trên sỏi lạo xạo, Fêlixitê vẫn bước nhanh hơn trên con đường cảm ấy. Nó dừng lại như hết hơi trước nghĩa địa.

- Đến thăm ai thế, cháu bé? – một người đàn ông mặc sơmi đang đứng tựa cột hút thuốc hồi.
- Mẹ cháu, – Fêlixitê trả lời ngay và đưa mắt nhìn khắp cánh đồng hoa rộng lớn ấy.
- A... mẹ cháu đã ở đây rồi à?... Ai thế?
- Mẹ cháu là vợ một người làm ảo thuật.
- À, người đã chết ở toà thị sảnh cách đây năm năm phải không... Bà ấy nằm ở đằng kia, phía góc tiểu giáo đường.

Đứa bé bơ vơ đã có mặt ngay ở chỗ nắm đất phủ lên đỉnh điểm tôn thờ của các giấc mơ thơ ấu của nó! Chung quanh đây, các ngôi mộ phần nhiều được trang điểm bằng những bụi thuyý cúc hoa sắc sỡ. Riêng dải đất hẹp dưới chân con bé chỉ có một ngọn cỏ héo, sém, xen lẫn vài dải cỏ gà rậm rạp. Người ta đã vô ý tạo ra một lối đi ở đây. Đất lúc đầu xốp rồi bị những trận mưa to lèn chặt, đã lún xuống, cùng lún theo đất là phiến đá trắng trông ở đầu ngôi mộ vô thừa nhận. Những chữ to, đen ở phiến đá trông rất rõ. Fêlixitê đọc “Mêta d’Ooclôpxca” rồi ngồi xồm xuống đây. Tay nó bối một chỗ đất không có cỏ... Đất, chỉ thấy có đất! Cái khối nặng nề, vô cảm này đè nặng lên khuôn mặt dịu hiền, trên vóc dáng đáng yêu mặc áo satanh, lên những bông hoa trong những bàn tay cứng đờ, trắng như hoa huệ. Lúc này, con bé biết rằng mẹ nó đã vượt qua trạng thái ngủ rồi.

- Mẹ yêu quý ơi – nó thì thầm, – mẹ không thể nhìn thấy con, nhưng con đang ở đây, đang ở gần mẹ! Và dù Chúa nhân từ không muốn biết gì đến mẹ, Người đã không ban cho mẹ một bông hoa nhỏ – dù không người nào quan tâm đến mẹ, thì con, con vẫn yêu mẹ và sẽ luôn luôn đến chỗ mẹ!... Con chỉ muốn yêu mẹ mà thôi, không yêu cả Chúa nhân từ, vì người quá nghiêm khắc, quá độc ác với mẹ.

*

* *

- Con không biết con đã đòi hỏi mẹ như thế nào đâu, Giôhanex – bà quả phụ đáp lại giọng cực kỳ khó chịu, – trong năm năm trời rờn rã mẹ đã phải chịu đựng bên mình cái đồ cặn bã, mà cả Chúa và người đều từ bỏ ấy, mẹ không thể chịu được thể lâu hơn nữa!
- Vậy thì không còn cách nào khác là nhấn tin cho cha con bé đến.
- Ô, con cứ nhấn đi! – Bà Hêluy thốt ra một tiếng cười gần chua chát. – Con người ấy à, hẳn cảm ơn Chúa đã thoát được một miệng ăn! Bác sĩ Buêom bảo mẹ rằng theo như ông biết thì người ấy chỉ viết có một lá thư từ Hambua... sau đây là biệt tằm.

- Mẹ yêu quý của con, là người sùng tín như mẹ, chắc mẹ không để cho đứa bé trở lại nơi nó sẽ mất linh hồn...

- Nó đã ở đây từ trước rồi.

- Không mẹ ạ! Dù con không muốn phủ nhận rằng tính nó phóng túng từ trong dòng máu, con vẫn tin tưởng ở hiệu quả của sự giáo dục tốt.

- Như vậy ý con là chúng ta phải tiêu một món tiền lớn trong biết bao nhiêu năm nữa cho một đứa không là gì đối với chúng ta cả? Nó sẽ học tiếng Pháp, học vẽ...

Giôhanex chặn ngay việc liệt kê lại, lần đầu tiên giọng nói đều đều ấy sôi động lên một tí.

- Có Chúa phù hộ, con không nghĩ đến việc ấy, con thấy giáo dục phụ nữ theo cách hiện đại thật khả ố... Những người đàn bà như mẹ với tinh thần sùng tín và nữ tính thực sự không bao giờ vượt qua các giới hạn đã định cho mình, không bao lâu nữa sẽ phải đi tìm những người như thế... Không, tất cả những việc ấy phải chấm dứt ngay hôm nay! Mẹ cứ dạy con bé một cách bình dị, theo mục đích của nghề nghiệp nó sẽ làm sau này... nghề làm tôi tớ. Con để mẹ toàn quyền về việc ấy và không hề băn khoăn. Với ý chí mạnh mẽ và lòng tín ngưỡng của mẹ.

Lúc ấy, cửa đột ngột mở toang, Đanien chán ngấy cuộc hội đàm ấy đã nhảy ra ngoài. Fêlixitê ép mình vào tường, nhưng thằng bé vẫn nhìn thấy nó, như con điều hầu chằm vào con bé đang run rẩy.

- Ô, mà có trốn cũng chẳng ích gì! – nó nói và bóp chặt lấy cổ tay mảnh khảnh của con bé lôi ra mạnh đến nỗi con bé phải thét lên. – Mà phải đến đọc cho mẹ nghe bài thánh kinh! Mà không thuộc gì cả phải không? Mà không có mặt ở chỗ bọn học trò, tao đã để ý mà... Mà mà ăn mặc kiểu gì thế này?... Không được, mẹ ơi, nhìn cái áo này!

Nói đến đây nó kéo con bé đang phản kháng đến tận cửa.

- Vào đây, bé con! – Giôhanex ra lệnh, anh vẫn đứng ở giữa phòng và tay vẫn cầm bức chúc thư của cha mình.

Fêlixitê ngập ngừng bước qua ngưỡng cửa, Giôhanex tỏ vẻ ghê tởm khi nhìn đến cái gấu áo của đứa bé.

- Mà đi đâu đến nỗi như thế này? – anh hỏi và chỉ vào chỗ áo anh nhìn thấy.

Con bé sợ hãi thấy rõ tai họa đã đến với nó. Cỏ và đường đi ở ngoài ấy còn ướt đầm sương, khi quỳ gối lên ngôi mộ nó không nghĩ rằng vết bẩn rất rõ ấy vẫn tồn tại trên áo đen của nó... Nó đứng im, mắt nhìn xuống.

- Hử, không trả lời à?... Trông mà như hiện thân của thần Ăn năn... Mà không đến nhà thờ phải không?

- Không, – con bé thành thật nói.

- Thế mà ở đâu trong lúc ấy?

Nó im. Thà nó bị đập chết còn hơn nói đến tên mẹ nó trước mặt người ấy.

- Em sẽ nói cho anh biết, anh Giôhanex, – thằng Đanien nói xen vào. – Nó ra vườn ăn trộm quả, nó thường làm thế đấy.

Fêlixitê tức tối nhìn Đanien, nhưng không hé miệng.

- Trả lời đi, – Giôhanex ra lệnh. – Đanien nói đúng không?

- Không, nó nói dối, như nó vẫn hay nói dối! – con bé trả lời giọng quả quyết.

Ngay lúc ấy Giôhanex diễm đạm gơ tay cản Đanien đang nổi giận muốn nhảy xổ vào đứa buộc tội nó.

- Đừng động đến nó, Đanien! – Đến lượt người mẹ ra lệnh, cho đến lúc ấy, bà vẫn ngồi bên cửa sổ không nói một lời. Bà đứng lên:

- Con sẽ tin mẹ, Giôhanex, nếu mẹ đoán chắc rằng không bao giờ Đanien nói sai. Nó luôn luôn kính sợ Chúa. Mẹ đã theo dõi và hướng dẫn nó, như thế đủ cho con tin rồi... chỉ còn thiếu điều này, là con khốn nạn kia len vào giữa hai anh em, cũng như trường hợp ấy đã xảy ra giữa người cha và người mẹ... Mặc cho nó muốn

đi đâu thì đi, nó đã chẳng phạm vào điều không thể tự tha thứ được là gì: Lẽ ra phải đến nhà thờ thì nó lại lang thang nơi khác.

Hai mắt bà lạnh lùng lướt trên thân thể bé nhỏ.

- Chiếc khăn quàng mới đưa cho mày sáng hôm nay đâu? – Bà đột ngột hỏi.

Fêlixitê hoảng hốt sờ lên vai... Chúa ơi, cái khăn đã biến mất, chắc nó nằm ở nghĩa trang rồi! Nó cảm thấy rất rõ nó đã mắc lỗi do quá vô ý. Nó ngượng ngùng xin lỗi.

- Này Giôhanex, con nghĩ thế nào về việc này? – Bà Hêluy hỏi giọng sắc như dao. – Mẹ cho nó chiếc khăn mới mấy giờ đồng hồ, điệu bộ của nó bộc lộ cho con thấy nó đã đánh mất rồi... Giá mà mẹ biết rõ người cha quá cố của con đã tốn kém như thế nào để may sắm quần áo cho nó... Từ bỏ nó đi, mẹ bảo con như thế! Mọi sự chăm sóc đều uổng phí... Không bao giờ con nhỏ tận gốc được những thói xấu nó đã thừa hưởng được của một người mẹ nhẹ dạ và phóng đảng!

Lúc ấy đột nhiên Fêlixitê biến sắc. Mặt nó đỏ gấc, đỏ lan cả cái cổ trắng nõn cho đến tận chỗ hở ở cổ chiếc áo len thô. Hai mắt u ám của nó vẫn còn lóng lánh những giọt nước mắt hối hận như loé chớp vào mắt bà Hêluy. Nỗi sợ hãi bà suốt năm năm ròng đè nặng lên thân thể bé nhỏ của nó và luôn khoá miệng nó lại thế là biến mất. Tất cả những gì từ hôm trước làm cho nó căng thẳng kinh khủng bỗng chiếm ưu thế và lấy nốt phần tự chủ cuối cùng của nó... Nó nổi giận.

- Đừng động đến mẹ tội nghiệp của cháu, cháu không cho phép đâu. – Nó hét lên, tiếng nó vốn dịu dàng vang lên lạnh lạnh. – Mẹ cháu không làm gì bà cả! Không bao giờ được nói xấu người chết, ông bác vẫn bảo thế, vì họ có tự bảo vệ được đâu. Thế mà bà, bà cứ làm như thế, thật là xấu, thật là ghê tởm!

- Giôhanex, con thấy nó nặc nô chưa? – Bà Hêluy mỉa mai nói. – Đây là kết quả của cách giáo dục tự do của cha con đấy! Đây là con bé tuyệt diệu, như cha con gọi nó trong bức thư!

- Bảo vệ mẹ là quyền của nó, – Giôhanex khê nói, – nhưng cung cách nó làm việc này thật thô lỗ và khả ố. Sao mày dám nói với bà đây thiếu lễ độ thế? – Anh nói tiếp với Fêlixitê, trong khi khuôn mặt xanh xao của anh hơi đỏ lên. – Mày không biết rằng mày sẽ chết đói nếu bà không cho mày ăn? Và ở ngoài kia, hè phố sẽ là giường của mày, nếu bà đuổi mày ra khỏi nhà?

- Tôi không muốn ăn của bà ấy! – con bé nói rành rọt – Bà ấy là người độc ác, độc ác... Mất bà ấy ghê sợ quá. Tôi không muốn ở lại trong nhà anh, nơi người ta chết dần chết mòn, nơi mà từ sáng đến tối chỉ chờ đợi những đối xử tàn tệ... Tôi thích chui xuống đất với mẹ tôi hơn, tôi muốn chết đói hơn...

Nó không nói thêm nữa, Giôhanex đã túm lấy cánh tay nó, các ngón tay gầy guộc của anh bấu vào thịt nó như những chiếc móc sắt... anh lay nó thật mạnh và nhiều lần.

- Tỉnh táo lại đi, trở lại với lý trí đi, đứa bé kinh khủng này! – anh nói. – Khiếp, mới là một con bé, mà đã khích động đến thế! Ngoài xu hướng bông lông và vô hạnh, lại còn tính hung bạo quá mức này nữa!...

Anh quay về phía người mẹ:

- Con đã thấy có nhiều lỗi lầm ở đây rồi, nhưng dưới sự khắt khe của mẹ, điều đó sẽ thay đổi.

Anh không buông tay con bé và lôi nó xuống nhà dưới một cách thô bạo:

- Kể từ hôm nay, chính ta sẽ ra lệnh cho mày, hãy ghi nhớ lấy, – anh nói giọng gay gắt,

– và dù ở xa ta vẫn có cách trừng phạt ngay sau khi biết rõ mày đã không vâng lời, đã cãi lại mẹ ta... vì cách cư xử của mày hôm nay, mày phải phạt không được ra khỏi nhà cho đến khi có lệnh mới, một khi mày đã sử dụng tự do một cách bừa bãi. Mày sẽ không được ra vườn nếu không được mẹ ta đặc biệt cho phép, mày chỉ được ra phố để đến trường tiểu học mà từ nay mày sẽ học ở đấy, mày ở nhà dưới, và ở dưới ấy suốt ngày, cho đến khi nào mày tỏ ra ngoan ngoãn hơn... Mày hiểu ta nói gì chứ?

Con bé im lặng quay mặt đi. Anh bỏ ra khỏi phòng.

6. Chương 6

Chiều hôm ấy, gia đình Hêluy dùng cà phê ở ngoài vườn. Vêrôníc khoác lên vai chiếc khăn ngày lễ lót nỉ mỏng, đội lên đầu chiếc mũ không vành đẹp nhất bằng lụa lót bông rồi đi nhà thờ, sau đó đến chơi nhà một mụ ưa bép xép, chỉ có Hăngrì và Fêlixitê ở trong ngôi nhà vắng lẽ, người đầy tớ này đã bí mật ra nghĩa trang tìm được chiếc khăn khốn khổ từ lâu rồi, đã gấp lại xếp vào tủ sau khi giặt sạch sẽ.

Người tớ già lương thiện ấy đã từ dưới bếp nghe thấy và trông thấy một phần cảnh tượng trong buổi sáng. Bác đã cố ghìm mình để khỏi can thiệp vào. Bây giờ bác ngồi ở dưới nhà và huýt sáo miệng. Mắt bác nhìn trộm con bé trầm mặc... Đâu còn là diện mạo của bé Fêlixitê nữa! Nó thu hình lại như con chim bị cầm tù, nhưng một con chim mà tính hoang dại cháy rực trong lồng ngực và lòng đầy hiềm khích không thể hoà giải được với bàn tay đã nhốt nó vào lồng.

Con bé bỗng nhảy dựng lên. Trên tầng xếp có thể nhìn thấy cánh đồng ở xa xa, trên tầng xếp có mặt trời và không khí. Nó như một cái bóng leo lên thang gác to bằng đá.

Ngôi nhà cổ của gia đình thương nhân này khi xưa là một lâu đài. Ở bất cứ chỗ nào có thể, người thợ đục đá đều tạo hình ở đấy chiếc khiên của người xây lâu đài, một hiệp sĩ Đờ Xecbông. Các khuôn đá quanh cửa chính và cửa sổ, rồi cả những ô vuông biệt lập ở trên sàn, đều phô bày hình ảnh một con hươu oai vệ, sừng vênh lên, sắp sửa chồm qua vệt thảm, gia huy này khắc tới hai bản ở đầu trên cầu thang.

Lên đến đấy, Fêlixitê mở to mắt nhìn một khung cửa mở hé trước đây nó chỉ thấy đóng. Sau cửa này, một hành lang chạy dài xa tắp, đến tận ngôi nhà cuối cùng. Nhiều cửa mở ra hành lang. Một cửa mở toang để lộ rõ căn phòng chứa đồ có cửa sổ cao gần mái. Buồng đầy các thứ đồ cũ, nhưng... chiếc hòm nhỏ, bọc da hải cẩu thì Fêlixitê biết rõ lắm!... Ngập ngừng, gần như không dám thở, nó mở nắp lên... thứ đầu tiên nó trông thấy là một chiếc áo xanh nhạt, diềm thêu đính ruy-băng. Nó nhớ lại, đây là chiếc áo Vêrôníc cởi ra cho nó một buổi tối, rồi biến mất, nhường chỗ cho một chiếc áo màu hạt dẻ gấm kiêu.

Hai bàn tay con bé thọc sâu xuống nữa. Tâm hồn non dại ấy cảm động biết chừng nào khi nhìn thấy mọi thứ sang trọng xứng hợp với một nàng công chúa mà người mẹ quá cố đã cầm trong tay! Fêlixitê nhớ lại rất rõ những cảm giác dịu dàng khi mẹ mặc áo cho nó và những ngón tay nhẹ nhàng chạm vào nó. Kìa, dưới đáy hòm trong các túi nhỏ, không phải một thứ đồ chơi như nó tưởng lúc đầu, mà là một cái dấu bằng mã nào thật đẹp trên một chiếc thẻ bài bằng bạc cũng chạm một con hươu oai vệ vươn lên như hình tượng những con hươu đầy rẫy, đến mức thái quá, trên các tường nhà Hêluy. Dưới da huy ấy có khắc mấy chữ M. Đ.C. Vật này chắc chắn của mẹ nó.

Hồi ức dồn dập đến với con bé. Bây giờ nó mới hiểu những lúc đột ngột tỉnh giấc ngủ lúc chập tối, nhìn thấy cha mặc áo nịt chên lông lạnh vàng, mẹ buông xoã mớ tóc vàng hoe đứng bên giường nó... hai người vừa biểu diễn về... rồi mỗi lần người ta bắn vào mẹ, rồi nó nhìn khuôn mặt tái xanh không hề ngờ đến sự gì cả: tuy nhiên nó vẫn nhớ rằng trong những buổi tối ấy, nó được nhắc bổng lên một cách vội vã và được mẹ ôm ghì vào lòng.

Những cửa báu tìm thấy được vuốt ve từng thứ rồi được xếp vào chỗ cũ cẩn thận, và khi nắp hòm lại che lên chúng, con bé vòng tay ôm lấy cái hòm và đặt cái đầu nhỏ bé của nó lên trên. Mặt nó đang cau có dịu hẳn lại. Khi nó áp cái má mịn màng lên chiếc hòm bị một đục, nó nằm phục ở đấy, vắng lẽ, hai mắt nhắm lại.

Một luồng không khí ấm áp luân lưu qua cửa sổ và tuôn từng làn hương thơm vào trong các góc yên tĩnh của tầng mái... Làm sao mà mùi thơm ngát toả ra từ những luống mộc lê thảo lại có thể lên cao đến thế? Và những âm thanh dồn dập vang đến cùng hương thơm là cái gì nhỉ?... Fêlixitê mở mắt ngồi nhòm lên để nghe. Có người đang chơi dương cầm đoạn dạo đầu bản nhạc Đông Gioăng hay tuyệt vời.

Fêlixitê đẩy một cái bàn lung lay đến phía dưới cửa sổ và leo lên. Ôi, quang cảnh gì thế này!... Bốn mái nhà tạo thành một hình vuông khép kín. Mái đối diện cao hơn cả và chặn đứng tầm nhìn xa. Nhưng chính mái nhà ấy, trước hai mắt ngạc nhiên mở to của con bé lại là điều kỳ diệu mà các cuốn truyện tiên đẹp nhất cũng không kể được kỳ diệu hơn. Ở đấy, phía dốc thoải không có ngói như ba mái nhà kia, đen thui, bẩn thỉu, rêu phủ, không, ở đấy hoa nở chi chít: thực dược và thủy cúc. Vừa tầm tay người với từ cái hành lang gá vào phía dưới mái, hàng loạt hoa leo lên, liên kết với những nóc, tua nó bò sang cả các mái nhà

bên cạnh với những đài hoa chìa ra như hoa lồng đèn và những chùm quả đen. Hành lang ấy chạy dài suốt mái và treo lên mái nhẹ nhàng một cách kỳ ảo. Hình như được gió đưa lên. Tuy rằng thành lan can mang những bồn đất nặng nề, ở những bồn ấy vươn lên những khóm hoa yên chi và những khuôn mặt tươi cười của hàng trăm bông hồng xứ Bànggan.

Một chiếc ghế ngồi ngoài vườn màu trắng, khá to, để cạnh chiếc kỷ trên đặt bộ đồ trà bằng sứ chứng tỏ không chối cãi được rằng có những con người bằng xương bằng thịt ở trên tầng thượng này. Tuy nhiên theo ý nghĩ đầu tiên của con bé về cái kiến trúc làm trời ra ở chỗ ấy, một khung cửa kính ngăn cách với hành lang, thì đây phải là túp lều của bà tiên hoa, nó cũng không hoàn toàn sai. Không ai trông thấy mái, thấy tường gì cả, tất cả đều tràn ngập những dây trường xuân lá to; dây hoa kim liên vươn lên, toả dưới vòm xanh những đài hoa những chiếc lá vàng mịn như nhung và đu đưa chúng tuý thích trên khung cửa kính. Khung cửa ấy hé mở và từ nơi ấy thoát ra những âm thanh đã thu hút con bé ra cửa sổ.

Mắt lướt nhìn xuống phía dưới, các tiếng cục cục, cộc tác, làm cho Fêlixitê biết rằng dưới ấy là sân nuôi gà vịt. Đã bao lần chị Vêrôníc chẳng thình nộ bước vào bếp và quay lại phía bác Hăngri mà lầu bầu: "Mụ già trên kia lại tưới mấy túm cỏ bần thiêu của mụ làm cho tràn cả các ống máng!"... Ôi, mấy túm cỏ bần thiêu chính là hàng ngàn bông hoa xinh đẹp ở chỗ kia, và người chăm sóc chúng là... bà cô già đang xúc phạm đến thần thánh trong buổi chiều chủ nhật bằng những giai điệu trần thế và vui vẻ.

Vừa nghĩ đến đây hai chân con bé đã trèo lên thành cửa sổ. Cũng ở đây, toàn bộ sức dẻo dai của tâm hồn trẻ thơ bùng lên khiến nó có thể quên đi trong chốc lát nỗi khổ sở và buồn rầu trước một ngẫu nhiên mới mẻ nào đó... Con bé biết trèo như sóc, và chạy trên các mái nhà chẳng có nghĩa lý gì đối với nó. Phía dưới, các ống máng móc vào mái là đường đi rất tốt, đúng là chúng cũng hơi lung lay và ở các góc tiếp giáp nhau cả hai đầu đều chúc xuống nhưng còn lâu mới gãy được. Con bé chui ra khỏi cửa sổ, chỉ hai bước nó đã đi qua mái nhà dốc nghiêng và đứng ở lòng máng. Có những tiếng ken két, tiếng rảng rắc đáng ngại khi chân nó bước thoăn thoắt. Bên phải không có lấy một chỗ vịn, bên trái là vực sâu, nó vẫn vững vàng bước. Chỉ còn trèo lên cái mái cao nhất rồi vượt qua lan can thế là con bé với hai má nóng bừng, đôi mắt long lanh, đã ở giữa đám hoa.

Nó đưa mắt rụt rè nhìn qua ô cửa kính. Những dây trường xuân đâm qua mái nhà vào tận trong gian phòng lớn này hay sao ấy nhỉ? Không thể trông thấy vách tường lát như thế này vì các nhánh lá dẹt kín khắp nơi, nhưng từng quãng một, ở vách tường nhô ra những chiếc đế trên bày các bức tượng bán thân bằng thạch cao, bộ sưu tập tuyệt vời tượng các đầu người uy nghiêm, lạnh lẽ, nổi bật lên sáng ngời và ma quái trên nền xanh bát ngát của vách tường đầy lá.

Dưới khung cửa sổ là chiếc dương cầm. Bà cô già trang phục như hôm qua, đang ngồi bên chiếc đàn và hai bàn tay mảnh dẻ của bà đập xuống các phím đàn mạnh đến kỳ lạ. Sắc diện bà hơi biến đổi: bà đeo kính và hai má bà hôm qua trắng xanh như ánh tuyết đang đổ bùng lên.

Fêlixitê nhẹ nhàng bước vào và đứng lại dưới vòm cửa phía trước... Bà cụ cảm thấy có người đến gần hay là đã nghe thấy tiếng động nào đó, bà đột ngột dừng lại giữa một hoà âm ồn ào và ngược đôi mắt to lên phía trên kính nhìn con bé, bà khẽ thốt ra một tiếng kêu, tay bà run run bỏ kính ra rồi đứng lên vịn vào đàn.

- Cháu đến đây bằng cách nào thế, cháu? – Bà hỏi giọng không yên tâm và dù bị đột ngột cũng vẫn dịu dàng, ân cần.

- Qua mái nhà. – Con bé rụt rè đáp.

- Qua mái nhà ư?... Sao lại thế được! Lại đây, chỉ cho bà xem cháu đi đường nào.

Bà cụ cầm tay con bé và cùng hành lang với nó. Fêlixitê chỉ cho bà xem cái cửa sổ trên tầng áp mái và các ống máng. Bà cụ kinh hoàng đưa tay bưng lấy mặt.

- Ô, bà đừng sợ! – con bé ngây thơ nói.- Cứ như đi trên bánh xe ấy. Cháu biết trèo như con trai, bác sĩ Buêrơ bảo cháu nhẹ như nắm lông chim và bảo rằng cháu không có xương.

Bà cụ buông tay xuống và mỉm cười. Còn nhiều duyên dáng trong nụ cười để lộ ra hai hàm răng trắng đẹp ấy. Bà dắt con bé vào phòng và ngồi trên ghế bành.

- Cháu là bé Fê phải không? – bà nói và kéo Fêlixitê vào lòng. – Bà biết rõ như thế dù cháu không hay vào đây trong bộ áo sa tanh hồng. Bác Hăngri, bạn già của cháu đã nói chuyện về cháu với bà trưa hôm nay.

Nghe đến tên Hăngri, nỗi buồn lại xâm chiếm con bé với tất cả sức mạnh của nó. Cũng như buổi sáng, hai má nó đỏ rực lên, tức giận và đau khổ hằn lên khoé miệng nó những nét cay đắng chỉ trong một đêm làm biến đổi hoàn toàn sắc diện trẻ thơ của nó... Sự biến đổi đột ngột ấy không qua được mắt bà cô già. Bằng một cử chỉ âu yếm, bà đưa tay ôm lấy mặt con bé, và áp lại gần mình:

- Cháu biết không, mỗi chủ nhật Hăngri đều lên nhà bà đã bao nhiêu năm nay để làm giúp bà nhiều việc... Anh ta phải yêu bé Fê lắm mới dám hành động trái với những điều bà căn dặn.

Sắc giận trong mắt con bé tiêu tan.

- Vâng, bác ấy yêu cháu... nếu không thì chẳng còn ai nữa, – nó nói giọng đau khổ.

- Nếu không thì chẳng còn ai ư? – bà cụ nhắc lại, đôi mắt dịu dàng vô tả của bà nghiêm nghị một cách thương yêu đắm đắm nhìn vào mặt con bé. – Vậy ra cháu không biết rằng có một người luôn luôn yêu cháu, dù khi nào tất cả mọi người đều không nhìn đến cháu?... Chúa nhân từ...

- Ôi, ông ta chẳng hề ưa cháu, vì cháu là con một người diễn trò! – Fêlixitê kịch liệt phản đối – sáng hôm nay, bà Hêluy bảo rằng cháu đã mất hẳn linh hồn và mọi người ở dưới kia đều quả quyết rằng ông ấy đã xua đuổi người mẹ khổ sở của cháu, rằng mẹ cháu không ở chỗ ông ấy... cho nên ngay cả ông ấy, cháu cũng không yêu đâu, cháu cũng không muốn đến chỗ ông ấy khi cháu chết đâu... cháu đến đây làm gì khi mẹ cháu không có ở đây?

- Thượng đế ơi, họ đã làm gì để cháu đến nỗi này, những con người độc ác kia, những con người dám mệnh danh có đức tin Cơ đốc giáo!

Bà cụ đứng phắt dậy và mở cửa ngách ra. Đứa bé có cảm tưởng như những đám mây trắng trên trời đang bay quanh đầu nó. Phía trên chiếc giường kê trong góc, trên các cửa sổ và cửa lớn, những bức rèm tuyền trắng rủ xuống. Vách tường xanh nhạt của các góc này chỉ lộ ra vài dải hẹp giữa đám rèm như mây. Thật tương phản biết bao giữa căn phòng nhỏ tươi mát và tinh khiết thế này, tựa như những ý nghĩ bất nguồn từ một tâm hồn lành mạnh và không vết bợn, với cái phòng khách ghê sợ ở dưới kia, nơi bà Hêluy quỳ trên ghế cầu nguyện trong những giờ đầu tiên của buổi sáng.

Trên chiếc bàn đầu giường có một quyển kinh lớn dùng đã lâu ngày. Bà cụ mở quyển kinh bằng bàn tay chắc chắn và thành thạo, bà đọc to với niềm xúc động sâu sắc: “Nếu ta nói bằng ngôn ngữ của con người và của thiên thần mà ta không có tình thương yêu, ta chỉ là cái chuông hay chiếc nhạc”. Bà tiếp tục đọc rất lâu và kết thúc bằng đoạn này: “Tình yêu không bao giờ hết, trong khi những lời tiên tri cũng chấm dứt, các ngôn ngữ biến đi và sự hiểu biết dừng lại”.

- Và tình thương yêu đi từ Chúa mà ra, phải, Chúa chính là tình thương yêu ấy, – bà nói và quàng tay qua vai con bé. – Mẹ cháu là con của Người, như tất cả chúng ta, và mẹ cháu đã ở chỗ Chúa, vì tình thương yêu không bao giờ hết... Hãy tin tưởng mà tìm mẹ cháu ở trên ấy. Ban đêm khi cháu ngắm bầu trời với triệu triệu tinh tú diệu kỳ, hãy vững tin rằng bên cạnh một bầu trời như thế không tồn tại địa ngục nào cả. Bây giờ thì cháu lại yêu Người rồi chứ, phải không, cháu hết lòng kính yêu Người chứ, cô tiên bé nhỏ của bà?

Đứa bé không trả lời, nhưng cảm kích ôm chặt lấy người đã ngọt ngào khuyên nhủ mình và những giọt nước mắt nóng hổi ứa tràn xuống má.

Hai ngày sau, một chiếc xe dừng ở trước cửa nhà Hêluy. Bà quả phụ bước lên xe cùng với hai con trai để tiễn họ lên tỉnh học. Giôhanex đi Bon, nơi anh đang học đại học y khoa, nhưng trước hết anh phải gửi Đanien vào đúng cái trường trung học anh đã từng học.

Hăngri đứng ngay ở cửa nhìn theo họ ra đi:

- Còn lâu mới phải gặp lại họ. Thật thoát nợ, – bác xoa tay nói.

7. Chương 7

Chín năm đã trôi qua trong ngôi nhà sung túc ở phố Chợ nhưng không in lại một dấu vết suy tàn nào trên những bức tường vững như sắt cũng như trên khuôn mặt trông nghiêm của người đàn bà ngồi bên cửa sổ tầng dưới...

Tuy nhiên, ngôi nhà cổ phải chịu một thay đổi quá rõ ràng: từ mấy tuần nay, các bức màn ở gian phòng lớn có bao lơn luôn cuốn lên và các chậu hoa đặt thành hàng trên gờ cửa sổ. Khách qua đường đưa mắt lên nhìn. Ở đây, giữa ô cửa sổ lát đá, thường xuyên xuất hiện một bộ mặt phụ nữ trẻ đẹp mê hồn và tươi roi rói, một cái đầu tóc vàng hoe, ánh tro, với cặp mắt lạnh lợi của chim cu, và cái đầu ấy đặt trên một tấm thân dồi dào sức khỏe và cân đối nhất, bà ta thường bận một chiếc áo trắng bằng vải tuyen. Đôi khi, có một đứa bé, con gái người đó, bị tạo hoá bạc đãi, dị dạng vì bệnh tràng nhạc, xuất hiện bên mẹ và đã vô thức làm nổi bật người mẹ lên.

Trong thời gian chín năm vừa qua một kỹ sư đã làm cho một thứ nước khoáng từ lòng đất ở vùng phụ cận thành phố phun thành suối, nước này khi lộ ra không khí sẽ để lắng xuống nhiều tinh thể muối quý, X. Đã đồng thời trở thành miền suối nước nóng và miền khí hậu tốt.

Thiếu phụ ấy đến để cho con gái tắm nước khoáng, làm theo lời khuyên của giáo sư Giôhanex Hêluy, ở Bon. Người này đã có danh tiếng lớn nhờ một quá trình lao động hăng say và không ngừng nên chưa có thì giờ về thăm nhà.

Có thể anh không thể đưa khách của mình vào căn phòng bất khả xâm phạm ở tầng trên được, nếu như người được anh che chở không phải là con, và cháu gái của người bà con thuộc chính giáo đến cực đoan ở miền Rênan, mà bà Hêluy rất quý trọng. Người thiếu phụ xinh đẹp kia lại có ưu thế của một địa vị cao, bà ta là quả phụ của ông nghị tham chính viện.

Hai bà cùng ngồi chuyện trò trong phòng ăn. Bỗng người thiếu phụ nói:

- Kìa, Carôlin đến kìa!

Cửa bếp mở không một tiếng động và một cô gái trẻ bước vào... Ai đã được trông thấy người vợ xinh đẹp của nhà ảo thuật mười bốn năm trước đứng trước họng súng của bọn lính, người ấy tất phải sửng sốt dù không muốn, vì sự phục sinh này: vẫn cái dáng ấy dù thanh nhã và tinh khiết hơn, người này mặc thứ vải thô sẫm màu, còn người thiếu phụ khốn khổ kia khoác trên người thứ ánh sáng lừa dối của vẻ sang trọng trên sân khấu. Vẫn những nét hoàn hảo của cái đầu, vẫn vầng trán hẹp trắng như ngà, vẫn vẻ u buồn phẳng phất tạo cho khuôn mặt một sắc thái thật cảm động.

Lúc này cô gái ngược cặp lông mi đen lên để lộ đôi mắt nâu sáng ngời. Đôi mắt ấy bộc lộ một tâm hồn không chịu khuất phục. Không để cho dồn đến chỗ phải vâng theo một cách thụ động, có sức cương nghị trong cái nhìn ấy. Cô gái này chính là Fêlixitê, dù cô buộc phải thừa bầm bằng cái tên tầm thường là Carôlin. Bà Hêluy ngay lúc bắt đầu thời chuyên chế của bà, đã cho tên thật của cô tái hợp với các thứ đồ sân khấu vô giá trị để ở trên tầng xép.

Fêlixitê đến gần bà chủ và đặt chiếc khăn tay bằng vải mịn thêu cực khéo xuống bàn khâu của bà. Bà nghị cầm ngay lấy:

- Cái này cũng đem bán lấy tiền cúng vào quỹ truyền giáo phải không bác? – bà hỏi và trải chiếc khăn ra để xem xét mẫu thêu.

- Tất nhiên, – bà Hêluy trả lời, – Carôlin phải làm việc ấy vì mục đích kia, nó làm mất nhiều thì giờ quá đấy. Ta cho rằng chiếc khăn này rất đáng giá ba êquy.

- Có thể, – bà nghị nhún vai nói, – cô lấy đầu ra hình vẽ thêu ở các góc khăn thế cô bé?

Fêlixitê đỏ mặt.

- Tôi tự vẽ lấy, – cô khê trả lời.

Người quả phụ trẻ quắc mắt lên, màu xanh lơ trong mắt bà biến ngay thành màu lục nhạt lấp lánh.

- Chà! Cô tự vẽ ra kia đấy! Cô bé đừng giận nhé, đây là một sự liều lĩnh mà với ý muốn tốt nhất trên đời ta cũng không hiểu được. Sao lại có thể mạo hiểm vào lĩnh vực này khi không có kiến thức cần thiết?... Đây là thứ vãi batin thực thụ, bà bác ta đã phải trả ít nhất là một êquy... thế là cái khăn hồng vì những hình vẽ tập toạ này. Trời ạ, cái lá khùng khiếp này là cái gì?

Bà ta chỉ một cái lá dài đầu nhọn uốn gấp xuống nổi bật trên nền vải sáng thành những đường nét mờ ảo.

Fêlixitê không thốt một lời, nhưng cô mím môi đăm đăm nhìn nhà phê bình không đúng... Bà nghị quay mặt đi và gơ tay che mắt.

- Ô, lại thế rồi, cô nhìn như mắt rắn baxilic (1) ấy. Thật không phù hợp với một cô gái trẻ ở địa vị cô khi nhìn người khác một cách khiêu khích như thế. Hãy nghĩ đến điều mà người bạn chân thực của cô luôn luôn nói với cô, anh thư ký Venne tốt bụng ấy mà: “Hãy thực thi đức khiêm tốn, Carôlin thân mến ạ!” Thấy chưa, ngay lập tức cô ta bĩu môi khinh bỉ! Thật khó chịu... Cô thực sự muốn chơi trò lẳng mạn và bướng bỉnh từ chối lời đề nghị của con người lương thiện kia, bởi vì... cô không yêu anh ta? Thật đáng tức cười! Có lẽ rốt cục ông anh Giôhanex của tôi phải dùng quyền lực mà quyết định!

Cô gái chắc đã được rèn luyện nhiều trong nghệ thuật tự kiềm chế! Khi bà nghị nói những lời cuối cô đứng thẳng lên, cô phản ứng đến nỗi máu dồn lên mắt trông rất rõ, cái đầu đột ngột ngẩng lên thoáng vẻ căm ghét và khinh bỉ. Tuy vậy, ngay sau đấy, cô nói rành mạch từng tiếng bằng một giọng bình tĩnh, lạnh lùng:

- Để xem thế nào?

- Ađen, đã bao nhiêu lần bác yêu cầu cháu đừng nêu cái vấn đề khó chịu ấy ra nữa! – Bà Hêluy nhận xét. – Cháu tưởng chỉ trong vài tuần lễ là thành công được với cái đứa lì lợm ngu dốt ấy à, trong khi bác đã cố gắng suốt chín năm trời mà vẫn uống công? Ngay sau khi Giôhanex về, sự việc sẽ kết thúc. Đi lấy mũ và khăn quàng cho tao, – bà hách dịch ra lệnh cho Fêlixitê. – Tao hy vọng rằng cái việc làm vụng về này, – bà khinh miệt ném chiếc khăn bị buộc tội sang một bên, – là việc cuối cùng mày phạm phải trong thời gian làm việc cho tao!

Fêlixitê im lặng bước ra. Ngay sau đấy, hai bà đi qua Chợ. Bà nghị xinh đẹp dắt tay đứa con gái ốm đau vẻ sẵn sàng như một người mẹ đa cảm. Bà ta mỉm cười dịu dàng với mọi người. Người hầu gái của bà là Roda cùng Vêrôníc theo sau, tay khoác giỏ. Họ đi ăn bữa phụ buổi chiều ở vườn, họ đồng thời muốn tết các vòng hoa và tràng hoa. Vị giáo sư trẻ tuổi được chờ đón ở ngôi nhà cha mẹ anh sau chín năm xa vắng, và dù bà Hêluy rầy la “những trò ngốc nghếch” ấy, bà nghị vẫn cứ cố ý trang hoàng căn phòng của người sắp về để tỏ dấu hiệu chào mừng.

Hãngri đóng cửa và Fêlixitê bước lên thang gác. Sau khi qua một hành lang hẹp, cô dừng lại trước cái cửa cũ kỹ vẽ đầy hoa uất kim cương đã long sơn và hoa hồng màu đỏ gạch. Cô rút một chiếc chìa khoá ở túi ra và thận trọng mở cửa, sau cánh cửa là một cầu thang nhỏ đưa lên tầng xép.

Chỉ có một lần Fêlixitê phải đi con đường cheo leo trên mái nhà. Từ đấy, lối vào nơi ẩn dật của bà cô già đã chấp nhận cô. Trong những năm đầu, các chuyến đến thăm chỉ hạn chế vào ngày chủ nhật. Cô lên với Hãngri. Tuy thế, sau khi xác định rõ, bà cụ đã đưa chìa khoá chiếc cửa sơn cho cô, cô tận dụng những lúc tự do để lên đấy. Từ bấy giờ, cô sống một cuộc sống hai mặt. Không phải chỉ về mặt thể chất cô luân lưu giữa chốn hoàng hôn và nơi ánh sáng chói ngời, tâm hồn cô cũng trải qua những biến động như thế, nghị lực của cô mạnh dần lên nên các bóng tối, các nỗi buồn ở dưới kia dừng lại phía sau khi cô bước lên cái thang gác chật hẹp, tối tăm. Ở phía dưới, cô sử dụng bàn là và môi mức canh; ở những giờ gọi là để nghỉ ngơi, cô phải dành cho việc thuê thừa mà sản phẩm dành cho các mục đích từ thiện, ngoài kinh thánh và sách cầu nguyện, cô bị nghiêm cấm đọc mọi thứ sách khác. Trên tầng gác xép, để bù lại, những điều kỳ diệu của trí tuệ con người mở ra cho cô. Cô học hỏi với một niềm say mê thực sự, và kiến thức của con người bí ẩn ở trên này như một nguồn nước không bao giờ cạn. Trừ Hãngri, không một ai trong nhà biết những mối quan hệ ấy, chỉ cần bà Hêluy thoáng nghe nói là sẽ bị ngừng ngay lập tức, không gì lay chuyển nổi. Nhưng sự thể không đi đến chỗ ấy. Hãngri đề phòng, coi chừng, để mắt và lắng nghe mọi sự.

Đứng trên đầu cầu thang, Fêlixitê lắng nghe bên một khung cửa, đẩy cái khung trên cửa ra, nhìn vào và mỉm cười. Trong gian nhà này đang nổi lên một thứ huyền ảo vui vẻ lạ thường, tiếng chim hót, tiếng chiêm chiếp, tiếng vo vo kêu hoà vào nhau thật kỳ lạ. Giữa chỗ ấy, hai cây tùng nhỏ vươn cao, dọc theo các vách

tường, những cây nhỏ tụ lại thành khóm cũng xanh tươi như ở trong vườn, và trên cành một lũ chim ríu rít nhún nhảy.

Fêlixitê đóng khu cửa ấy lại, rồi mở cửa thứ hai. Nhiều năm trước, độc giả đã nhìn qua căn phòng đầy dây trường xuân bọc quanh, đã biết bộ tượng đầu người uy nghiêm đặt sát các vách tường, nhưng chưa biết chúng có quan hệ mật thiết như thế nào với những khổ giấy gấp đôi đóng bìa da dê nhuộm đỏ để tích lũy trong cái tủ kính kiểu cổ... Đó là sức truyền cảm mãnh liệt phát xuất từ những vàng trán kia, ai biết tháo mở sức truyền cảm ấy, người đó sẽ không biết hiu quạnh, cũng không biết tình trạng bị ruồng bỏ. Đây là những nhà soạn nhạc vĩ đại nhiều thời kỳ khác nhau, với tượng và tác phẩm của họ, họ chia sẻ nơi ẩn dật với bà cô già. Nhà dương cầm cô đơn này tôn sùng một cách vô tư âm nhạc Ý cũng như âm nhạc Đức.

Nhưng cái tủ kính này còn chứa đựng những báu vật để làm cho người sưu tập thư bút phải ngáy ngất. Các bản thảo và thư của các thiên tài đầy sức mạnh ấy, số lớn thuộc loại có giá trị hiếm có, để trong các hộp bìa trong tủ kính. Bộ sưu tầm này được tập hợp từ lâu. Ở thời kỳ mà, như bà cô vừa nói vừa mỉm cười, máu của bà còn rừng rực chảy trong huyết quản, và sức mạnh còn hỗ trợ cho lòng ham muốn... có những tờ đã cũ vàng mà phải tốn kém lớn và kiên trì hãn hữu mới kiếm được.

Bà chủ cơ ngơi này đang lau bụi cho một bức tượng. Bà quay về phía cô khách.

- Cháu đến bà thật hài lòng, Fê yêu quý của bà ạ! – Bà bảo cô. – Cháu sẽ giúp bà sắp xếp chỗ kia một lúc.

Hai người lại gần tủ kính.

Cái tủ gỗ cổ bụng bầu ấy cũng có bí mật của nó. Bà cô Coocđula ấn vào một chỗ trang trí không có vẻ gì đáng chú ý, thế là một miếng ván hẹp ngoài thành tủ mở ra. Khoảng tủ lộ ra chính là két bạc của bà cô. Fêlixitê chỉ có thể thoáng nhìn thấy các đồ quý, lạ xếp đầy bên trong. Trên hai ngăn nhỏ có mấy cuộn tiền êquy, đồ bạc và nữ trang.

Trong khi bà cô lấy tiền ở một cuộn giấy bạc ra và đếm cẩn thận, Fêlixitê với lấy cái hộp để mãi trong một góc tối và mở ra vì tò mò. Cô nhìn thấy trong ấy có một chiếc vòng tay đặt trên bông mềm; Không có một viên ngọc quý nào lóng lánh, chiếc vòng cầm nặng trĩu, chắc bằng vàng nguyên chất. Nhưng điều đáng ngạc nhiên nhất là tâm cỡ nó. Tay phụ nữ đeo sẽ tuột ngay, hình như chiếc vòng này dành cho cổ tay to của đàn ông thì đúng hơn. Khoảng giữa chiếc vòng rộng bản hơn và đứng ở chỗ này, con dao chạm trổ của người thợ khắc lên những bông hồng và các nhánh tinh tế kết thành tràng hoa bao quanh một hình huy chương trên khắc một câu thơ nghĩa chưa đầy đủ. Cô gái lật đi lật lại chiếc vòng để tìm phần bổ khuyết nhưng không thấy.

- Bà ơi, bà có biết phần tiếp theo không? – cô hỏi.

Bà già ngẩng nhìn:

- Ô, cháu sa vào cái gì đấy, – bà vội kêu lên, cùng một lúc giọng bà bao hàm cả sự giận hờn, tay run run và đập nắp lại. Một bên má bà nổi lên một vệt đỏ bừng và đôi mày cau lại làm cho mắt bà như mơ màng một cách âm đạm. Chưa bao giờ cô gái trông thấy bà như thế. Có thể nói rằng hiện tại đột ngột nhường chỗ cho một dòng thác không cưỡng lại được của các hoài niệm bị thức tỉnh, nên bà cụ không ý thức được sự hiện diện của Fêlixitê, vì sau khi vội vã đẩy cái hộp vào chỗ của nó, bà cầm lấy cái hộp để bên cạnh trên dán giấy xám và đưa lên vuốt ve các góc đã sờn; Nét mặt bà dịu lại, bà thở dài và thì thầm nói khi ôm cái hộp vào bộ ngực gầy gò: – “Cái này phải chết trước ta... vậy mà ta không thể nhìn được nó chết!”

Fêlixitê lo lắng quàng tay ôm lấy bà già bé nhỏ và yếu ớt lúc này đang đứng trước cô trong trạng thái khổ đau đến ngơ ngẩn. Đây là lần đầu tiên trong suốt chín năm quen biết, bà cô mất tự chủ, dù hình dáng bên ngoài của bà mảnh dẻ, yếu ớt, nhưng trong mọi trường hợp bà tỏ ra có sức mạnh phi thường về tinh thần, bà luôn luôn bình thản, vững vàng không một nguyên nhân bên ngoài nào làm bà mất thăng bằng. Bà hết lòng gắn bó với Fêlixitê, bà đã đặt vào cô gái này tất cả kiến thức của bà, tất cả kho tàng ý nghĩ lành mạnh của bà về cuộc đời, nhưng quá khứ của bà vẫn đóng kín, hoàn toàn như chín năm trước đây. Thế mà trong lúc hấp tấp thiếu thận trọng, Fêlixitê đã động chạm đến cuộc đời giấu kín như man dại. Cô cay đắng tự trách mình.

- Bà ơi, xin bà tha thứ cho cháu! – cô năn nỉ và biết năn nỉ một cách cảm động biết

chùng nào, cô gái mà bà Hêluy gọi là đứa lì lợm, ngu dần!

Bà cụ đặt tay lên mắt.

- Im đi cháu. Cháu không làm gì sai cả. Bà nói lầm cẩm đấy! – giọng bà như kiệt lực. – Phải, bà già rồi, già và yếu! Ngày xưa, khi bà đã ngậm miệng là không một lời thốt ra, bà dừng cảm nhìn thẳng vào sự việc. Bây giờ không như thế nữa. Đã đến lúc bà nằm trong mộ rồi.

Bà vẫn cầm cái hộp nhỏ trong hai bàn tay lưỡng lự, như đang vùng vẫy để có can đảm thực hiện lời kết tội tử hình vừa thốt ra, nhưng một lát sau bà lại để nó vào chỗ cũ rồi khoá tủ kính lại.

Fêlixitê mở khung cửa kính ra hành lang. Bấy giờ là cuối tháng năm – trên bờ tường hành lang dạ hương lan, linh lan và uất kim cương nở từng bùng, hai bên khung cửa kính các cây sơn mai, hoa to và những khóm bạch đàn trồng trong bồn đang vươn cao.

Fêlixitê bưng chiếc kỷ đến chỗ hành lang nhô ra và đặt ở bên chiếc ghế bành rất êm của bà cụ. Cô trải khăn bàn và để lên đấy chiếc ấm lọc cà phê đang sẵn sàng hoạt động khi chất lỏng ấy reo lên và thổi hơi qua còi báo hiệu, mùi cà phê môca thơm lừng toả khắp hành lang. Bà cô già đã ngồi khoan khoái trong ghế bành và mơ màng ngắm nghía cái khoảnh khắc mùa xuân xán lạn ánh mặt trời ấy.

- Bà ơi, – Fêlixitê nói sau một lúc im lặng và cân nhắc từng lời, – mai anh ta về.

- Đúng, cháu ạ, bà biết qua báo, tờ Tiếng Vang của Bon đây này: giáo sư Hêluy đi nghỉ hai tháng ở Tuyringơ... Nó trở thành người có danh tiếng rồi đấy, Fê ạ!

- Mong rằng anh ta được thư thái trong vinh quang!.. Anh ta không biết đến những dằn vặt mà lòng thương người đau đớn gây ra. Anh ta ẩn sâu mũi dao mổ vào da thịt của tâm hồn cũng với niềm vui ngang bằng như thế.

Bà cô kinh ngạc nhìn vào mặt Fêlixitê, giọng nói đầy nổi đắng cay vô tả ấy là điều mới lạ đối với bà.

- Hãy giữ cho mình khỏi bắt công, cháu ạ! – sau một lúc im lặng bà nói chậm rãi và rất dịu dàng.

Fêlixitê ngược nhìn lên ngay, mắt cô vốn có màu nâu nay hình như đem lại.

- Cháu không biết làm như thế nào để nghĩ một cách khoan dung hơn đối với anh ta, – cô đáp lại, – anh ta đã cư xử quá tệ đối với cháu, cháu biết rõ rằng nếu sự rủi ro đến với anh ta, cháu sẽ không thương hại. Và nếu cháu có thể góp phần tìm cho anh ta được một chút hạnh phúc, cháu sẽ không nhấc một ngón tay...

- Fê!

- Thật thế, bà ạ! Cháu luôn đến đây với bộ mặt thanh thản bởi vì cháu không muốn làm cay đắng những giờ họp mặt ít ỏi của bà với cháu, bà thường tưởng rằng tâm hồn cháu bình yên trong khi giông bão gào thét trong cháu... để họ giày xéo trong cát bụi, hàng ngày hàng giờ... nghe họ lảng nhục cha mẹ cháu, bảo cha mẹ cháu là đồ đồi bại, đổ cho cháu những tội xấu họ bịa ra... Cháu có những hoài bão cao đẹp, vậy mà đã bị xô đẩy vào đám người vô học giữa những tiếng cười nhạo báng, chỉ vì cháu nghèo khổ và không có quyền học cao... Những kẻ hành hạ cháu lại mang hào quang của lòng từ thiện, họ tìm cách huỷ hoại trí tuệ cháu nhân danh Đấng Tối cao... nếu lạng lẽ chịu đựng tất cả những bất công ấy, nếu từng giọt máu không sôi lên trong người cháu, nếu có thể tha thứ, thì đây không phải là lòng nhân từ, độ lượng của thiên thần, mà chỉ là sự lệ thuộc hèn nhát và nô dịch của một tâm hồn nhu nhược đáng cho người ta đạp vào đầu!

- Ý nghĩ lại phải đứng trước bộ mặt như đá ấy, làm cho cháu xúc động đến nỗi không biết nói như thế nào với bà! – cô nói tiếp sau khi đã nghỉ lấy hơi. – Anh ta sắp nhắc lại bằng giọng nói không có trái tim và không có tâm hồn tất cả những điều ác đã mắc đối với cháu bằng chữ viết đã chín năm nay. Giống như thằng bé tàn bạo bắt con vật có cánh nào đó bay vờ trong phạm vi sợi dây buộc chân nó, anh ta đã trói buộc cháu vào cái nhà khủng khiếp này và biến chúc thư của ông bác thành sự hành hạ cháu. Còn có cái gì ác độc hơn cách cư xử của anh ta đối với cháu? Anh ta không chấp nhận rằng cháu cũng có thể có khả năng về mặt trí tuệ, có một trái tim dịu dàng, một điểm nhạy cảm về danh dự... tất cả những thứ ấy không thể không nhận có thể có ở một đứa con gái của người diễn trò, sự ô nhục trong nguồn gốc của nó chỉ có thể được chuộc bằng cách biến nó thành nô bộc của Chúa, thành một trong những kẻ khốn nạn mà chân trời bị giới hạn đến mức nhỏ hẹp nhất.

- Chà, chương trình của họ bị vượt qua rồi, cháu ạ! – Bà cô Coocđula nói và mỉm cười rất tế nhị. – Hơn nữa, việc nó về chắc chắn sẽ là một bước ngoặt của đời cháu, – bà nghiêm nghị nói tiếp.

- Sau nhiều trận đấu tranh kiên quyết, bà ạ... hôm nay bà Hêluy đã đảm bảo với cháu một điều đáng an ủi rằng mọi sự sắp kết thúc.

- Vậy thì bà sẽ không cần nhắc lại rằng cháu phải kiên nhẫn ở dưới ấy, vì lòng tôn trọng di chúc của người đã đem cháu về nhà và yêu cháu như con gái... Rồi cháu sẽ hoàn toàn tự do, cháu sẽ là người khán hộ của ta trước tất cả mọi người, chúng ta sẽ không sợ ai chia rẽ nữa, vì những người dưới kia đã từ bỏ quyền của họ rồi.

Fêlixitê ngược cặp mắt vui vẻ nhìn lên và nhanh nhẹn cầm lấy bàn tay héo hon của bà già đưa lên môi.

- Đừng nghĩ xấu về cháu, bà ơi, khi bà đã đi sâu vào những ý nghĩ của cháu, – cô cầu khẩn giọng êm dịu lại, – cháu yêu mến con người, cháu nghĩ là họ cao quý, cháu kháng cự lại việc giết chết trí tuệ chính vì cháu bị thúc đẩy một phần nào, bởi vì ý nghĩ cháu không phải là một kẻ khổ dịch tầm thường giữa họ... Dù bị vài người hành hạ, cháu đâu có oán trách cả nhân loại... cháu cũng không hoài nghi họ... Ngược lại, cháu không hề sẵn lòng yêu mến kẻ thù của cháu hay cầu phúc cho kẻ đã nguyên rủa cháu. Nếu đây là một điểm đen tối trong tính tình của cháu, cháu cũng không thể thay đổi và không muốn thay đổi, bà ơi, như thế là vượt quá giới hạn ngăn cách lòng nhân từ và tính nhu nhược.

Bà Coocđula im lặng và nhìn xuống sàn một cách buồn rầu... phải chăng trong đời mình bà cũng có một điểm mà bà không thể tha thứ?

Khi Fêlixitê rời chỗ bà già thì ngôi nhà phía trước đã nhộn nhịp. Cô nghe tiếng Annet, con gái bà nghị, cười nói ríu rít, trong khi trên đầu tầng hai có tiếng búa nện mạnh vang lên. Cô gái chạy qua hành lang dẫn đến tầng ấy.

Ở đây, Hăngri đứng trên thang đang ghim những tràng hoa lên phía trên cửa. Trông thấy Fêlixitê, bác nhăn mặt cực kỳ hài hước và nện thật mạnh mấy nhát búa nữa lên đầu mấy chiếc đinh rui ro, như muốn biến nó thành bột, rồi bác xuống thang.

Annet giữ thang rất nghiêm chỉnh để bác khỏi ngã, nhưng khi thấy Fêlixitê, nó quên mất nhiệm vụ quan trọng và loạng choạng chạy đến chỗ cô để âu yếm ôm lấy đầu gối cô. Cô gái cúi xuống bế nó lên tay.

- Những người này làm như ngày mai sẽ có đám cưới trong nhà, – Hăngri nói, không phải không khó chịu.

Bác gơ một mẫu dây hoa lên:

- Nhìn này, có cả bông hoa nhỏ “Đừng quên tôi” ở đây... người buộc nó vào phải có động cơ... Nhưng kia, Fê, – bác ngừng lời, phạt ý vì thấy đứa bé áp má vào mặt Fêlixitê, – cháu hãy làm vui lòng bác, đừng bế con bù nhìn ấy lên tay nữa, nó không có lấy một giọt máu trong người, có thể lấy đấy.

Fêlixitê thương hại, ôm chặt con bé vào ngực. Đứa bé sợ cái nhìn ác cảm của Hăngri và giấu mặt đi. Chỉ nhìn thấy tóc nó, và cô gái bế đứa bé trong tay là bức chân dung đẹp nhất của Thánh mẫu.

Không hài lòng, cô vừa định trả lời Hăngri thì cánh cửa kết hoa mở ra. Từ bên ngoài có thể trông thấy rõ phía trong buồng. Có thể nói rằng đây trông như chỗ đón cô dâu, thực thế. Trên gờ cửa sổ độc nhất, các chậu hoa bày thành hàng, và bà nghị vừa mắc xong một dây hoa dài vòng quanh bàn làm việc như những đường viền ren đẹp. Bà ta lùi lại để ngắm nghía từ xa tác phẩm của đôi tay mình, lúc lùi xuống bà ta quay đầu ra và nhìn thấy nhóm người bên ngoài. Có lẽ, cảnh tượng giống hình Đức Mẹ làm cho bà không thích, bà ta cau mày, mặt hầm hầm, gọi người hầu gái đang cầm giẻ lau chùi bàn ghế và chỉ con bé:

- Có xuống ngay nhanh lên không, Annet!

Rôđa vội vàng chạy ra và rầy la:

- Mẹ đã bảo em không được cho ai bế kia mà... Bà nghị rất phạt ý, – chị ta kênh kiệu nói với Fêlixitê và bế lấy con bé, – khi thấy Annet bạ ai cũng đến gần để cho họ ôm ấp và nâng niu... bà bảo như thế là có hại.

Chị kéo con bé đang khóc vào trong buồng tối rồi đóng cửa lại.

- Ghê gớm chưa, sao lại có người như thế nhỉ? – Hăngri đay nghiến nói khi bước xuống thang. – Phần thưởng cho thiện ý của cháu đấy, Fê ạ! Những người ấy cứ tưởng rằng bệnh tật của họ cũng sang trọng như họ nên phải tạ ơn Chúa nếu có thể mó vào thân xác khổ nạn của họ bằng bàn tay lành mạnh của mình.

Fêlixitê cùng đi với bác không nói một lời. Khi họ ra đến cửa, một chiếc xe dừng ở trước nhà. Trước khi Hăngri ra đến cổng thì cổng đã bị đẩy ra. Chỗ này trời rất tối, chỉ nhận rõ dáng dấp một người đàn ông to ngang và thấp đi vào và chỉ mấy bước nhanh nhẹn đã đến cửa phòng ăn. Cửa mở từ phía trong ra. Ai nấy nghe rõ một tiếng kêu ngạc nhiên thốt ra từ miệng bà Hêluy với những lời thật khô khan: “Kìa, con lúc này không chính xác

rồi. Giôhanex, ở nhà tưởng con ngày mai mới về kia mà”, – cánh cửa đóng lại.

- Anh ta đấy! – Fêlixitê nói nhỏ và đặt tay lên ngực cô xúc động.

- Trò hề sắp diễn! – cũng lúc ấy Hăngri lẩm bẩm nhưng bác im lặng ngay và mỉm cười vĩnh viễn tai nghe về phía buồng cầu thang. Như tiếng băng tuyết đổ lở, người ở trên gác rầm rầm chạy xuống. Bà nghị như có cánh, các búp tóc vàng hoe phát phơ, chiếc áo trắng bông bênh quanh người như mây bay. Bỏ mặc Rôda và đứa bé ở sau mình, bà ta chạy bổ vào phòng.

- Hầy, Fê, thế là bây giờ ta biết tại sao hoa “Đừng quên tôi” lại được nhét vào dây hoa! – Hăngri nói và cười. Bác ra cửa để xách hành lý của người vừa về.

Chú thích: (1) Một thứ rắn tưởng tượng chỉ nhìn người nào là người ấy chết.

8. Chương 8

Hôm sau, lúc trời còn khá sớm, Fêlixitê tranh thủ lúc tự do để lên chỗ bà Coocđula. Lên đến đầu thang tầng hai, Hăngri bước đến, miệng chúm lại. Bác hoan hỉ, chìa ngón tay cái qua vai chỉ ô cửa bác vừa kết hoa hôm trước. Đồ trang hoàng đã biến mất, một đồng dây hoa nhàu nát nằm dưới đất và các chậu hoa xếp ở chân tường.

- Kìa, sụp đổ ghê chưa! – Hăngri thì thào – chỉ ba cái quơ tay là “đừng quên tôi” đã xuống đất, khi bác đến họ vẫn còn đứng trên thang.

- Ai thế?

- Họ chứ ai, cậu giáo sư... cậu ta cấu kỉnh làm sao chứ! Vì bác đóng đinh tràng hoa chắc quá, cậu ấy phải giật khắp mọi chỗ... nhưng này Fê, có lạ không chứ, cậu ấy bắt tay bác khi bác chào cậu ta làm bác sưng sốt.

Fêlixitê bĩu môi, cô sắp nói ra lời nhận xét cay nghiệt nhưng cô đột ngột lặn vào chỗ tối của hành lang khi nghe tiếng chân bước gần cửa.

Một lúc sau, khi cô ở tầng xép ra, bước xuống cầu thang, thì tiếng bà nghị nảo nuốt cất lên từ tầng một.

- Tội nghiệp những bông hoa! – Bà rên rỉ.

- Sao lại chơi cái trò ấy với anh, Ađen! – tiếng một người đàn ông trả lời. – Em biết anh rất ghét những cách thể hiện như thế.

Đúng, vẫn là tiếng nói lạnh lùng xưa kia gây ấn tượng rất xấu với con bé Fê. Những âm thanh trầm hơn và lúc này chứa đựng cả trách cứ và bức bối. Fêlixitê cúi khom người, tay vịn cầu thang và nín thở nhìn xuống dưới. Anh ta đang nắm tay Annet thận trọng dẫn xuống. Người đàn ông này không có vẻ gì đặc biệt cả. Đây là một người trắng kiện, thể chất như sắt thép, cử chỉ kém thanh lịch. Anh ta có vẻ bướng bỉnh, ít lịch sự với phụ nữ. Cái đầu cân xứng với thân hình. Anh ta ngẩng mặt lên giấy lát, bộ mặt thô thiển ấy không có một vẻ gì hoà nhã hơn. Râu rậm, quăn, hoe đỏ, phủ trên cằm anh ta, cả phần dưới má, và dài gần cằm ngực. Giữa hai lông mày hằn xuống một nếp nhăn sâu. Tuy vậy hình thức không một chút quý tộc và hấp

dẫn ấy cũng có một cái gì đó gây ấn tượng, đó là vẻ cương nghị của nam giới và ý chí mạnh mẽ không phủ nhận được.

Một lúc sau, anh cúi xuống gần con bé đang bước xuống một cách khó nhọc và bế nó lên tay.

- Vì không phải anh ta nói với con gái một người diễn trò, – Fêlixitê tự nhủ, lòng chua xót.

Trong ngôi nhà vốn yên tĩnh này, những buổi sáng thật ồn ào. Tiếng chuông ngoài cửa không ngừng reo. Những cuộc thăm viếng này phù hợp với ý muốn của Fêlixitê, vì dù cô không sôi nổi mong muốn điều gì khác, ngoài một quyết định nhanh chóng, cô vẫn rùng mình khi nghĩ đến lúc va chạm đầu tiên, và bỗng nhiên cô cảm thấy cô vẫn chưa đủ trầm tĩnh và thanh thản, mỗi giờ trì hoãn có lẽ thắng lợi sẽ được đảm bảo hơn. Nhưng dù sao thì những nhà quyền quý ở trong phòng ăn cũng có ý muốn thúc đẩy kết cục, vì bữa ăn tối vừa được dọn đi xong là Hăngri đã vào bếp. Bác xem xét cách ăn mặc của Fêlixitê cẩn thận, phải một tí bột dính ở tay áo cô rồi do dự nhìn cô nói:

- Chỗ kia kìa, gần tai, bím tóc bị xoắn, sửa lại đi, Fê, người trong kia không thể chịu được như thế đâu... cháu biết rồi đấy. Vì cháu phải lập tức vào ngay phòng của ông chủ đã quá cố... họ đang ở đấy... Này cháu, đừng vội vã hốt hoảng như thế!... Cháu tái nhợt như xác chết ấy. Can đảm lên, Fê, cậu ta không chinh phục được cái đầu của cháu đâu.

Đúng hệt như chín năm về trước, từ cái buổi sáng bão táp ấy, bà Hêluy ngồi chễm chệ trong ghế bành gần cửa sổ. Cạnh bà mẹ, lưng quay ra cửa, hai tay chắp sau lưng, anh ta đang đứng đấy, người đã độc đoán đẩy cô gái vào con đường làm tôi tớ và không bao giờ chịu để cho thực tế trái ngược lại.

Fêlixitê lo ngại buổi gặp mặt đầu tiên là phải, vì lúc này, khi nhìn thấy anh ta, cô đã cảm thấy rõ sự hằn học và tức giận đang lẩn át mình, trong khi cô cần bình tĩnh hơn bao giờ hết vào lúc quyết định này.

- Carôlin kìa kìa, – Bà Hêluy nói.

Giáo sư quay lại và mặt anh lộ rõ vẻ ngạc nhiên. Chắc anh không bao giờ nghĩ rằng đứa con gái người làm trò, xưa kia đứng ở chỗ này, đã dậm chân và vùng vẫy như cuồng loạn lại có thể lớn và tỏ ra điềm đạm như thế. Bây giờ thì đây là một cô gái, đứng thẳng đây vẻ kiêu hãnh, dù hai mắt nhìn xuống.

Anh tiến đến gần cô và giơ cánh tay phải, có lẽ anh đã bắt tay cô cũng như anh đã bắt tay bác Hăngri? Tim cô gần như ngừng đập, trong trạng thái đó, những ngón tay thon nhỏ quặp chặt vào lòng bàn tay và hai cánh tay khép sát người nhưng đôi lông mi ngược lên và mắt nhìn lạnh giá vào người đứng trước mặt – giống hệt người ở phe đối lập tức giận lượng sức kẻ thù của mình. Giáo sư có lẽ hiểu ngay, anh lùi lại và ngạo nghễ chăm chú nhìn người đứng trước mặt mình từ đầu đến chân.

Lúc ấy có người gõ cửa, và ngay lập tức bà nghị vừa cười vừa ló cái đầu tóc vàng hoe vào.

- Có được phép vào không đấy? – bà hỏi giọng ngọt ngào mơn trớn, và không đợi trả lời, xông vào phòng.

- Chà, có lẽ tôi vào đúng lúc để dự cuộc hỏi cung nặng nề này đây phải không? – bà ta hỏi – Carôlin thân mến này, cô sắp sửa nhận ra rằng có một ý chí khác ngoài ý chí của cô về vấn đề anh chàng Venơr tội nghiệp, điều ấy sắp được quyết định rồi đấy...!

- Ađen, ta yêu cầu cháu để cho Giôhanex nói! – bà Hêluy nổi giận ngắt lời.

- Vậy thì ta hãy tạm nói đến một việc này thôi, – giáo sư nói, anh khoanh tay lại đứng tựa vào bàn – cô có thể nói cho tôi biết tại sao cô từ chối lời yêu cầu đáng kể của người kia không?

Mắt anh điềm đạm và không hề giận dữ nhìn cô vẻ dò xét.

- Bởi vì tôi khinh ông ta. Đây là một người đạo đức giả, tồi tàn, dùng lòng kính tín làm áo khoác để che đậy tính keo kiệt, – cô trả lời giọng cương quyết. Vấn đề là phải đỡ đòn bằng nói lên sự thực không thương xót và bình tĩnh.

- Trời ơi, vu khống biết chừng nào! – Bà nghị phản đối.

Trong nỗi phấn uất đến đau đớn, bà va hai bàn tay trắng trẻo vào nhau và đôi mắt to xanh, ngược nhìn lên trời như để tố cáo. Còn bà Hêluy, bà thốt ra một tiếng cười gần tàn nhẫn:

- Thấy chưa, đây là bước đầu con thấy một chút kiểu mẫu cư xử của cái đứa được con đỡ đầu đấy, Giôhanex.
- Bà kêu lên. – Cái máy nói này luôn sẵn sàng tuôn ra sự khinh bỉ người khác và v.v... mẹ đã biết mà! Vặn tắt lại đi! Con không nhích được một ly với nó đâu, mẹ không muốn nghe nó lăng mạ những người đáng tôn trọng giao thiệp với nhà này!

Giáo sư không vội đáp:

- Tôi không biết người ấy, – anh nói với Fêlixitê, – và vì thế không thể biết được lời buộc tội của cô đúng đến đâu.

- Giôhanex! – Bà mẹ bực tức xen vào.

- Con xin mẹ, mẹ hãy đợi tới lúc chỉ có ta với nhau hãy tranh luận về vấn đề này, – anh điềm đạm nói giọng dàn hoà. – Hiển nhiên là sẽ không ai ép buộc cô, – anh nói tiếp với cô gái, – cho đến bây giờ, đúng thế, tôi chưa chấp thuận cho cô quyền tự quyết trong một vấn đề gì, trước hết vì tôi biết cô thuộc quyền điều khiển mà tôi tin tưởng tuyệt đối, sau nữa vì tính nết cô dễ bị những lần át nguy hiểm và luôn phản kháng lại điều người ta làm với ý thức tốt. Tuy nhiên, ở vấn đề kia, quyền của tôi chấm dứt. Tôi cũng không thể bảo rằng cô sai về một vài phương diện nào đó, vì cô trẻ tuổi mà ông ta như tôi nghe nói, đã luống tuổi. Khác biệt ấy không phù hợp được. Điều trở ngại thứ hai là sự bất bình đẳng trong vị trí xã hội. Lúc này có lẽ ông ta nhắm mắt trước nguồn gốc của cô... về sau thường xảy ra sự xem xét lại trong các sự việc tương tự, đảo lộn thế quân bình bao giờ cũng gây ra tai hại.

Lời nói có lý, nhưng lạnh lùng biết bao! Trong lúc này, anh ta đúng là tác giả của những cái giới hạn được viết ra giấy, luôn để mắt tới các lĩnh vực bị đầy ắp, nơi xuất thân của con gái người diễn trò. Anh đến đứng trước mặt cô, trên môi cô phác một nụ cười run rẩy.

- Cô đã gây rắc rối cho chúng tôi – anh nói tiếp – cô không biết, như tôi nghĩ, mà cũng chẳng muốn, chiếm được cảm tình của mẹ tôi... Trong tình trạng như các sự việc diễn ra hiện nay, chắc cô không muốn ở lại lâu hơn nữa trong nhà này.

- Tôi sẽ sung sướng nếu được ra khỏi đây ngay lập tức.

- Tôi tin là cô không gặp khó khăn gì, cô luôn chứng tỏ khá rõ ràng sự quan tâm nghiêm khắc của chúng tôi làm cho cô không chịu đựng được, – giọng anh thoáng bực bội và tức tối. – Chúng tôi đã tự gây vấp vả kinh khủng cho mình để sửa chữa tính nết của loài chim di trú cho cô... Thôi được, ý muốn của cô sắp được thoả mãn, nhưng tôi coi nhiệm vụ của mình chưa kết thúc... Tôi còn phải tìm cho được người thân của cô.

- Ngày trước, con nghĩ khác về điểm này, – bà Hêluy xen vào, giọng giễu cợt.

- Con đã thay đổi ý kiến như mẹ thấy đấy, mẹ ạ, – anh trả lời không hề xúc động.

Fêlixitê im lặng và mắt nhìn xuống. Cô biết cách tiến hành ấy sẽ không có kết quả. Bà cô Coocđula làm việc ấy từ lâu rồi. Bốn năm trước một trong những tờ báo được đọc nhiều nhất đã đăng lời kêu gọi nhà ảo thuật Ooclop-xki và gia đình người vợ, nhưng cho đến bây giờ chưa có ai xuất hiện. Cô gái không để lộ điều ấy được.

- Ngay từ hôm nay tôi sẽ tiến hành những biện pháp cần thiết, – giáo sư nói tiếp, – và tôi tin rằng hai tháng sẽ thừa đủ để có được tin tức... và cho đến bấy giờ, cô vẫn thuộc quyền bảo trợ của tôi và giúp việc mẹ tôi. Tuy nhiên, như tôi e ngại, nếu không có một người nào trong gia đình cô xuất hiện thì...

- Nếu thế thì tôi yêu cầu được giải phóng ngay khi hết hạn chờ đợi ấy! – Fêlixitê nói xen vào.

- Ôi, thật ghê tởm! – bà nghị phần nộ thốt lên. – Cô làm như ở trong cái nhà bình yên và từ thiện này người ta đem cô ra hành hạ hay đóng đinh câu rút không bằng... Cô là đồ bạc bẽo!

- Như vậy là cô cho rằng từ nay về sau cô có thể không cần đến sự giúp đỡ của chúng tôi nữa? – giáo sư hỏi, không hề chú ý đến cơn giận bùng nổ của bà quả phụ trẻ.

- Tôi có thể không cần đến.

- Được thôi, – anh lạnh lùng đáp lại sau một lát im lặng, – sau hai tháng nữa, cô sẽ được tự do hành động theo ý muốn! – Anh quay lưng lại và đến đứng bên cửa sổ.

- Mày ra được rồi đấy. – Bà Hêluy ra lệnh một cách gay gắt.

Fêlixitê rời khỏi phòng.

- Như vậy là còn phải xung đột tám tuần lễ nữa, – cô thì thầm khi đi qua tiền sảnh, – sẽ là một cuộc xung đột quyết liệt.

9. Chương 9

Vị giáo sư trở về nhà đã được ba ngày, mọi sinh hoạt đều đều trong nhà hoàn toàn thay đổi, nhưng trái lại với mọi chờ đợi, những ngày ấy lặng lẽ trôi qua đối với Fêlixitê. Giáo sư không quan tâm đến cô nữa, hình như anh muốn hạn chế các giao tiếp với cô sau buổi nói chuyện đầu tiên và duy nhất kia. Cô dễ thở, nhưng tuy vậy, hiện tượng thật kỳ lạ, cô chưa bao giờ cảm thấy mình bị rẻ rúng và xúc phạm như bây giờ. Anh nhiều lần đi qua trước mặt cô trong tiền sảnh nhưng mắt không nhìn cô. Đúng là anh ta có vẻ khó tính và thường có vẻ mặt khó ưa, điều đó không làm cho anh ta đẹp lên. Đó là vì anh đã khấn khoản và dặn dò, bà Hêluy vẫn cứ cho người gọi anh ra phòng khách, mỗi khi có khách quen đến gặp anh. Anh xuất hiện một cách bất đắc dĩ, lần nào cũng trò chuyện một cách khó chịu và cau có... Nhưng hàng ngày vẫn có những người mà Hăngri cho lên tầng hai, những người đến cầu cạnh, những kẻ cùng khổ mà vào lúc khác Vêrônic đuổi thẳng không e dè, nhưng bây giờ dù bác nấu bếp già bức tức và phải nói thật là bà Hêluy không hài lòng, họ vẫn bước lên cái cầu thang cọ rửa sạch bong cửa ngôi nhà quý phái và ở trên ấy họ được tiếp đãi tử tế không phân biệt. Người giáo sư nổi tiếng nhất là về chữa mắt. Anh đã chữa khỏi nhiều bệnh mà các nhà chuyên môn khác giỏi có tiếng đã loại vào lĩnh vực hết khả năng chạy chữa, vì thế, tên tuổi anh đột ngột có danh tiếng lớn dù anh còn rất trẻ.

Bà Hêluy giao cho Fêlixitê việc lau chùi và dọn dẹp phòng con trai bà. Giáo sư Giôhanex làm việc ở đây cho đến trưa. Trong thời gian này, có thể nói rằng anh chú ý tránh không muốn ai phục vụ mình. Anh chưa bao giờ bấm chuông, khi thấy nước trong bình đã cũ, anh tự xuống sân lấy nước khác.

Sáng hôm thứ tư, có thư gửi đến địa chỉ của anh – Hăngri đi vắng. Fêlixitê được cử lên tầng hai. Cô đứng lưỡng lự ngoài cửa vì có tiếng người nói trong phòng. Đây là tiếng một người đàn bà, hình như sắp chấm dứt một cuộc hội thoại khá dài.

- Bác sĩ Buêom đã nói với tôi về bệnh đau mắt của con bà. – Giáo sư trả lời một cách đôn hậu. – Tôi sẽ xem có thể làm gì được không.

- Ôi, thưa giáo sư, một người nổi tiếng như ông.

- Đúng nói đến chuyện ấy thưa bà! – anh ngắt lời rất gay gắt làm cho bà ta sững sờ. – Mai tôi sẽ đến khám mắt cho con bà, – anh ta nói tiếp giọng dịu lại.

- Nhưng chúng tôi là người nghèo, tiền chúng tôi kiếm được thật ít ỏi...

- Bà nói với tôi như thế hai lần rồi đấy! – giáo sư lại nóng nảy ngắt lời bà – Bây giờ bà về đi, thì giờ của tôi rất quý... Nếu tôi gỡ rối được cho con bà thì điều đó sẽ được làm... chào bà!

Người đàn bà đi ra và Fêlixitê bước vào. Giáo sư ngồi ở bàn giấy đã đang viết. Tuy vậy anh vẫn trông thấy cô gái bước vào và không rời mắt khỏi việc đang làm, anh với tay ra lấy thư. Anh bóc một bức thư khi Fêlixitê đi ra.

- Này, – anh nói trong khi đọc thư, – ai dọn dẹp ở đây?

- Tôi, – cô gái dừng lại trả lời.

- A, vậy thì tôi yêu cầu cô từ nay đừng xếp dọn gì trên bàn tôi. Tôi rất khó chịu khi một cuốn sách bị sai chỗ, và ở đây tôi thiếu một quyển.

Fêlixitê lại gần cái bàn bên có nhiều chồng sách.

- Tên cuốn sách là gì? – cô bình thản hỏi.

Nét mặt khắc khổ của Giôhanex thoáng mỉm cười. Câu hỏi ấy ở miệng cô gái thực ra có vẻ ngây ngô lạ lùng trong căn phòng làm việc của người thầy thuốc.

- Cô khó mà tìm được, đây là quyển sách tiếng Pháp tên là “Gruyvelê, giải phẫu thần kinh hệ” – anh nói tiếp và lại mỉm cười.

Fêlixitê rút một cuốn ở dưới nhiều cuốn sách tiếng Pháp.

- Cuốn ấy đây, – cô nói. – Nó vẫn ở đúng chỗ ông đã để nó lúc trước. Tôi không động đến.

Giáo sư quay người lại phía cô gái và nhìn thẳng vào mắt cô:

- Cô hiểu tiếng Pháp?

Fêlixitê giật mình, cô vừa tự phản mình. Không những cô hiểu tiếng Pháp mà cô còn nói và viết thạo, bà cô già đã dạy cô theo một cách đặc biệt. Bây giờ cô buộc phải trả lời, và không trừ trừ. Đôi mắt xám có cái nhìn rất sáng suốt không rời cô, phải nói rõ sự thực:

- Tôi có được đọc, – cô trả lời.

- À, phải, tôi nhớ rồi, cho đến năm chín tuổi, và cô còn nhớ đôi chút, – anh nhận xét.

Fêlixitê im lặng.

- Và đây là tình hình đáng tiếc đã làm thất bại kế hoạch giáo dục của mẹ tôi và tôi, – anh nói tiếp – Người ta đã gây cho cô tin tưởng điều không có được, và vì chúng tôi có cách nhìn riêng của mình về vấn đề này, nên cô ghét chúng tôi, coi chúng tôi như những người hành hạ cô phải không?

- Tôi có đủ duyên cớ để phản nân.

Đôi mày người bác sĩ cau lại như bị ảnh hưởng của một cơn giận dữ, nhưng có lẽ anh nhớ lại những câu trả lời khó chịu của những người bệnh gắt gỏng... Cô gái trước mặt anh chẳng bị bệnh, theo ý anh, lầm lẫn là gì? Dù sao thì đây cũng là điều giải thích thái độ điềm đạm khi anh nói:

- Chà, bây giờ tôi miễn cho cô cái lỗi bị người ta chê trách là giả dối. Cô còn quá thật thà ấy chứ... Hơn nữa chúng tôi sẽ chú ý đến ý nghĩ không tốt của cô về chúng tôi.

Anh lại cầm bức thư và Fêlixitê đi ra, khi cô đặt chân lên ngưỡng cửa, người đọc thư đưa mắt nhìn cô rất nhanh. Ánh mặt trời toả sáng đầu cầu thang, từ trong gian phòng nhìn vóc dáng cô gái nổi lên như bức hoạ trên nền vàng rực rỡ. Cô còn chưa có những đường nét đầy đặn và nở nang của người đàn bà đẹp phát triển đến độ hoàn hảo, nhưng lại có những đường nét thật mềm mại và cử chỉ lộ rõ vẻ duyên dáng khó tả. Còn bộ tóc mới tuyệt diệu làm sao! Lúc bình thường tóc màu hạt dẻ nhưng khi ánh mặt trời tràn ngập vào nó như lúc này, nó toả ra màu rực rỡ như vàng. Hơi ngắn, nhưng dày, lượn sóng, nó vẫn còn bung ra trong cái bím dày buộc ở gáy. Có những búp to ngẫu nhiên bật ra và rũ xuống chiếc cổ trắng nõn.

Giáo sư lại cúi xuống làm việc, nhưng dòng suy nghĩ của anh bị ngắt quãng vì bà khách lúc nãy, không dễ gì trở lại ngay nếp cũ. Anh bực bội xoa trán, rồi uống một cốc nước, nhưng vô ích, cuối cùng, tức giận vì những sự quấy rối ấy, anh ném bút xuống bàn, cầm mũ đi xuống.

- Mẹ ơi! – anh nói khi đi ngang qua, – con không muốn mẹ sai cô gái đến chỗ con, để cho Hăngri làm việc ấy, nếu ngẫu nhiên anh ta không có nhà, con có thể đợi.

- Thấy chưa con, – bà Hêluy đắc thắng trả lời. – Mới có ba ngày mà cái vẻ mặt ấy đã làm con không chịu được; Thế mà con đã buộc mẹ phải chịu đựng nó suốt chín năm trời ở bên mình.

Con trai bà nhún vai đã định đi, nhưng anh lại quay lại:

- Việc học hành ở nhà của nó sau khi cha con mất có chấm dứt ngay và nó có đi học trường tiểu học không? – anh hỏi.

- Giôhanex, con hỏi buồn cười thật, – bà Hêluy cau có. – Mẹ đã chẳng viết thư cho con khá tỉ mỉ về việc ấy rồi là gì, mẹ còn nói với con cả khi mẹ đi Bon... sách, mẹ đã bán hết, vở, mẹ đốt ngay lập tức.

- Nó thường giao thiệp với ai?

- Với ai nữa?... Còn ai ngoài Vêrôníc và Hăngrì, chính tự nó muốn thế. Tất nhiên mẹ không thể để nó ăn cùng bàn và chịu đựng được sự hiện diện của nó trong phòng mẹ. Nó chẳng phải là đứa gây chia rẽ giữa cha con và mẹ là gì, rồi sau đó càng ngày nó càng khó chịu và kiêu kỳ. Hơn nữa, mẹ có chọn cho nó mấy đứa con gái nhỏ ngoan đạo con nhà thợ thuyền để giao du: nhưng con biết rõ rồi đấy, nó tuyên bố thẳng với mẹ rằng nó không muốn chung đụng gì với những người ấy, rằng đây là những con sói trá hình thành cừu... con sẽ thấy các điều kỳ cục, trong tám tuần lễ mà chính con tự bắt mình phải chịu.

Giáo sư ra khỏi nhà và đi chơi khá xa.

Chiều hôm ấy bà Hêluy đợi các phu nhân quyền quý đã được mời đến dùng cà phê ở vườn. Do Vêrôníc ốm đột ngột nên bà cho một mình Fêlixítê ra sửa soạn mọi thứ ở ngoài ấy. Cô nhanh chóng sắp đặt xong xuôi, bàn được đặt trên khoảng đất tròn trải cát dưới bóng hàng rào thủy tùng sum suê, trong bếp của ngôi nhà mát, nước đang reo trong ấm.

Cô gái đứng tựa cửa sổ để mở ở ngôi nhà mát và mãi mê với những ý nghĩ ưu phiền. Tiếng mấy người đàn ông trò chuyện đang đến gần và tiếng cửa vườn cọt két đưa cô ra khỏi những suy tư buồn bã. Cô thấy giáo sư bước vào cùng với một người bạn. Họ thông thả tiến lại gần nhà. Người kia gần đây thường đến nhà bà Hêluy. Cùng lứa tuổi với giáo sư, anh đã cùng học ở trường Gia tô giáo Henvich trên bờ sông Ranh. Rồi cả hai lại là bạn học ở trường đại học dù trong thời gian ngắn, và tuy tính tình và quan niệm hoàn toàn trái ngược nhau, họ vẫn là những người bạn thân thiết. Trong khi Giôhanex bước lên bậc giảng gần như ngay sau khi học xong thì chàng thanh niên Frăngcơ đi du lịch. Cũng mới gần đây, chiều theo ý muốn của cha mẹ anh đã thi đỗ tiến sĩ luật học và bây giờ anh làm luật sư trong thành phố quê hương mình.

Anh bước vào. Anh có vẻ đẹp thật đàn ông gần như hoàn hảo, khuôn mặt rạng rỡ đầy trí tuệ, người cao và có dáng dấp không chê vào đâu được. Anh lấy điều thuốc đang ngậm ra, chú ý nhìn nó rồi ném ra xa về khinh miệt. Giáo sư rút bao thuốc trong túi ra đưa mời anh.

- Xin Chúa giữ gìn cho tôi, – luật sư kêu lên và đưa cả hai tay đẩy bao thuốc ra, điệu bộ hài hước. – Tôi không bao giờ nghĩ được rằng mình có thể đánh cắp của những thằng bé nghèo khổ và chỉ Chúa mới biết những đứa vô đạo nào đó.

Giáo sư mỉm cười.

- Vì, như mình biết về cậu, – luật sư nói tiếp, – cậu vẫn tôn trọng công việc khổ hạnh của cậu từ năm còn ít tuổi một cách hào hiệp không chối cãi được, nghĩa là cậu ấn định cho bản thân hút mỗi ngày ba điều thuốc, nhưng cậu chỉ hút một điều để bỏ tiền mua hai điều kia vào ống tiền của các nhà truyền giáo.

- Đúng, thói quen ấy mình vẫn giữ, – giáo sư xác nhận và mỉm cười bình thản, – nhưng tiền thì dành dụm cho mục đích khác, dành cho các khách hàng nghèo khổ...

- Không thể như thế được!...Cậu, người tiên phong nhiệt ngả trong số những người có xu hướng theo chủ nghĩa Piêtixm (1), người môn đồ trung thành nhất của ông giám đốc chuyên chế trường trung học ở lưu vực sông Ranh của chúng ta! Cậu tin trong giáo lý của cậu như thế đấy à, hử người bộ giáo?

Giáo sư nhún vai. Anh đứng lại, gạt tàn thuốc, về suy nghĩ:

- Ở vị trí thầy thuốc, người ta học được cách suy nghĩ khác trước về nhân loại và nhiệm vụ của cá nhân đối với nhân loại, – anh nói. – Mình vẫn theo đuổi mục đích lớn là làm thế nào cho mình thực sự hữu ích, để đạt mục đích ấy, mình phải quên đi và bài xích nhiều thứ.

Họ đi qua và tiếng họ tắt dần. Nhưng trên con đường họ đang bước, nắng chiều gay gắt, và mãi mê trong câu chuyện, họ ngẫu nhiên trở lại dưới khóm râm bụi đang tỏa ánh sáng trên lối đi trải sỏi dọc theo nhà, ở đây mát hơn và có bóng cây.

- Đừng tranh luận nữa! – giáo sư lại nói tiếng giọng nóng nảy hơn thường lên đôi chút – cậu chẳng thay đổi gì được đâu...Cũng vậy như biết bao năm qua, mình ớn đến kinh khủng và bực bội khi giao tiếp với giới nữ và – mình có thể nói với cậu điều này – quan hệ thầy thuốc của mình với thứ người ta gọi là phái đẹp không hề cho mình một quan niệm cao hơn về họ... đó chỉ là sự phối hợp những ý nghĩ trống rỗng và tính cách yếu đuối.

- Cậu chán ngán khi giao tiếp với phụ nữ, điều đó rất dễ hiểu! – chàng Frăngcơ hăng hái phản đối và dừng lại dưới cái cửa sổ ở góc nhà. – Cậu cố ý tìm những người trí tuệ đơn giản, nếu không nói là những mụ ngây ngô – cậu ghê sợ cách giáo dục phụ nữ hiện đại hoá – không phải là không có lý do về nhiều điểm, đúng thế – mình cũng không thuộc phái ưa thích dương cầm ngu ngốc và nói chuyện huyền thuyên rỗng tuếch bằng tiếng Pháp, nhưng đây không phải là lý do để vứt bỏ hết. Ở thời đại chúng ta, thời đại mà tài năng của con người hàng ngày tiến vào những con đường mới, bất ngờ, rồi kết hợp với đà tiến mãnh liệt của nhân loại, anh muốn ép buộc người đàn bà phải ngồi sau cái guồng chỉ thời trung cổ, trong một cái vòng tròn, và chỉ có hệ suy nghĩ hẹp hòi của những kẻ nô dịch – như thế không chỉ là bất công mà còn là điên rồ. Người đàn bà nắm trong tay họ tâm hồn của con trai anh trong thời kỳ mẫn cảm nhất, khi tâm hồn ấy nhận những dấu vết hằn lên nó dễ như lên trên sáp, nó giữ những dấu vết ấy. Suốt đời không xoá đi được hết như đã được khắc trên thép!... Hãy khuyến khích phụ nữ có những ý nghĩ nghiêm chỉnh, mở rộng cái vòng mà sự ích kỷ của anh thu hẹp lại chung quanh tâm hồn họ, mà anh gọi là chức năng của họ, rồi anh sẽ thấy biến mất tính nông nổi, phù phiếm và những tính cách yếu đuối.

- Bạn thân mến ơi, con đường ấy, mình sẽ không mạo hiểm đi vào đâu! – Giáo sư đáp lại bằng giọng chậm biếm và chậm rãi bước tiếp.

- Mình biết cậu có những ý nghĩ khác, dứt khoát – cậu hình dung rằng người ta tiến đến chỗ ấy ít vất vả hơn với một người ngoan đạo... Giáo sư rất thân mến của tôi ơi, chính tôi cũng không hề muốn có một người vợ không ngoan đạo... trái tim người phụ nữ không ngoan đạo là thứ hoa không có hương thơm. Nhưng hãy coi chừng! Anh tự nhủ rằng nàng ngoan đạo vì lẽ nàng có những gì cần có, và trong khi anh không bắn khoản trông cương vào cổ nàng, thì sự áp chế lớn lên trong gia đình anh đến mức anh không chịu đựng được nếu nó xuất phát từ một người đàn bà kém ngoan đạo. Nấp dưới cái bóng ngoan đạo, các xu hướng xấu trong tính cách đàn bà thật dễ dàng phát triển. Người ta tự cho phép độc ác, hiểu thắng, xác xược và trong sự cuồng tín mù quáng, họ buộc tội và phá huỷ những điều tốt đẹp, kỳ diệu, làm gì cũng nhân danh Chúa và vì cái gọi là lợi ích của Thiên quốc của Chúa.

- Cậu nói quá đáng.

- Không một chút nào... Một ngày nào đó cậu sẽ hiểu rằng lý trí cũng phải được soi sáng, vun trồng, và phải làm thế nào cho nhân loại đạt đến các khả năng cảm thụ nếu muốn lòng tin ngưỡng của phụ nữ góp phần thực sự cho hạnh phúc của chúng ta.

- Đây là những vấn đề mình không hề muốn theo đuổi, – giáo sư trả lời giọng lạnh như băng. – Ngành khoa học của mình đã thu hút toàn bộ bản thân và cuộc đời mình...

- Này... Thế còn người kia? – luật sư nói khẽ, ngắt lời anh và chỉ ra cửa vườn. Sau hàng rào, bà nghị đang xuất hiện cùng với con bà và bà Hêluy. – Người ấy có phải là hiện thực đầy đủ lý tưởng của cậu không? – anh nói tiếp giọng chế giễu không che giấu. – Bà ta giản dị... chỉ mặc vải tuyền trắng, cách trang phục, nói riêng trong chúng ta thôi nhé, rất hợp với bà ấy... và sùng tín, ai dám nghi ngờ điều ấy khi nhìn thấy lúc ở nhà thờ, đôi mắt đẹp của bà ấy ngậy ngát ngược nhìn lên trời. Bà ấy ghê sợ kiến thức, tư tưởng, suy nghĩ, bởi vì thứ ấy tác hại đến sự tiến triển của việc đan hay thêu đang làm... Đây là người xứng với địa vị xã hội cao của cậu vì cậu coi sự tương xứng ấy cần thiết cho sự tốt lành của hôn nhân... sau nữa là người ta đã chỉ định cho cậu người ấy như...

- Cậu không tốt, cậu bao giờ cũng ghét Ađen, – giáo sư ngắt lời bạn về bức bối, – mình sợ rằng nếu cậu không ưa cô ấy, vì cô ấy là con gái người đã cư xử nghiêm khắc với cậu.... cô ấy tốt bụng, không bao giờ làm đau đến một con ruồi, hơn nữa, đây là một người mẹ ưu việt.

Anh bước ra đón mấy bà lớn và chào họ về rất niềm nở.

Không bao lâu khoảng vườn tròn náo nhiệt hẳn lên. Các bà khách phần nhiều mặc thứ vải nhạt mà và mỏng đã nhanh chóng đến đủ. Họ tụ họp lại chung quanh bàn và lấy giò đồ khâu ra.

Bà Hêluy ra hiệu, Fêlixitê bưng khay cà phê tiến đến.

- Châm ngôn của tôi là giản dị và rẻ tiền, – bà nghị hớn hờ nói. – Nguyên tắc của tôi là trong mùa hè chỉ mặc những thứ hàng giá tiền không quá ba équy.

- Nhưng bạn thân mến ơi, – một bà trẻ tuổi khác đeo đầy nữ trang đưa mắt nhìn một cách tinh ranh cách trang phục giản dị đã được tán dương đến mức ấy và nhận xét, – chị quên rằng trên thứ vải rẻ tiền ấy chị đã đính bao nhiêu đangg ten đắt gấp ba giá vải.

- Chà, đừng đánh giá những cái vẻ ngoài nhẹ như mây khói ấy bằng trọng lượng của tiền bạc! – chàng Frăngơ trẻ tuổi nói, thích thú chen ngang cái nguyệt mặt hiềm khích của hai người đàn bà làm đỏm. – Nhìn cứ tưởng như chúng sắp đưa các bà lên trời... nếu không có những chiếc vòng vàng to tướng giữ các bà ở lại mặt đất!

Mắt anh chăm chú nhìn vào cổ tay bà nghị ngồi gần đó.

- Thưa bà, – anh nói tiếp, – bà có biết rằng chiếc vòng kia làm tôi bận tâm nửa giờ rồi không?... Đây là một công trình tuyệt kỹ, rất cổ kính. Nhưng cái gây cho tôi tò mò nhất là những chữ khắc ở giữa tràng hoa.

Bà nghị lúc đầu sửng sốt và lúng túng đã lấy lại bình tĩnh: Bà tháo chiếc vòng đưa cho anh xem.

Lúc ngày Fêlixitê ở ngay sau lưng anh luật sư. Cô nhìn cái vòng anh đang cầm thật dễ dàng... kỳ lạ thay, từng chi tiết của nó đúng như chiếc vòng trong ngăn tủ bí mật của bà cô già và chắc là có một vai trò bí mật trong đời sống của con người cô đơn ấy. Có điều là cái vòng này nhìn xa không to như chiếc kia, nó hơi chật so với cổ tay nhỏ nhắn của người thiếu phụ.

Luật sư đọc không chút khó khăn:

- Đáng tiếc, – anh nói, – câu thơ này không có mở đầu. Đây là một đoạn trong bài thơ

“Tình yêu chung thủy của Unrikh Đờ Likhtenxtai một nhà thơ hát rong, bằng chữ Đức cổ, tôi có thể phỏng dịch như sau:

Khi hai người thương yêu nhau bằng tấm lòng chung thủy

Và chung sống theo cách giữ cho tình yêu luôn tươi trẻ

Trong hôn nhân, đời hạnh phúc Chúa đã dành cho họ”

Không còn nghi ngờ gì nữa, chiếc vòng này có một người bạn thân thiết gắn bó với nó bằng phần đầu của hơi thơ, – anh quan sát với vẻ rất hứng thú.

- Chiếc cùng cặp với nó có thuộc quyền sở hữu của bà không?

- Không, – bà nghị nói và cúi xuống đồ kháu trong khi chiếc vòng được chuyển tay mọi người.

- Em có chiếc vòng ấy trong hoàn cảnh nào, Ađen?

Người đàn bà trẻ hơi đỏ mặt lên.

- Cha em cho đã từ lâu rồi, có trời biết nó ở cửa hiệu đồ cổ nào ra!

Bà cầm lại vật trang sức đeo vào tay và hỏi một bà khác câu gì đó, chuyển câu chuyện theo hướng khác.

Trong khi mọi người chú ý vào chiếc vòng lý thú kia, Fêlixitê đã đi vòng quanh bàn, mọi người hào hứng dùng cà phê không chú ý đến người bưng khay. Cô quay vào bếp cũng không ai để ý. Theo lời yêu cầu của Annet đang chơi đùa trên lối đi có bóng râm bên ngôi nhà mát, cô dừng lại một lát, ngả đầu và người ra phía sau, vươn tay lên để cố hái một cành râm bụt cho con bé... Với một thân hình phụ nữ hoàn hảo như thế thì không có dáng điệu nào bộc lộ vẻ đẹp như dáng của cô gái lúc ấy. Luật sư hơi cận thị giương kính lên nhìn về phía ấy. Mắt anh chăm chú một cách ngạc nhiên nhìn cô gái dưới cây râm bụt. Bà nghị ngồi gần đã quan sát thấy dù bề ngoài bà có vẻ bận rộn với việc thêu thùa. Rõ ràng là anh sắp hỏi bà Hêluy câu gì đó, nhưng bà nghị đã vội ngắt lời yêu cầu anh nói rõ về tai nạn anh đã gặp trong khi đi du lịch.

Rồi bà nghị đứng lên đi vào bếp.

- Carôlin thân mến này, – bà nói – cô không cần phải phục vụ ở ngoài kia nữa – cho cà phê vào đây bình đi, ta sẽ mang ra và tự ta sẽ rót. Khách khứa sẽ ít bị phiền phức, và nói thật là trông cô khá thảm hại trong cái áo bạc phếch này. Sao cô dám ra trước mặt đàn ông với cái áo xấu xí và ngắn ngắn đến thế! Thật thiếu lịch sự, cô không tự thấy như thế ư, cô bé?

Cái áo bị rẻ rúng là áo tốt nhất của cô gái, cô mặc trong ngày chủ nhật. Đúng là chiếc áo đã cũ và bạc màu, nhưng sạch sẽ và đã được là cẩn thận.

Fêlixitê mỉm cười chua chát khi nghe chê bai, nhưng cô im lặng, cãi lại cũng bằng thừa trong hoàn cảnh tức cười lúc ấy.

Khi bà nghị trở lại bàn nước, vấn đề trò chuyện bà muốn gạt đi đang là đề mục bàn luận.

- Vẻ đẹp nổi bật lên trước mắt ư? – bà Hêluy nhắc lại – Xi, cậu Frăngơ thân mến ơi, tôi phải nghĩ về cậu như thế nào đây!... Nổi bật lên trước mắt à, cứ cho là thế đi, nhưng thật chướng mắt... Hãy cứ nhìn thật gần cho tôi cái bộ mặt nhợt nhạt, cái đầu tóc bù xù ấy. Vẻ khiêu khích, cử chỉ xấu xược, mắt nhìn trừng trừng vào mặt người bề trên mà không biết xấu hổ... đấy là bản sao của một người mẹ phóng đảng đáng khinh. Nòi nào giống ấy, những kẻ sinh ra ở đầu đường xó chợ có bao giờ nên người... Tôi đã có kinh nghiệm như thế, trong chín năm trời tôi mất thì giờ và công sức để đưa một linh hồn đến với Chúa... Thứ người bướng bỉnh ấy đã làm cho mọi sự chăm lo của tôi thành vô ích.

- Thôi bác ơi, thế là bác sắp thoát nợ rồi, – bà nghị vừa rủ rỉ vừa rót cà phê, – chỉ còn vài tuần nữa là con người phá đám phiền phức ấy sẽ rời khỏi đây vĩnh viễn... Trời ơi, tôi cũng e ngại rằng hạt tốt không rơi xuống đất cần... Thật không có một nét cao quý nào trong tận cùng cái tâm hồn vô ơn cho đến nay chỉ tìm cách vứt bỏ các mối quan hệ về đạo đức và mỹ tục... Vả lại chúng ta, những người thuộc dòng dõi lương thiện, ta đừng xét đoán cô ta một cách ngặt nghèo quá, cô ta có tính phù phiếm từ trong dòng máu.... Một, hai năm nữa, nếu ông lại đi du lịch – rất có thể dưới một bầu trời hải ngoại nào đó, người tôi tớ cũ của bác tôi sẽ làm cho ông ngưỡng mộ dưới hình thức một vũ nữ trên dây hay một nghệ sĩ ở rạp xiếc.

- Cô ta không có điệu bộ ấy, – giáo sư đột ngột nói xen vào, giọng quả quyết.

Cho đến lúc này, anh vẫn im lặng. Lời phản đối của anh thốt ra bằng giọng không tán thành chắc làm cho mọi người bội phần sững sốt. Bà Hêluy quay lại bực bội nhìn con và đôi mắt bà quả phụ trẻ trong chốc lát mất đi vẻ dịu hiền thường thấy, tuy nhiên, ngay sau đấy bà khẽ lắc cái đầu tóc quấn thành búp, với nụ cười hoà nhã, bà mở miệng có lẽ định nói một điều gì tử tế nhưng phải ngừng lại... tiếng kêu khóc của Annet vang đến chỗ vườn tròn và điều bà nghị trông thấy khi quay mặt lại làm cho bà bật ra một tiếng kêu khùng khiếp. Con bé đang chạy đến chỗ mẹ nhanh đến mức mà sự tàn tật của nó cho phép; tay nắm chặt, sợ hãi giờ ra nắm diêm, áo đang cháy. Ngay lúc bà nghị thốt ra tiếng kêu kinh hoàng, bà ngơ ngác nhìn áo mình bằng thứ vãi bắt lửa rất nhanh, như người điên, mặt tái đi, bà giơ hai tay về phía con bé để đẩy nó ra, và nhảy vội nấp vào sau khóm thủy tùng.

Nhóm các bà mặc áo bằng thứ hàng nhẹ như mây khói tản ra khắp ngã như đàn chim câu bị kích động và thốt lên những tiếng kêu hoảng sợ, chỉ có một mình bà Hêluy quả cảm đứng lên để cứu đứa bé, nhưng bà đến quá chậm. Fêlixitê đã đến, giơ vạt áo quần chặt lấy con bé bị cháy để dập tắt lửa... ngọn lửa đang bùng cháy; cái áo vải mỏng cũng bắt lửa. Không suy nghĩ lâu, cô ôm đứa bé lên tay chạy bằng qua bãi cỏ đến con suối và nhảy xuống.

Nguy hiểm chết người và việc cứu nạn nối tiếp nhau chỉ trong mấy giây. Trước khi hai người đàn ông hiểu rõ dụng ý của cô thì lửa đã tắt. Họ đến bờ suối lúc Fêlixitê vừa đứng lên được, tay phải ôm đứa bé, tay trái bám lấy cành cây trần để thắng dòng nước chảy xiết ở chỗ này. Bà nghị xuất hiện cùng mấy ông.

- Con tôi, cứu con Annet của tôi với! – bà kêu la một cách thất vọng, – nó sắp rơi xuống suối rồi kia kìa.

- Đừng để ướt giày, Aden, cô có thể bị cảm đấy, – giáo sư nói giọng châm biếm, trong khi anh vội cúi xuống và giơ tay cho Fêlixitê vịn, nhưng anh buông ngay xuống, nét mặt cô gái đến lúc ấy vẫn bình tĩnh bỗng biến đổi một nét nhăn nhai sâu giữa hai lông mày và cái nhìn ác cảm lạnh giá, anh đã từng biết, đã đáp lại anh. Quay mặt đi chỗ khác, cô đưa con bé cho anh rồi nắm lấy tay giáo sư, cô bước lên bờ.

Giáo sư đem đứa bé vào nhà mát, cởi áo cho nó với sự hỗ trợ của người mẹ rầu rĩ, và tìm vết bỏng, nhưng hình như nhờ phép lạ, nó gần như không sao cả. Chỉ có bàn tay trái chỗ đánh diêm, như con bé kể lại, đã bị rộp lên. Lúc bà nghị ở trong bếp, nó lấy bao diêm trên mặt lò sưởi mà không ai biết rồi đánh một que, lửa bén vào miếng vải bằng ngón tay cái bị đứt, nó giựt vào áo để tắt lửa, tai hoạ xảy ra từ đấy. Các bà vừa chạy trốn đã trở về cả. Họ vừa than thở hộ vạ khen ngợi người mẹ có đứa con đã thoát nạn và thiên thần bé nhỏ tội nghiệp ấy được họ xúm lại vuốt ve.

- Nhưng này, Carôlin, – bà nghị ngọt ngào trách cô gái đang đứng bên cạnh lo lắng đợi kết quả khám bệnh, – cô không thể trông Annet ở ngoài vườn một chút à?

Lời trách móc ấy thật quá bất công.

- Bà vừa cầm tôi rời khỏi nhà mát, – Fêlixitê trả lời và nhìn thiếu phụ một cách sắc sảo, hai má cô đỏ lên vì bức tức.

- À, à, vì lý do gì thế, Ađen? – Bà Hêluy ngạc nhiên hỏi.

- Lạy Chúa, bác ơi, – người goá phụ trẻ đáp không hề lúng túng – bác sẽ hiểu ngay thôi khi nhìn bộ tóc kia... cháu muốn tránh cho cô ta, cho chúng ta cảm tưởng xấu do sự cầu thả gây ra.

Fêlixitê sững sốt đưa tay lên đầu, cô tin chắc mình đã chải đầu thật cẩn thận, nhưng cái lược không bao giờ giữ nổi những làn tóc dày và ương ngạnh đã rơi mất... chắc nó đã nằm trong lòng suối. Những búp tóc tuyệt đẹp của cô tuột ra, gọn sóng như một vòng hào quang bao quanh má và rải xuống hai vai còn loáng thoáng mấy giọt nước bắn lên long lanh như ngọc.

- Đây phải chăng là toàn bộ cảm tưởng của lòng biết ơn của bà đối với bàn tay cứu giúp đã đem con bà ra khỏi lửa và nước an toàn, thưa bà? – luật sư hỏi giọng châm biếm. Anh nhìn cô gái không rời mắt.

- Sao ông lại có ý nghĩ bất công như thế, ông Frăngco! – bà goá trẻ phản đối và rất phật ý.

- Carôlin thân mến ơi, ta không bao giờ quên điều cô đã làm hôm nay... Làm thế nào để chứng tỏ với cô ngay lúc này là ta vô cùng biết ơn cô nhỉ!

Ngay lập tức, như tuân theo một cảm hứng đột ngột, bà cúi chiếc vòng đưa cho Fêlixitê.

- Đây, hãy cầm lấy cái này đã, đây là thứ ta rất quý, nhưng có cái gì mà ta không vui lòng hy sinh để cứu được Annet của ta.

Cô gái bị xúc phạm nặng nề, đẩy hai bàn tay đang định đeo thứ nữ trang ấy vào tay cô.

- Cảm ơn bà, – cô nói và kiêu hãnh ngẩng đầu lên, cử chỉ mà những người sùng kính luôn thấy đáng chê bai, ở con gái của người diễn trò, – tôi không bao giờ nhận sự trả ơn hành động yêu thương đồng loại của tôi... bà không chịu ơn tôi một chút nào cả, thưa bà.

Bà Hêluy đã cầm lấy cái vòng ở tay bà nghị:

- Cháu mất trí rồi à, Ađen! – Bà bực bội gất lên, không để ý đến câu trả lời kiêu hãnh của Fêlixitê. – Đứa con gái này dùng thứ đồ chơi ấy làm gì? Cho nó một cái áo vải thô, đối với nó còn giá trị hơn. Cứ thế nhé! Thế là sòng phẳng.

Nghe những lời nói sau, luật sư bước ra khỏi phòng đi lấy mũ và đến gần cửa sổ mở, chỗ Fêlixitê đang đứng:

- Tôi thấy tất cả chúng tôi, không loại trừ ai, đều rất tàn nhẫn đối với cô. Đầu tiên, họ xúc phạm cô bằng vòng vàng, cái thứ khốn nạn, rồi chúng tôi bất động nhìn cô đứng đấy với bộ xống áo đầm nước. – Để tôi chạy về phố và bảo đem các thứ cần thiết cho cô và cho con bé gây hoạ kia.

Anh chào rồi bước đi.

- Anh ta dở người à, – bà Hêluy phật ý nói với các bà đang nhìn theo anh bằng những cặp mắt hờn giận và không giấu được sự luyến tiếc khi anh ra đi.

Bận rộn với đứa bé, giáo sư không xen vào việc tranh luận về phần thưởng; nhưng nếu có ai ở bên anh, người ấy sẽ biết rằng lúc bà nghị đưa chiếc vòng cho cô gái, mặt anh đỏ bừng lên.

Sau đó anh giao con bé quần trong chiếc khăn len dày cho bàn tay khéo léo của mẹ nó, rồi đi ra cửa. Fêlixitê đã lùi ra góc xa nhất trong phòng khách... cô tưởng rằng ở đây sẽ tránh khỏi mọi phiền phức. Cô đứng dựa vào tường, mặt cô nhợt nhạt như sáp, mắt đăm đăm nhìn xuống đất với đôi lông mày cau lại và đôi môi mím chặt biểu lộ rõ cô đang đau.

Lúc sắp khép cửa, giáo sư còn nhìn lại gian phòng phía sau anh. Anh trông thấy cô gái, đăm đăm nhìn cô một lát và đột ngột đến trước mặt cô.

- Cô bị đau à, – anh vội vã hỏi.

- Có thể chịu được, – cô trả lời môi run run, rồi lại mím chặt và co giật lên.

- Lửa có làm cô bị thương không?

- Có... ở cánh tay.

Dù đau, cô vẫn giữ thái độ ít cỏi mở và quay đầu ra phía cửa sổ. Cô không thể nhìn vào đôi mắt làm cô kinh sợ từ lúc tuổi thơ. Anh lưỡng lự giây lát, nhưng trách nhiệm của người thầy thuốc đã vượt lên.

- Cô không muốn nhận sự giúp đỡ của tôi? – anh chậm rãi hỏi, giọng ân cần.

- Xin ông đừng bận tâm về tôi, – cô trả lời cau có, – tôi sẽ tự thu xếp lấy khi về trong phố.

- Tùy ý cô! – Anh lạnh lùng nói. – Nhưng đừng quên rằng cho đến khi có lệnh mới, mẹ tôi vẫn có quyền về thời gian và việc làm của cô. Vì lý do ấy cô không được cố ý để bị ốm

- Trong khi nói anh tránh nhìn Fêlixitê.

- Tôi không quên điều ấy, – cô đáp giọng dịu lại.

Cô biết rõ việc nhắc lại trách nhiệm không có xu hướng xúc phạm cô. Hiển nhiên là anh muốn cô chấp nhận để anh chữa thuốc.

- Tôi hoàn toàn hiểu rõ những điều đã quy ước, – cô nói tiếp, – và ông sẽ thấy tôi ở đúng vị trí đã định cho đến giờ phút cuối cùng.

- Thế nào, ở đây người ta cũng cần thầy thuốc ư? – bà nghị hỏi và bước lại gần.

- Không, – anh nói. – Nhưng cô còn làm gì ở đây thế, Ađen? – anh nói tiếp. – Tôi đã nói với cô từ nãy rằng Annet phải được đưa ngay ra chỗ thoáng khí không chậm trễ kia mà, tôi không hiểu vì lý do gì cô cho rằng cần ở lâu tại đây, trong căn phòng không khí nặng nề này.

Anh bước ra, và bà nghị vội vàng bế con đi. Các bà khác đi theo. Ở đằng kia, bên cái bàn ở khoảng vườn tròn, bà Hêluy đã trở lại ngồi từ lâu với vẻ bình tĩnh bất di bất dịch. Giữa dòng đan cuối và mảng mới của chiếc tất đang dài dần trong tay bà đã xảy ra tai nạn có thể gây chết chóc cho hai con người; những sự việc ấy cũng không thể làm phá vỡ được thế thăng bằng cơ cấu trên những dây thần kinh thép và một tâm hồn còn cứng rắn hơn nữa.

Rồi Hăngri đến đem theo các thứ quần áo cần thiết. Bác chạy gấp nên mồ hôi chảy ròng ròng trên trán.

Rôđa gần như đến cùng một lúc với Hăngri. Vì vậy Fêlixitê được bà Hêluy cho phép về trong phố. Cô biết bà cô Coocđula có một thứ cao chữa bỏng trong tủ thuốc và vội vã lên tầng xếp trong khi Hăngri coi chừng dưới nhà.

Bà cô hoảng hốt đi lấy cao và bàn tay nhẹ nhàng của bà bằng cánh tay bị thương lại trong lúc Fêlixitê kể lại việc đã xảy ra. Cô nói vội vã, lời nói đứt đoạn. Đau đớn và xúc động đã làm cho cô bưng bưng phần khích. Sức mạnh của ý chí cô vẫn chứa đựng oán thù; nhưng khi bà cô Coocđula điềm đạm phản đối rằng đáng lẽ cô không được từ chối sự cứu chữa của thầy thuốc, cái rào chắn cuối cùng đang cố gắng giữ vỡ tan ngay:

- Không, bà ơi! – cô kêu lên, – cháu sẽ không để bàn tay ấy động vào cháu dù nó có cứu cháu khỏi nguy hiểm chết người... Anh ta ác cảm sâu sắc với tầng lớp xuất thân của cháu. Những lời nói ấy ở miệng anh ta thốt ra xưa kia làm cho trái tim thơ ấu của cháu đau khổ hết chỗ nói... Không bao giờ cháu quên những lời ấy!... Trách nhiệm thầy thuốc của anh ta đã làm cho anh ta ngày hôm nay thắng được trong giây lát sự ghê tởm đối với tầng lớp vô sản... Cháu không cần đến sự hy sinh ấy của anh ta!

Cô ngừng lời và mặt lả, nét mặt cô nhăn nhó vì vết thương gây nhức nhối:

- Không phải là anh ta không có lòng trắc ẩn, – một lúc sau cô nói tiếp, – cháu biết thế, anh ta từ chối sự đền bù vì hảo tâm đối với các bệnh nhân nghèo khổ. Ở một người khác, những hy sinh liên tiếp ấy, lòng nhân hậu kín đáo ấy có thể làm cho cháu cảm động rơi nước mắt, nhưng ở anh ta, nó làm cháu phần nộ như nhận thấy tính xấu ở người khác... cháu thiếu sự cao quý, bà ơi, cháu có những ý nghĩ thấp kém... cháu

biết thế, nhưng điều đó mạnh hơn cháu, ý nghĩ phải khôi phục các đức tính của con người mà cháu kính sợ đến xương tủy làm cháu bực mình, tức giận.

Khi đã trạch khỏi phạm vi thận trọng nghiêm ngặt và thói quen trầm mặc, cô cay đắng phàn nàn các hành vi nhảm tâm của bà goá trẻ. Bà cô già nổi giận.

- Bà không ngạc nhiên về thái độ ấy, nó thật xứng là con gái của Pôn Hêluy! – Bà tuyên bố.

Mấy lời ngăn ngui ấy thốt ra bằng một giọng yếu ớt, nhưng châm biếm, bao hàm sự nghiêm khắc. Fêlixitê ngạc nhiên lắng nghe. Chưa bao giờ bà cô Coocđula nói động chạm đến các mối quan hệ với bất cứ thành viên nào trong gia đình Hêluy. Xưa kia, bà đã lạnh lẽo và có vẻ hoàn toàn lạnh nhạt khi nghe nói bà nghị đến, đến nỗi Fêlixitê phải cho rằng những người họ hàng bên sông Ranh chưa bao giờ tiếp xúc với bà.

- Bà Hêluy mệnh danh cho ông ta là người được Chúa lựa chọn, người bảo vệ không mệt mỏi đức tin của Chúa, – cô gái ngập ngừng nói, – chắc ông ấy là một người cuồng tín, một trong những người nhiệt thành một cách âm thầm, sống với một thứ luân lý bất di bất dịch theo các mệnh lệnh của Chúa, nhưng cũng vì lý do ấy là xét đoán những lỗi lầm và sự yếu đuối của người khác không khoan dung, thương xót.

Một tiếng cười nhẹ nhàng đưa vào tai Fêlixitê. Lúc này cô gần như thấy sợ bà Coocđula. Bà đã thốt ra những tiếng cười châm biếm, ít ồn ào, như nghẹn lại. Mặt bà lúc thường thanh thản, hiền hậu là thế, lúc này bỗng có vẻ cay đắng và khinh bỉ vô tả. Nhưng bà không nói và cố làm cho cô gái không chú ý đến. Trên bàn tròn giữa phòng có nhiều hộp bìa để mở. Fêlixitê biết rất rõ những tờ giấy và quyển vở để lộn xộn ấy. Trên những tờ giấy to đã vàng, với những nét mực đã bạc màu và thường là những chữ tượng hình kỳ quái, sáng lóng lánh những cái tên như Haenden, Gluck, Hayden, Mozart. Đây là bộ sưu tập thư bút của các nhà soạn nhạc nổi tiếng, tài sản của bà cô Coocđula. Khi cô gái bước vào, bà cụ đang lục những tờ giấy để nằm trong tủ kính đã lâu mà không được đưa ra chỗ thoáng, lúc này đang toả ra mùi ẩm mốc. Bà lại tiếp tục công việc ấy, bỏ các tờ giấy vào hộp bìa rất cẩn thận. Cái bàn quang dần và để lộ một quyển vở nhạc to, một bản thảo, để ở dưới cùng. Nhạc của tiểu ca khúc “Sự khôn ngoan của các nhà cầm quyền trong việc lập quy chế cho việc ủ rượu nho”, của Sebastien Bach, đó là nhan đề của quyển vở.

Bà cô già trịnh trọng đặt ngón tay lên tên của nhà soạn nhạc.

- Cháu chưa biết quyển này phải không? – bà hỏi, khẽ mỉm cười buồn bã. – Nó bị cuốn lại nằm đã lâu ở ngăn trên tủ bí mật của bà... Có lẽ đây là bản thảo duy nhất tồn tại. Một ngày nào đó sẽ có người mua nó bằng số vàng ngang trọng lượng của nó, Fê yêu quý của bà ạ. Cuốn sách nhỏ được viết riêng cho thành phố M... bé nhỏ của chúng ta và toàn bằng ngôn ngữ của nơi này, đã được phát hiện ra ở nơi đây gần hai thế kỷ rồi và làm cho thế giới âm nhạc xúc động, họ cho rằng nó là sáng tác của Bach. Chính bản nhạc ấy đây. Các giai điệu ở đây là những nhạc điệu cho ca khúc thực sự và duy nhất Bach đã soạn... Tiểu ca khúc này được diễn ở đây năm 1705 do các học sinh trường trung tâm và các thị dân khác.

Bà lật trang tên sách, ở mặt sau, có thể đọc được qua những chữ viết trau chuốt: “Khúc nhạc do chính tay Jean Sebastien Bach viết, do chính nhạc sĩ tặng để kỷ niệm năm 1706, Gôđơjroy Đờ Xecbông”.

- Bà ơi, làm sao cuốn sách này lại đến tay bà?

- Do thừa kế, – câu trả lời vắn tắt và mơ hồ, rồi bà Coocđula lại để tập nhạc vào cái hộp bìa đỏ. Những giai điệu không một ai biết ngoài bà cụ làm cho cô thích thú đến cao điểm, nhưng cô không dám yêu cầu được xem, cũng như trước kia cô không dám nhắc đến sự việc chiếc vòng. Không bao giờ cô dám chạm một lần thứ hai vào sợi dây gây âm vang đau đớn trong lòng người che chở cho mình.

Bà cô mở đàn dương cầm và Fêlixitê lui ra phía trước phòng. Không khí lạnh lẽo và trang nghiêm tràn ngập khắp căn phòng. Những âm thanh vang dội của hành khúc tang lễ của Bethôven vì thế càng gây xúc động. Nhưng chỉ sau mấy hoà âm, Fêlixitê đã hoảng hốt ngừng đầu lên đưa mắt lo lắng nhìn khắp phòng... đây không còn là tiếng đàn dương cầm mà là tiếng thì thầm của âm thanh đang tắt dần, của những bóng ma âm thanh đang ập vào trái tim của cô với tất cả sức mạnh mãnh liệt của sự tiên báo đột ngột và rõ ràng: những bàn tay lướt trên phím uể oải, và âm thanh từ nó phát ra, đó là những tiếng vỗ cánh của một linh hồn đang muốn rời đi vĩnh viễn.

Chú thích:

(1) Chủ nghĩa khổ hạnh của Tôn giáo.

10. Chương 10

Cuộc đụng độ với nước lửa thể mà gây hậu quả cho hai người liên quan. Đứa bé bị sốt nặng ngay trong đêm ấy, còn Fêlixitê sáng hôm sau thức dậy đầu đau dữ dội. Tuy vậy cô vẫn làm đủ mọi việc thuộc phần mình, cánh tay bị thương không làm cô lúng túng, vì thứ cao đặc biệt đã công hiệu ngay từ lúc đêm.

Giáo sư về đến nhà vào buổi chiều. Anh vừa thành công trong một ca phẫu thuật mắt mà cho đến lúc ấy chưa một nhà giải phẫu nào tiến hành. Trong dáng đi của anh vẫn thể hiện vẻ lười biếng thật bình thản, vô tư, không gì có thể làm mất thăng bằng, căn cứ theo bề ngoài. Màu da khỏe mạnh của anh không đậm sắc hơn, nhưng người nào quen thuộc với cái nhìn của anh tất phải ngạc nhiên vì ánh mắt khác thường dưới đôi mày rậm. Cặp mắt xám lạnh hình như được tạo ra chỉ để thăm dò không xúc động cuộc sống tâm lý người khác cũng có những lúc toả ra ấm áp và hài lòng nội tâm.

Anh đứng lại bên cửa sân hỏi thăm sức khoẻ Vêrônic, tay xách xô nước đang đi vào tiền sảnh.

- Tôi thì lại khỏe rồi, thưa giáo sư, – bác trả lời và đặt xô nước xuống. – Nhưng ở đằng kia, – bác chỉ cái cửa sổ tầng dưới phía bên kia sân, – ả Carôlin đã ốm đau làm sao đó vì vụ lửa cháy hôm qua. Tôi gần như không nhắm mắt được vì ả nói mê suốt đêm, hôm nay ả đi đi lại lại với bộ mặt đỏ gay gắt...

- Đáng lẽ phải nói việc ấy sớm hơn, bác Vêrônic ạ – giáo sư ngắt lời, giọng nghiêm khắc.

- Tôi đã thưa với bà chủ rồi, ý bà là cứ để mặc rồi sẽ khỏe: Đã bao giờ mời thầy thuốc cho Carôlin đâu, thế mà ả vẫn cứ lớn... Cỗ đại có bao giờ chết đâu, thưa giáo sư! Vả lại cũng chẳng có ích gì nếu muốn tỏ ra tốt bụng với nó, – bác nói thêm như để thanh minh cho mình, khi thấy anh sa sầm mặt, – ngay từ bé, nó đã là đứa cứng cổ, luôn có những kiểu cách riêng, cứ như bà hoàng... Lạy chúa, con gái người làm trò rong là cái thá gì...! Nhiều lần có món quay ngon hay miếng bánh ngọt làm cho bà chủ, tôi để lại cho nó vài miếng... Trời ơi, ai thì cũng có một trái tim chứ! Tưởng rằng nó động đến! Không đời nào, thế là tôi lại phải dọn đi. Thưa giáo sư, cậu thấy đấy, lúc còn bé mà nó đã cư xử như vậy! Từ khi ông nhà mất, có bao giờ nó được ăn no, thế mà nó vẫn lớn lên như thổi có lạ không?... Mọi sự chỉ do bướng bỉnh và kiêu căng một cách tội lỗi, không bao giờ nó nhận quà tặng, tuyệt đối không! Chính tai tôi nghe thấy nó nói với Hăngri rằng: “Khi nào ra khỏi cái nhà khủng khiếp này, tôi sẽ đem hết sức lực ra làm việc và gửi hết tiền kiếm được cho bà chủ cho đến bao giờ trả xong từng miếng bánh tôi ăn ở đây”.

Bác bếp già không nhận thấy trong lúc bác tâm sự thì mặt người nghe mỗi lúc máu càng dồn lên đỏ bừng. Bác chưa kịp nói hết anh đã đi qua sân, không một lời đáp lại, tiến về phía cửa sổ vừa chỉ. Đây là một cửa sổ to hình vòm cung, khuôn cửa ốp đá cho đến tận dưới khung, đây là gian phòng Vêrônic và Fêlixitê ngủ. Hai cánh cửa mở toang, lộ rõ những bức tường trần trụi, trát vôi vữa và các đồ đạc tồi tàn...

Cô gái đang ngồi bên cửa sổ ấy, con người bị dày ải, bướng bỉnh, không bao giờ ăn no trong khi hầu hạ người khác, muốn làm đến kiệt sức để có thể kiêu hãnh vượt qua mọi ràng buộc, thứ kiêu hãnh tồn tại một cách sắt đá như ở nam giới giữa cảnh bị nhục mạ tệt hại, một tâm hồn cương nghị với sức mạnh vô tận, tất cả những thứ ấy lại tập trung trong cô gái đang ngồi co lại trong một dáng điệu còn non trẻ và duyên dáng. Có vẻ như cô đang ngủ. Đầu cô gục xuống cánh tay đặt trên bàn, da mặt mịn màng và bộ tóc bóng mượt lộng lẫy nổi bật trên nền đá xám đã bị mòn vì thời gian. Nét mặt trang nghiêm thanh khiết, có vẻ như đang ốm với đôi môi hơi mím lại và vết hằn ở khoé môi trễ xuống một cách buồn bã. Cặp mi đen che đôi mắt thường lộ lên những tia chớp cay đắng và oán ghét.

Giáo sư rón rén lại gần, anh ngắm nhìn cô một lúc không động đậy rồi anh cúi lại gần cô.

- Fêlixitê! – giọng nhẹ nhàng và thương hại, anh gọi.

Cô giật mình và không thể tin được mắt mình, cô nhìn người mới đến. Tên cô, do anh ta thốt ra, làm cho cô như bị sét đánh. Nhưng cô ngồi thẳng lại và đứng lên ngay lập tức, từng cơ bắp căng thẳng, như để đẩy

lui một đồn tấn công thù địch.

Giáo sư làm như không trông thấy biến đổi ấy.

- Tôi nghe Vêrôníc nói cô ốm, – anh nói giọng quen thuộc, điềm đạm và ân cần của người thầy thuốc.
- Tôi cảm thấy khoẻ rồi, – cô trả lời, – được nghỉ ngơi không bị phiền phức, bao giờ tôi cũng chóng khỏi.
- Hừ! Nhưng nét mặt cô...

Anh không nói hết câu, chỉ gơ tay muốn cầm cổ tay cô. Cô lùi lại vào trong mấy bước.

- Hãy biết lễ phải, Fêlixitê! – Anh nói tiếp, giọng vẫn trang trọng và ân cần nhưng cau mày lại khi thấy cô gái không động đậy. Dù râu anh rậm nhưng vẫn nhìn thấy môi anh bực tức mím lại.
- Vậy thì tôi sẽ không nói với cô như người thầy thuốc mà như người bảo trợ – anh gay gắt nói – với tư cách ấy tôi ra lệnh cho cô lại đây ngay lập tức.

Cô không nhìn lên, đôi mi hạ thấp hơn nữa xuống, hai má đỏ gay, ngực cô phập phồng do xung động mạnh trong nội tâm, nhưng cô thông thả tiến lại và không nói một lời, quay đầu đi, cô gơ tay và anh nhẹ nhàng cầm bàn tay ấy trong tay mình. Bàn tay ấy nhỏ, thon, chai lại vì làm lụng vất vả, rung bần bật đến nỗi lòng trắc ẩn lộ rõ trên nét mặt khắc khổ của người thầy thuốc.

- Thật như một đứa trẻ bướng bỉnh và điên rồ, một lần nữa cô buộc tôi phải tỏ ra nghiêm khắc với cô! – anh nói, – trong khi tôi muốn cô không có một hành động hằn thù nào... Đối với mẹ tôi và tôi, cô không có cách nhìn nào khác ngoài lòng căm ghét không nguôi ư?
- Người ta chỉ hái gặt được cái gì họ gieo trồng – cô trả lời giọng nghẹn ngào. Cô vẫn cố rút tay ra và mắt cô gắn vào những ngón tay đang nắm cổ tay mình, vẻ kinh hoàng như đây là sắt nung đỏ.

Bàn tay ấy, anh đột ngột buông xuống. Vết khoan dung và thương xót không còn trên nét mặt anh, anh cúi kính gỗ đầu can xuống nền nhà, Fêlixitê thở nhẹ, anh phải như thế chứ, gay gắt và tàn nhẫn, giọng thương hại của anh làm cô ghê sợ.

- Lúc nào cũng lời trách móc ấy – sau đó anh lạnh lùng nói – tính kiêu căng thái quá của cô chắc thường bị xúc phạm, có đúng rằng chúng tôi có nhiệm vụ phải đưa cô đến với những ý muốn khiêm tốn nhất không?... Tôi có thể chịu sự oán ghét của cô không áy náy, vì tôi chỉ muốn điều tốt cho cô. Còn mẹ tôi... khó mà chiếm được tình cảm của bà, tôi không chối cãi điều ấy, nhưng bà công bình trong mọi trường hợp, và lòng kính sợ Chúa của bà cũng đủ để tránh cho cô mọi đau khổ thực sự... Cô đã đến lúc chuẩn bị bước vào đời và bay bằng đôi cánh của chính mình, vì vậy, trong hoàn cảnh của cô, trước hết phải biết nghe lời, phải mềm mỏng... Làm thế nào cô giao thiệp được với mọi người bằng những ý nghĩ lệch lạc cố duy trì tính bướng bỉnh như vậy. Làm thế nào cô chiếm được dù chỉ một trái tim thôi với cặp mắt cao ngạo như thế?

Cô ngược mặt nhìn anh một cách bình thản và cương quyết:

- Nếu có người chứng tỏ rằng các ý nghĩ của tôi không phù hợp với đạo đức và lý trí lành mạnh, tôi sẽ từ bỏ chúng không khó khăn, – cô trả lời, giọng nói trầm và diễn cảm – Nhưng tôi biết rõ điều này, tôi không phải là người duy nhất chắc chắn rằng không một ai, dù người ấy là gì, có quyền buộc tội người khác phải chết về mặt trí tuệ, tôi biết hàng nghìn người khác cũng như tôi rằng thật bất công và đáng trừng phạt khi từ chối không cho tâm hồn của một con người được quyền có khát vọng vươn cao, bởi vì tâm hồn ấy ngụ ở trong một cơ thể có nguồn gốc thấp kém... Tôi sẽ ra đi không chút sợ hãi giữa mọi người, vì tôi tin ở họ và hy vọng chắc chắn rằng đối với họ tôi sẽ không cần phải tỏ ra kiêu ngạo... Một đứa trẻ bất hạnh như tôi, bắt buộc phải sống giữa những người không có lòng nhân ái, không có thứ vũ khí nào khác ngoài vẻ kiêu ngạo của mình, không có chỗ nương tựa nào khác ngoài nhận thức mình cũng là một đứa con của Chúa, một linh hồn thoát ra từ khí thiêng của Chúa. Tôi biết rằng, với Người, được tồn tại các cấp bậc, các bậc chẵn của xã hội loài người, đó chỉ là do con người tạo ra và tâm hồn nào càng nhỏ nhất, thậm chí càng bám chặt lấy nó.

Cô thông thả quay đi và khuất sau cửa phòng gần bếp. Anh đứng bên ngoài nhìn theo cô bằng cặp mắt kính ngạc. Rồi anh ấn mũi lên đầu và đi về nhà. Có gì đã xảy ra trong cái đầu cúi xuống ấy? Chắc không ai

đoán được, nhưng có điều chắc chắn là ánh mắt của anh lúc mới về đã tan đi chỉ còn những ý nghĩ đè nặng trên đôi lông mày cau lại.

Trong phòng tiền sảnh có cả luật sư và Hăngri. Bác sĩ ngược mắt lên và hình như vừa ra khỏi một giấc mơ khi tiếng cửa họ vang đến tai anh.

- Này, giáo sư, cậu có khách hàng ngay trong nhà đấy à? – luật sư hỏi và chìa tay – Vụ hoả tai đã để lại hậu quả ác liệt, theo như mình biết... đứa bé...

- Bị ốm nặng, – bác sĩ bổ sung một cách lạnh lùng.

Anh có vẻ như không muốn giải thích gì thêm nữa.

- Ôi, thưa giáo sư, điều ấy có lẽ không hề trọng lắm! – Hăngri nói – con bé ấy vốn là đứa bé bệnh hoạn, rên rỉ suốt tối ngày... Nhưng khi một cô gái như Fê, cả năm không hề đau ốm mà phải cúi đầu thì thật đáng sợ.

- Hừ, tôi không hề thấy cô ta cúi đầu, – giáo sư nói bằng giọng khắc nghiệt lạ thường, – đầu cô ta ngẩng lên rất vững vàng giữa hai vai, bác có thể tin chắc như thế, Hăngri ạ!

Anh bước lên thang gác cùng với luật sư. Từ những bậc trên cao, Annet chạy đến với họ, nó đi chân không, mặc áo ngủ, mặt nó đỏ ửng vì sốt, và hai mắt sưng húp vì khóc.

- Mẹ đi rồi, Rôda đi rồi, Annet muốn uống nước – Nó nói với Giôhanex.

Anh bế nó lên đem trở lại phòng ngủ. Không có ai ở đấy. Bực tức, anh gọi người hầu gái. Cánh cửa ở phía xa mở và mặt đỏ bừng, bàn là cầm tay, Rôda chạy đến. Ở phía ấy, trong gian phòng khác, trên chiếc bàn để là lồng bông một đám mây vô tận vải tuyền trắng.

- Chị chui vào chỗ nào thế? Sao chị lại có thể để con bé một mình? – anh mắng người hầu.

- Ôi, thưa giáo sư, tôi làm sao có thể cắt mình làm đôi được, – chị hầu cãi và khóc vì tủi giận – Bằng bất cứ giá nào bà chủ cũng phải có một cái áo mới giặt và là vào sáng mai... việc giặt, là, làm mãi không xong, nếu ông biết rõ rằng, một chiếc áo loại này là một công việc cực lớn...

Chị dừng lại, luật sư cười giòn tan:

- Ôi, người đàn bà trong chiếc áo tuyền trắng giản dị – Anh nói và ôm bụng vì nhìn bộ mặt cau có và lúng túng thật hài hước.

- Bà chủ bảo rằng – Rôda tiếp tục biện hộ, – Annet chỉ bị sốt nhẹ, bé hoàn toàn có thể một mình trong nửa tiếng đồng hồ, bà đã để đủ thứ đồ chơi trên giường cho nó...

- Thế cô em họ tôi đâu rồi? – giáo sư cúi kính ngất lời.

- Bà ấy đến hội bảo trợ với bà nhà.

- À, ra thế! – anh thịnh nộ thốt lên – Đi làm nốt việc của chị đi, – anh ra lệnh và chỉ ra cái cửa chị hầu đã đi vào. Rồi anh gọi Vêrônic. Nhưng bác bếp tay đang đầy bọt, bác bảo Fêlixitê lên.

Cô gái bước lên thang. Má cô vẫn còn hồng lên vì nội tâm xáo động, nhưng mắt cô lướt nhìn một cách lạnh lùng nghiêm trang bộ mặt nổi nóng của giáo sư. Cô đứng lại, thái độ vững vàng và bình tĩnh, lặng lẽ đợi lệnh của anh. Trông rất rõ là anh miễn cưỡng phải nói với cô.

- Con bé Annet không có ai trông nom... cô có thể ngồi với nó cho đến lúc mẹ nó về không? – anh hỏi, ai thính tai có thể xác nhận rằng anh cố tạo cho lời nói có giọng ôn tồn...

- Rất sẵn sàng – cô trả lời – nhưng tôi thấy có trở ngại: bà nghị, không muốn nhìn thấy tôi ở bên con bà. Nếu ông bằng lòng chịu trách nhiệm thì tôi sẵn sàng.

- Được, tôi bằng lòng.

Cô bước vào phòng ngủ và khép cửa lại. Luật sư nhìn cô đi qua bằng cặp mắt sáng ngời.

- Kỳ lạ thật, Hăngri gọi cô ta là Fê, – anh nói với giáo sư khi bước lên tầng trên với anh – tuy nghe có vẻ lạ khi cái tên ấy được thốt ra bằng giọng thô thiển của bác đầy tớ, nhưng nó phù hợp tuyệt vời với sự xuất

hiện ấy... Minh thú thật điều này, mình không hiểu nổi bà mẹ cậu và cậu lấy đâu ra thứ can đảm để đặt cô gái kỳ diệu ấy ngang hàng với bác bếp già và đứa hầu phòng ngu ngốc dưới kia.

- À, theo cậu thì chúng tôi phải phủ nhận lựa chọn của ta hay sao? – giáo sư kêu lên một cách nóng nảy bạn anh chưa từng thấy. – Và vì gia đình Hêluy không được ban cho một đứa con gái thì chỗ trống ấy, theo quan điểm của cậu, có thể dành cho cái cô Fê ấy hay đúng hơn là con nhân sư, như mình gọi... cậu lúc nào cũng là người mơ mộng vẩn vơ... Vả lại, – giọng anh rung lên vì nội tâm bối rối – cậu có thể tự do chọn con gái người làm trò rong làng bà Frăngcơ, mình chấp nhận cho cậu nhân danh người bảo trợ.

Bộ mặt thanh nhã của luật sư đỏ đến mang tai. Anh nhìn phố Chợ qua cửa sổ một lát – trong khi trò chuyện, họ đã vào phòng giáo sư – rồi anh mỉm cười quay lại:

- Như mình hiểu, con người cô ta thì không hề băn khoăn đến sự chấp nhận của cậu. Mình sẽ chỉ cần đến sự quyết định của chính cô ấy, – anh đáp lại với vẻ giễu cợt, – và nếu cậu tưởng làm cho mình hoảng sợ khi nghe tiếng “con gái người làm trò rong” thì cậu nhầm to rồi, giáo sư rất thân mến của tôi ạ... Cậu thì đúng thế đấy, với các nguyên tắc của cậu, cậu không thể hiểu thấu triệt được một quan niệm như thế mà thần kinh không bị lay động mạnh. Con một người làm trò rong có một trái tim ấm áp và dòng máu lạnh của các đại thương gia danh giá chảy trong huyết quản cậu chắc chắn không thể hài hoà với nhau được!

Fêlixitê ngồi được nửa giờ với con bé thì bà nghị về. Mặt bà sầm xuống khi trông thấy cô gái.

- Sao cô lại ở đây, Carôlin? – bà hỏi giọng sắc như dao, – ném ô, nóng nảy tháo bao tay,

- chắc chắn là tôi không nhờ cô giúp việc này!

- Nhưng tôi, tôi đã yêu cầu cô ấy! – Giáo sư nói một cách gay gắt và đột ngột xuất hiện trên ngưỡng cửa, – con cô cần người trông nom. Nó đi chân đất đến với tôi ở cầu thang.

- Sao lại thế được! Ngày Annet, tại sao con lại không vâng lời như thế?

- Ađen, có thật cô còn lưỡng lự chưa biết rõ vấn đề ai là người đáng trách ở đây không?

- Giáo sư nói và vẫn cố tự chủ, nhưng giọng anh đã nổi nóng.

- Trời ơi, em rất phiền muộn vì sai sót của cái con người quên nhiệm vụ, con Rôda ấy... Nó chẳng phải làm một việc gì ngoài trông nom con bé, nhưng em biết mà, chỉ quay lưng đi là nói đã ra đứng tựa cửa sổ, hay đứng trước gương...

- Trong lúc này, chị ta đang tình cờ đứng trước bàn là và đổ mồ hôi trán sửa soạn cho xong bằng bất cứ giá nào cái áo cho cô mặc ngày mai, – giáo sư ngắt lời và nhấn mạnh từng tiếng, giọng nhạo báng.

Bà nghị giật mình. Mặt bà hiện rõ vẻ bối rối cực độ, nhưng bà trấn tĩnh lại rất nhanh.

- Trời ơi, thật ngớ ngẩn chưa? – Bà kêu lên. Trán bà nhăn lại vì bức bối. – Nó lại không hiểu rõ ý em rồi. Em thường bị rủi ro như thế đấy.

- Được, – anh thốt lên – cứ cho rằng có sự nhầm lẫn đi, nhưng sao cô lại giao cho một mình chị ta, người mà cô vừa nói là lơ đãng, trông nom đứa con ốm đau của cô?

- Giôhanex, một nhiệm vụ thiêng liêng kêu gọi em! – bà goá trẻ ngược cặp mắt sùng tín đến ngậy ngất nhìn lên.

- Điều thiêng liêng nhất của cô là nhiệm vụ làm mẹ! – anh cúi kính nói tiếp. – Tôi không gửi cô đến đây để hợp tác với các công việc từ thiện, mà duy nhất chỉ vì đứa bé.

- Lạy Chúa, anh Giôhanex, nếu bác và cha em nghe thấy lời anh nói!... Trước kia anh nghĩ khác.

- Tôi đồng ý với cô như thế. Nhưng sau đó, tôi đã nghĩ theo ý mình. Nếu một ngày kia cô có thể kể lại với Đấng Vĩnh Hằng hàng trăm linh hồn trẻ thơ được gỡ khỏi dị giáo, điều này cũng không thể biện minh cho cô khỏi bị chê trách là trong khi làm việc kia cô đã để cho con cô chết....

Mặt bà nghị đỏ bừng như hạt lựu. Bà ta cố lấy lại bình tĩnh và sự dịu dàng quen thuộc đã thắng thế.

- Đừng quá nghiêm khắc với em như thế, Giôhanex! Hãy nghĩ rằng em chỉ là một người đàn bà yếu đuối nhưng em luôn mong muốn điều tốt... Nếu em có lỗi, chủ yếu là do quý mẹ anh, bác muốn em cùng đi... Điều đó sẽ không xảy ra nữa.

Người thiếu phụ ôm đầu con gái vào hai bàn tay và hôn phớt lên cái trán nhỏ nóng bỏng vì đang sốt.

- Bây giờ tôi có thể tiếp tục trông Annet và cảm ơn cô tận đáy lòng vì cô đã làm thay tôi.

Cô gái đứng lên nhưng đứa bé khóc nức nở và giờ hai tay túm chặt cánh tay cô gái.

Giáo sư bắt mạch cho nó.

- Nó sốt cao, tôi không thể cho phép để nó bứt rứt hơn nữa, – anh nói với Fêlixitê, hoà nhã và lạnh lùng, – cô có thể chịu khó ở lại đây cho đến khi nó ngủ không?

Cô lặng lẽ ngồi vào chỗ cũ. Anh đi ra.

Ngay lúc ấy bà nghị chạy về phòng mình và sập cửa lại, Fêlixitê nghe tiếng bà đi đi lại lại trong phòng riêng chân bước hối hả, bực dọc. Bỗng cô nghe xuyên qua cửa một âm thanh chát chúa, có thể nói là tiếng xé vải. Annet nhòe dậy, lẳng tai nghe rồi run lẩy bẩy, âm thanh kia lặp lại, khoảng cách mỗi lúc một gần hơn.

- Mẹ ơi, Annet ngoan rồi, đừng làm thế nữa! A, mẹ ơi, đừng đánh Annet! – Con bé bỗng như người mê hoảng.

Đúng lúc ấy Rôda bước vào. Bộ mặt tươi tỉnh của chị hầu tái đi và kinh hoàng.

- Đây, bà ấy lại xé nữa đây... tôi nghe thấy ở đầu cầu thang. – Chị thì thầm với Fêlixitê vẻ khinh bỉ vô tả. – Nín đi, em bé của chị, – chị thì thầm vào tai đứa bé cho nó dịu lại – mẹ không làm gì bé đâu; mẹ không đến đây và sập vui vẻ lại rồi.

Cửa đóng ầm một tiếng, bà nghị vừa đi ra. Rôda vào phòng rồi trở lại ngay với một nắm giẻ trắng trong tay, đây là di tích của cái trước đây là chiếc khăn tay bằng vải batix.

- Khi điên lên, bà ấy không còn biết cả mình nữa! – Rôda lẩm bẩm, – vợ được gì là bà ấy cũng xé và lấy roi quất không thương xót, không dung tha... Đứa bé tội nghiệp này đã quá biết.

Theo lời yêu cầu của giáo sư, khi Fêlixitê trở lại chỗ mình bên giường Annet, cô không ngờ cô mới chỉ bắt đầu việc trông nom người ốm kéo dài suốt nhiều ngày. Đứa bé ốm nặng không cho cả mẹ nó và Rôda ở bên nó. Chỉ có giáo sư và Fêlixitê mới mó được vào nó và cho nó uống thuốc. Cô gái nhanh chóng thành thạo với nhiệm vụ quá nặng nề ấy vì phải luôn tiếp xúc với giáo sư. Anh cùng Fêlixitê luân phiên trong các buổi trông đêm, nhưng ban ngày anh thường xuyên có mặt. Anh kiên trì ở nhiều giờ bên chiếc giường nhỏ, lần lượt đặt hai tay lên trán đứa bé và nó nằm yên tĩnh không động đậy, hình như ở hai bàn tay này có một sức mạnh kỳ lạ làm nó cảm thấy êm dịu. Cô gái bứt rứt tìm cách thoát khỏi những so sánh buộc trí óc cô phải chấp nhận chúng, mỗi khi ngồi gần đó, cô lặng lẽ quan sát anh. Vẫn những nét mặt không đều đặn khắc nghiệt, vẫn vầng trán dô phía trên có bộ tóc dày vuốt ngược rất cẩn thận, vẫn những con mắt ấy, tiếng nói ấy, những thứ làm cho cô sợ hãi lúc tuổi thơ, nhưng cô không tìm thấy nét khổ hạnh âm thầm khi trước làm cho bộ mặt của người thanh niên này kém trẻ trung, rất dễ sợ... Từ vầng trán đường nét xấu xí, nhưng khác thường, toả ra một ánh sáng dịu dàng, và khi cô nghe anh nói với đứa bé đang trần trọc bằng giọng nói êm dịu ngọt ngào vô tận, cô không thể không thừa nhận rằng anh hiểu rất rõ cái thiêng liêng trong nhiệm vụ của mình.

Trong những lúc như thế, còn ai nghĩ đến cử chỉ thô thiển, không đẹp mắt, đến sự thô bạo trong thái độ giao tiếp của anh? Ở nơi này, đây là một hiện tượng thật đẹp, một con người có ý thức về quyền lợi, về sức mạnh đạo đức của mình, người trung gian không mệt mỏi giữa hai kẻ thù đối kháng. Sự sống và cái chết... Nhưng các ý nghĩ hoà giải ấy dù có qua lại nhiều lần trong tâm trí cô, kết luận cũng vẫn như trước: “Anh ta cảm nghĩ một cách nhân đạo, động lòng trắc ẩn trước cảnh bất lực của đồng loại dù là người thấp kém nhất, nhưng con gái người làm trò rong bị anh ta bêu xấu có đủ lý do để căm ghét anh ta, đối với cô anh ta là kẻ áp bức tàn nhẫn, là người quan toà bất công, mù quáng vì những định kiến”.

Trong những lúc tiếp xúc hàng ngày, anh không hề nói bằng giọng xúc động mà cô ghê tởm mà luôn chống lại bằng vũ khí của sự kiêu ngạo và lảng xa. Anh giữ vẻ lịch thiệp lạnh lùng đối với cô, và thể hiện trên nét

mặt hơn là bằng lời nói, vì ngoài những câu hỏi cần thiết, gần như anh không nói với cô một lời.

Anh đã bị bà nghị gây khó dễ. Lúc đầu ba ta lỏng lên như một con quỷ tai quái, dứt khoát không muốn cho Fêlixitê ở chỗ của bà ta và Rôda bên giường người bệnh. Bác sĩ phải dùng toàn quyền quyết định để buộc bà ta phải yên lặng. Ngược lại, anh không thể cấm bà ta chốc lát lại thò mặt nhìn qua ô cửa hé mở, bộ mặt mà đứa bé quá sợ hãi. Điều lạ lùng là cứ chỉ ấy luôn diễn ra khi người anh họ của bà nghị và Fêlixitê cùng ở trong phòng đứa bé ốm.

Hôm ấy là buổi tối thứ chín Annet lâm bệnh. Đứa bé ở trạng thái hôn mê thỉnh thoảng mới ú ớ một lời gì nghe không rõ. Giáo sư ngồi rất lâu bên giường, hai tay bóp vầng trán lo âu, bỗng anh đứng lên và ra hiệu cho Fêlixitê theo anh sang phòng bên:

- Cô đã thức suốt đêm vừa qua, cả ngày hôm qua và hôm nay cô chưa được một phút nghỉ ngơi, tuy vậy tôi vẫn yêu cầu cô hy sinh thêm nữa, – anh nói – đêm nay sẽ là đêm quyết định. Tôi có thể cho Rôda hay cô em họ tôi ở bên người bệnh, đúng thế, vì nó không biết gì cả; nhưng tôi cần sự quên mình chân thành và sự bình tĩnh ở cạnh tôi... cô có thể thức thêm đêm nay nữa không?

- Được.

- Cần thấy trước rằng cô sẽ phải chịu đựng những lúc lo sợ và kích thích quá độ... Cô thấy mình còn có đủ sức không?

-Ồ có chứ, tôi mến đứa bé và tóm lại là... tôi muốn làm.

- Cô tin tưởng ở sức mạnh của ý chí của mình nhiều đến thế ư? – Giọng anh lại đầy cảm xúc.

- Cho đến ngày hôm nay, lòng tin ấy chưa hề phản bội tôi – cô trả lời, cho đến lúc ấy mắt cô nhìn vẫn êm ả lập tức bỗng chuyển thành lơ đãng và lạnh lùng.

Đêm đến, một đêm nhẹ nhàng và yên tĩnh của mùa xuân. Đứa bé giẫy giụa trong một cơn co giật nặng... Giáo sư ngồi ở đầu giường bệnh nhân, dăm dăm nhìn chân tay nó giẫy giụa và bộ mặt bé quất nhún nhó đến mức không nhận ra được. Anh đã tận dụng các phương sách trong nghề nghiệp của mình và trong khoa học của con người. Bây giờ là lúc phải bó tay chờ đợi, bất lực, và để cho sức mạnh tự nhiên tự chống chọi trong một cuộc chiến đấu vô vọng.

Bên ngoài, ở nhà thờ, chuông đã báo nửa đêm. Fêlixitê, ngồi lặng lẽ ở chân giường rùng mình, cô tưởng như một trong những tiếng ngân đầy uy lực ấy sắp sửa đem linh hồn đứa bé đi... Thực thế, cái thân thể đang giẫy giụa bỗng như kiệt sức, hai tay đang co quắp lại duỗi ra, rơi xuống chần, bất động; giấy lát sau đến cái đầu không động dấy trên gối... Giáo sư cúi xuống giường... mười phút lo sợ trôi qua, rồi anh ngẩng lên khẽ nói giọng cảm động: “Nó sống rồi!”

Cô gái cúi xuống bệnh nhân; cô nghe thấy hơi thở sâu đều, và thấy chân tay bé nhỏ của Annet rã rời đã duỗi dài ra thoải mái. Cô đứng dậy không một tiếng động, đi sang phòng bên và đứng bên một cửa sổ mở rộng. Cô tựa cái đầu mệt mỏi vào khung cửa đá. Mạch cô đập mạnh như đang cơn sốt. Không có gì lạ lùng cả, ở trong kia cái chết đã đi qua rất gần một con người, tình trạng căng thẳng thần kinh trong những giờ cuối đã rất kinh khủng. Không một âm thanh nào đập vào tai cô ngoài những tiếng kêu thét hân hân của đứa bé. Cô chỉ trông thấy thân thể co quắp của đứa bé và bộ mặt tái xanh của người thầy thuốc yêu cầu cô giúp việc chỉ bằng dấu hiệu và mắt nhìn. Bốn bức tường hẹp bao lấy cô và anh, chỉ có họ với nhau, họ hợp tác trong công việc nhân ái và từ thiện, tuy cái hổ sâu căm ghét và định kiến vẫn chia rẽ họ.

Giáo sư sang theo cô.

- Annet đang ngủ. Tôi sẽ ở lại với nó cho đến sáng. Cô cũng đi nghỉ đi.

Fêlixitê không đợi anh nói hết đã rời ngay khung cửa và đi qua trước mặt anh để ra khỏi phòng.

- Tôi cho rằng hôm nay chúng ta không nên chia tay nhau lạnh lùng như thế – Anh khẽ nói tiếp – Trong những ngày gần đây, chúng ta đã trung thành giúp đỡ nhau như những người bạn tốt để giành lấy từ tay thần chết một sinh mạng... Hãy nghĩ đến việc ấy, – giọng anh sôi nổi hẳn lên. – Trong vài tuần lễ nữa chúng ta sẽ chia tay để không bao giờ gặp lại nhau nữa... Tôi sẽ không từ chối làm cho cô hài lòng vì thú nhận rằng nhờ nghị lực của cô, cô đã đánh chính được những ý nghĩ tôi duy trì trong chín năm, hiệu quả của thành

kiến và quan niệm xấu của tôi về cô, chỉ còn một điểm khó hiểu là, với tính bướng bỉnh và lòng căm ghét ghê tởm của cô, cô vẫn chỉ là cô bé ương ngạnh trước kia đã khiêu khích tính ngịch ngã và hà khắc của tôi!

Fêlixitê bước lại gần. Ánh trắng toả trên người cô. Trông cô lúc ấy, đầu kiêu hãnh ngẩng cao, mặt tái đi, môi mím chặt, toàn thân như biểu hiện một niềm thù địch không nguôi.

- Trong các bệnh tật của con người, trước hết ông tìm nguyên nhân rồi mới định bệnh – cô trả lời – nhưng cái gì sinh ra cái gọi là sự ương ngạnh của tâm hồn mà ông muốn chữa, cái đó ông coi như không cần thiết phải tìm... Ông xét đoán mù quáng trên những lời cạnh khoé, nếu như thế ông sẽ mắc tội nặng khi để chết một bệnh nhân vì trẻ nải thuốc men... Giành giật lý tưởng của một con người, một tương lai rực rỡ hằng mơ ước, dù lòng sùng tín và đức hạnh của họ như thế nào, họ cũng không bó tay chịu đựng một cách thụ động, một đứa bé chín tuổi lại càng không như thế, khi mắt nó luôn hướng về nơi nó cho rằng sẽ gặp lại người mẹ yêu quý, khi trong tâm hồn nó không một giấc mơ, không một niềm hy vọng nào không gắn bó với sự tái hợp ấy!

Cô dừng lại, không một lời thốt ra khỏi miệng của giáo sư, anh cũng không nhìn cô nữa. Lúc đầu, khi cô buộc tội, anh đã giơ tay một cách nóng nảy như muốn ngắt lời cô, nhưng cô càng nói anh càng im lặng và chăm chú hơn. Anh cũng không giơ tay lên sờ râu như những lúc nghe ai nói.

- Ông bác đã giấu không cho tôi biết để có thể sung sướng – cô nói tiếp sau khi dừng lại giây lát – nhưng ông đã qua đời, và tình thương đã mất đi cùng với ông trong gia đình này. Sáng hôm ấy lần đầu tiên, tôi đến mộ mẹ tôi, mãi tới hôm trước tôi mới biết sự thể khủng khiếp về mẹ tôi... cũng lúc ấy người ta đã bảo tôi rằng vợ người diễn trò là một người bỏ đi, rằng Chúa nhân từ cũng không dung nạp bà trên Thiên đường...

- Tại sao cô không nói với tôi tất cả ngay hồi ấy? – giáo sư thốt lên giọng nặng nề.

- Tại sao tôi không nói từ hồi ấy ư? Bởi vì ngay từ đầu, ông đã tuyên bố rằng cái tầng lớp người mà tôi xuất thân, ông ác cảm đến tuyệt đối, và tôi chắc phải có tính phóng đảng từ trong dòng máu.

Giáo sư giơ tay che mắt một lát.

- Dù còn ít tuổi như tôi lúc ấy, và dù mới chỉ bị một sự nhục mạ bất ngờ và cay đắng như thế, tôi đã biết một cách chắc chắn, ngay từ lúc ấy rằng tôi sẽ không bao giờ tìm được tình thương và thiện cảm... ông đã bao giờ có tình thương và thiện cảm với con gái người diễn trò chưa? – cô hỏi và tiến gần thêm một bước, nhấn mạnh từng lời một cách chua chát vô tả. – Đã bao giờ ông có ý nghĩ rằng con người mà ông muốn đóng ách bằng gánh nặng của công việc, cũng có thể có ý nghĩ chưa? Ông đã chẳng hành hạ một nghìn lần tâm hồn của nó bằng cách chà đạp như cỏ dại những biểu hiện vươn lên lý tưởng, những dấu hiệu độc lập về tinh thần, những khuynh hướng làm cho con người cao quý lên là gì... Tuy vậy, xin đừng tưởng rằng tôi kiếm chuyện với ông bởi vì ông đã giáo dục tôi để làm việc nặng; công việc gian khổ nhất, khắc nghiệt nhất cũng không bao giờ gây ra điều xấu, tôi, tôi làm việc một cách vui vẻ, nhưng ông đã dụng ý biến tôi thành một cái máy thụ động để sử dụng, để phá huỷ hoàn toàn trong tôi yếu tố trí tuệ, khả năng duy nhất làm cao quý một cuộc sống cần mẫn, đây là điều tôi không bao giờ quên.

- Không bao giờ ư, Fêlixitê?

Cô gái lắc đầu bằng một cử chỉ cương quyết và cau có.

- Vậy thì tôi đành phải chịu như thế không thể khác được, – anh nói và mỉm cười gượng gạo, và dù anh không muốn như thế, cái mỉm cười ấy buồn bã lạ lùng. – Tôi đã xúc phạm cô một cách tàn nhẫn, tuy nhiên tôi vẫn phải nhắc lại rằng tôi không thể hành động khác được... – anh đi qua đi lại trong gian phòng. – Tôi vẫn phải động chạm đến điểm đau đớn trong tâm hồn cô một lần nữa để bảo vệ các nguyên cố đã làm cho tôi hành động như thế, – anh buồn rầu nói tiếp. – Cô không có chút tài sản nào và thuộc nguồn gốc tai tiếng. Cô bị dồn đến chỗ phải đi làm để kiếm ăn. Nếu tôi để cô được giáo dục ở hướng cao hơn, như thế lại càng độc ác hơn khi đẩy cô xuống vị trí tôi đòi thấp kém, vả lại, tôi cũng không thể làm cách nào khác. Hay cô tưởng rằng có những gia đình đồng ý đưa con gái người diễn trò vào làm gia sư cho con mình?... Cô không biết rằng nếu một người đàn ông, – anh dừng lại giây lát và nghỉ lấy hơi, trong khi mặt anh tái xanh hắt đi – phải, một người đàn ông thuộc tầng lớp trên có thể phối hợp cuộc đời của họ với cô, người bắt buộc phải chịu đựng nhiều hy sinh cả ở bên trong và bên ngoài không? Đây là điều nhục nhã không người đối với trái tim kiêu căng như vậy của cô. Đó chính là cái quy định xã hội mà cô đã coi thường, nhưng đại

đa số người duy trì, thường là bằng giá của sự quên mình vô kể, vì tôn trọng quá khứ và vì cần thiết cho quan điểm chính trị... Vì vậy nên bản thân tôi cũng phải phục tùng... các quy định ấy cũng đòi hỏi tôi sự từ bỏ và ... sự cô đơn trên đường đời.

Rồi anh im lặng. Fêlixitê rung mình thật kỳ lạ, khi thoáng thấy ở đây, giữa đêm khuya lặng lẽ, điều bí mật lẽ ra phải giữ kín của trái tim một người đàn ông, bí mật bộc lộ một cách vội vàng, gần như vô ý thức qua đôi môi run run... Chắc anh yêu một người đàn bà thấp hơn anh, theo quan niệm của xã hội. Vừa mới tức giận và căm ghét phản đối anh xong, lúc ấy cô lại thấy tràn ngập một nỗi băn khoăn cho đến bây giờ chưa từng biết... Có thể nào cô lại cảm thấy thương cho anh? Tính cô thay đổi thất thường một cách không thể tha thứ được đến thế ư, cô là người mới đây đã tuyên bố thật rõ ràng: “Nếu có điều không hay đến với hân, cháu sẽ không phản nân cho hân!” Và dù sao thì anh ta cũng không đáng phản nân đến thế, tại sao anh ta lại chịu thụ động trong khi có thể đem hết nghị lực của tuổi trẻ ra để cố gắng đạt được phần thưởng?

- Thế nào, Fêlixitê, cô không trả lời gì hay sao? Hay cô lại cảm thấy bị thương tổn vì lời bày tỏ tôi không thể tránh được?

- Không. – Cô lạnh lùng đáp... Đây là cách nhìn của ông và còn lâu tôi mới mong ông thay đổi được... Trái lại, ông không thể làm tôi mất tin tưởng rằng có những người nhân hậu không hề có thành kiến biết nhận rõ sự lương thiện của trái tim và sự kiên trì của ý chí dù ở con gái người diễn trò... Tôi còn trả lời ông gì được nữa? Chúng ta sẽ không bao giờ đi đến kết quả nào... Ông đặt mình vào chỗ nhìn của những người gọi là quý tộc tự buộc mình vào các xiềng xích vì sợ ngã gục, còn tôi, tôi thuộc tầng lớp những người vô tín ngưỡng mà đẳng cấp của ông coi khinh... Chính ông đã nói không bao lâu nữa chúng ta sẽ xa cách nhau mãi mãi trong đời để không bao giờ gặp nhau nữa... Vậy thì chúng ta còn xa cách một cách nghiệt ngã hơn do tình cảm và tư tưởng của chúng ta... Ông có ra lệnh gì nữa cho tôi về bệnh nhân không?

Anh ra hiệu là không, và trước khi anh có thể nói thêm một lời, cô đã đi khỏi.

11. Chương 11

Thời gian dưỡng bệnh của Annet có những tiến bộ nhanh. Tuy nhiên Fêlixitê vẫn chưa được miễn nhiệm vụ trong nom bệnh nhân. Con bé vốn hiền dịu và chịu đựng, lúc này dễ dàng cấu gât, hốt hoảng mỗi khi cô gái rời căn buồng. Bà nghị không còn cách nào khác là yêu cầu Fêlixitê ở lại với đứa bé cho đến khi nó bình phục hẳn. Chắc chắn là người goá phụ trẻ làm việc ấy mà lòng nhẹ nhàng vì giáo sư gần như không dừng lại phòng bệnh nhân. Sáng nào anh cũng đến khám cho con bé, nhưng việc khám bệnh không kéo dài quá ba phút. Thỉnh thoảng anh bế con bé lên tay và đi lại trong sân trước đây ánh sáng. Bình thường, ít ai thấy anh ở nhà. Hình như anh đột nhiên ham thích khu vườn thực sự; buổi sáng anh không làm việc ở phòng mình nữa. Ai muốn gặp anh đều được bảo ra vườn. Điều lạ lùng là bà Hêluy chiều theo “sự nghiện ngập” này, bà gọi sự thay đổi ấy như thế, và thu xếp để các bữa chính đều ăn trong nhà mái, làm cho bà nghị vô cùng hài lòng. Vì vậy ngôi nhà cổ của các thương nhân càng lặng lẽ hơn bao giờ hết; người ta chỉ trở về vào lúc mười giờ tối. Cũng có khi giáo sư về một mình và về sớm hơn. Khi Fêlixitê nghe tiếng chân anh chậm rãi bước lên cầu thang. Đến tầng một anh như vô thức đi mấy bước về phía phòng bệnh nhân, rồi dừng lại ở cầu thang như suy nghĩ và sau đó rảo bước đi lên tầng hai. Những buổi tối ấy, anh không chú ý đầu vào sách vở. Anh đi đi lại lại hàng giờ. Những bước đi ấy làm cho Fêlixitê bứt rứt. Cô liên hệ chúng với lời bộc lộ tối hôm trước.

Annet thường ngủ vào lúc tám giờ tối. Lúc này Rôda thay Fêlixitê bên giường bệnh nhân và cũng là giờ Fêlixitê được tự do. Cô lên tầng xếp. Tình trạng suy nhược thân thể và cảm thấy chết chóc của bà cô Coocđula đã qua khỏi một cách may mắn; bà cụ vui vẻ hơn trước và trò chuyện về thời gian sắp tới bà sẽ có Fêlixitê ở hẳn bên bà với niềm vui sướng của trẻ thơ. Bà có thói quen đợi Fêlixitê cùng ăn bữa phụ buổi tối. Thế là chiếc bàn trà bày biện cẩn thận được đặt ra hiện món bánh ngọt Fêlixitê ưa thích luôn được dành cho cô gái và một tập dày các nhật báo vừa nhận được đã chờ cô gái đọc cho người che chở của mình. Trong những giờ sung sướng ấy, đáng tiếc là quá ngắn, tan biến hết những gì đè nén và giày vò trái tim Fêlixitê. Không bao giờ cô nói đến những cuộc gặp gỡ trong ngôi nhà phía trước, trung thành với thói quen

của bà, bà cụ không gọi cho cô kể lại bất cứ điều gì về vấn đề ấy, những băn khoăn nhất thời trong nội tâm của Fêlixitê lùi lại phía sau, những băn khoăn ấy bí ẩn ngay cả với cô.

Một buổi chiều nắng Fêlixitê ngồi một mình với Annet; cả ngôi nhà lặng lẽ một cách buồn tẻ. Bà Hêluy và bà nghị đi thăm người quen và giáo sư có lẽ ở ngoài vườn, vì không có dấu hiệu gì tỏ ra có người ở tầng hai... Con bé chơi đã lâu, nó mệt nằm dài ra và nói:

- Hát cho em nghe đi Carôlin!

Con bé cực kỳ thích nghe Carôlin hát. Cô gái có giọng nữ trung. Nhờ sự hiểu biết hiếm có về âm nhạc và sự phát triển tuyệt vời tài năng của bà cô được đào tạo đặc biệt, bà cô đã luyện cho thứ giọng quý kia thật hoàn hảo. Fêlixitê diễn đạt thành công nhất những ca khúc ngắn của Đức một cách thực sự cổ điển... Cô đã nhận xét thấy con bé luôn dịu cơn bức rứt khi cô bắt đầu những giai điệu thanh thoát bằng giọng hát thật êm dịu; sau đó cô mới cất cao giọng tất nhiên trừ khi nào cô biết có những cái tai ác cảm ở gần đấy.

“Ôi, cỏ cây mới nhú xanh, cỏ của mùa xuân”, bài ca kỳ diệu của Suman lúc này ngân vang trong sự lặng lẽ của căn phòng với cách diễn tả thanh khiết mà chỉ một cô gái tâm hồn trong sáng mới đạt được. Fêlixitê hát câu đầu thật êm ái rồi vừa giãi dãi vừa dè dặt, giọng cô vút lên như tiếng đại phong cầm:

“Con quỷ bí mật nào đã lôi kéo ta xa rời thế giới này. Nỗi thống khổ của ta...”

Ngay lúc ấy, ở tầng trên, trong phòng giáo sư, một chiếc ghế không phải bị đẩy mà bị ném ra xa... Có tiếng chân chạy nhanh ra cửa và tiếng chuông giật mạnh, lạnh lạnh, như tiếng cấp báo, bỗng vang lên trong ngôi nhà vắng vẻ. Đây là lần đầu tiên dây chuông trong phòng giáo sư được kéo. Vêrôníc thở hổn hển bước lên. Fêlixitê hốt hoảng im bật. Giấy lát sau, bác bếp già nặng nề bước xuống và vào phòng bệnh nhân:

- Giáo sư bảo cô không được hát nữa, cậu ấy không làm việc được. Mặt cậu ấy tái đi, giận đến ghen hòng. À, và cô phải đưa đứa bé ra sân, cho nó ngồi xe đi chơi.

Fêlixitê giấu bộ mặt nóng bừng vào hai bàn tay. Cô như vừa bị một cái tát! Cô cảm thấy nhục nhã quá! Dù dừng cảm đến mấy trong lúc bảo vệ những điều cô tin chắc và ném thẳng sự thật vào mặt đối phương không che đậy, cô vẫn sợ hãi giấu kín tài năng và kiến thức của mình. Chỉ nghĩ rằng giọng hát của mình có thể lọt vào tai người xa lạ, cô đã như ghen cổ nhưng làm phiền ai bằng giọng hát của mình, đó là điều cô không thể tưởng tượng được. Thế mà bây giờ điều ấy đã đến thực sự rồi; người ta tưởng cô muốn thu hút sự chú ý, người ta vừa trừng phạt và sỉ nhục cô không nể nang! Những sự bất công thô bạo nhất, mà các ngược đãi của bà Hêluy chưa bao giờ có thể làm cho cô chảy nước mắt, lúc này cô khóc nức nở.

Mười lăm phút sau, Fêlixitê đẩy chiếc xe trẻ em đi trong sân, chậm rãi và thận trọng. Hai má đỏ bừng của cô dịu dần trong không khí mát lạnh nhưng bất lực không xoá nỗi suy tư trên vầng trán không còn đỏ nữa.

Không bao lâu bà Hêluy trở về cùng với bà nghị. Ngay lúc ấy giáo sư từ trên gác bước xuống, anh sắp đi vì một tay anh cầm mũ, một tay cầm can. Cả ba người bước vào sân.

Bước vào sau họ là người đàn bà nhỏ trong phố, Fêlixitê đã gặp trước kia ở phòng làm việc của bác sĩ. Hình như bà ta ôm một bọc to trong áo khoác, bà ta đến gần giáo sư, điệu bộ rất cung kính.

- Thưa giáo sư, cháu Guyôm nhà tôi đã nhìn thấy rồi, cháu nhìn rõ cũng như tôi nhìn vậy, – bà ta nói giọng run run, nước mắt chảy ròng ròng. – Nào ai ngờ được như thế! Trước kia cháu khổ biết chừng nào, và chúng tôi cũng khổ như nó! Bây giờ nó lại tự mình kiếm sống được rồi, thế là tôi có thể chết cũng yên tâm, vì tôi không để lại một đứa con mù loà không người giúp đỡ... Ôi, thưa giáo sư tất cả kho tàng trên thế giới này cũng không đủ để đền ơn ông! Nhưng chúng tôi nghèo lắm, nghèo quá, chúng tôi không dám nghĩ đến việc đền đáp công ơn ông đã mang lại cho chúng tôi... Xin ông đừng giận, ông giáo sư, tôi nghĩ ít ra cũng phải có một tý gì...

- Bà muốn gì thế? – giáo sư thốt lên gay gắt và lùi lại một bước.

Trong khi nói mấy lời cuối, bà ta vén vạt áo khoác lên: một cuộn vải lộ ra.

- Đây là một tấm vải, không mịn nhưng bền, tôi tự kéo sợi... Nếu bà Hêluy chiều cổ dùng làm khăn giường...

Giáo sư gật lên:

- Bà điên đấy ư, bà tưởng có nhiệm vụ cung cấp vải cho chúng tôi hay sao?... Bà đem cái của ấy về đi cho tôi nhờ, và bà về đi!

Người đàn bà ngượng ngừng đứng im trước mặt anh.

- Bà có thể loại bỏ việc này, bà Gôchiô ạ! – anh nói tiếp, giọng nhẹ nhàng hơn. – Tôi đã nói lại với bà rằng tôi không chấp nhận như thế... Còn bây giờ thì bà về đi, bà bảo với con bà tôi gửi lời chào, ngày mai tôi sẽ còn đến thăm anh ta một lần nữa.

Anh chìa tay cho bà ta và kéo vạt áo khoác phủ lên tấm vải. Người đàn bà cúi chào rồi đi ra, mắt nhìn xuống.

Bà Hêluy và bà nghị là những người lặng lẽ chứng kiến cảnh này. Nét mặt của bà Hêluy lộ rõ vẻ phản đối nghiêm khắc, có lúc bà đã định can thiệp.

- Mẹ không hiểu được con, Giôhanex, – bà nói giọng trách móc sau khi người đàn bà kia đi khỏi. – Khi nghĩ đến việc học của con tốn kém ra sao mẹ không biết vì lẽ gì con lại từ chối sự đền bù, dù như thế nào đi nữa. Nếu điều ấy tùy thuộc mẹ, người kia sẽ để tấm vải lại đây. Không ai vứt qua cửa sổ thứ vải tốt ấy mà không biết phải trái gì cả!

- Bác ơi, thế thì chắc cháu sẽ không được hoan nghênh với những ý nghĩ từ thiện đã đến với cháu! – bà nghị nói giọng bông đùa. – Anh Giôhanex, anh có hình dung được không, – bà nghị nói tiếp, trịnh trọng hơn, – sáng hôm nay chúng tôi đã nghe nói đến một gia đình cùng khổ nhưng lương thiện, mấy đứa bé tội nghiệp không có đến cả áo lót mặc bên trong đồ rách rưới của chúng nữa, em buồn quá, bác và em đã nghĩ đến việc đi quyên tiền. Nếu anh nhận tấm vải kia thì em đã đến gặp anh để xin rồi, dù thế nào thì anh cũng phải cho em, vải ấy sẽ may được bao nhiêu sơ mi cho lũ trẻ, em sẽ tự tay mình khâu lấy...

- Ôi, lòng nhân ái của người ngoan đạo mới sâu sắc làm sao chứ! – Giáo sư kêu lên và cười gằn. – Phải lấy đến đồng tiền cuối cùng của một gia đình bần cùng để giúp đỡ cho những kẻ cùng quần khác, và bên trên cái việc làm đầy tình thương ấy, người trung gian độ lượng đứng lồng lộng chỉ cho đang day dứt thấy vòng hào quang của lòng từ thiện của phụ nữ chung quanh những búp tóc vàng hoe.

- Anh ác lắm! – Bà góa trẻ phật ý nói. – Em muốn thấy...

- Nhưng việc ấy không được tốn của cô một đồng xu nào, phải không Aden? – Anh châm biếm nói. – Tại sao bà nội trợ từ thiện không rút từ trong tủ đầy ắp vải của mình ra nhỉ?

- Không được, anh đùa đấy à! – Bà nghị phản đối.

Giáo sư quay về phía mẹ:

- Mẹ vừa trách con không làm cho kết quả của việc học hành tốn kém có giá trị như cần thiết... Con có thể đảm bảo với mẹ rằng con là người thực tiễn và coi như con người phải có nhiệm vụ làm việc tốt, nhưng bên cạnh việc đó con còn nghĩ cao hơn về nghề nghiệp của con, nghề này có phạm vi hoạt động rộng hơn mọi hoạt động khác – không loại trừ phạm vi của tôn giáo – trong lĩnh vực nhân ái rộng lớn đối với con người. Con sẽ không bao giờ là người thầy thuốc một mặt giúp cho người bệnh bần cùng thoát khỏi giường bệnh, mặt khác lại đẩy họ ngập trong lo âu vì phải trả tiền cho sự giúp đỡ kia.

Cho đến bấy giờ anh không để ý đến sự có mặt của Fêlixitê. Đến lúc ấy anh vẫn còn đưa mắt nhìn cô một cách vô thức, nhưng cái nhìn này đã không rời bộ mặt rạng rỡ vì sự hài lòng trong nội tâm, mắt họ gặp nhau lần đầu tiên với vẻ hài hoà trong ý nghĩ, thì ra chỉ trong khoảnh khắc của một ánh chớp; cô gái hoảng hốt nhìn xuống, và giáo sư ấn mạnh mũ xuống trán bằng một cử chỉ bức bối, làm cho bộ mặt đỏ gay của anh bị khuất một nửa dưới vành mũ rộng.

- Tùy ý con thôi, Giôhanex, đây là việc của con, – bà Hêluy lạnh lùng nói. – Nếu ông con còn sống chắc không chấp nhận cách nhìn này; hành nghề thầy thuốc là việc riêng của con, nhưng trong công việc, cụ thường nói, không nên dung nạp những tình cảm nhỏ mọn.

Bà hăm hăm di chuyển thân hình đồ sộ của mình ra phía cửa sân. Bà nghị theo bên cạnh giáo sư. Đến phòng trước nhà, anh quay đầu về phía sân một lần nữa, Fêlixitê đã nhắc Annet ra khỏi xe để bế nó trên

tay đi dạo chơi theo yêu cầu của nó. Có thể tưởng rằng thân hình mảnh khảnh của cô gái sẽ gãy gục lúc con bé quàng tay ôm cổ cô với tất cả trọng lượng của nó. Giáo sư trở lại sân ngay.

- Tôi đã nhiều lần cấm cô không được bế con bé này... nó nặng quá mức với sức cô! – Anh nói – Vêrôníc không dặn cô gọi Hăngrê giúp ư?

- Bà ấy quên và bác Hăngrê không có nhà.

Giáo sư nhắc nó khỏi tay cô đặt lại vào xe và mắng nó. Nét mặt anh nghiêm khắc và u ám hơn bao giờ hết; nếu lúc khác, Fêlixitê đã quay lưng đi rồi, nhưng hôm nay cô đã gây ra sự bực bội này, vì tiếng hát của cô, cô đã làm ngắt quãng các suy tư sâu sắc và quan trọng của người thầy thuốc và có lẽ làm mất đi một tia sáng mới đang hình thành. Bằng bất cứ giá nào, dù anh có bực bội như thế nào, cô cũng phải giải thoát được sự nặng nề đang đè nén cô, và anh cần biết rằng cô mắc lỗi vì vô tình. Thời cơ thuận lợi, hơn nữa cô lại không phải nhìn vào anh; cúi xuống xe, anh vẫn đang nói chuyện với con bé.

- Tôi phải xin lỗi ông vì đã làm phiền ông do tôi hát.

Giọng năn nỉ hoà nhã ấy, hoàn toàn mới đối với anh, tạo ra một tác dụng kỳ lạ. Anh đứng thẳng lên và nhìn cô một cách sâu sắc.

- Xin ông hãy tin, – cô nhấn thêm – tôi thật không ngờ rằng ông có nhà.

Tiếng “hát” có lẽ làm cho con bé nhớ đến nước mắt của Fêlixitê:

- Bác ác lắm! Làm cho Carôlin khóc! – Nó lườm bâu và giơ nắm tay lên dọa giáo sư.

- Con bé nói có đúng không? – anh vội vã hỏi

Cô tránh trả lời thẳng câu hỏi này:

- Tôi rất khổ tâm khi nghĩ rằng...

- Rằng người khác có thể tưởng cô muốn người ta nghe thấy cô hát phải không? – anh ngắt lời Fêlixitê và thoáng mỉm cười. – Cô cứ yên tâm về điểm này, dù tin rằng cô hiểu thẳng và cố chấp, tôi còn xa mới nghĩ được rằng cô muốn phô trương mình... Tôi bảo họ yêu cầu cô đừng hát nữa không phải vì cô làm phiền tôi mà bởi vì... giọng cô làm tôi khó chịu... Có lẽ điều đó làm méch lòng cô chăng?

Fêlixitê lắc đầu mỉm cười.

- Như thế mới đúng chứ... Hơn nữa, tôi cần nói với cô điều này – Anh cúi gần cô và nhìn như dò xét. – Giọng hát của cô hôm nay đã bộc lộ cho tôi một bí mật vẫn được giữ rất kín.

Fêlixitê giật mình. Anh đã theo dõi được mối quan hệ của cô với bà Coocdula. Cô cảm thấy mình đỏ mặt lên và nhìn anh bối rối vì lo lắng.

- Bây giờ tôi đã hiểu tại sao cô từ chối mọi sự giúp đỡ của chúng tôi trong tương lai. Đúng thế, tay chúng tôi không với tới phạm vi cô dự định sẽ sống và hoạt động sau này... Cô sẽ lên sân khấu.

- Thế thì ông nhầm rồi! – Cô trả lời không lưỡng lự. Cô thấy nhẹ nhõm hẳn – Dù cho việc trình bày trước đồng bào các sáng tạo của những trí tuệ lớn là một trong những việc làm tốt đẹp, tôi vẫn không đủ can đảm. Tôi vô cùng nhút nhát trước công chúng và tất sẽ không vượt quá được mức bình thường, vì thiếu tự tin... Hơn nữa, tôi sẽ không bao giờ có đủ kiến thức âm nhạc chuyên sâu cần thiết.

- Điều đó chỉ phụ thuộc ở cô.

- Chính thế. Ngay từ bé tôi đã hình dung thấy âm nhạc là một thứ không thể học được như tập đọc, tập viết; thứ ấy chắc phải từ trên trời rơi xuống gần như giáo lý Giatô, và ý nghĩ trẻ con ấy tôi vẫn giữ. Thứ làm cho tôi xúc động đến rơi nước mắt, làm cho tôi sôi nổi hơn mọi sự lộng lẫy trên thế giới, lại phải căn cứ vào các quy luật cứng nhắc và điệu vội rồi ghi lại trên giấy bằng những ký hiệu to tướng và xấu xí mà lại phải đếm tỉ mỉ, chỉ ý nghĩ ấy cũng làm tôi ghê sợ, như bộ xương người... Vì thế, về nguyên tắc, tôi không nhìn đến cái thứ máy móc đáng ghét ấy.

- Thế là chúng ta lại có một nét cơ bản về tính cô, nó ngược lại với tất cả những gì là quy luật, quy tắc, – anh nhận xét bằng giọng châm biếm, dù anh đã thích thú nghe cách định nghĩa kỳ lạ về âm nhạc. – Vậy là

tôi đã kết luận nhầm và lúc này cô đã lúng túng rất lạ lòng cũng là thừa. – Anh nói thêm, giọng sắc bén. – Có lẽ đây là một bí mật đặc biệt!... Tôi gần như bị cảm dỗ là cố nài để cô nói rõ dự kiến về cuộc sống của cô như thế nào, nhân danh người bảo trợ.

- Ông sẽ mất công, – cô đáp lại bình tĩnh và cương quyết. – Tôi sẽ không nói... Ông đã cho tôi được tự do hành động theo ý muốn trong thời hạn hai tháng nữa.

- Đúng thế, tôi đã rủi ro mắc lỗi ấy, – anh nói tiếp vẻ khó chịu. – Tuy nhiên tôi cho rằng như thế là mạo hiểm, nếu không nói quá hơn, khi ở tuổi cô, muốn giải quyết các vấn đề sống còn theo ý muốn không có lời khuyên hay sự giúp đỡ của một người chín chắn và hiểu biết lẽ phải... Giả sử như khi phải cân nhắc việc quan trọng nhất trong đời sống của người phụ nữ... là gắn bó cuộc đời.

- Trong trường hợp như thế, người bảo trợ của tôi sẽ là người tôi hỏi sau cùng! – Fêlixitê thốt lên với cặp mắt lấp lánh. – Có lẽ, tôi đã gửi gắm số phận mình cho con người khả ố, thất thường đó, nếu như tôi không sẵn có tính mạo hiểm muốn tự giải quyết những vấn đề sống còn của mình... Ông cũng có thể đã thần nhiên chấp thuận, tán thành lời đề nghị được coi là đáng tôn trọng của Venơ, nếu tôi nhu nhược để cho mình bị khùng bố vì dọa nạt và ngược đãi.

Lời trách móc ấy như một con dao hai lưỡi vì nó đúng. Giáo sư cắn môi, mắt anh do dự nhìn xuống nền đá lát dưới chân một lúc.

- Đúng là tôi tưởng rằng như thế là kết thúc tốt nhiệm vụ thuộc phạm vi của tôi, – anh nói sau một lúc im lặng nặng nề. Giọng anh không còn vững vàng như mọi lúc. – Đây là một sai lầm, và lại tôi đã không cố chấp duy trì nó, cô biết đấy. Nếu theo ý kiến và bằng cứ của mẹ tôi, tôi đã đồng ý, không xem xét kỹ các mặt, tôi cũng không làm gì gây ảnh hưởng đến quyết định của cô bằng lời khích lệ hay sự nghiêm khắc... Hơn nữa, những lời nói khi ấy của tôi cũng sẽ là việc làm cuối cùng để tỏ ra tôi là người bảo trợ, – anh nói tiếp không phải không chua cay. – Tôi đành phải để mặc cô với số phận riêng tư... Cô có chờ đón với niềm vui và nguồn hy vọng không?

- Có chứ! – Cô trả lời và mắt cô sáng lên.

- Cô tin rằng cô sẽ sung sướng trong hoàn cảnh mới?

- Tin vững chắc như tôi tin ở cuộc sống tốt đẹp sau này!

Với câu hỏi sau anh đã nhìn cô bằng cái nhìn dò xét và sắc sảo chắc anh thường dùng với những bệnh nhân hay giấu giếm; nhưng nhìn thấy sắc diện cô rạng rỡ lên, anh quay đầu đi như bị méch lòng hoặc tức tối. Anh không nói thêm một lời, đưa tay lên mũ chào rồi thông thả quay vào trong nhà...

Chuông chín giờ buông đã từ lâu. Fêlixitê vào buồng đi ngủ. Trước hết cô mở toang cửa sổ cho thoáng, ngồi lên thành cửa, hai tay bó gối và nhìn vào sân. Trên đầu tầng một và tầng hai, đèn vẫn còn sáng.

Từ các cửa sổ cao những vệt sáng rọi xuống nền đá. Không có mục đích gì nhất định, cô gái đưa mắt nhìn toà nhà phía trên. Cô giật mình vì ngạc nhiên. Ánh đèn tầng hai rọi sáng đến tận cuối hành lang đưa đến chỗ cửa bà Coocdula. Trên vách hiện lên một hình bóng, nhưng không phải là một cái bóng trong suốt hay hư ảo. Đây chính là người bác sĩ. Fêlixitê trông thấy rất rõ nét nổi bật của cái đầu, nét lượn của bộ râu, thân người vạm vỡ với các đường nét và cử chỉ không chút thanh lịch. Tay vuốt ve râu liên tục, anh đi dọc theo hành lang đến tận cửa sổ gần khung cửa sơn, rồi đi trở lại. Chắc anh đi tản bộ trong đêm, và vì bà nghị với Annet ngủ ở tầng dưới phòng anh nên anh đi trong hành lang vắng vẻ này để tránh gây tiếng ồn... Cái gì có thể làm cho anh đi lại như thế mãi không thôi? Anh nghiền ngẫm một vấn đề y học, hay hình ảnh của người yêu ở phương xa, vì người ấy mà anh buộc phải sống cô đơn. Trầm ngâm, Fêlixitê kéo lại bức rèm len xanh bạc màu đã từ thời xa xưa che chở cho những giấc mơ của các chị đầu bếp trong ngôi nhà cổ của thương nhân này.

12. Chương 12

Hôm sau, bà nghị như rơi từ trên mây xuống khi giáo sư nói với bà anh sắp tổ chức một cuộc đi chơi trong rừng miền Tuyringơ với nhiều người và mời bà cùng đi. Hai hôm sau họ ra đi. Anh là người đầu tiên bước lên xe ngựa với vẻ mặt và cử chỉ thể hiện rõ anh vừa trút đi một gánh nặng và sung sướng bỏ lại nó cho cái thành phố X... này. Người góa phụ ngồi trước mặt anh. Bà đã lao lên chỗ ấy với chiếc áo bông bành bành như mây xanh, như một nàng tiên dưới chiếc mũ nam Ý, mặt rạng rỡ vì hy vọng, vì đã dự định rằng từ chuyến đi này bà sẽ mang về một niềm hạnh phúc mong ước từ lâu.

Đây là buổi chiều thứ hai Fêlixitê được phép ra vườn một mình với Annet, những giờ ấy còn đem lại cho cô một bất ngờ, có ý nghĩa tuyệt diệu. Vườn bên cạnh, chỉ ngăn cách với vườn nhà Hêluy bằng một hàng rào cây xanh, đã được gia đình Frăngơ mua mấy hôm trước. Hôm qua, luật sư đã trò chuyện với cô thân mật như bạn bè, lịch thiệp. Và bỗng có một bà đứng tuổi nói chuyện với cô, bà mặc áo lụa đen, bộ mặt dễ mến và hoà nhã, đầu đội chiếc mũ mềm trắng. Bà là mẹ của luật sư Frăngơ. Bà sống chỉ cho chồng và người con trai duy nhất, xa lánh mọi người, đây là một người rất được tôn trọng trong tỉnh. Nhân tiện cô sắp rời khỏi gia đình Hêluy bà đã khuyên nhủ và tỏ ý muốn giúp đỡ cô, thật là một tia mặt trời bất thường trong đời đứa con người diễn trò bị biết bao khinh bỉ!... Tuy nhiên, mãi mê trong những suy tư quan trọng, cô gái dựa lưng vào cây hồ đào cổ thụ mỉm cười buồn bã. Tuổi trẻ ban đầu bị giày xéo lại hiện lên trước mắt cô. Nhưng cô có ngờ đâu rằng ngay lúc ấy định mệnh sắp sửa phá huỷ những hy vọng mong manh của cô.

Trước đây không lâu cửa vườn đã mở và Hăngri bước vào. Lúc đầu bác có vẻ như muốn chạy lại chỗ cô, nhưng rồi bác đi khuất sau hàng thuỷ tùng. Rồi bác lại xuất hiện nhưng ngập ngừng. Vừa thoát nhìn bộ mặt trung thực nhưng thất sắc kinh khủng, cô gái biết ngay bác đem tin xấu đến. Tin xấu về ai? Fêlixitê chạy đến nắm tay bác một cách lo lắng.

- Thật thế, Fê ạ, bác không thể làm gì được, cháu biết cho bác, – bác nói giọng thất thanh và nhìn đi chỗ khác, rồi đưa bàn tay nổi chai vuốt cái trán nóng hổi. – Thế đây cháu yêu mến, tội nghiệp quá, đời là như thế đấy...

- Nói nhanh lên bác! – cô ngắt lời bác, giọng khàn lại, gần như kêu lên, rồi cô cắn răng lại.

- Đấy, đấy... Lạy Chúa nhân từ nếu cháu như thế thì bác báo cho cháu biết thế nào được? Bà cụ già...

- Chết rồi! – cô nói, giọng hét lên.

- Chưa, Fê ơi, chưa đâu. Nhưng cũng như đã hết, bà không nhận ra ai nữa... Bà bị gục ngay... Trời ơi, không một ai ở cạnh bà cả! Người đến dọn dẹp thấy bà ở trong chuồng chim, nằm dưới đất, bà vừa chăm sóc những con vật tội nghiệp ấy... – Bác nghẹn lời khóc hu hu như trẻ con.

Lúc đầu Fêlixitê rụng rời đứng lặng đi, mặt cô không còn giọt máu: như máy, cô áp hai tay vào thái dương đang đập dồn, nhưng không ứa một giọt nước mắt. Một lúc sau, cô mới nhếch môi mỉm cười cay đắng, rồi cầm mũ, bình tĩnh một cách đáng sợ, gọi Rôđa đang làm việc ở dưới bóng cây râm mát và giao đứa bé cho chị.

- Cô ốm à? – người hầu phòng hỏi, hoảng sợ vì mặt cô đỏ ửng đến kinh khủng và tái nhợt như xác chết.

- Phải, cô ấy ốm. – Hăngri trả lời thay Fêlixitê đang bước nhanh ra cửa.

- Fê, bình tĩnh lại, – bác tớ già khuyên cô lúc đi cùng với cô một đoạn đường, – bà chủ đang ở bên bà cô... thật sung sướng vì bà cô không biết việc ấy!... Bác sĩ Buôm đi rồi... ông ấy không làm gì được nữa... Ôi, tại sao lại là ngày hôm nay, đúng ngày hôm nay! Thật là rủi ro cho cháu!...

Fêlixitê không nghe thấy bác nói gì: Lời nói lao xao trong tai cô không sao hiểu được, cô không nhìn thấy người qua lại. Cô vào nhà không cho Vêrôníc biết và bước lên thang. Đến đầu cầu thang tầng xép, cô ném mũ vào một xó. Cửa chuồng chim mở toang, những tiếng kêu náo loạn vang lên. Cái cửa ấy trước kia được chú ý cẩn thận biết chừng nào để không một con chim nào bay mất. Cô gái đi qua không giơ tay lên, những con vật nhỏ bị bỏ rơi này chỉ còn có việc đi tìm mồi dưới bầu trời của Chúa, chúng đã mất bà mẹ nuôi rồi.

Cô bước vào phòng lớn. Phòng ngủ kê bên vắng ra giọng đều đều của bà Hêluy đang đọc một bài kinh tụng thông thường.

Fêlixitê như một cái bóng len vào phòng ngủ không một tiếng động, bà Hêluy tiếp tục đọc mà không nhìn thấy cô... Ở đằng kia, dưới các rèm giường trắng đang phồng lên, xẹp xuống trong gió từ cửa sổ thổi vào, tưởng chừng như những chiếc cánh sẵn sàng đón lấy linh hồn ra đi để đưa lên thiên đường, một bộ mặt xám như tro nằm bất động...

Nhưng mi mắt khép xuống vẫn chưa nhắm hẳn. Tròng mắt vẫn động đậy, không ngừng, đưa qua đưa lại, tiếng khò khè nhỏ kèm theo hơi thở nặng nề; thỉnh thoảng tay phải giơ lên quờ quạng rồi lại để rơi xuống những ngón tay co quắp bệch như sáp... Bức tranh kinh khủng biết bao đối với cô gái đang thấy tắt đi ở đáy tia sáng cuối cùng của lòng yêu thương trong cuộc đời khốn khổ của cô.

Fêlixitê lại gần giường. Bà Hêluy vô cùng ngạc nhiên ngược mắt khỏi cuốn kinh và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt nhợt nhạt không có một giọt nước mắt đang cúi xuống giường.

- Mày đến đây làm gì hử con vô liêm sỉ kia? – bà to tiếng hỏi, không chút dè dặt. Bà giơ bàn tay to tướng lên và bằng một cử chỉ hách dịch chỉ ra cửa.

Fêlixitê không trả lời. Nhưng giọng đọc đều đều dừng lại hình như làm cho người hấp hối có cảm giác. Bà cụ cố giữ cho mắt dừng lại không đưa đẩy và bà nhìn thấy Fêlixitê. Trong ánh mắt lộ ra nét vui mừng vì nhận ra người ở cạnh, hai môi bà mấp máy, lúc đầu không có kết quả. Có một cái gì đau khổ trong sự cố gắng làm cho người ta hiểu mình, nhưng rồi tâm hồn có ý chí mạnh mẽ đã thắng và một lần nữa bắt bộ máy hỏng một nửa của cơ thể phải phục vụ. “Tìm cơ quan pháp luật!” – bà thốt ra với tiếng ọc ọc kỳ lạ nhưng rõ ràng. Cô gái rời buồng ngay. Không thể để mất một phút nào được. Cô chạy bay ra phòng trước, nhưng lúc đi qua chuồng chim, cửa chuồng mở rộng ra hơn nữa, hai bàn tay kích xù túm lấy sau áo cô và lẳng mạnh, ném cô vào giữa gian nhà rồi cửa đóng lại và khoá bên ngoài. Tiếng âm ỉ dữ dội bùng ra chung quanh cô; những con chim hoảng hốt bay lộn xộn và la réo om sòm đến phát điên lên.

Fêlixitê ngã xuống đất; trong lúc loạng choạng về phía trước cô đã níu lấy cây tùng nhỏ giữa phòng và lúi nó đi... Điều gì xảy ra nhỉ?... Cô đứng lên vén mớ tóc bị tuột, xoa xuống ra đằng sau. Cô không trông thấy gì cả, vậy mà có người đã ra sau lưng cô và túm lấy cô mạnh mẽ khiếp vào lúc phải thực hiện ý muốn cuối cùng của người hấp hối, lúc mỗi phút chậm trễ càng làm cho tâm hồn cô nặng trĩu vì trách nhiệm đáng sợ.

Cô lao ra cửa, cửa khoá ngoài. Tiếng đập, tiếng lay cửa của cô chìm trong những tiếng xôn xao dễ sợ lại ồn lên; lũ chim kinh hoàng bay lượn trên đầu cô, va loạn xạ vào tường và cũng không chịu yên lặng khi cô chán nản, thất vọng, buông tay xuống. Ai sẽ mở cửa cho cô? Những bàn tay đã xô đẩy cô ư? Chắc chắn là không rồi... cô quá biết cái nắm tay sắt ấy... Đây chính là bàn tay lúc trước đã cầm quyển sách kinh; bà ta đã vứt sách đi để có thể bạo hành, và bây giờ cái bộ mặt ghê rợn ấy lại đến ngồi bên giường người chết và tiếp tục giọng đọc đều đều. Bà ta sẽ để mặc cho người hấp hối kéo dài với một nghị lực siêu phàm cuộc chống chọi với thần chết, trong ảo tưởng là còn có thể làm được một việc hữu ích ở dưới trần thế này, dù chỉ trong vài phút. Tội nghiệp bà cô Coocđula! Bà ra khỏi cái thế giới mà bà đã cô độc đi qua với sự tỉnh mộng chưa chút... Cảm tưởng cuối cùng của linh hồn bà mang theo là sự cuồng tín trong tôn giáo dưới hình dáng của người đàn bà ghê tởm và sự vô ơn đã thành ngạn ngữ của con người mà Fêlixitê có vẻ như đã mắc phải – ý nghĩ ấy làm cho máu nóng như dồn lên đầu cô gái. Tức uất lên, cô lại chạy mọi phía và đập cửa với một sức mạnh mới... Vô ích... Tại sao cô lại bị nhốt? Có phải đi tìm pháp luật, bà cô Coocđula đã ra lệnh... Phải chăng đây là một sự thú nhận cuối cùng – Không, không, bà cô không có lỗi gì mà phải thú nhận! Nếu bà đã phải mang suốt đời gánh nặng của một lỗi lầm nào đó, thì lỗi lầm ấy xa lạ với bà và bà đã hiểu điều ấy qua một quá trình, bà cô Coocđula biết rõ mình vô tội, và không hề đồng lõa với một bí mật tội lỗi nào. Có thể bà phân chia tài sản của bà. Và ý muốn ấy vừa bị huỷ bỏ vì sự can thiệp tàn bạo của người đàn bà hộ pháp. Nếu bà cô Coocđula chết không để lại chúc thư thì toàn bộ gia sản của bà sẽ thuộc về nhà Hêluy... Ai biết được rằng bao nhiêu người bản cùng và khốn khổ đã mất đi trong lúc này sự cứu giúp có lẽ đem lại hạnh phúc suốt đời cho họ, trong khi gia đình thương gia mà ai nấy đều tán dương sự giàu có lại chất thêm của cải đầy hòm, đầy tủ nhờ sự quỷ quyệt của một người đàn bà.

Fêlixitê đến gần cửa sổ nhìn xuống các nhà bên cạnh. Cô tìm xem có thấy người nào có thể kêu cứu được, nhưng các ngôi nhà ấy ở phía dưới rất xa nên không ai trông thấy và nghe thấy cô. Trong lúc đau khổ ấy, mạch máu cô đập như muốn vỡ. cô gieo mình xuống chiếc ghế duy nhất trong phòng và oà khóc vì thất vọng... Bây giờ, trong mọi trường hợp, mọi sự đều quá chậm, dù cô lấy lại được tự do ngay lúc này. Có lẽ đôi mắt thân yêu ở nơi kia đã nhắm rồi, có lẽ trái tim kia cũng đã ngừng đập, cái trái tim mà lúc cuối cùng

đã hy vọng vô ích, lo âu mong chờ Fêlixitê kịp quay trở lại.

Có lẽ cô đã phải trải qua hơn hai giờ đồng hồ bị giam hãm, những suy nghĩ u ám và những cố gắng vô vọng để tự giải thoát nối tiếp nhau. Ngày muộn dần, hoàng hôn đã đến. Nỗi đau buồn vì bị mất một người thân yêu như thế mỗi lúc càng làm cho cô cháy ruột cháy gan. Tình thế có thể phát triển lên được! Cô lại chạy ra cửa một lần nữa. Cô vô cùng kinh ngạc, ổ khoá bật ngay ra... Bên ngoài trong phòng phía trước, lặng lẽ như tờ. Fêlixitê tưởng như một giấc chiêm bao hành hạ nếu phòng khách không bị khoá chặt. Cô nhìn qua lỗ khoá, gió lùa vào mặt cô; dây trường xuân đu đưa trên các vách tường, người ta đã mở cửa sổ... đúng thế, tất cả đã chấm dứt, chấm dứt...

Ở dưới kia, trong ngôi nhà phía trước, bác bếp ngồi đan trên bậc. Từ bếp đưa lên mùi bánh ngọt vừa làm, bác vừa lấy ra khỏi lò một khay đầy bánh quy giòn mà bà Hêluy thường dùng với cà phê. Như vậy là ở dưới ấy người ta vẫn sinh hoạt như thường, trong khi ở trên kia một bậc bề trên của gia đình Hêluy rời khỏi thế giới trần gian.

Fêlixitê đến phòng gần bếp. Ngay sau đó Hăngri bước vào. Bác im lặng treo mũ lên móc rồi đến chìa tay cho Fêlixitê mà không nói gì cả. Cái nhìn buồn rầu ở khuôn mặt già nua, nhăn nheo ấy thấm vào tâm hồn đau đớn của cô gái như lời an ủi, cô đứng lên, ôm lấy cổ bác và ứa nước mắt khóc.

- Cháu không thấy mặt bà nữa, phải không cô bé Fê?- một lúc sau bác mới hỏi – Vêrôníc nói bà nhà đã vượt mất cho bà cụ. Ôi tại sao lại phải chính những bàn tay ấy! Sao không phải là cháu. Cháu đã chui vào chỗ nào thế?

Fêlixitê thôi khóc ngay lập tức. Mắt như rực lửa, cô kể lại điều đã xảy ra. Bác chạy quanh phòng như người điên.

- Có thể như thế được sao, hả trời! – Bác kêu lên nhiều lần và thọc hai tay vào mớ tóc hoa râm. – Thế mà Chúa nhân từ bỏ qua việc ác ấy? Lạy Chúa!... Bây giờ đi tố cáo họ, kể lại sự việc ư? Các quan toà sẽ tổng cổ đi, vì không ai làm chứng. Và cả thành phố sẽ không tin, bởi vì đây là bà Hêluy công bình và sùng kính, còn cháu thì là gì... Vì bà ấy đã hành động hiểm độc – bác ngắt lời và thốt ra một tiếng cười gằn, – bà ấy tất phải lợi dụng lúc chim kêu ầm ĩ để lén mở khoá cửa... Bác đã bảo cháu rồi, đây là một con người tồi tệ nhất... cháu Fê ạ, bà ta đã lột cửa cháu đấy! Sáng hôm nay bác được giao nhiệm vụ đi mời các ông ở toà án đến chỗ bà cô... Bà muốn làm chúc thư vào chiều mai... cho cháu... “Đúng thế, ai biết được tôi sắp đến ngày cuối cùng rồi”, bà nói thế. Và dù bà minh mẫn lạ kỳ, thông minh đặc biệt, bà đã để quá chậm!

Hôm sau, đầu buổi sáng, bà Hêluy xuất hiện ở sân trước. Đáng lẽ đội chiếc mũ trắng quen thuộc kiểu bắt di bắt dịch trong bao nhiêu năm qua thì chiếc khăn đăng-ten đen đã choàng lên đôi má xệ của bà. Con người bất hạnh thường xúc phạm thánh thần ngày chủ nhật bằng những bài ca tà giáo và các điệu nhạc vui bây giờ đã chết rồi, dấu vết cuối cùng của cuộc đời bị đầy đoạ của bà cũng bị xoá bỏ trong ngôi nhà quý tộc cổ xưa này, ngay tối hôm qua, người ta đã chuyển thi thể bà vào hầm mộ tạm thời... Dù như thế, vì người chết đã mang họ Hêluy nên bà đã để tang bằng khăn đăng-ten đen và dải nhiều đen thay thế cho cái cổ vải hồ cứng chỉnh tề trên cổ bà.

Bà mở cái cửa mà trước kia Fêlixitê đã trông thấy bà Coocđula đi vào. Ngoài cầu thang quen thuộc ở sau cửa sơn còn có một cầu thang khác hẹp, xoáy ốc, đưa đến tầng xép nó đi thẳng từ con đường dốc nhỏ; đây là lối Hăngri và người đàn bà quét dọn vẫn đi, cửa sân cũng mở ra lối ấy.

Bà Hêluy bước vào gian phòng vắng vẻ. Bà cầm chùm chìa khoá để trên bàn ngủ và mở ngăn bàn viết, rõ ràng đây là thứ gỗ quý bà chú ý nhất. Trong các ngăn sắp xếp rất trật tự. Từng ngăn được lần lượt rút ra. Những tập giấy để ở vàng buộc bằng những dải băng phai màu cũng như các cuốn sổ tay viết chỉ chút xuất hiện. Hai bàn tay trắng trẻo nhưng thô thiển nóng nảy trả chúng về các ngăn đáng tôn trọng của chúng, bà thiết gì những dòng nguệch ngoạc ấy; người đàn bà to lớn này không tò mò... bà cư xử với cái tráp đầy ắp giấy tờ ân cần hơn nhiều, bà rất thận trọng mở từng tờ, mặt bà lộ rõ vẻ cực kỳ hài lòng. Bà đếm rất giỏi, trong thời gian không đáng kể và đã tổng cộng được một số tiền lớn qua nhiều loại vốn đặt trong các điều kiện chắc chắn và có lợi. Món tiền ấy vượt quá sự mong đợi của bà.

Tuy vậy việc tìm tòi còn lâu mới kết thúc. Đến lượt các tủ áo và rương gỗ, và bà càng lúc càng nóng nảy, vội vàng. Mặt bà mỗi lúc một đỏ bừng, thân hình nặng nề của bà đi từ phòng này qua phòng khác linh hoạt

lạ thường, tay bà đảo lộn không dè dặt các tủ đồ vải, xô đẩy đồ thủy tinh và đồ sứ trong cái tủ ăn sâu vào tường... cái bà tìm vẫn chưa thấy.

Bà réo gọi Vêrônic đang cho gà ăn, ra lệnh cho bác gọi người tớ già lên ngay lập tức.

Hăngri lên không chậm trễ. Bà Hêluy phàn:

- Anh có biết bà cô đã quá cô để đồ đạc ở đâu không? Phải có nhiều lắm, bà mẹ chồng ta nói thế. Bà ấy có ít nhất là hai tá thìa canh to, một số thìa cà phê đẹp mạ vàng, cả những cây đèn nền bằng bạc, các bình nước, bình cà phê và bình sữa. – Danh mục ghi bằng trí nhớ trung thành kỳ diệu từ miệng bà tuôn ra như một bài tập đọc. – Ta không tìm được một thứ gì cả, những thứ ấy giấu ở đâu?

- Thưa bà tôi không rõ, – Hăngri nói. Bác bước đến bên một chiếc bàn, mở ngăn kéo lấy ra hai bộ dao đĩa bạc.

- Đây là tất cả những đồ bạc tôi đã thấy ở nhà bà cô đã mất, tôi thường được giao việc đánh cho bóng lên, vì chị giúp việc làm không tốt.

Bà Hêluy đi đi lại lại và cắn môi tức giận. Bà đã buông lời mất một lúc sự giữ ý nghiêm ngặt của bà trước kẻ hầu người hạ.

- Thật là một việc tốt đẹp, một vụ bê bối thực sự nếu mẹ già đã bán mất hay đem cho mất những thứ đồ cổ quý báu của gia đình, điều ấy thật giống mẹ! – bà lẩm bẩm, nói một mình thì đúng hơn – Phải chính đốn lại, ta sẽ không thư thái trước khi làm được việc ấy!... Mẹ có cả kim cương, các nữ trang cực đẹp. Tất cả những thứ gia đình Hêluy có thuộc loại ấy đều chia cho mẹ và mẹ chồng ta. – Bà không đi lại nữa. Mất bà vừa nhìn thấy cái tủ kính đựng sách nhạc. Bà chưa lục soát nó.

Mất kính được lắp trên một chiếc rương to, dày dặn, có mấy cửa gỗ chạm trổ. Bà giật mạnh cửa tủ. Nhiều chồng tạp chí chất đầy hai ngăn. Bà lần lượt lôi từng bó ra quăng xuống đất làm cho các tạp giấy tung ra tứ phía.

- Chúng tụ họp tất cả ở đây rồi, những kẻ thù của thánh đường! – Bà lẩm bẩm – Những tờ giấy vô liêm sỉ. Những thứ bôi bác của địa ngục! Đúng thế, mẹ gái già đồi bại là kẻ tội lỗi biết chừng nào! Thế mà ta phải chịu đựng bao nhiêu năm trời cái linh hồn bẩn thỉu ấy dưới mái nhà của ta.

Bà đứng lên và nhìn vào phía sau các tấm kính. Nhìn thấy những vở nhạc, một tiếng cười gần gần ngủi và tàn nhẫn thốt ra môi bà. Bà mở cửa kính và bảo Hăngri đi lấy một cái sọt. Bằng cái sọt này bác phải tổng hết đi các sách, vở nhạc chất đống trên các giá. Bác thăm hỏi mình không biết số phận của những cuốn sách đẹp để ra sao, những cuốn sách này thường đặt trên dương cầm và bà cô đã diễn đạt thành các giai điệu du dương.

Người đàn bà to lớn đứng ngay bên cạnh bác canh không để một tờ nào sót lại. Chính bà ta không mó vào cái gì, hình như bà ta sợ chạm vào sẽ bị cháy tay.

Sau cùng bà ra lệnh cho người đầy tớ đem cái sọt vào nhà phía trước.

Bà cẩn thận khoá hết các cửa ở gian phòng ấy rồi đi theo Hăngri. Bà đi vào bếp, bắt chắp Vêrônic mà những lúc đến thăm như thế này làm bác không hài lòng. Hăngri phải đặt sọt xuống và đi lấy kéo để cắt giấy ở phòng ăn. Bác bếp già vừa nhóm lửa cháy rừng rực để quay thịt.

- Hôm nay chị sẽ tận tiện củi, Vêrônic ạ! – Bà Hêluy nói và ném vào lửa một quyển vở đã mở ra. Các hộp bìa đẹp để đựng bộ sưu tập thư bút quý giá để ở trên mặt sọt. Những núi băng lụa buộc được gỡ ra dưới ngón tay kiên trì của người đàn bà to lớn...Chà, cái này cháy mới tốt chứ! Ở chỗ này, còn loé sáng lần cuối tên của Gluck rồi cháy đỏ lên, chỗ kia những đầu nốt nhạc của âm điệu huy hoàng kết thúc Ximarosa sáng loé lên như những hạt ngọc trai bằng lửa để sau đó biến vào trong cái áo choàng lửa đã ngẫu nhiên không phân biệt người Ý, người Pháp và người Đức.

Thoạt đầu, Hăngri sửng sốt chứng kiến vụ hỏa thiêu. Bác tức giận đến nghẹn họng.

- Nhưng, thưa bà, – sau đó bác nói – có thể có chúc thư trong ấy.

Bà Hêluy ngẩng bộ mặt đỏ rực vì hơi lửa toả ra, trên bộ mặt ấy hiện lên vẻ chua cay và bất mãn pha trộn nhau.

- Ta cho phép anh nói với ta những nhận xét khôn ngoan ấy từ bao giờ thế? – bà hỏi giọng châm biếm. Bà đang cầm trên tay đúng bản thảo tiểu ca khúc của Bach. Bà xé mạnh gấp bội, cắt nhỏ những tờ giấy ấy ra và dút vào lò quay.

Lúc ấy có người giật chuông cổng rất mạnh. Một nhân viên toà án bước vào cùng với người thừa phái. Ông cúi chào bà chủ nhà vừa vội vã bước ra khỏi bếp, và tự giới thiệu là người đại diện pháp luật được uỷ nhiệm đến niêm phong tài sản của bà Coocđula đã tạ thế.

Có lẽ đây là lần đầu tiên trong đời, bà Hêluy mất thái độ bình tĩnh không nao núng của bà.

- Niêm phong ư? – Bà đáp ứng.

- Có chúc thư trình toà.

- Đây là sự nhầm lẫn – bà cãi – tôi biết rất rõ là theo di mệnh của người cha, bà ấy không được làm chúc thư, tất cả đều thuộc về nhà Hêluy.

- Rất tiếc, thưa bà! – người viên chức nhún vai nói, – dù tôi rất tiếc sẽ phải buộc làm phiền bà, nhiệm vụ của tôi bắt phải tiến hành ngay việc niêm phong.

Bà Hêluy cắn môi cầm chìa khoá tầng xép và đi trước người đại diện. Hăngri đắc thắng lên chỗ Fêlixitê vừa nhận lại nhiệm vụ trông trẻ, trước sự kinh ngạc của Annet, cô ngồi im lặng và cứng đờ như một pho tượng bên cạnh con bé nói liến thoắng.

Hăngri kể cho cô nghe việc vừa xảy ra. Khi nghe tả lại vụ đốt cháy cô giật nảy lên:

- Bà ấy chỉ đốt mấy tờ rồi thôi chứ? – cô hỏi giọng ghen lại.

- Ủ, những tờ rơi đựng trong các hộp giấy đỏ, có dây lụa đẹp rủ xuống...

Cô không nghe thêm nữa và vội vàng vào bếp. Các sọt còn đựng nhiều vở nhạc nhưng các hộp đều mở và vứt lung tung trên nền gạch, không còn một tờ giấy nào trong ấy, gió lửa đã kéo theo một mẩu giấy vào trong góc lò. Fêlixitê nhặt lên: “Khúc nhạc do chính tay Johann – Sebastien Bach viết, chính nhạc sĩ tặng để kỷ niệm năm 1707. Gôđrôy Đờ Xécbon”, đây là điều cô đọc được, hai mắt mờ đi vì nước mắt... Đây là tất cả những gì còn lại của bản thảo bí mật kia.

Trong khi giáo sư vắng mặt, bà cô bị chôn cất không có một người mang họ Hêluy đi theo quan tài.

Fêlixitê chịu đựng nỗi buồn sâu sắc ấy một cách lặng lẽ và với sự cứng cỏi chỉ có ở những tính cách độc đáo. Từ tuổi thơ ấu, cô đã có thói quen đơn độc chống chọi với những trở trêu của số phận và để cho các vết thương trong trái tim rỉ máu mà không người nào ở ngay bên cạnh ngờ đến. Cô không tìm cách nhìn lại người chết. Cái nhìn nhận biết sau cùng người hấp hối như một lần nữa nói với cô lời vĩnh biệt cuối cùng rồi. Nhưng chiều hôm đưa tang, khi bà Hêluy ra khỏi nhà, cô cầm một chiếc chìa khoá treo trong nhà gần bếp, chìa khoá hành lang trong đó có buồng chứa đồ. Mỗi năm bà chủ nhà càng béo phệ ra nên bà hết sức tránh lên cầu thang, và vì lý do ấy, bác bếp đã từ lâu được tự do ra vào những nơi ở trên tầng thượng.

Bà cô Coocđula chắc vẫn còn hoa tươi trên mộ trong ngày hôm ấy, nhưng không có loại hoa nào khác do chính tay bà đã trồng. Chỗ ở trên tầng xép đã bị niêm phong, không thể vào đây để đi vào vườn treo mà vị đại diện pháp luật đã sơ suất không có một biện pháp phòng ngừa thận trọng nào... Sau chín năm trời, Fêlixitê mới lại đứng bên cửa sổ tầng xép nhìn cái mái nhà phủ đầy hoa... Biết bao sự việc đã diễn ra trong khoảng thời gian giữa ngày hôm nay và cái ngày khốn khổ mà tâm hồn trẻ thơ của cô, nạn nhân của những ngược đãi đã nổi loạn với con người và với Chúa! Nơi kia mới chính là tổ ấm của cô!... Ở nơi ấy bà già cô đơn đã ôm vào tấm lòng độ lượng và cao quý của bà đứa con gái của người diễn trò bị trục xuất để an ủi nó, ở đây bà đã dùng mọi vũ khí tinh thần của bà để đẩy lùi mọi mưu toan tàn hại tâm hồn con người bà che chở. Chính ở đây đứa bé đã nỗ lực học tập không ngừng và cũng là bắt đầu sống thực sự. Còn anh ta, lúc này anh ta đang hưởng thú vui dạo chơi trong những cánh rừng xán lạn ở Tuyringơ với phụ nhân đẹp, anh ta không ngờ rằng kế hoạch giáo dục của anh ta căn cứ trên thành kiến và tư tưởng cuồng tín ảm đạm, đã thất bại nhờ có mấy bước chân ngẫu nhiên trên hai lòng máng lung lay dưới kia.

Cần phải đi một lần nữa trên con đường này. Fêlixitê chui ra ngoài cửa sổ và vượt qua các mái nhà; cô đi nhanh và dễ dàng, chỉ giây lát sau cô đã đặt chân xuống nền hành lang bằng phẳng.

Cô gái tỳ trán vào kính cửa và nhìn vào phòng phía trước. Ở đây vẫn có chiếc bàn một chân, trên để cuốn sách và trên trang sách mở là chiếc kính, Fêlixitê cầm động đọc mấy dòng... niềm vui trí tuệ cuối cùng mà bà cô đã thường thức ở trần thế này là diễn từ của Angtoan trong vở Juylo Xêda của Sêchxpia... Kính tử sáng lấp lánh ở chỗ kia, trong phòng khách. Nhìn qua kính thấy các tầng gỗ trống rỗng, cái đồ gỗ cổ xưa ấy đã bị đốt ra tro, nhưng nó giữ lại được những thứ khác chắc chắn hơn... Bà Hêluy đã uống công tìm kiếm đồ bạc của bà Coocđula... Lúc này, cô gái giật mình. Ngăn bí mật trong rương không chỉ đựng nữ trang và đồ bạc, trong góc ngăn còn có một chiếc hộp nhỏ bằng bìa cứng màu xám. “Nó phải chết trước ta!” bà Coocđula đã nói thế. Chiếc hộp ấy đã được huỷ chưa?... Bằng bất cứ cách nào phải ngăn không cho nó rơi vào tay những kẻ hưởng gia tài, tuy nhiên bà cô chưa bao giờ có can đảm huỷ bỏ nó. Có nhiều khả năng nó vẫn tồn tại. Nếu di chúc chỉ chỗ giấu đồ bạc thì phải thấy ngay rằng bí mật mà bà già cô đơn có sức giấu mọi người sẽ bị bộc lộ. Dứt khoát không thể để cho điều ấy xảy ra được.

Cửa kính được chốt bên trong. Không lưỡng lự, cô gái đập vỡ một ô kính và thò tay vào chốt. Chốt không đóng, người ta đã khoá và rút chìa. Cô gái nổi giận và định mệnh khốc liệt đã cản đường cô khi cô hy vọng sẽ hành động được vì bà cô Coocđula. Với nỗi buồn vì bà đã qua đời, giờ đây phải suy tính xem điều gì sắp xảy ra. Nội dung cái hộp xám có bác bỏ được tiếng đồn đại liên quan đến một khuyết điểm của bà cô không?

Cô hái vội một bó hoa đẹp, đặt hai chậu hoa bông tai – loại hoa thích nhất của bà cô – vào giỏ và trở về bằng lối đi trên mái nhà lòng buồn rười rượi, buồn hơn lúc đến đây.

Bây giờ cô có ba ngôi mộ để trông nom trong nghĩa trang rộng và im lìm: Đất đã phủ lên những người yêu quý nhất của trái tim cô. Cô ngược mắt nhìn lên trời, cái nhìn đấng cay vô tả, khi cô rải hoa lên mộ bà Coocđula. Trời không thể cướp của cô một người nào nữa! Cha cô mất tích đã bao nhiêu năm rồi, có lẽ ông đã tan rữa trong một mảnh đất xa lạ. Phía kia, trên một khối đá hoa cương lộng lẫy, trên nấm mộ mẹ cô, nhờ sự quan tâm của bà Coocđula trong chín năm qua ngôi mộ lúc nào cũng đầy hoa đẹp. Hôm ấy, bìa mộ đi sang bên cạnh rồi. Bác Hăngri nói cần phải làm rõ lại chữ khắc trên bìa đang mờ dần. Chắc bìa đã được chuyển dịch theo ý bác. Lúc trước bìa lún xuống đến chỗ khắc tên người quá cố. Bây giờ tên đã lộ ra đầy đủ: “Mêta Đ’Ooclôpxca”. Fêlixitê đọc, nhưng ở dưới còn một cái tên mà trước kia đất đã phủ kín: sinh trong gia đình Xécông ở Kien.

Fêlixitê rơi vào những suy nghĩ sâu thẳm... Tên này có ghi trên bản thảo tiểu ca khúc của Bach; ông thuộc dòng dõi quý tộc cổ xưa miền Tuyringơ. Gia huy vẫn còn trang trí trên các bức tường trong ngôi nhà cổ của thương gia... Cái dấu nhỏ bằng bạc để trong chiếc túi bé cũng có hình con hươu đang nhảy chồm lên... Một câu đố kỳ lạ!

Những người ruột thịt của mẹ cô còn tồn tại không? Cô gái tự trả lời câu hỏi này và mỉm cười chua chát: Dù thế nào đi nữa, họ không tồn tại với Mêta Đờ Xécông.

13. Chương 13

Ra khỏi nghĩa trang, Fêlixitê không muốn về ngôi nhà phố chợ. Annet và Rôda đợi cô ở ngoài vườn, buổi chiều bà Hêluy cũng sẽ ra vườn để dùng bữa dưới bóng rặng râm mát... Người đàn bà to lớn hình như đã lấy lại được bình tĩnh, nhưng thật kỳ lạ, bà hay đi hơn trước. Có thể nói rằng bà cảm thấy cần phải giải trí khi chờ con trai về, cũng có lẽ để cho khuấy nổi phiền muộn bằng những câu chuyện phiếm.

Bà có vẻ như muốn ngờ đi việc gặp Fêlixitê trên tầng thượng. Rõ ràng bà không nghĩ cô có quan hệ với bà cô già. Bà đơn giản cho rằng Fêlixitê chen vào đây chỉ do tò mò, trong trường hợp khác bà sẽ không bao giờ bỏ qua không trừng phạt. Nhưng, chiều theo các sự kiện tối hôm ấy, có lẽ bà muốn quên nhanh những gì đã xảy ra.

Fêlixitê đi vội vàng, quanh thành phố nhỏ bé và dừng lại ở cửa vườn. Cô nghĩ lấy hơi rồi quả quyết nắm vào then cửa và mở ra. Đây là khu vườn thuộc nhà Frăngơ.

Cô gái lúc này chỉ còn cách duy nhất là tự quyết định cho mình. Dù tâm hồn cô đau đớn, do buồn nội tâm vẫn không làm ảnh hưởng đến nghị lực của tính cách đã được tôi luyện trong sự vật lộn. Đầu óc cô minh mẫn lạ lùng, sau sự rủi ro cực độ ấy, cô vẫn nhanh chóng nhìn thẳng vào điều không né tránh được; Không bao giờ sương mù của tình cảm hoặc phấn khích làm ảnh hưởng được sự tiến triển hợp luận lý trong ý nghĩ của cô.

Một bà rất lịch sự đội mũ mềm trắng đã tiếp xúc với Fêlixitê mấy hôm trước đang ngồi vẽ dưới một giàn cây rợp bóng mát. Bà nhận ra người đang bước vào và ra hiệu cho cô đã lại gần.

- A, cô lúng giềng nhỏ tuổi của tôi, cô muốn một lời khuyên tốt phải không? – bà hỏi giọng thân mật và bảo cô ngồi xuống bên. Fêlixitê nói với bà rằng cô bắt buộc phải rời nhà Hêluy trong ba tuần lễ nữa và cần tìm việc làm.

- Hãy nói cho tôi biết đại khái cháu biết làm gì, – bà nói và đôi mắt thông minh nhìn vào mặt cô, đôi mắt rất giống mắt con trai bà. Cô gái đỏ mặt... Cô phải nói đến những kiến thức giấy giếm kỹ và phô bày ra một cách trắng trợn, như người đi buôn phô bày hàng hoá của mình. Thật nặng nề nhưng phải làm thế.

- Cháu nghĩ mình có thể dạy tiếng Pháp, tiếng Đức, địa lý, lịch sử một cách nghiêm chỉnh.

- Cô ngập ngừng trả lời, – cháu cũng được rèn luyện về môn vẽ; Cháu được giáo dục về âm nhạc không toàn diện nhưng cháu hiểu biết những gì cần thiết để dạy tốt những bài hát cổ điển, – bà mở to mắt vì ngạc nhiên – sau nữa cháu nấu bếp, giặt là và nói cho cùng thì quét dọn cũng được.

- Cháu không muốn ở lại đây, trong thành phố X tốt lành của chúng tôi phải không... – bà vội hỏi.

- Đúng thế. Cháu không muốn ở lại quá lâu, nhưng tại đây cháu có những ngôi mộ thân thiết, cháu chưa muốn xa rời quá sớm...

- Nay cháu, tôi muốn nói với cháu điều này. Cô tùy nữ của chị tôi ở Drexđơ đi lấy chồng; trong sáu tháng nữa chỗ ấy không có ai, tôi sẽ gửi gắm cháu vào đấy, và cho đến lúc ấy, cháu sẽ ở lại đây với tôi. Như thế được không, cháu?

Fêlixitê ngạc nhiên và biết ơn, hôn tay bà. Nhưng sau cô đứng lên ngay và qua cái nhìn cảm động cô nhìn bà, bà biết có còn một ước nguyện cần nói ra lời, bà đã không làm.

- Cháu còn có điều băn khoăn, phải thế không? Nếu chúng ta muốn cùng sống với nhau một thời gian, trước hết cần phải thành thật với nhau. Vậy cháu nói đi! – Bà sốt sắng nói.

- Cháu muốn xin bà quyết định một hình thức rõ ràng cho vị trí của cháu trong nhà bà, dù nó thấp kém và trong thời gian ngắn, – Fêlixitê trả lời ngay và tự tin.

- À, tôi hiểu rồi! Cháu đã chán ngấy không muốn ăn thứ bánh kiếm được quá cực nhọc. Cứ cho là thế nhé, và dù như vậy họ vẫn nói rằng đó là thứ bánh cho không vì lòng từ thiện.

Fêlixitê ra hiệu là đúng.

- Vậy thì ở nhà tôi cháu sẽ không ở tình trạng nặng nề như thế, cô bé kiêu hãnh thân mến ạ. Tôi nhận cháu làm tùy nữ của tôi. Dĩ nhiên là cháu sẽ không phải giặt giũ dọn dẹp hoặc là quần áo, có lẽ đôi khi cháu cần để mắt đến bếp núc, vì bà già Đôra và tôi, cả hai chúng tôi bắt đầu cảm thấy mình già yếu rồi; Cháu có đồng ý thế không?

- Ôi, cháu đồng ý và vui thích biết chừng nào! – Lần đầu tiên từ khi bà cô Coocdula mất đi, nét mặt ưu tư của cô gái sáng lên với một nụ cười thoáng qua.

Một tia mặt trời mỏng manh luồn qua rặng bạch anh vừa tắt đột ngột. Trời sắp tối, Fêlixitê nhớ rằng cô phải về vị trí của mình trước khi bà Hêluy ra vườn. Cô xin phép ra về. Bà Frăngơ nồng nhiệt siết tay cô và giấy lát sau cô đã ở bên vườn bên kia với Annet trên tay. Vêrôníc đến ngay, bác xách một giỏ bát đĩa nặng và có vẻ rất nóng nực.

- Họ về đã một giờ đồng hồ rồi! – Bác vừa nói vừa thở hổn hển và rõ ràng là đang tức giận khi đặt giỏ nặng trĩu xuống, – Thật thế, chưa bao giờ trong nhà ta lại lộn xộn như thế!... Bà chủ bảo là mọi người sẽ ăn ở nhà; Tôi chuẩn bị theo mục đích ấy, rồi họ lại đột ngột đổi ý kiến, giáo sư muốn ăn ở vườn, và hãy chịu khó gói ghém cả cửa hàng lại mà mang ra đây. – Nói đến đây, bác chạy ra luống đất bên vườn cắt vài cây xà lách.

- Ở đây đang âm ỉ lên, âm ỉ kinh khủng! – Bác khẽ nói trong lúc Fêlixitê ngồi cạnh bác trong bếp nhặt rau xà lách. Bà chủ hầu như chưa hỏi gì, cậu ấy đã nói đến chuyện chúc thư... Đây, Carôlin, bác chưa bao giờ thấy bà chủ nổi hung lên như hôm nay! Cậu chủ nói những cái gì tức cười lắm. Cậu ấy lo lắng đến bà ấy, cậu không thể hiểu được vì sao bà cô lại nhét tiền vào túi những người đã khinh bà... rằng về phần mình, cậu ấy không bao giờ nghĩ đến việc hưởng gia tài kia... rồi chẳng chuyển tiếp gì cả, khi bà chủ vừa kịp nghỉ lấy hơi, cậu ấy hỏi thăm mọi người ở nhà có khoẻ không. Cậu có vẻ kỳ lắm, và bà nghĩ tội nghiệp kia mặt cứ như bị gà mổ mất bánh ấy!

Như thường lệ, Fêlixitê không một tiếng trả lời câu chuyện tọc mạch của bác bếp già lắm điều. Một lúc sau cô ra ngồi dưới gốc cây hồ đào với một thứ đồ đan trong tay khi Annet chơi cạnh cô trên bãi cỏ.

Cô giật mình. Bà Hêluy vịn tay con trai, bà nghị theo sau, bước vào vườn. Tại sao cô lại hốt hoảng như thế? Có gì phải sợ những người này? Bà Hêluy không bận tâm đến cô. Còn anh ta đã từ bỏ không cải hoá theo quan điểm của anh, con gái người làm ảo thuật, đối với họ, cô đã và vẫn là một đứa con gái hạ đẳng.

Vêrôníc nói anh ta có vẻ rất kỳ lạ và Fêlixitê phải xác nhận rằng có sự thay đổi đáng kinh ngạc trong dáng dấp anh ta. Ý nghĩ “vội vàng” không hài hoà với các cử chỉ trẻ nãi và thái độ đặc biệt thần nhiên của Giôhanex trong sinh hoạt thường ngày, vậy mà trong lúc này cô gái không thể nào gọi tên cử chỉ của anh theo cách khác... Anh cố rảo bước một cách nóng nảy rõ rệt. Bước chân nặng nề và đều đặn của bà Hêluy làm anh không đi nhanh được. Anh ngẩng cao đầu và đôi mắt tìm tòi sục sạo khắp vườn, chắc là muốn tìm con bé.

Rôda chạy qua khoảng vườn tròn để tìm Annét, và Fêlixitê dõi theo hai người đến tận rặng thủy tùng đầu tiên để xem hai mẹ con gặp lại nhau như thế nào. Bà nghị ôm lấy con bé và vỗ vào má nó trong khi mắng Rôda thậm tệ vì đã mang chìa khoá phòng bà đi, bắt buộc bà phải đi khắp thành phố trong cái áo khùng khiếp này. Thực thế, bộ áo đi đường mỏng mảnh màu xanh thanh nhã đã ố nhạt mấy chỗ và nhoe ra rử xuống người.

- A! Cuộc đi chơi này, từ đầu đến cuối, cháu phải ghi vào danh mục các chuyến đi rủi ro không chịu được của cháu, – người thiếu phụ cau có nói và ghim lại một chỗ áo bị móc rách. – Tại sao cháu lại không ở nhà, bác nhỉ, ở trong căn phòng êm ả của bác! Hàng nghìn cái khó chịu, cháu phải nói với bác như thế. Chúng cháu đi đến đâu, mưa giông đuổi theo đến đó và bên cạnh đấy là tính xấu không tưởng được của ông anh gấu biển của cháu nữa.

Fêlixitê không nghe rõ tiếng đáp của giáo sư. Cô quay lại gốc hồ đào tiếp tục công việc của mình, với hy vọng không ai quan tâm đến mình. Mọi sự đã diễn biến không tốt ở phía kia. Mặt bà Hêluy còn đỏ lên vì bị kích động mạnh, và tính nết khó chịu của con trai bà nảy sinh trong chuyến đi chơi vẫn chưa khá lên chút nào do cuộc tiếp đón lúc về.

Người ngồi khâu đơn độc dưới gốc hồ đào không bị quấy rối trong một lúc. Nhưng không thể kéo dài được. Nhìn qua khe hở của hàng thủy tùng cô thấy giáo sư đang đến gần. Anh lững thững đi, tay chấp sau lưng, qua khu vườn tròn. Tuy nhiên, nét mặt anh chứng tỏ mối băn khoăn, căng thẳng tinh thần, trái ngược với bộ mặt trẻ nãi, và đôi mắt lo lắng của anh sục tìm trên các lối đi giữa các rặng thủy tùng.

Fêlixitê quan sát anh không động đậy, cô đã vô thức để tay lên chỗ trái tim đang xúc động, cô cảm thấy bối rối một cách mơ hồ, cô sợ cái lúc anh nhìn vào cô... Anh tiến bước chậm chạp hơn trên lối đi hẹp trải cát vòng quanh bãi cỏ lớn. Đầu anh để trần. Có phải vì cái vẻ khác thường kỳ lạ, hay sắc diện trên mặt anh kém tươi mà cô gái cảm thấy anh đã đổi khác!

Anh dừng lại trước cô. Thái độ anh để lộ tất cả nghị lực của người đàn ông có ý chí mạnh mẽ. Anh giơ hai tay cho Fêlixitê:

- Chào cô, – anh nói.

Tiếng đơn giản ấy được thốt ra bằng giọng run run. Nếu xưa kia anh có giọng nói này, anh đã biện minh được cho mình trước đứa bé gái chín tuổi đòi hỏi lòng thương yêu và tình đồng cảm với tất cả sức mạnh của một trái tim nồng nhiệt với tâm hồn u ám của cô gái, vì anh mà bị ngược đãi từ lâu. Cô không hiểu được lời chào xúc động phản ánh rõ ràng niềm vui được gặp lại. Tuy vậy cô cũng đưa tay ra; Cô, tầng lớp hạ đẳng, lại muốn đưa tay vào một mối nguy hiểm cùng cực, thế mà do một sức mạnh nào xui khiến, cô đã nhẹ nhàng đặt bàn tay mình vào tay anh. Đây là một điều phi thường và anh hiểu rõ như thế. Cho nên anh giữ không để lộ ra dù chỉ bằng một cử chỉ, nổi ngạc nhiên thích thú của mình... Anh kiềm chế mình, và với sức tự chủ mạnh mẽ mà người thầy thuốc có được, anh chuyển sang vấn đề khác.

- Annet có quấy rầy cô không? – anh hỏi giọng thân mật.

- Trái lại. Con bé trù mền làm tôi cảm động, tôi thật sự hài lòng trông nom nó.

- Nhưng cô xanh hơn trước, nét buồn bên môi cô hẳn rõ hơn bao giờ hết... Cô vừa nói sự trù mền của một đứa bé làm cô cảm động... những người khác, cả họ nữa, cũng có thể có sự trù mền. Tôi có thể chứng tỏ điều ấy ngay lập tức. Chắc cô không một lần nghĩ đến những người đã trốn khỏi thành phố X... nhỏ bé để tôi luyện tâm hồn và ý chí trong không khí bổ ích của các khu rừng?

- Tôi không có thì giờ, cũng không có những mối liên hệ mong muốn – cô đỏ mặt trả lời, vẻ phiền muộn.

- Đây là điều tôi đã thấy trước. Còn tôi, tôi thiện ý hơn, tôi nghĩ đến cô. Cô sẽ biết là ở chỗ nào và vào lúc nào... tôi cũng thấy một cây sồi xanh đơn độc đứng trên mỏm núi đá... có thể nói là cây sồi ấy đã bị xúc phạm và tổn thương trong rừng thông dưới chân nó, nó lạnh xa, lên tầng cao tách biệt ấy. Nó đứng đấy, vững vàng và trầm mặc, trí tưởng tượng của tôi cho nó mượn một bộ mặt người với vẻ kiêu hãnh và khinh khi rất quen thuộc. Một trận mưa giông ập tới, mưa quất vào cành lá sồi, gió lay quật không thương xót, nhưng sau mỗi lần rung chuyển cây sồi lại vươn lên và càng vững vàng hơn trước.

Fêlixitê nửa như kinh hoàng, nửa như thách đố, ngược mắt lên nhìn anh... anh trở về thay đổi lạ lùng! Người đàn ông có cặp mắt lạnh giá, màu xám như thép, người xưa kia theo chủ nghĩa khắc khổ và thần bí, người bảo thủ chai đá, ở người ấy luật lệ và quy tắc chắc phải bóp chết đến tia sáng bé nhỏ cuối cùng của tự do trong thơ ca, người mô phạm rởm mà tiếng hát cũng làm cho khó chịu, chính người ấy đang kể cho cô nghe, nói với cô bằng một giọng trầm phục vụ rất kết quả cho một ngành khoa học nghiêm túc, một câu chuyện tự bịa đặt ra, ý nghĩa câu chuyện ấy cô không thể nào nhầm được.

- Và cô nghĩ thử xem, – anh nói tiếp, – tôi cứ đứng ở trong thung lũng phía dưới, các bạn tôi coi anh giáo sư như người kém thực tiễn, vì anh ta để cho mưa ướt sũng người trong khi có thể tùy ý tìm chỗ trú. Họ không biết cái anh bác sĩ khô khan và tầm thường kia bỗng nhiên bị một hình ảnh giữ lại mà các trận mưa rào giá lạnh cũng như giông bão công kích cũng không thể làm tan được... Anh ta trông thấy một người gàn dạ lao ra khỏi rừng, trèo lên núi đá, vòng tay ôm lấy cây sồi, anh ta nghe rõ tiếng người kia nói: “em là của tôi!” Sau đó sẽ như thế nào nhỉ?

- Tôi biết, – cô gái thốt lên bằng giọng ác cảm sâu sắc, – cây sồi đơn độc trung thành với chính mình và sử dụng vũ khí của mình.

- Cũng vẫn như thế sau khi nó hiểu rằng anh ta sẽ dành cho nó một chỗ vững vàng và chắc chắn trong trái tim? Khi nó thừa nhận rằng trong trái tim ấy nó có thể nghỉ ngơi một cách tin tưởng sau những cơn giông tố đã chịu đựng, rằng anh ta sẽ âu yếm chăm sóc nó như chăm sóc con người của mắt mình, trong suốt cuộc đời anh ta?

Người kể chuyện rõ ràng đang bị thu hút một cách say mê bởi số phận của hai sự kiện xuất hiện kia, vì anh nói với đôi môi run run, và trong giọng anh lại trỗi dậy những âm thanh đã làm cho trái tim Fêlixitê xốn xang lúc ở đầu giường người ốm. Nhưng lúc này chúng không có tác dụng.

- Cây sồi đơn độc có khá đủ kinh nghiệm để biết rằng anh ta kể chuyện cổ tích cho nó nghe, – cô trả lời bằng một giọng tàn nhẫn. – Chính ông nói rằng nó đã thách thức sự công kích của giông tố, đúng thế, nó đã tự tôi luyện, và không cần sự nương tựa nào khác.

Cô thấy mặt anh xanh đi, giấy lát sau trở nên xám xịt. Anh có vẻ muốn ngoảnh mặt rồi đi chỗ khác, khi tiếng chân đi đến. Anh đứng lại bên cạnh Fêlixitê và bình thần đợi mẹ lộ ra giữa hai rặng thủy tùng, tay vịn vào bà nghị.

- Giôhanex, – bà quở, – ra con ở đây à! Con ngăn cản Carôlin làm việc và bắt chúng ta đợi con bên bàn ăn! Con tưởng mẹ thích món trứng tráng biến thành da hay sao?

Bà nghị buông tay bà Hêluy ra và đi vào bãi cỏ. Bà không còn nét mặt xinh đẹp mọi khi; các búp tóc vàng hoe rủ lộn xộn và tuột xuống má, trong cặp mắt chim cu của bà áp ủ một ánh sáng của điềm xấu.

- Ta chưa cảm ơn cô được, Carôlin, là đã trông nom Annet trong khi ta đi vắng, – bà ta nói và giọng cô làm ra ôn hoà.

Nhưng tiếng nói ngọt ngào ấy chưa dần, vang lên hơn lúc thường rồi biến thành sắc bén.

- Bởi vì cô tránh ra tận đây như một ẩn sĩ, làm thế nào mà tìm được cô? Cô có thường chơi cái trò người ẩn dật lý thú này không?... Trong trường hợp này ta thật dễ hiểu khi gặp lại Annet, thấy nó bị bỏ rơi tới mức ấy! Ta đã sửa cho Rôda một trận rồi; không ai để ý đến đầu tóc nó, da nó cháy nắng đến nỗi người ta tưởng nó là trẻ con ở Cafơ và ta sợ rằng nó không được cho ăn đầy đủ.

- Cô còn lời trách móc nào nữa để nói với người đã trông nom con cho cô không. Nghĩ đi!

- Giáo sư nhận xét bằng một giọng châm biếm cay độc. – Có lẽ cô ta cũng là nguyên nhân làm cho con cô bị bệnh tràng nhạc; có thể cũng cô ấy đã đưa nhiều đợt mưa giông đến rừng Tuyringơ làm cho cô mất vui, biết thế nào được?...

Anh dừng lời, quay đi và phác một cử chỉ khinh miệt.

- Phải rồi, anh đừng nói nữa thì tốt hơn, Giôhanex – Goá phụ trẻ đáp lại và cố chống chọi với một cơn khóc nức nở. Em nghĩ rằng anh không biết anh đã nói gì với em... – Ta không muốn làm cô giận đâu, Carôlin ạ, – bà nói tiếp và quay lại phía cô gái – và để cô thấy rằng ta không hề giận cô, ta sẽ yêu cầu cô lại trông Annet cho ta chiều hôm nay nữa, ta cảm thấy người khó chịu, chuyến đi chơi này làm ta mệt mỏi rồi.

- Sẽ không như thế! – Giáo sư gay gắt nói. – Thời kỳ tận tâm không giới hạn đã qua rồi. Áden, cô rất hiểu cách khải thác sức lực của người khác; kể từ bây giờ cô sẽ tự trông nom, che chở lấy con cô.

- Được... tôi cũng không đòi hỏi gì hơn! – Bà Hêluy kêu lên ở phía ngoài bãi cỏ. – Nếu thế, con kia sẽ phải phạt cổ suốt chiều hôm nay; công bình mà nói, tôi không thể đòi hỏi Hăngri hay Vêrônic làm việc này vì họ già yếu rồi.

Một ánh đỏ sẫm thoáng qua như màu lửa trên mặt giáo sư. Đọc được nét mặt của anh không dễ dàng, nhưng lúc này nét mặt ấy lộ rõ, không chối cãi được, vẻ hổ thẹn và bối rối. Có lẽ chưa bao giờ anh thấy xuất hiện điều đáng phẫn nộ như thế trong tình trạng chính anh đã đẩy cô gái tư chất phong phú thế này vào đấy.

Fêlixitê rời ngay chỗ ngồi dưới gốc hồ đào. Cô biết mấy lời ấy là mệnh lệnh đối với cô, mệnh lệnh phải tuân theo vô điều kiện, nếu cô không muốn phải nghe những lời nhận xét độc ác ào ào tuôn ra. Nhưng giáo sư đã chặn cô lại.

- Tôi cho rằng tôi phải có ý kiến ở chỗ này, nhân danh người bảo trợ, – anh nhận xét bằng một giọng bề ngoài nghe rất bình thản, – và, với tư cách ấy, tôi không muốn cô làm loại việc này.

- A! Hay anh ngẫu nhiên muốn đặt nó vào trong tủ kính? – Bà Hêluy hỏi và đặt cái bàn chân to bè của bà xuống bãi cỏ rồi bước đến dấn dấp nhanh hơn hẳn mọi khi. – Nó được nuôi dạy đúng như quy tắc của anh, rất đúng như thế!... Tôi có cần đưa cho anh xem những bức thư trong ấy anh nhắc lại chán chê rằng nó sẽ phải là người hầu, rằng kiểm chế nó thế nào cũng không quá nghiêm khắc không?

- Con không hề có ý muốn chối một tí gì trong những điều con chủ tâm yêu cầu mẹ – giáo sư trả lời giọng nặng nề nhưng vững vàng – con cũng không tiếc vì đã hành động xuất phát từ niềm tin sâu sắc, thành thật mong muốn là dùng các phương sách duy nhất ích lợi và hợp lý, nhưng con cũng sẽ không phạm các lỗi như nhu nhược bám mãi vào điều sai lầm đã nhận thức ra, chỉ vì sợ mình khinh suất, cho nên bây giờ con tuyên bố con nghĩ khác rồi, và do đó con sẽ hành động theo cách khác.

Nghe những lời ấy, bà nghị cúi đầu. Bà hái một bông hoa ba cánh hình lưỡi liềm còn bỏ sót và bứt ra từng mảnh. Còn bà Hêluy bật ra một tiếng cười giễu cợt.

- Đừng có lố lăng, Giôhanex! – Bà châm biếm. – Ở tuổi anh, không ai thay đổi cách nhìn nữa, ai cũng giữ vững những nguyên tắc đầu tiên nếu họ không muốn làm hỏng đời mình... Hơn nữa, anh không hành động đơn độc trong việc này, tôi đã cộng tác trong ấy, và cả cuộc đời tôi đã chứng tỏ rằng ơn Chúa, tôi luôn hành động đúng... Tôi sẽ rất buồn nếu đến bây giờ mà sự nhu nhược trong tính cách của họ Hêluy còn lộ ra ở anh... trong trường hợp ấy, tôi khẳng định với anh rằng chúng ta sẽ xa nhau... Chừng nào đứa con gái này còn ở trong nhà tôi, nó vẫn là đầy tớ của tôi và cảm không được lười biếng một phút nào, đây là lời nói cuối cùng của tôi!... Sau đó nó rơi vào chỗ tiện hay đóng vai bà lớn và ngồi khoanh tay, đối với tôi cũng thế thôi!

- Nó sẽ không bao giờ đi đến chỗ ấy đâu, thưa bà Hêluy! – Fêlixitê nói và thoáng mỉm cười nhìn hai bàn tay đen xạm và đầy chai vì lao động. – Xin bà chỉ cho tôi những chỗ tôi phải bắt đầu làm?

Giáo sư đang thản nhiên nghe lời khiển trách nặng nề của bà mẹ, anh quay ngay lại phía Fêlixitê và nhìn cô một cách bức tức.

- Một lần nữa tôi cấm cô làm việc ấy! – Anh ra lệnh, lông mày cau lại, giọng khấn thiết. – Nếu sự phản đối của người bảo trợ không lay chuyển được tính phản kháng bất trị của cô, tôi nhân danh thầy thuốc kêu gọi lý trí của cô... Trong khi trông nom Annet cô đã phải làm việc quá sức, nét mặt cô chứng tỏ điều đó. Cô muốn rời khỏi nhà mẹ tôi trong một ngày gần đây, nhiệm vụ của chúng tôi bắt buộc phải để cô mạnh khỏe bước vào nghề nghiệp mới.

- Đây là lý do chấp nhận được, – bà Hêluy chêm vào. Có lẽ cho đến lúc ấy tai bà đợi mãi không được nghe một lời chê trách của con trai nên mấy tiếng “tính phản kháng bất trị” vang lên như một nhạc điệu. – Tôi bằng lòng cho nó về nhà hôm nay dù tôi không hiểu nổi làm thế nào mà việc chăm sóc kia lại làm nó kiệt sức được. Nó đang độ tuổi trẻ lại ăn uống có chất bổ... Anh chỉ cần nhìn thấy mấy đứa con gái ở địa vị nó mà xem, Giôhanex, chúng phải làm việc vất vả ngày đêm mà vẫn cứ hồng hào!

Bà vịn vào cánh tay bà nghị rồi đi qua bãi cỏ, tưởng con trai bà sẽ đi theo; bà nghị cố ý không ngoảnh lại phía anh, rõ ràng vì giận dữ. Lúc đầu đúng là anh định đi theo họ, nhưng sau mấy bước, anh quay lại, và trong khi bóng chiếc áo xanh nhàu nát kia đi khuất sau rừng thủy tùng, anh chậm rãi quay lại chỗ cây hồ đào. Anh đứng lặng lẽ giây lát bên cạnh Fêlixitê đang buộc dải chiếc mũ rơm dưới cằm... Bỗng anh cúi xuống nhìn vào mắt cô gái dưới chiếc vành mũ rộng che khuất trán. Mắt anh vẫn còn đầy cay đắng lúc ấy tan đi ngay.

- Cô không cảm thấy là hôm nay cô đã làm tôi rất đau khổ ư? – anh vừa hỏi vừa lắc đầu và tiếng anh nói ngọt ngào như nói với một đứa bé.

Cô lặng im.

- Fêlixitê, tôi không thể nghĩ được rằng cô sẽ thuộc loại phụ nữ coi lời năn nỉ xin lỗi từ miệng người đàn ông thốt ra là điều vui sướng mong muốn. – Anh nói giọng rất nghiêm nghị nhưng không phải không đượm màu cay đắng.

Cô giật mình. Khuôn mặt trắng trẻo thật thanh khiết đỏ lên đến tận chân tóc.

- Câu hỏi như thế đối với tôi có một cái gì nặng nề cho người bị xúc phạm, – cô trả lời sau một lúc im lặng, dịu dàng hơn lúc cô thường nói với anh, – nhưng bằng bất cứ giá nào tôi cũng không muốn nghe lời xin lỗi của những người mà một thứ phẩm giá thuộc đẳng cấp đặc biệt đã rơi vào họ trong xã hội... Các con phải xin lỗi cha mẹ, tôi không thể hiểu được sự ngược lại. Tuy vậy...

Cô im lặng nhưng mặt cô lại hơi đỏ lên.

- Tuy vậy, cô cũng muốn thấy người đàn ông khúm núm trước mặt cô, phải không Fêlixitê? – anh vội vàng khẽ nói nốt câu nói ngắt quãng anh rung lên niềm vui – nhưng cách nhìn độ lượng ấy cũng gây ra hậu quả, – anh nói tiếp sau khi lặng im một lúc. – Còn bây giờ thì cô hãy độ lượng cho một lần, và bình tĩnh nữa, hãy tự hỏi mình xem có phải phụ nữ có nhiệm vụ giữ bàn tay cứu giúp cho người đàn ông sẵn lòng sửa chữa lỗi lầm không... Tôi sẽ kiên trì chờ đợi... Có thể một ngày nào đó cây sồi tức giận trên núi đá sẽ không dùng vũ khí của nó nữa.

Anh bỏ đi.

14. Chương 14

Sau nhiều ngày nắng đẹp với các nguồn vui mùa xuân, một bầu trời xám như chì và đầy mưa bao phủ thành phố X... nhỏ bé. Đây là điểm xấu cho cái ngày đúng thực là một ngày xám xịt nhất, buồn bực nhất trong đời người đàn bà cao lớn. Đây là ngày mở chúc thư. Không đếm xỉa gì đến bà, người ta chỉ mời đến toà hai người con trai bà và bác Hăngri, nhưng bà đại diện cho Đanien và vị trí ấy bà phải đến dự.

Gần trưa, bà đi qua chợ về nhà cùng với giáo sư, Hăngri đi sau cách một quãng xa. Và hôm ấy thành phố nhỏ này có một quang cảnh khác thường: các mẫu mực về sự vững vàng không nao núng đã bị đi chệch quỹ đạo. Trên hai má của người đàn bà bệ vệ bốc lên ánh lửa lộ rõ sự xúc động cực độ, đáng đi chậm rãi, trịnh trọng, theo nghi lễ nữa của bà đã suy thoái thành vẻ vội vàng, hấp tấp, và dù bà chỉ nói khẽ với người con trai đi bên cạnh không hề hé miệng, ai cũng thấy rõ ràng bà đang thì thầm những lời gay gắt.

Dù đau đầu dữ dội, bà nghị chắc đang chầu chực họ về sau bức màn, vì họ vừa về đến phòng ngoài, bà goá trẻ đã xuống nhà để hỏi thăm kết quả với hai má xạm lại, mắt quầng đen, nhưng mặc chiếc áo buổi sáng rất lịch sự. Họ cùng vào phòng khách.

- Này, chúc mừng ta đi, Aden! – Người đàn bà cao lớn kêu lên một cách rất cay đắng với một tiếng cười khẩy. – Có một trăm hai mươi sáu nghìn mác tiền mặt, thế mà gia đình Hêluy... Chính ra tài sản phải thuộc quyền nhà Hêluy. Không được hưởng một xu!... Chúc thư này là một tờ giấy không ai tưởng tượng được, nhưng tuyệt đối không được động vào đây, phải lặng lẽ mà chịu đựng hành vi bất công đáng công phần này. Ở đây ta thấy rõ khi các ông chồng là cái mũ ngủ thì mọi việc sẽ đi đến đâu; nếu ta là chủ gia đình này, không bao giờ ta chịu như thế! Không hiểu được ông chồng đã quá cố của ta, không có một tờ bảo đảm trong túi, đã để cho mẹ già ấy làm gì thì làm dưới mái nhà mình mà không hề giám sát!

Giáo sư lặng lẽ tản bộ, hai tay chấp sau lưng. Một nét u ám phủ trên trán anh, và dưới đôi lông mày nhíu lại, lộ lên ánh mắt tức giận. Lúc này anh đứng lại trước mặt mẹ mình:

- Ai là người đã cố sức tìm cách đẩy bằng được bà cô già ra sống ở tầng sát mái? – anh nghiêm giọng hỏi.
- Ai đã làm tăng lòng ác cảm của người chủ gia đình là cha con, với bà cô Coocdula? Ai là người đã phản đối hết sức khắc nghiệt sự gần gũi giữa bà cô già và những đứa trẻ nhỏ là chúng con? Chính là mẹ, mẹ ạ! Nếu mẹ muốn hưởng gia tài thì mẹ phải có phương sách khác kia!

- Anh cho rằng tôi phải đặt mình ngang hàng với bà ấy à? Tôi là người suốt đời đi theo con đường của Chúa, còn kẻ tội lỗi kia, bà ấy xúc phạm Chúa trong các ngày chủ nhật, bà ấy không bao giờ sống với đức tin chân thật!... Bây giờ thì bà ấy đã biết rằng mình bị từ bỏ, không được đến trước Chúa... Không, không một quyền lực nào trên mặt đất này đưa tôi đến chỗ ấy được!... Đáng lẽ phải tuyên bố là bà ấy vô trách nhiệm, phải đặt dưới quyền bảo trợ và cha anh sẽ có hàng nghìn cách trong tay để đạt được như vậy.

Giáo sư biến sắc. Anh nhìn mẹ bằng cái nhìn ghê sợ rồi cầm mũ đi ra... Anh vừa nhìn vào trong một vực sâu!... Và sự sùng tín đến ngu muội, tàn khốc ấy, lòng kiêu hãnh tôn giáo khủng khiếp ấy, nấp dưới nó có thể phát triển tính ích kỷ vô bờ bến với danh nghĩa quyền hành nghiêm khắc, tất cả những thứ này suốt nhiều năm qua đã là một vòng hào quang toả sáng quanh đầu mẹ anh!... Đây chính là tính cách phụ nữ mà anh coi như khuôn mẫu đầu tiên của nữ giới! Anh tự thú nhận rằng ngày trước anh đã căn cứ vào những ý nghĩ như ý nghĩ của mẹ đồng thời là người diu dặt tuổi trẻ của anh, rằng ngay những ý nghĩ kia cũng chưa làm anh thoả mãn về sự khắt khe, và nghiêm ngặt... Và cô gái ngây thơ đáng thương kia, với cái đầu đầy ý nghĩ sáng sủa và các quan niệm này nọ, với những tình cảm đáng tự hào, trung thực và sâu sắc, anh đã nắm lấy cô bằng bàn tay tàn ác và đẩy cô vào cái vùng âm u giá lạnh chết chóc ấy... Cô đã đau khổ biết bao, con chim khuyên dịu dàng ở giữa những con quạ đen!... Anh đưa tay che mắt như bị xây xẩm, thông thả bước lên cầu thang và hăm mình trong cảnh cô đơn của phòng làm việc.

Trong khi có cuộc tranh cãi ở phòng khách, tại căn phòng phụ gần bếp diễn ra một cảnh giận dữ gần như thế. Bác bếp già chạy lung tung trong phòng như ma đuổi. Đối ngược lại, bác Hăngri bình thản như vách đá bên bờ biển. Bác ăn mặc lịch sự và vẻ mặt bác vui, buồn, hài hước lẫn lộn thật lạ kỳ.

- Đừng có tưởng rằng tôi đồ kị, bác Hăngri ạ, như thế không độ lượng! – Vêrôníc kêu lên. – Trong chuyện này tôi mừng cho bác!... Mười nghìn mác! – Bác đan hai tay vào nhau, vắn vẹo rồi buông cả hai tay xuống. – Bác may hơn là khôn, bác Hăngri!... Lạy chúa, tôi đã tận tụy biết bao trong đời mình, tôi chăm chỉ đi lễ nhà thờ, cả trong mùa đông, trời rét như cắt, tôi đã cầu Chúa nhân từ ban ơn cho tôi một lần như vậy, thế mà chẳng để làm gì cả, chẳng có gì cả, may mắn đặc biệt lại về phần con người kia chứ!... Mười nghìn mác, thật là một món tiền làm cho đến phát rồ đấy bác Hăngri ạ!... Nhưng có một điều tôi nghĩ không ra, bác nhận số tiền ấy lương tâm có yên ổn không? Thực ra là bà cô già không có quyền để lại cho bác dù một đồng xu, vì những gì ở đấy đúng ra phải thuộc quyền chủ mình... Cần nhắc mọi bề thì bác đánh cắp của họ, số tiền ấy tôi cũng không biết mình sẽ làm thế nào nếu tôi ở vị trí của bác...

- Tôi lấy món tiền ấy, tôi lấy đấy, bác Vêrôníc ạ, – Hăngri điềm nhiên nói.

Bác Vêrôníc chạy vào bếp và đóng sập cửa lại.

Chức thư của bà cô già, thứ gây ra giông bão trong ngôi nhà quý tộc cổ xưa ấy, đã được trình toà từ mười năm trước. Văn bản đó chính tay người để lại chức thư viết, thực chất bao gồm những điểm sau:

1 – Năm 1633, Lut Đờ Xecbông, con trai ông Adriêng Đờ Xecbông bị lính Thụy Sĩ ám hại, đã rời thành phố X... đi lập nghiệp nơi khác. Với chi ngang của gia đình quý tộc cổ đã tắt này, tôi để lại:

a. Chín mươi nghìn mác trích trong tiền mặt của tôi

b. Chiếc vòng vàng ở giữa khắc mấy câu thơ Đức, có vòng hoa dây chạm quanh.

c. Bản thảo tiểu ca khúc của Bach, để gộp trong bộ sưu tập thư bút của các nhà soạn nhạc nổi tiếng, trong hộp số 1 mang tên Gôđfroy Đờ Xecbông.

Tôi yêu cầu các vị đại diện pháp luật có mặt ở đây cho công bố không thời hạn lời kêu gọi tìm kiếm các con cháu của chi họ này, nhắc lại nhiều lần nếu cần thiết. Tuy vậy nếu trong khoảng một năm không người nào có quyền ấy xuất hiện, ý muốn và sự quyết định của tôi là số tiền vốn chín mươi nghìn mác cùng với tiền bán vòng và bản thảo sẽ giao cho toà thị chính thành phố X... và số vốn nói trên tôi dành cho các mục đích sau đây:

2 – Vốn sẽ đặt như chứng khoán cố định, còn lãi suất hàng năm chia thành tám phần đều nhau cho tám giáo viên các trường công ở X... theo cách luân phiên đều đặn để không một người nào trong các ông này gặp may hoặc bị bỏ rơi. Các hiệu trưởng không có quyền dự phần.

Tôi lập ra tổ chức này và tin tưởng vững chắc rằng tôi làm chức thư vì công ích, cũng như nếu tôi đã lập ra một trường học công với mục đích từ thiện. Ngày nay Nhà nước còn bạc đãi nghề giáo viên, ngày nay những người mà hành động là hòn đá móng của lâu đài công ích vẫn bị bỏ mặc cho các lo âu về tiền bạc hành hạ, trong khi hàng triệu người khác làm giàu bằng những nỗ lực trí tuệ của họ.

3 – Tất cả đồ đạc, tất cả những gì tôi có về trang sức, trừ chiếc vòng đã nói trên, đều thuộc về chủ nhân hiện tại của nhà Hêluy, tài sản từ cổ xưa của gia đình không thể rơi vào tay người xa lạ, các thứ tôi để lại về chăn nệm, đồ vải và đồ gỗ cũng như vậy.

4 – Bộ sưu tập thư bút của các nhà soạn nhạc trứ danh, trừ bản thảo ca khúc nổi tiếng của Bach nói trên đều sẽ bán đấu giá. Tiền bán ấy tôi dành cho hai cháu, Giôhanex và Đanien Hêluy, vì tôi luôn ca thán không bao giờ được gửi quà tặng trong các ngày lễ Nôen cho chúng...”

Tiếp theo là những khoản di tặng cho một số thợ thuyền nghèo trong ba mươi chín nghìn mác, trong số tiền này, Hăngri được ưu đãi mười nghìn và người dọn dẹp được ba nghìn.

Hăngri đã truyền đạt lại thật to đầy đủ nội dung bản di chúc cho Fêlixítê biết. Chỗ cất đồ bạc không được chỉ rõ. Cô gái mừng quá. Nếu không ai ngẫu nhiên phát hiện cái ngăn bí mật, cô có thể huỷ bỏ cái hộp xám mà không ai biết.

- Fê ạ, cháu có biết bụng bác luôn áy náy về sự không may của cháu không? – Hăngri nói giọng bi đát, lúc ấy chỉ có hai người trong phòng phụ, – cháu sẽ chẳng đi đến đâu trong cái xã hội này! Nếu bà cô sống thêm hai mươi bốn giờ nữa, cháu sẽ được đồng bạc kếp sù kia, bà ấy yêu cháu biết chừng nào.

Fêlixitê mỉm cười. Cái cười chứa đựng tất cả lòng dũng cảm của tuổi trẻ có ý thức về sức mạnh của mình. Không hề nghĩ đến sự tranh chấp bạc tiền, đến nỗi lo âu về tuổi già không một chút tài sản.

- Như thế tốt hơn, bác Hăngri ạ, – cô trả lời – Những người nghèo được ưu đãi cần món tiền ấy hơn cháu; còn việc định đoạt về món lớn nhất, có thể vì bà cô có những lý do quan trọng mà bà vẫn giữ như thế khi lập chúc thư khác.

- Phải đấy, với họ Xecbông bà phải có duyên cớ riêng. – Hăngri tư lự nói – Ông cụ Xecbông, bác vẫn còn nhớ rõ. Ông ấy là thợ giày, chính ông cụ đã đóng đôi ủng đầu tiên cho bác. Ông ấy ở trên dốc đầu phố nhỏ, cạnh nhà mình, và vì ở kề bên, nên con trai ông ta và bà cô chơi với nhau từ lúc còn bé. Về sau cậu ta là sinh viên và mọi người đồn cậu ấy là người yêu của bà Coocđula. Bây giờ họ vẫn còn kể rằng mối quan hệ ấy làm cho cụ cố Hêluy chết, điều này làm bác bức bối nhất đấy. Cụ cố phản đối việc ấy, rồi hình như một hôm hai người đã tranh cãi kịch liệt, bà Coocđula làm cho cụ nổi xung đến mức ngã xuống chết tại chỗ. Có thật thế không? Bác thì bác không tin... Ngay sau khi đấy, họ nói như vậy, bà cô đi Laidich; cậu sinh viên bị thương hàn; bà cô ở lại chăm sóc cho đến phút cuối cùng. Đây là điều làm cho cả gia đình tức giận; họ bảo bà cô là người hư hỏng, họ từ bà, dân ở X... cũng thế, không ai nhìn đến bà khi bà trở về. Dù thế nào thì điều làm bác thắc mắc muốn biết là tại sao những người bỏ xứ mà đi bao nhiêu năm rồi vẫn còn được hưởng gia tài... Đã từ lâu không có một mối quan hệ họ hàng nào giữa họ và cậu sinh viên... Bác muốn có người giải thích điều ấy cho bác rõ!

Hôm sau là ngày mở niêm phong ở mấy phòng trên tầng xép.

Những ngày u ám bám theo nghi thức này. Lớp mây xám bằng lăng trải trên nền trời như vô tận. Mưa suốt ngày đêm đổ ào ào trên các mái nhà và hè phố, các đầu rồng đầu ống máng của ngôi nhà quý tộc cổ phun từng luồng nước như những vòng bán nguyệt lớn xuống phố Chợ.

Trong những ngày mưa, Fêlixitê ngồi ở phòng cạnh buồng phụ. Cô vẫn được miễn các việc nặng trong nhà, chắc là theo lệnh chính thức của giáo sư. Bù lại, cô thực sự bị vui trong những đồng quần áo cũ cao ngất để vá lại.

Các nhà cầm quyền tìm chưa thấy đồ đạc của bà cô. Lúc đầu, việc làm không kết quả ấy làm cho các mối lo lắng khẩn khoản của cô dịu đi. Nhưng cũng từ lúc ấy, bác Hăngri đi vợ vẫn khắp mọi nơi, về ngơ ngác, bối rối vô tả. Bà Hêluy khai với đoàn đại biểu pháp luật, và bà ngẫm liếc nhìn bác người hầu, rằng chỉ có bác và chị quét dọn lui tới đã nhiều năm ở nhà bà cô, và hậu quả của lời khai ấy, rất giống lời buộc tội, làm cho người ta đã bắt bác chịu đựng một cuộc thẩm vấn rất nghiêm khắc mà không cần nghi thức. Bác mất bình tĩnh... Thật là sự hành hạ đối với Fêlixitê khi bắt buộc phải chứng kiến nỗi phần uất đau đớn của người bạn già trung thành mà không thể dùng một lời ám chỉ kín đáo nào để bộc lộ một phần bí mật. Bây giờ vào được căn nhà trên tầng xép thật khó khăn bội phần. Ngày mở niêm phong, giáo sư đi khắp khu nhà của bà cô bí ẩn và đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Anh nhận quyền sở hữu ngay, nhân danh chủ gia đình. Trước cách bài trí độc đáo ở nơi này, anh bỗng sáng tỏ được những gì liên quan đến tâm hồn và thói quen mật thiết của người bị đầy ải. Anh cấm di chuyển các đồ gỗ và nổi giận khi thấy bà nghị rút một chiếc ghim ở chỗ cấm kim ra.

Hình như anh muốn ở lại dưới mái nhà này trong những ngày còn nghỉ tại gia đình. Anh chỉ xuống nhà dưới vào bữa ăn với bộ mặt luôn cau có, như Vêrônic nói. Nhưng bà nghị cũng đâm ra say mê “chỗ ở đẹp đẽ và êm ả này”, bà ta xin ông anh họ một ưu đãi là cho phép bà được đến thường xuyên và ở lại lâu nơi ấy. Rôđa đã cọ rửa sàn; goá phụ trẻ tự quét bụi trên các đồ gỗ với đôi tay nhẹ nhàng. Như vậy là phòng của bà cô Coocđula không lúc nào không có người theo dõi. Hơn nữa, giáo sư đã tháo bỏ ổ khoá cũ trên cửa sơn để thay ổ khoá mới. Chiếc khoá của Fêlixitê thành ra vô dụng. Vì vậy cô thấy mình chỉ còn cách đi vào đây qua mái nhà.

Nghĩ đến việc mình sẽ bắt buộc phải phá khoá mà vào nơi đó như một tên trộm tầm thường, cô rùng mình, ghê tởm. Nhưng cô vẫn theo đuổi kế hoạch và lo lắng nghĩ rằng mình chỉ còn mười lăm ngày để thực hiện nó.

Mưa đã tạnh. Bầu trời xanh lại xuất hiện. Thời tiết đẹp như mời mọi người đi dạo chơi. Có lẽ hôm nay mọi người sẽ ăn cơm ở ngoài vườn và thế là... Con đường trên mái nhà sẽ tự do. Hy vọng ấy Fêlixitê không thực hiện được. Ngay sau bữa trưa, Rôđa đến bảo cô phải ra vườn với Annet vì giáo sư hứa với nó như thế.

Fêlixitê đi chơi “theo lệnh”. Cô cúi đầu đi qua những bông hoa lộng lẫy vừa mới nở và cô bạn đồng hành bé con đi lạch bạch một bên, miệng im lặng không hề bi bô quấy rối sự suy nghĩ của cô.

Cô ngẩng đầu nhìn khu vườn bên cạnh. Ở bên ấy, chiếc mũ trắng của bà Frăngơ như sáng lên. Bà ngồi ở bàn cà phê với con trai, anh đọc sách cho mẹ nghe, trong khi bà khoan khoái tựa lưng vào ghế bành, đôi kim đan lóng lánh qua lại giữa các ngón tay. Cảnh gia đình thật là nền nếp ấm cúng!

Fêlixitê tự nhủ rằng giữa những người ấy cô sẽ được tự do ở mức độ nhất định, rằng trong các quan hệ với họ, những người nhân hậu và có văn hoá cao như thế, trí tuệ cô sẽ được phát triển; trong hoàn cảnh mới, trong bất cứ trường hợp nào, cô cũng không phải là một người máy bắt buộc phải động đậy chân tay “theo mệnh lệnh” trong khi mắt và miệng không bao giờ có thể lộ ra một ý nghĩ miễn tuệ hay tự do.

Dù có những suy tư như thế, ánh sáng vẫn chưa đến với cô. Ngay trước khi bà cô Coocdula mất, tâm hồn cô vẫn ẩn giấu một cái gì chưa làm sáng tỏ được, một trạng thái bứt rứt mơ hồ, khi muốn kiểm tra nó thì nó lại tan biến như một bóng ma. Chỉ có một điểm cố định: điểm ấy gắn liền với sự hiện diện của người hành hạ cô trước kia, trước khi anh ta về, cô đã tin chắc con người cụ thể của anh sẽ làm tăng thêm lòng thù oán và tức giận, không ngờ những cảm xúc ấy lại đối ngược hẳn và rất bí ẩn đối với phần còn lại trong đời sống tinh thần của cô.

Đôi khi giọng của người đọc lên cao và văng qua hàng rào. Tuy rất nhịp nhàng, nhưng giọng ấy không có cái sức mạnh như giọng nói xưa kia rất đều đều của giáo sư... Fêlixitê bực mình lắc đầu, vì đâu mà cô lại so sánh như thế? Cô bắt buộc mình nghĩ theo hướng khác, chú ý đến vấn đề thường làm cô băn khoăn sau chuyện chúc thư. Toà án đã chỉ định luật sư Frăngơ phụ trách vấn đề những người họ Xecbông còn tồn tại theo giả định. Đã hai ngày nay, các tờ báo hàng ngày đều công bố lời kêu gọi. Fêlixitê chờ đợi kết quả một cách nóng nảy gần như phấn khích. Nó sẽ cho cô nỗi đau khổ ê chề chăng? Nếu gia đình Xecbông Đờ Kien đáp lại lời kêu gọi hứa hẹn một gia tài giàu có, điều này sẽ khẳng định giả thuyết vợ nhà ảo thuật đã bị gia đình từ bỏ. Nhưng họ là loại người như thế nào mà cái chết thảm khốc kia cũng không làm cho dịu lại được? Bởi vậy Fêlixitê không xây dựng cho mình một hy vọng nào ở những người bà con gần gũi có khả năng xuất hiện. Cô sẽ không bao giờ lộ diện để đến trước mặt họ. Tuy vậy tim cô vẫn cứ đập dồn mỗi khi nghĩ đến một ngày nào đó có ông bà đứng trước mặt đứa cháu gái lẳng lẽ của mình mà không biết.

Bà Frăngơ đã nhận ra Fêlixitê bên kia hàng rào. Bà đứng lên đi cùng với con trai. Hai người chào cô gái một cách thân mật, luật sư tỏ ý vui mừng sẽ được tiếp xúc với cô luôn trong thời gian sắp tới. Rồi anh bắt đầu một câu chuyện dài. Dù là người cư xử lịch thiệp trong xã hội, anh cảm thấy lúng túng khác thường trước mặt cô gái nghiêm nghị đang nhìn anh thật điềm đạm và hồn nhiên trong khi cô bày tỏ những ý kiến quan trọng một cách sáng sủa và chính xác tuyệt vời. Họ nói chuyện rất lâu, đi sâu vào những vấn đề khác nhau. Sau đấy bà Frăngơ hỏi thăm Annet. Fêlixitê bế con bé lên tay và mỉm cười vui vẻ chỉ cho bà thấy màu da hơi hồng lên, tươi mát và khoẻ mạnh trên đôi má trước kia nhợt nhạt của con bé.

Lúc chào tạm biệt, bà đưa tay cho Fêlixitê; con trai bà cũng chìa tay phải qua hàng rào và cô gái đặt tay vào tay anh một cách thân mật, không ngần ngại... Đúng lúc ấy, cửa vườn kẹt mở và giáo sư đặt chân lên bậc. Anh đứng bất động trong giây lát rồi thông thả đưa tay lên mũ chào. Fêlixitê thấy mặt anh bỗng đỏ bừng... Luật sư lên tiếng gọi, nhưng anh quay ngay đi hướng khác và vào nhà mát.

- Chúng ta vừa nhận được cái chào của một giáo sư thật đáng trí? – Frăngơ nhận xét và cười vui vẻ. – Rõ ràng là anh chàng Giôhanex này có một nạn nhân bất hạnh nào đó đang đợi mũi dao mổ của anh ta, những lúc ấy anh ta không nhận ra cả bạn thân của mình nữa.

Bà mẹ và người con trai trở lại bàn, Fêlixitê tìm chỗ dưới một bóng cây trên bãi cỏ.

Fêlixitê biết quá rõ sắc diện của giáo sư để hiểu rằng anh vừa bực bội, tức tối chứ không phải đáng trí. Cô cho rằng mình biết rõ cả lý do làm cho anh bực. Anh đòi hỏi tuyệt đối tuân theo những gì liên quan đến phương pháp chữa bệnh, và tuân theo những gì liên quan đến phương pháp chữa bệnh, và theo Rôda kể lại về bệnh nhân của anh ở Bon, anh quen thấy họ nghiêm khắc tôn trọng ý muốn và quyết định của anh. Anh đã nhiều lần cấm Fêlixitê bế ẵm Annet, thế mà hôm nay anh lại thấy cô bắt kể đến điều anh cấm... Cô chỉ có thể giải thích như thế về cặp mắt kinh ngạc và tức giận anh nhìn cô lúc bước vào vườn.

Fêlixitê ngồi trên một cái ghế dài. Một cây bạch dương vươn thẳng thân cây trắng nhợt và rủ một phía cành mềm mại xuống như cái nôi. Ở chỗ này khuất gió. Nhưng nước suối dâng cao sau đợt mưa đang chảy

ồn ào.

Đứa bé hái những bông hoa cỏ bằng mấy ngón tay vụng về. Fêlixitê phải xếp những bông hoa bị ngắt gần sát đài hoa thành một bó “để tặng bác giáo sư”. Công việc khó khăn ấy đòi hỏi sự kiên trì và chú ý; Fêlixitê không rời mắt khỏi bó hoa đang hình thành. Cô không nhìn thấy giáo sư đang rảo bước qua bãi cỏ. Tiếng reo của Annet báo cho cô biết thì anh đã đến bên cạnh. Cô muốn đứng lên, anh nhẹ nhàng nắm cánh tay cô kéo ngồi xuống, rồi anh ngồi bên cô trên ghế dài.

Lần đầu tiên cô mất bình tĩnh trước mặt anh. Trước đây một tháng, cô sẽ đẩy tay anh ra rồi đi chỗ khác... Bây giờ cô ngồi đây, người như tê dại, không ý chí, như bị một phép lạ chi phối. Cô tức giận vì thời gian gần đây anh dùng giọng thân mật để nói với cô, cô chỉ muốn khẳng định với anh là cô căm ghét anh, ghét cho đến chết như hồi trước, nhưng bỗng nhiên cô không tìm ra được can đảm và ngôn từ để diễn tả. Cái nhìn vô định của cô lướt qua mặt anh, nét mặt anh không lộ vẻ tức giận, bực bội, sắc đỏ đã tan hết. Fêlixitê tức giận chính mình, bởi vì cô phải tự thú nhận rằng bộ mặt đầy quả quyết không đẹp để ấy đang áp đảo cô.

Anh ngồi bên không nói một lời; cô cảm thấy mắt anh không rời cô. lát sau anh nói:

- Fêlixitê, hãy làm ơn bỏ hộ tôi chiếc mũ đáng ghét trên đầu cô xuống đi. – Giọng anh thanh thản, gần như vui vẻ, rồi không đợi cô đồng ý, anh cầm vành cái mũ đã sờn và xấu xí nhắc ra khinh miệt ném xuống cỏ. Một ánh mặt trời xuyên qua cành bạch dương đang lay động, một mảng tóc của cô gái lấp lánh như những sợi tơ vàng.

- Chà, bây giờ tôi đã nhìn thấy những ý nghĩ ác nghiệt đang vận động ra sao sau vầng trán này! – Anh nói và thoáng mỉm cười. – Chiến đấu trong bóng tối đối với tôi thật đáng sợ. Tôi phải trông thấy địch thủ của mình, và tôi biết ở chỗ này, – anh chỉ vào trán cô, – tôi sẽ gặp một kẻ thù ghê gớm.

Anh muốn đi đến đâu với những lời mào đầu lạ lùng thế? Có lẽ anh đợi một câu trả lời nhưng cô bướng bỉnh im lặng. Mấy ngón tay cô cầm lộn xộn những bông cúc trắng, cúc vàng, các nhánh cỏ mà con bé Annet vẫn tiếp tục đem đến... Đôi tay nhỏ nhắn không xao lãng một việc gì phải làm trong một thời gian được nghỉ ngơi trong phòng đã gần hết màu đen xám và hơi hồng lên. Giáo sư bỗng nắm lấy bàn tay phải của cô, lật lên và nhìn lòng bàn tay. Ở đây có những dấu vết rất khó xóa, có những chỗ da đã thành chai. Không thể chối cãi được rằng cô gái được nuôi dạy để làm tôi tớ theo lệnh khắc nghiệt của anh... người bảo trợ...

Dù sự xem xét làm Fêlixitê đỏ mặt. Ngay lập tức cô lấy lại được vẻ quả quyết. Cô ngước lên, anh buông tay cô xuống rồi xoa trán mãi như để tìm lời diễn tả phù hợp với một ý nghĩ bối rối.

- Cô thích đi học phải không? – anh đột ngột hỏi. – Công việc trí não làm cô vui thích ư?

- Vâng, – cô ngạc nhiên trả lời. Câu hỏi không chuyển tiếp làm cô lạ lùng. Đúng là con người này không có tính nói quanh co, xã giao, dù anh rất tự chủ trong ngôn ngữ của mình.

- Tốt lắm, – anh nói tiếp – Cô vẫn nhớ điều tôi đã nêu ra mới đây để suy nghĩ chứ?

- Tôi còn nhớ.

- Và dĩ nhiên là cô đã đi đến kết luận: rằng nhiệm vụ của người phụ nữ là phải trung thực giúp đỡ người đàn ông khi anh ta muốn sửa chữa lỗi lầm chứ? – Anh chống tay vào đầu gối, cúi về phía trước và nhìn vào mắt cô.

- Không hoàn toàn như vậy. – Cô rần rỏi đáp lại và nhìn thẳng vào người hỏi. – Trước hết tôi phải biết rõ sửa chữa lỗi gì chứ?

- Lại né tránh, – anh khẽ nói. Mặt anh ảm đạm. Hình như anh quên rằng cho đến lúc ấy anh chỉ nói chung chung, và anh nói tiếp không phải không khó chịu. – Cô không cần phải giữ thể thủ một cách cảnh giác như thế, tôi có thể quả quyết rằng sắc diện của cô lúc này làm cho bất kỳ ai muốn yêu cầu cô một điều gì phi thường đều phải quay đi... Vấn đề đơn giản là như thế này, dù kế hoạch bí mật về cuộc sống của cô thế nào, cô còn phải một năm dưới quyền bảo trợ của tôi và tôi chỉ dùng thời gian ấy để học tập! – Anh cao giọng và cau mày lại khi cô định ngắt lời anh – Đừng có cho rằng chính tôi đề nghị cô vấn đề này và hãy tự nhủ rằng tôi chỉ hành động đúng theo tinh thần của lời cha tôi nói; phải tạo cho cô có trình độ văn hoá cao.

- Chậm quá rồi.

- Chậm quá ư? Trẻ như cô kia mà?

- Ông hiểu lầm tôi. Ý tôi muốn nói rằng, xưa kia, là đứa trẻ bơ vơ, cùng quần, tôi buộc phải nhận của bố thí và dù thế nào cũng phải chịu. Bây giờ tôi có thể bay bằng cánh của mình rồi, tôi làm việc được, không bao giờ tôi nhận tiền không do mình làm ra.

Giáo sư cắn môi:

- Tôi đã chờ đợi sự phản đối này, – anh lạnh lùng đáp, – vì tôi hiểu thấu tính kiêu căng bất trị của cô... Kế hoạch của tôi như thế này: cô sẽ vào một học đường... tôi cho cô vay số tiền cần thiết, và sau này cô sẽ trả tôi, cả vốn lẫn lãi... Tôi biết ở Bon có một trường nội trú đặc biệt. Tôi là bác sĩ của bà giám đốc. Ở đây không nơi nào tốt hơn, – anh nói tiếp tiếng hơi run run, – cuộc chia tay vĩnh viễn của chúng ta sẽ chậm hơn một chút... Mười lăm ngày nữa, hạn nghỉ của tôi chấm dứt. Tôi sẽ đi Bon với cô em họ tôi và cố nhiên cô sẽ cùng đi với chúng tôi... Fêlixitê, mới đây tôi đã xin cô độ lượng và bình tĩnh. Tôi nhắc lại lời cầu xin ấy. Đừng làm theo lời trái tim bị hờn giận, hãy quên quá khứ đi, dù trong giây lát và cho phép tôi sửa lại những gì đã xao lãng.

Cô nghe anh nói và như tức thở. Như khi kể câu chuyện ảo ảnh bịa đặt, tiếng nói của anh có một cái gì làm rung động lòng người. Anh không quá phấn khích như bấy giờ, sự hối tiếc thực sự và chân thành được bày tỏ rất nghiêm túc, nhưng thật ngọt ngào, không xúc phạm đến phẩm giá người đàn ông, làm cô cảm động dù không muốn.

- Nếu tôi còn định đoạt được tương lai của mình, tôi xin nhận ngay sự giúp đỡ của ông, – cô dịu giọng nói, – nhưng tôi đã bị ràng buộc, ngày nào rời khỏi nhà bà Hêluy tôi sẽ bước vào một phạm vi hoạt động mới.

- Không thể thay đổi được ư?

- Vâng, một khi đã hứa, lời hứa ấy thiêng liêng đối với tôi, tôi không thay đổi và cũng không bàn lại bao giờ, dù những điều khó chịu có thể đến với tôi.

Anh đứng dậy bước ra khỏi bóng cây:

- Vậy thì tôi có thể biết cô có dự kiến gì không?

- Ô, có chứ! – Cô bình thản trả lời. – Bà Hêluy có thể đã biết rõ, nếu tôi có dịp gặp bà, bà Frăngơ đã thuê tôi làm tùy nữ.

Mấy lời ấy bật ra như một tiếng sét. Giáo sư giật mình quay lại, mặt anh u ám.

- Bà ở bên kia ấy ư? – anh hỏi như không tin ở tai mình và gơ tay chỉ vườn nhà Frăngơ

- Hãy thôi đi, – anh nói thêm, – không bao giờ tôi đồng ý đâu.

Thế là cô gái đứng dậy, những bông hoa mắt bao nhiêu công mới hái được rơi xuống cỏ.

- Sự đồng ý của ông ư? – Cô kiêu hãnh nói – Tôi không cần đến! Mười lăm ngày nữa tôi sẽ được tự do, hoàn toàn và tôi đi đâu là tùy ý tôi.

- Việc ấy lúc này khác rồi, Fêlixitê ạ, – anh trả lời và tự kiểm chế. – Tôi có quyền đối với cô nhiều hơn cô nghĩ đấy. Năm tháng có thể qua đi, quyền ấy vẫn chưa hết, và cũng có thể... phải, tôi cũng không biết tôi có chấp thuận cho cô tự do không.

- Để xem, – cô lạnh lùng đáp lại, thái độ cương quyết.

- Phải, để rồi xem! Hôm qua tôi và bác sĩ Buêđơ, bạn thân nhất của người cha quá cố của tôi, đã bàn kỹ vấn đề cha tôi nhận cô về. Kết luận là như thế này: cô được giao cho cha tôi với điều kiện rõ ràng ông sẽ che chở cho cô đến khi chính cha cô đến nhận, hay khi nào có một người che chở lương thiện khác đến, người sẽ tặng cho cô tên của họ. Cha tôi đã uỷ nhiệm tôi thay thế trong việc này khi ông qua đời. Và tôi dứt khoát quyết định sẽ duy trì điều kiện ấy.

Thế là cô gái hết bình tĩnh:

- Trời ơi! Cô kêu lên và khê đập hai tay vào nhau. – Cảnh khổ này không bao giờ hết hay sao?... Tôi vẫn phải tiếp tục sống trong cảnh lệ thuộc ghê gớm này ư? Bao nhiêu năm nay, ý nghĩ đến tuổi mười tám sẽ

được giải phóng đã nâng đỡ tôi. Chỉ với hy vọng ấy tôi mới tỏ vẻ bình thản và bất khả xâm phạm được trong khi lòng tôi cực khổ vô cùng!... Không, tôi không còn là con người kiên nhẫn vì tôn trọng ý muốn của người chết mà để cho mình bị nô lệ hoá và giày xéo dưới chân!... Tôi không muốn thế!... Tôi không muốn có gì chung đụng với nhà Hêluy nữa! Bằng giá nào tôi cũng phải phá bỏ bằng được những chương ngại ghê tởm ấy!

Giáo sư cầm hai tay cô, mấy lời sau làm anh xạm mặt:

- Bình tĩnh lại, Fêlixitê, - anh tìm cách an ủi Fêlixitê. - Đừng tự hành hạ mình như con chim nhỏ, muốn đập vỡ đầu còn hơn chịu khuất phục sự không biến cải được... Những chương ngại ghê tởm!... Cô có hiểu cô làm tôi đau kinh khủng với những lời tàn nhẫn, không thương xót ấy không?... Cô sẽ được tự do, hoàn toàn tự do suy nghĩ và hành động, chỉ có dưới sự che chở và chăm sóc... như một đứa bé yêu quý... Fêlixitê, giờ đây cô sẽ hiểu khi yêu người ta nghĩ và lo lắng cho nhau như thế nào... Chỉ lần này thôi, tôi can thiệp như một người bảo trợ dùng quyền quyết định, đừng làm cho mọi lo toan cần thiết của tôi gặp khó khăn vì sự kháng cự không ích lợi của cô, tôi tuyên bố thẳng như thế. Tôi sẽ chịu trách nhiệm về việc huỷ bỏ điều cô đã thoả thuận với bà Frăngơ.

- Ông cứ làm thế đi! - Fêlixitê thốt lên, môi cô run rẩy, mặt như không còn một giọt máu. - Nhưng tôi cũng sẽ hành động, và xin hãy tin rằng tôi sẽ tự bảo vệ cho đến hơi thở cuối cùng.

Trong cuộc sống non trẻ bị thử thách gay gắt ấy chưa một trận bão táp nào làm rối loạn nội tâm cô như vậy. Những tiếng nói mới mẻ, xa lạ bỗng nổi lên trong cô chứng tỏ bằng thứ ngôn ngữ hùng biện giữa sự xáo động, hình như chúng chỉ là tiếng vang của những lời khẩn cầu thân mến của anh. Giống như đám mây đen trong cơn giông, mối nguy hiểm ghê gớm đang lơ lửng trên đầu cô - cô mặc nhiên cảm thấy rõ như thế - và bằng mọi giá cô phải xa anh ngay tức khắc nếu cô không muốn quy hảm xuống trước nguy hiểm này... Ngay lúc này, hình như anh đã chẳng có một quyền lực khó hiểu đối với cô và tình cảm của cô là gì, mỗi lời gay gắt cô giáng vào anh đã chẳng rơi vào chính trái tim cô một cách đau đớn là gì?

Đến lúc ấy anh vẫn cầm tay cô và trong khi cô nói, cái nhìn sâu sắc của anh không rời nét mặt cô đang phản ánh không dè dặt trong giây lát nổi xúc động của cô. Trước mắt người thầy thuốc, đồng thời là người hiểu thấu triệt về con người, đã có những bí mật khác của trái tim phải bộc lộ, không phải chỉ bí mật của một tâm hồn mà sự trong sáng và vô tội để lộ ra... “Cô sẽ không đi đến đâu cả! - Anh đột ngột nói không xúc động và điềm đạm gần như thanh thản. - Tôi tinh mắt và dài tay... Cô không trốn thoát được đâu, Fêlixitê ạ!... Bất cứ thế nào tôi cũng không để cô ở X... và tôi sẽ không trở lại Bon nếu không có cô”.

Cửa vườn kẹt mở đã lâu, nhưng hai người đang nói chuyện không nghe thấy tiếng động ấy. Rôda đột ngột đến và báo với giáo sư bà Hêluy đang đợi ở phòng khách và bà nghị mời anh về chỗ họ ngay.

- Cô ấy ốm à? - Giáo sư sáng giọng hỏi, không quay lại phía chị hầu phòng.

- Không, - chị hầu ngạc nhiên đáp lại, - nhưng bà tôi sắp pha xong cà phê và muốn để giáo sư dùng đúng vào lúc vừa pha xong... Ông luật sư Frăngơ cũng ở phòng khách.

- Được, tôi sẽ đến, - Giôhanex nói và vẫn chưa định đi. Có lẽ anh hy vọng Rôda sẽ rời khỏi đấy; nhưng anh đã lầm. Người hầu phòng bận bịu với Annet, nó đang rên rĩ thấy những bông hoa nhỏ của nó bị dập nát dưới đám cỏ. Anh đành phải đi, không phải không bực bội.

- Đừng ở đây lâu, - anh khuyên Fêlixitê. - Gió thổi mạnh lên có thể sẽ có giông. Vào nhà mát với Annet đi. Anh đi khuất sau những cây thủy tùng.

Còn cô, đầu óc lẫn lộn, cô buông mình trong các suy tưởng hỗn độn về số phận của mình đang bị đe dọa, thì Annet ngắt quãng những suy tư nặng nề ấy. Nó cầm tay Fêlixitê và kéo cô đến tận nhà mát.

Ngồi dưới mái nhà thật dễ chịu. cô gái ngồi trên chiếc ghế thường để dùng ngoài vườn, trong phòng trước, và lấy đồ khâu. Cửa gian bếp nhỏ và các phòng khách đều mở tung.

Trong khi bà nghị loay hoay dưới bếp, một cuộc đàm thoại sôi nổi đang diễn ra ở phòng khách giữa bà Hêluy và luật sư. Chuyện xoay quanh bản chúc thư của bà Coocđula. Giáo sư không tham dự. Anh có vẻ không hề quan tâm. Tay chấp sau lưng, anh không dừng đi qua đi lại dọc phòng khách, như đang trầm ngâm suy nghĩ chỉ khi qua cửa anh mới ngẩng lên và quan sát người đang ngồi khâu ở phòng phía trước.

- Suốt đời tôi, tôi sẽ không yên tâm được, anh Frăngơ ạ! – Bà Hêluy nhắc lại. – Chà, nếu gia đình Hêluy không phải cần cù để kiếm từng xu! Nhưng bây giờ có thể có kẻ xấu nào đó trong cơn cùng quẫn thành linh đến phá phách trong chớp mắt những đồng tiền tằn tiện của một gia đình danh giá! Nếu số tiền ở trong tay chúng tôi sẽ làm được biết bao nhiêu việc từ thiện!

- Nhưng bác ơi, – goá phụ trẻ nói giọng mơn trớn, bà ta vừa đến với bình cà phê bốc khói, và rót đầy các chén, – thế là bác lại đắm vào câu chuyện bần thủ làm mất sức một cách rõ rệt, rồi bác sẽ ốm mất thôi... Hãy nghĩ đến các con bác và cháu, bác ạ, hãy cố quên đi vì lòng yêu thương chúng cháu?

- Quên ư? – bà Hêluy phản đối. – Không bao giờ. Muốn thế phải có tính cách, thứ mà thế hệ trẻ ngày càng thiếu thật đáng tiếc! – Bà nhìn con trai bằng cặp mắt nãy lửa. – Sự ti tiện của việc sai trái phải chịu đựng làm tôi phẫn nộ, tôi không nhẫn nhục được... Cháu nghĩ thế nào mà nói với bác những lời nhảm tai ấy? Đòi khi cháu cũng hơi hột lăm, Ađen ạ.

Bà nghị biến sắc, miệng bà mím chặt tức tối, chiếc chén đưa cho bà rung rung trong tay, nhưng bà ta còn đủ nhanh trí để ghim lại câu trả lời nham hiểm định thốt ra.

- Cháu thật sự không đáng bị bác quở trách, – bà nghị nói không phải không gay gắt sau một lúc im lặng. – Không ai quan tâm đến việc khả ố ấy hơn cháu. Cháu không chỉ phàn nàn cho bác và hai anh cháu để mất tiền, nhưng đây cũng là điều buồn phiền đối với tính đa cảm của phụ nữ khi gặp sự sa sút về đạo đức... Cái người già lão và quỷ quyết kia đã suy nghĩ suốt nửa cuộc đời để tìm cách chọc tức hiệu nghiệm nhất những họ hàng gần gũi. Bà ấy đã rời bỏ cõi trần không hoà hợp được của Chúa và với mọi người, cùng với hàng loạt tội lỗi trong lương tâm làm cho cửa Thiên đường vĩnh viễn đóng lại trước mặt bà ấy, thật khủng khiếp!... Anh thân mến, em rót cà phê cho anh nhé?

- Cảm ơn, – giáo sư trả lời cộc lốc và tiếp tục đi qua đi lại.

Fêlixitê đã buông đồ khâu xuống, cô nín thở, chú ý lắng nghe những lời của kẻ vu khống. Tất nhiên cô đã biết qua bác Hăngri rằng mọi người buộc tội rất khắc nghiệt bà cô bí ẩn, nhưng đây là lần đầu tiên chính tai cô nghe thấy lời xét đoán kiểu này... Máu nóng dồn lên thái dương cô! Mỗi lời nói xuyên vào tim cô như một nhát dao. Nỗi đau đớn ấy cô chịu đựng cho người đã mất, đau đớn còn thống thiết hơn nỗi đau xa cách!

- Tôi không rõ bà cụ có tội đến mức nào, – luật sư nói. – vả lại, qua mọi điều tôi được nghe, không ai trách cụ được điều gì cụ thể, dư luận ác ý của tỉnh ta rất hài lòng về những câu chuyện nhảm nhí, mập mờ... Hơn nữa, vấn đề thừa kế chứng tỏ không chối cãi được là bà cụ là người độc đáo, trí tuệ không tầm thường.

Bà Hêluy cười nhạo báng và khinh khỉnh quay lưng lại người bảo vệ liều lĩnh ấy.

- Ông Frăngơ thân mến, nhiệm vụ của những người làm nghề của ông là minh oan cho những vụ phạm tội đen tối nhất và tìm được sự trong sạch như thiên thần ở những chỗ mọi người đã nói lên lời buộc tội công bình; xuất phát từ quan điểm ấy thì có thể hiểu được sự đánh giá của ông, – bà nghị phản đối một cách nham hiểm vô tả. – Ngược lại, tôi biết một xét đoán, với tôi – xin lỗi ông – nó có trọng lượng hơn nhiều. Cha tôi đã biết bà cụ. Do tính būng bình có một không hai của mình, chính là cụ đã gây ra cái chết của ông bố vì làm cho cụ cố tức giận. Thời gian điểm nhục ở lại Laidich chứng tỏ bà cụ bất cần đến danh tiếng, và dù trí tuệ không tầm thường như ông nói, bà cụ đã lạc loài vào chỗ các lễ thói đáng sợ, bà ấy là người tự do về tư tưởng, là người vô thần.

Lúc này Fêlixitê đứng phắt dậy và hiện ra ở cửa phòng khách, tay phải giơ ra một cách khẩn thiết, khuôn mặt thường hơi xanh lúc ấy đỏ bừng lên, cô đứng đấy, đẹp đẽ và thịnh nộ như một vị thần trả thù. Đôi môi hồng nói không ngại ngừng và chắc chắn kỳ lạ, những lời buộc tội ghê gớm kia im bật ngay khi trông thấy cô.

- Bà cô không bao giờ là người vô thần! – Cô gái quả quyết và hai mắt sáng rực không rời mắt người vu khống. – Vâng, bà là người tự do tư tưởng! Bà xem xét các công trình của Chúa không sợ ảnh hưởng đến sự cứu rỗi linh hồn cũng như không sợ một đức tin mỏng manh, vì bà biết rõ mọi con đường đều dẫn đến với Chúa. Mâu thuẫn giữa Kinh thánh và khoa học tự nhiên không bao giờ làm bà lúng túng. Lòng vững tin của bà không bắt rễ từ dòng chữ mà ở ngay các sáng tạo của Chúa, trong sự tồn tại của bà và ở thứ Chúa đã ban cho là tư tưởng, trong các sản phẩm của thiên tài vĩnh cửu của con Ngài... Bà không đi nhà thờ như hàng ngàn người khác để tôn thờ Chúa với mũ đẹp và áo lụa; nhưng khi chuông ngân bà trình diện

trước Đấng Tối Cao trong sự yên tĩnh của thanh vắng, và tôi không tin rằng Chúa lại ưu ái lời cầu nguyện của những người lúc nào cũng gọi tên Chúa bằng cái miệng vẫn hành hạ khổ sở người đồng loại.

Frăngcơ đứng lên. Anh vịn tay vào lưng ghế và sững sờ nhìn cô gái dửng dưng.

- Cô biết người đàn bà bí ẩn ấy ư? – anh ngập ngừng hỏi khi Fêlixitê nói xong.

- Tôi có quan hệ hàng ngày với bà.

- Tin tức lý thú đấy! – Bà nghị nói. Nhận xét ấy là lời chế giễu, nhưng giọng đã kém phần quả quyết, bộ mặt xinh xắn bỗng nhợt đi mất một lúc. – Vậy thì chắc cô biết nhiều mẩu chuyện thú vị liên quan đến quá khứ của người quen đáng kính của cô? – bà ta hỏi ra vẻ thờ ơ, tay mân mê chiếc thìa.

- Bà không bao giờ nói với tôi về quãng đời quá khứ của mình, – Fêlixitê bình thản trả lời. Cô biết cô vừa gây ra một cuộc tranh luận đáng sợ, chỉ còn cách bình tĩnh mà đợi nó.

- Thật đáng tiếc! – Bà goá thủ thì và lắc lư cái đầu tóc quăn, mặt đã hồng trở lại. – Tuy vậy, tôi khâm phục tài đóng kịch giỏi của cô, Carôlin ạ! Cô đã che giấu rất cừ những cuộc gặp gỡ bí mật của cô... Giôhanex thân mến ơi, bây giờ anh còn tiếc điều đánh giá tương tự sai lầm của anh về tính cách kia không?

Giáo sư đã ngạc nhiên đứng lại khi cô gái xuất hiện ra nơi ô cửa. Những lời biện giải gay gắt, cứng cỏi tuy nhiên hăng hái tuôn ra từ miệng cô như dòng suối chảy. Trí tuệ có lý luận chặt chẽ này, rõ ràng là không ngừng tự rèn luyện, bao giờ cũng tìm được ngôn từ chính xác. Câu hỏi moi móc vừa rồi của bà nghị không được trả lời. Mắt giáo sư không rời Fêlixitê. Anh mỉm cười thấy cô không phản ứng dưới mấy mũi kim châm vì cô biết tự chủ.

- Bí mật của cô đấy phải không? – anh hỏi cô.

- Vâng, – cô gái trả lời mắt lóng lánh; thật lạ lùng, âm thanh của tiếng nói này làm cho cô linh cảm thấy cô sẽ không đơn độc chống đỡ trong cuộc chiến đấu không tránh được.

- Cô muốn sau này sống với bà Coocđula, đấy là hạnh phúc cô hy vọng?

- Vâng.

Nếu bà nghị không quá mê mải với “sự che giấu bị lộ mặt nạ”, chắc bà sẽ hốt hoảng khi thấy tia sáng hạnh phúc bùng lên trong mắt giáo sư làm cho bộ mặt nghiêm khắc của anh khác hẳn.

Cuộc đối thoại nhanh tới mức không để cho bà Hêluy kịp hết ngạc nhiên. Bà ngồi trên ghế cứng đờ như tượng. Đồ đan tuột khỏi tay, cuộn len trắng lăn ra tận giữa phòng khách mà bà không chú ý.

- Đây là một phát hiện rất lý thú với tôi, – luật sư kêu lên và vội bước đến gần Fêlixitê. – Cô đừng sợ tôi cũng muốn đi sâu vào những bí mật về người đã mất, tôi không hề có ý định ấy! Nhưng có lẽ cô có thể cho tôi một vài chứng cứ liên quan đến những thiếu sót khó hiểu trong vấn đề thừa kế...

Trời ơi, cô sắp bị hỏi về vấn đề đồ đạc chưa tìm thấy! Cô cảm thấy mình run lên từ đầu đến chân, mặt cô trắng bệch như tuyết. Hoảng hốt, cô cúi nhìn xuống. Lúc này cô thể hiện đủ hình ảnh một lương tâm tội lỗi.

- Với tư cách người mê âm nhạc và ưa thích thư bút, tôi chưa để cho mình xúc động một chút nào từ khi mở chúc thư – luật sư nói tiếp sau khi lưỡng lự một lúc trước khuôn mặt biến sắc của cô gái. – Chúc thư viết rất rõ có một bộ sưu tập thư bút của các nhà soạn nhạc trứ danh, chúng tôi không tìm thấy. Người ta quả quyết từ nhiều phía rằng người đã mất kia lý trí không lạnh mạnh, rằng các khoản thừa kế ấy là ảo tưởng, là viễn vông. Cô có thấy bà cụ có bộ sưu tập ấy không?

- Có, – Fêlixitê nhẹ nhõm, nhưng đồng thời tức giận khi khẳng định như thế – Tôi biết rõ từng tờ.

- Có phong phú không?

- Bộ sưu tập này chủ yếu gồm các tác giả của thế kỷ trước.

- Một vở ca kịch của Bach được nhắc đến nhiều lần trong chúc thư, tôi coi việc chỉ danh này là lảm lẩn, cô có thể nhớ lại chút nào tên của tác phẩm ấy không? – Luật sư tiếp tục điều tra, tò mò và khao khát muốn biết.

- Ô, có chứ, – Cô gái trả lời ngay. – Về việc ấy cũng thế, người đã mất chứ không hề lầm lẫn. Đây là một vở ca kịch nhỏ Jean Sebastian Bach soạn dành cho thành phố X... và ca kịch này đã được biểu diễn ở phòng khánh tiết của thị sảnh. Tên vở ấy là: “Sự khôn ngoan của các nhà cầm quyền khi lập quy định cho việc làm rượu bia”.

- Không thể thế được! – Luật sư kêu lên; trong lúc quá sửng sốt anh nhảy lùi lại phía sau. – Bản sáng tác giới âm nhạc coi như một thứ huyền thoại tồn tại thật hay sao?

- Tổng phổ này do chính tay Bach viết, – Fêlixitê nói tiếp – Ông tặng cho một người tên là Giôđơfroy Đờ Xecbông và sau này thuộc sở hữu của bà Coocđula do thừa kế.

- Những lời bộc lộ này quý vô giá!...Bây giờ thì tôi cầu xin cô hãy nói cho tôi biết bộ sưu tập này ở chỗ nào?

Cô bỗng thấy mình đang đứng trước một việc hiềm nghèo. Phần nộ vì người ta hoài nghi trí tuệ sáng suốt của bà cô Coocđula, cô đã dùng mọi cách để bác bỏ lời vu khống. Trong khi sốt sắng bảo vệ bà cô, cô không nghĩ rằng các chứng minh của cô sẽ rủi ro dẫn đến một khởi điểm nào đó... Bây giờ cô phải trả lời thẳng vào câu hỏi phiền phức này... Phải nói dối chăng? Không thể được.

- Theo tôi biết thì nó không còn nữa. – Cô nói nhỏ.

- Không còn nữa? Có lẽ cô muốn nói không còn đủ toàn bộ nữa?

Fêlixitê im lặng. Cô ước gì được ở xa đây hàng ngàn dặm, xa cái người cầu xin tha thiết này.

- Hay là thế nào? – anh hoảng hốt nói tiếp, – hay nó đã bị huỷ thực sự rồi?

Tình hình thật gay go. Người đàn bà đang ngồi chỗ kia sẽ bị liên lụy nếu cô khai rõ... Đã bao lần, trong những lúc tức giận, cô đã ấp ủ ý muốn xấu là trả thù tên đao phủ nhẫn tâm ấy! Cô cho rằng chỉ cần được trông thấy ác phụ kia đau đớn một lần, quang cảnh ấy cũng làm cho cô hả dạ... Cô hiện đang đứng trước thời cơ tương tự... Cô có thể hạ nhục người đàn bà cao lớn, chứng giải bà ta có hành động vi phạm pháp luật, thế mà cô hoàn toàn không trả thù!... Cô nhìn trộm về phía kẻ thù, một cái nhìn của hổ cái đã bắt gặp mắt cô, cô cũng không vì thế mà bối rối.

- Tôi không có mặt khi bộ ấy bị huỷ vì vậy tôi không thể làm chứng về vấn đề này, – cô tuyên bố, giọng vững vàng và quả quyết đến nỗi rất dễ nhận thấy cô sẽ không nói gì hơn nữa. Cô đã trả giá đắt cho hành vi ấy, vì đã làm nổ tung cơn giông tố đến bây giờ ngấm ngấm gầm thét trên đầu cô. Bà Hêluy đứng dậy, bà chống hai tay lên bàn, hai mắt quắc lên một cách ma quái trên bộ mặt không còn khí sắc.

- Con khốn nạn kia, mày tưởng phải nhân nhượng tao à? – bà hét, giọng run lên vì tức giận. – Mày dám nghĩ rằng tao có cơ để giấu mọi người vài hành động nào đó và mày phải che giấu cho tao phải không, hử?

Bà khinh bỉ quay đầu đi và đưa cặp mắt xám nhìn luật sư.

- Nói thật là tôi chỉ quen trình lại các việc làm của tôi với Chúa. Điều gì tôi làm đều nhân danh Chúa, để ca ngợi Chúa và gìn giữ Thánh đường. Tuy vậy, anh Frăngơ thân mến ạ, anh sẽ được biết những thứ giấy lộn “vô giá” ấy ra sao, chỉ để cho con người kia không khi nào được có ảo ảnh là tôi có gì chung cùng với nó... Bà Coocđula đã quá cố ấy là người vô thần, là một tâm hồn hư hỏng, ai bảo vệ bà ta chứng tỏ được một điều là nó đi theo vết của bà ấy thôi. Đáng lẽ phải cầu nguyện để tìm được bình yên, bà ấy át tiếng nói của lương tâm bằng chất độc của một thứ âm nhạc báng bổ đầy thứ nhục cảm đáng trừng phạt. Ngày chủ nhật bà ấy cũng xúc phạm sự yên tĩnh trong nhà tôi bằng các hành vi tội lỗi, từ sáng đến tối bà ta ngồi trước những quyển sách đáng nguyên rửa kia, và càng mê mải với việc đó bà ta càng ương ngạnh không lay chuyển được, dù tôi đã có nhiều cố gắng để cứu vớt bà ta... Từ đấy, tôi không có điều khẩn nguyện nào nhiệt thành hơn là làm sao diệt trừ hết cái phát minh xấu xa đó của con người trên mặt đất này, thứ ấy, Chúa không tham dự vào, nó làm cho các linh hồn xao lãng con đường của cứu rỗi... Những giấy lộn ấy, anh Frăngơ ạ, tôi quăng vào lửa hết rồi.

Bà cất cao tiếng thốt ra những lời cuối cùng giọng đầy đắc thắng.

- Mẹ ơi. – Giáo sư hoảng hốt chạy lại.

- Gì thế anh? – Bà hỏi và phác một cử chỉ tránh xa anh. Người bà dài ra, bà đứng sừng sững như mang áo giáp đồng. – Anh định trách tôi chiếm đoạt của Đanien và anh phần thừa hưởng gia tài quý báu ấy chứ gì,

– bà nói tiếp giọng châm biếm sâu sắc, – anh cứ yên tâm, tôi quyết định từ lâu sẽ thay thế bằng vài đồng ẽ quy ở hòm riêng của tôi cho các anh. Dù sao các anh cũng có lợi hơn đấy.

– Máy đồng ẽ quy ư? – luật sư nhắc lại, anh tức giận và phần uất phát run lên. – Thưa bà Hêluy, bà sẽ vui lòng mở túi trả cho các anh con trai bà một khoản tiền kha khá là mười lăm nghìn mác đấy.

– Mười lăm nghìn mác à? – Bà Hêluy cười âm lên – Thú vị thật! Những tờ giấy lộn khốn nạn, bẩn thỉu và vấy mực ấy ư? Đừng có lơ lửng, anh Frăngơ thân mến ạ!

– Những tờ giấy lộn bẩn thỉu và khốn nạn ấy, bà sẽ phải trả giá rất đắt, tôi nhắc lại! – Người thanh niên đáp và cố dần lòng – Ngày mai tôi xin đưa bà xem tờ ghi chú của người đã mất, bà ấy đánh giá bộ sưu tập thư bút mười lăm nghìn mác, chưa kể bản thảo của Bach... Bà Hêluy, xin bà hãy hiểu rõ lời tôi nói, chưa có khả năng lưỡng được, bà đã vướng vào một việc lỗi thời như thế nào đối với những người thừa kế họ Xecbông khi huỷ hoại tác phẩm vô giá này! – Trong lúc đầy phần nộ anh đập tay vào trán. – Không thể tưởng tượng được! – Anh nói – Giôhanex, bây giờ mình nhắc lại với cậu điều mình khẳng định cách đây mấy tuần, cậu không thể được biện chứng bằng cách nào rõ ràng hơn nhé!

Giáo sư không trả lời. Anh đã đứng bên cửa sổ và quay nhìn ra vườn. Không ai thấy được lời chứng minh của người bạn quá phần khích đã tác động đến anh như thế nào.

Một lúc sau, bà Hêluy hình như hiểu được bà đã mua vui bằng những việc rắc rối vô tận; thái độ bà mất hẳn vẻ chắc chắn và tự tin bất di bất dịch, cái mỉm cười chế giễu bà cố giữ chỉ còn là cái nhếch mép. Nhưng làm gì có trường hợp phi thường là người đàn bà ấy đi đến chỗ ân hận vì đã có hành vi nào đó? Bà chẳng nhân danh Chúa mà làm là gì; và trong tình huống như thế thì nhầm lẫn, sai trái làm sao cho được. Bà trấn tĩnh lại ngay:

– Tôi nhắc lại đúng lời anh lúc nãy, anh Frăngơ ạ, – bà lạnh lùng nói. – Người ta có lý để bảo bà ấy điên. Tôi chẳng khó khăn gì cũng cung cấp được bằng chứng đầy đủ... Ai sẽ làm cho tôi tin rằng sự đánh giá lơ lửng ấy không viết trong cơn điên?

– Tôi! – Fêlixitê quả quyết nói, dù tiếng cô run vì những cảm xúc trái ngược nhau. – Thưa bà Hêluy, tôi sẽ cố gạt bỏ những gì công kích người đã mất chừng nào tôi còn có thể, ý nghĩ của bà cô lạnh mạnh và sáng suốt ít ai bằng, lời khẳng định của tôi có lẽ không được kể đến, nhưng dù bà có lật đổ mọi bằng chứng về lý trí hoàn toàn sáng suốt của người đã mất, các hộp đựng bộ sưu tập vẫn còn kia, chính tôi đã cứu được chúng; mỗi hộp đều liệt kê ở mặt trong tất cả các thứ đựng trong hộp; bên cạnh mỗi tự tích đều ghi chính xác mua khi nào, của ai và giá bao nhiêu.

– Hầy, tôi nuôi được một người làm chứng buộc tội thật cừ, – bà Hêluy thốt lên. – Nhưng này, bây giờ tao mới đã động đến mày đây!... Như vậy là mày đã dám lừa dối tao bao nhiêu năm trời một cách liêu linh có một không hai? Mày ăn của tao và nhạo báng tao sau lưng tao? Không có tao mày đã phải đi ăn xin từ cửa này qua cửa khác rồi đấy! Đi cho khuất mắt đi, đồ lừa gạt dê tiện!

Fêlixitê không động đậy. Có thể nói rằng tầm vóc thanh tao của cô lớn hẳn lên dưới những lời trách mắng đang ném ra; mặt cô tái đi nhưng chưa bao giờ bộ mặt ấy bộc lộ một cách quả quyết lòng dùng cảm không thể khuất phục được.

– Bà trách tôi lừa dối bà, tôi xin nhận, – cô nói thật bình tĩnh đáng khen. – Tôi cố tình im lặng và chẳng thà bị hành hạ đến chết chứ không nói động đến việc ấy, đúng thế. Tuy nhiên sự cương quyết ấy không có cơ sở vững chắc, một lời nói tốt đẹp xuất phát từ đáy lòng, một cái nhìn ân cần của bà cũng đủ để thắng nó, vì không gì làm tôi ghê tởm bằng giấu giếm hành động và cử chỉ của mình... Nhưng đây không phải là sự lừa dối có tội! Ai dám gọi là kẻ lừa dối những tín đồ đầu tiên trong thời kỳ bị ngược đãi phải bí mật tụ họp với nhau dù bị cấm đoán? Tôi cũng thế, tôi phải cứu lấy linh hồn mình.

Cô ngẩng lấy hơi, cặp mắt nâu của cô nhìn chăm chú vào mặt người đàn bà kia biểu lộ đầy nghị lực.

– Tôi đã bị rơi xuống vực sâu tăm tối rồi nếu không có chỗ nương náu và sự che chở trên tầng xép... Tôi không hề tin ở vị Chúa hiểm thù và trừng phạt mà bà tôn thờ, thưa bà Hêluy, một vị Chúa chịu để một địa ngục cạnh mình, đưa các con mình ra cắn dồ để thử thách và sau đó thì trừng phạt, tôi không thể tin ở một vị Thần Linh không khoan dung... Người quá cố đã đưa tôi đến Đấng Thiêng Liêng, với lòng thương yêu và bác ái trong sự thông tuệ và quyền năng. Đây là Đấng Thiêng Liêng duy nhất ngự trị trên trái đất và

trên trời... Ham thích học tập và yêu khoa học là những gì bất khả chiến thắng trong tâm hồn trẻ thơ của tôi... Nếu bà cứ để mặc tôi chết đói, bà Hêluy ạ, như vậy cũng không ác bằng các toan tính không mủi lòng của bà nhằm bóp ngạt trí tuệ của tôi, để cố ý giết chết nó... Tôi không nhạo báng sau lưng bà, mà chỉ làm cho các ý định của bà bị thất bại, tôi đã là học trò của bà Coocđula!

- Bước! – Bà Hêluy hét và chỉ ra cửa không tự chủ được nữa.

- Đứng, bác ơi! – Bà nghị nằn nỉ và nắm lấy cánh tay gơ ra của bà Hêluy. – Bác đừng bỏ qua không tận dụng giờ phút quý báu này!... Thưa ông luật sư, lúc này ông đã cực kỳ thoả mãn về bốn phạm “người mê nhạc”; bây giờ tôi kêu nài ông cũng với nhiệt tình như thế tìm xem đồ đạc và nữ trang còn thiếu hiện ở đâu, nếu có người dính vào việc ấy thì chính là ả này đây!

Luật sư đến gần cô gái đang bám tay trái vào thành cửa, cúi chào, gơ tay cho cô vịn và trịnh trọng nói:

- Cô cho phép tôi đưa cô về nhà mẹ tôi không?

- Chỗ cô ấy ở đây! – Vẫn im lặng cho đến bảy giờ giáo sư to tiếng phản đối. Luật sư bắt giác lùi lại. Hai người ngạo nghễ nhìn nhau không nói một lời; trong cái nhìn lạ lùng ấy không còn sắc thái bạn bè hoà nhã nữa.

- À, hay quá, hai hiệp sĩ một lúc, bức tranh đẹp thật! – Bà nghị kêu và cười rộ lên, một cái chén bay xuống sàn nhà vỡ tan; vào lúc khác bà Hêluy sẽ gay gắt quở mắng sự vô ý ấy của goá phụ trẻ, nhưng tức giận và sưng sốt đã làm cho bà đứng vững tại chỗ.

- Hình như hôm nay tôi cứ luôn phải nhắc đến quá khứ. – Frăngcơ cay đắng nói. – Giôhanex, chắc anh nhớ rằng anh đã hoàn toàn từ bỏ quyền của anh đối với tôi và anh đã cho phép tôi hành động như hiện nay.

- Tôi không bác bỏ điều đó, – giáo sư trả lời. – Nếu anh muốn giải thích sự mâu thuẫn tôi đã mắc phải, tôi xin sẵn sàng khi nào anh muốn, nhưng không phải ở chỗ này.

Anh kéo Fêlixitê ra vườn.

- Về thành phố đi, Fêlixitê, – anh nói và đôi mắt xám vốn lạnh lùng nhìn cô âu yếm vô tả.

– Đây sẽ là cuộc chiến đấu cuối cùng của cô, cô bé Fê tội nghiệp!... Cô sẽ chỉ ở dưới mái nhà mẹ tôi qua đêm nay; bắt đầu từ ngày mai, cô sẽ có một cuộc sống mới.

Anh vẫn cầm tay cô, gần như vô ý thức, anh nâng nó lên môi rồi buông xuống và đi vào nhà mát.

15. Chương 15

Cô gái vội vã bước ra khỏi vườn. Giáo sư đã nhầm, cả chiều lẫn tối cô không ở trong ngôi nhà cổ kính, đài các... Đã đến lúc cô lên phòng bà Coocđula. Cô gặp Vêrônic mang bữa phụ ra vườn. Không có ai ở trong nhà, trừ bác Hăngri... Gió thổi như bão xuyên qua cành lá những cây sồi đã xù xì qua năm tháng và đẩy Fêlixitê chúi về phía trước không cưỡng lại được. Đây là ở trên mặt đất được những vòm cây che khuất. Còn cái gì sẽ đợi cô ở trên kia, ở lối đi qua các mái nhà dốc, ngoài trời gió bão?

Hăngri mở cửa cho cô, Fêlixitê thở không ra hơi đi qua trước mặt bác, vào phòng phụ lấy chìa khoá tầng thượng.

- Này, cháu định làm gì thế? – ông già ngạc nhiên hỏi.

- Cháu muốn trả lại danh dự cho bác và giành lấy tự do cho cháu! Bác Hăngri, chú ý kỹ cho cháu nhé! – Cô vừa nói vừa vội vã bước lên thang.

- Đừng có làm điều gì dại dột, Fê nhé, đừng liều lĩnh! – Bác gọi với lên nhưng cô không nghe thấy.

Bác phải canh chừng ở dưới này, và bác lo lắng đi đi lại lại trong phòng trước.

Khi cô gái thò đầu ra ô cửa, một luồng gió mạnh thổi bạt hơi buộc cô phải lùi vào, đợi ngớt gió cô lao ra ngoài. Ai được trông thấy bộ mặt xinh đẹp tái xanh ấy nhô từ cửa sổ tối đen ra với đôi môi mím chặt, với vẻ quả quyết âm thầm, người ấy buộc phải thừa nhận rằng cô gái biết rõ mối nguy hiểm đáng sợ cô đang dần thân vào cô sẵn sàng liều chết để hoàn thành nhiệm vụ... Con người trẻ trung nhưng tự tin biết bao! Trái tim nóng bỏng ấy biết căm ghét dữ dội là thế, nhưng mà cái đầu lại lạnh lùng và chín chắn vô cùng!

Chân cô chạy nhẹ nhàng trên mái ngói lạo xạo và cặp mắt sáng suốt của cô không lúc nào bối rối. Kẻ thù đang gằm thét, một tiếng rít ghê tai thế là nó trở lại, trong cơn thịnh nộ nguy hiểm. Cửa trước bật tung ra ầm ầm, các chậu hoa rơi xuống hành lang vỡ tan tành, những cây cỏ thụ rền rĩ và rung lên phía dưới chân cô. Cô vẫn ở trên mái nhà kề bên, nhưng tay cô đã bám được vào bao lơn vừa với tới.

Gió bão làm tóc cô sổ tung ra, những món tóc dày bị cuốn đi như muốn tung vào trong gió, nhưng cô không động đậy. Sau một lúc kiên trì chống cự cô đã lên được bao lơn và sau đó vào phía trước nhà... Đằng sau cô, tiếng gió rít và tiếng ào ào vẫn tiếp tục nhưng cô không nghe thấy gì nữa, cô không nghĩ đến mối nguy hiểm lúc trở về. Cô đứng đấy hai tay chấp lại, trong gian phòng đầy đầy trường xuân bao phủ, và cô khóc. Phòng này vẫn ở được như hồi bà Coocđula còn sống. Không một hạt bụi vương trên nắp chiếc dương cầm gỗ đào hoa tâm bóng loáng. Dây trường xuân như muốn chứng tỏ sức mạnh trải qua nhiều nhánh non trên lớp lá sẫm, và trong một khuôn cửa có đặt một cây cao su và một cây sồi được chăm sóc cẩn thận, đó là hai cây bà cô yêu thích nhất. Khung cửa sổ kia có thay đổi. Chiếc bàn ngồi khâu xinh xắn không ở đấy nữa. Giáo sư đã sắp xếp lại chỗ vòm này thành phòng làm việc.

Không dừng lại, cô chạy ra chỗ tủ kính. Trên mặt bên cạnh của tủ, giữa những hoa văn chạm trổ có một cái mấu rất nhỏ bằng kim loại nếu không được chỉ rõ rất khó nhận ra. Fêlixitê ấn nút và cửa ngăn bí mật mở ra. Nó vẫn tàng trữ những báu vật chưa tìm thấy.

Các bình cà phê và bình sữa phình ở dưới, những chồng bát đĩa buộc bằng dây lụa, các hộp nữ trang cổ kính với các thứ trang sức bằng kim cương, tất cả vẫn nằm ở chỗ cũ... ở góc kia có cái hộp đựng chiếc vòng vàng và bên cạnh là cái hộp xám.

Fêlixitê lấy chiếc hộp xám ra. Hộp không nhẹ. Thứ đựng ở trong sẽ phải huỷ bỏ. Nhưng bằng cách nào? Nó là cái gì?

Cô thận trọng mở nắp. Trong ấy là một cuốn sổ tay gáy da. Giấy bồi đã cứng và bong, bìa sách để lâu quá nên đã cong queo. Cô rụt rè liếc nhìn, trên giấy không phải chữ in mà là chữ viết.

Bà cô Coocđula ơi, có đôi mắt đang dừng lại ở đây, trên điều bí mật của bà, đôi mắt bà đã hàng nghìn lần đọc được ở đây tình thương yêu của đứa con, lòng tận tụy tuyệt đối; và trái tim trẻ trung không bao giờ hoài nghi về bà đang đập mạnh trước điều bí ẩn của đời bà! Lòng vững tin vào sự vô tội của bà đã bám chắc trong trái tim ấy cũng như lòng tin vào sự tồn tại của mặt trời, nhưng nó muốn biết vì sao bà đau khổ. Nó muốn đo xem sự hi sinh của bà to lớn đến chừng nào... Điều bí mật của bà sẽ chết; những tờ giấy này sẽ biến thành tro, và cái miệng từ tuổi thơ đã biết kín đáo sẽ im lặng như bà im lặng!

Những ngón tay run run nhấc nắp hộp lên: “Giôdép Đờ Xecbông, sinh viên văn khoa”, đấy là dòng chữ trên trang đầu... Cuốn sổ này là nhật ký của anh sinh viên con người thợ đóng giày, người ta nói vì anh mà cô gái Coocđula đã làm cho cha mình tức giận đến chết. Anh sinh viên chỉ dùng trang trước, còn trang sau chắc để ghi chú. Nhưng trang sau lại đầy những dòng chữ rất đẹp viết sít vào nhau, chữ của bà cô.

Fêlixitê đọc đoạn đầu. Những ý nghĩ sâu sắc, độc đáo, diễn tả mạnh mẽ và gọn gàng ít thấy đã thu hút và bắt người đọc suy nghĩ. Con trai người thợ đóng giày chắc phải là một người đặc biệt, có trí tưởng tượng đầy hình ảnh hùng tráng, trí xét đoán sắc sảo, có trái tim nóng bỏng đầy tình yêu say đắm! Vì thế cho nên cô gái Coocđula, con một thương gia nghiêm khắc, đã yêu anh cho đến lúc chết. Cô gái Coocđula viết:

“Anh đã nhắm mắt vĩnh viễn và không trông thấy em đang quỳ bên giường anh, vịn hai tay lại và cầu khẩn Chúa giữ cho anh lại cho em. Anh không ngừng gọi tên em trong những cơn sốt mê man, khi thì bằng giọng âu yếm của tình yêu, lúc lại bằng giọng tức giận của một trái tim bị xúc phạm tàn tệ, cùng với những tiếng la hét báo thù, rồi khi em nói với anh, anh đắm đắm nhìn mà không nhận ra, rồi đẩy tay em ra.

Anh đã rời bỏ thế giới này với lòng tin rằng em đã huỷ bỏ lời hứa, và khi mọi sự đã kết thúc và người ta đưa anh đi khỏi cái giường đau đớn của anh, em đã thấy cuốn sổ này dưới gối anh. Nó nói với em rằng em đã

được yêu tha thiết, nhưng anh cũng đã nghi ngờ em, Giôdép ơi! Em đã chờ đợi trong đau buồn khắc khoải chỉ một cái nhìn có tri giác của anh, nó sẽ thuyết phục anh rằng em vô tội và số phận buồn thảm của em sẽ không còn bị đau đớn như dao đâm... mà không được! Thế là xa cách vĩnh viễn, tâm hồn cũng không được giảng hoà... còn sự hành hạ nào nặng nề hơn nữa! Và dù có phạm trọng tội, em cũng không thể bị trừng phạt tàn nhẫn hơn trái tim rên rỉ ngày đêm và không ngừng làm em khốn khổ!

Linh hồn vĩ đại của anh đã bay xa, trên những con đường không giới hạn, còn em vẫn lang thang trên trái đất nhỏ bé tội nghiệp này, không biết anh có thể nhìn lại phía sau không... Em không được nói với anh những bão tố trong nội tâm, và em cũng không muốn làm thế, vì ở đâu có con người hiểu được sự mất mát của em? Chỉ có mình em hiểu rõ. Nhưng em vẫn phải kể lại mọi sự đã xảy ra như thế nào. Anh đã để lại những ý nghĩ của anh trong cuốn sổ này, dù gan dạ và mãnh liệt đến mấy, vẫn cảm thấy rõ hơi thở ngọt ngào và khích lệ của tình yêu sâu sắc và bất diệt đối với em, Giôdép ạ. Những ý nghĩ ấy nói với em bằng hơi thở của người sống và tiếng nói thân ái của anh...em muốn đáp lời anh, ở đây trên cùng những trang giấy anh đã để tay lên, em muốn hình dung anh đứng bên cạnh em, đôi mắt sâu thẳm của anh theo dõi ngời bút em từng nét cho đến khi sự bí ẩn này được giải quyết trước mắt anh!

Anh còn nhớ cô bé Coocđula Hêluy đang tìm tòi trên vựa thóc con gà trắng yêu thích nhất bị chó săn làm hoảng sợ không? Trên ấy tối, nhưng qua khe hở, ánh mặt trời chảy vào như vàng và hàng tỷ hạt bụi nô giỡn với nhau trong vệt sáng, Cô bé nhìn qua khe hở. Ở bên kia, ông hàng xóm Xecbông đã đưa về vụ lúa thu hoạch trên thửa ruộng duy nhất; cả ông và cậu bé Giôdép tinh nghịch đang ngồi trên ngọn đồng lúa. Cậu ta nhìn qua ô kính.

- Tìm hộ em với! – Cô bé gọi qua khe hở. Cậu bé nhảy xuống đất nhìn quanh quẩn. – Tìm hộ em với. – cô bé nhắc lại rồi có tiếng gậy rặng rắc, một trong những tấm ván cô bé nấp đằng sau rơi đánh ầm xuống vựa lúa của người láng giềng giàu có... Anh như thế đấy, Giôdép ạ! Và em biết rằng sau này anh sẽ đập đổ nhiều tấm ván ngăn tôi tệt trong xã hội và những quy tắc sai trái đã được xây dựng công phu.

Em sợ hãi khóc như mưa. Ngay lập tức anh tỏ vẻ ngọt ngào và tốt bụng vô tả, anh dắt em xuống đưa vào cửa hàng chật hẹp, ám khói của bác thợ giày... Cái vách bằng ván gỗ được sửa lại; nhưng từ hôm ấy ngày nào em cũng đi qua phố đến chơi với anh... Ôi! Những buổi chiều mùa đông ấy! Ngoài trời, tuyết quay cuồng và gió mạnh thổi từng cơn! Góc cây mê diệt bên cạnh cửa sổ rung lên mỗi khi có cơn gió đập xuống ô cửa tròn khảm chì, con chim sơn thước, lúc thường dừng cảm là thế, mà phải bám chặt vào vách giữa lồng. Trên cái lò sưởi to tướng bằng gốm, cà phê đang âm ỉ, mẹ đáng kính của anh ngồi bên guồng quay sợi đay, cha anh ngồi trên ghế đầu nện búa vào da để kiểm ăn hàng ngày.

Em vẫn như nhìn thấy trước mặt mình khuôn mặt tao nhã buồn buồn của ông khi ông kể về chuyện quá khứ. Khi ấy gia đình Xecbông là một gia đình danh giá và quyền thế, một dòng dõi quả cảm, những người to lớn mạnh khoẻ vô cùng! Những cánh tay vạm vỡ của họ đã lập ra biết bao kỳ công! Nhưng những dòng máu cao quý họ đã đổ ra làm em rùng mình, em thích câu chuyện người hiệp sĩ yêu thương vợ trẻ của mình tha thiết và chung thủy hơn. Anh đã thuê làm hai chiếc vòng, và chạm ở mỗi chiếc một nửa đoạn thơ tình yêu, anh đeo một chiếc và nài một chiếc... rồi khi anh bị tử thương ngã xuống chiến trận, một tên tướng cướp vô lại đột ngột xuất hiện để chiếm của anh vật tượng trưng quý báu cho tình yêu, người hấp hối nắm chặt lấy chiếc vòng bằng bàn tay co quắp, mặc cho tay bị đâm chém, cho đến lúc người tuýt tụt của anh đến cứu và giết được tên cướp... Trong gia đình, mọi người coi đôi vòng như thánh tích... đúng thế, cho đến khi giặc Thụy Điển xâm nhập... Thời gian ấy, sao mà anh ghét giặc Thụy Điển thế, Giôdép! Chúng là nguyên nhân phá sản của dòng họ Xecbông... Câu chuyện thật buồn, em càng không vui mỗi khi nghe cha anh nhắc lại: – Con thấy đấy, Giôdép ạ, không có cái tai hoạ ấy thì con đã có thể học hành và trở thành người danh tiếng, nhưng do ngẫu nhiên mà con chỉ còn có cái dùi của người thợ giày – ngọn giáo của Xanh Crêpanh... Ôi, câu chuyện này còn có một khía cạnh xấu hơn nữa mà ông thợ giày không tưởng đến.

Họ Xecbông vẫn là những người sùng đạo Gia tô giáo, khi khắp nơi quanh họ đã gia nhập đạo giáo mới Luyte (1). Từ lúc ấy, họ sống tách biệt vì khác nhau tín ngưỡng. Nhưng Adriêng Đờ Xecbông không chịu như thế, ông là một người cuồng tín, thà bỏ quê hương xứ sở mà đi còn hơn sống giữa những người dị giáo. Ông bán hết sản nghiệp trừ ngôi nhà ở phố Chợ. Ông nhận được một trăm tám mươi nghìn mác tiền mặt rồi một hôm hai con trai ông ra đi tìm mua một ngôi nhà mới ở những miền theo Gia tô giáo. Sự việc xảy ra là Vua Thụy Điển, Guyxtavơ, Adônphơ, đi qua Tuyringơ với một đạo quân hai mươi một ngàn người. Ông ta ở lại thành phố X... hai mươi bốn giờ – ngày 22 tháng 10 năm 1632, – họ đóng quân trong các nhà

dân. Ngôi nhà phố Chợ đầy bọn Thụy Điển thô lỗ, hoàn cảnh dễ gây cho ông già Adriêng nổi giận. Bọn kỵ binh đang dở say uống rượu nho ở sân, thế là điều bất hạnh kinh khủng đã đến. Một thằng trong bọn chúng lấy gương đâm vào ngực ông già đầy nhiệt huyết, ông ngã ngửa xuống thềm chết ngay tức khắc không thốt một lời. Nhưng bọn Thụy Điển nổi cơn thịnh nộ đập nát mọi đồ đạc trong nhà, khi các con ông trở về, ông già Adriêng đã yên nghỉ từ lâu dưới tấm bia mộ trong nhà thờ Đức Bà, họ tìm của thừa kế mà không thấy. Chắc bọn Thụy Điển đã lấy hết số tiền một trăm tám mươi nghìn mác, các ruộng, tử trồng rừng, đồ đạc ở trong bị xé nát và giày xéo dưới chân, giấy tờ của gia đình bay tung theo gió, không tìm được một tờ nào... Cha anh kể như thế, Giôdép ạ! Vì vậy ngôi nhà chuyển sang tay ông thị dân Hêluy với một giá quá thấp. Hai con ông Adriêng chia nhau số tiền bán nhà: Lutdơ, người anh cả ra đi; không ai nghe nói đến nữa; ngành thứ đẹp đào kiêu, và con cháu những người đã chiến thắng chống quân Xaradan (2), xưa kia là khách quý của triều đình, của các hoàng đế, bây giờ sử dụng cái bào hay cái dùi của thợ giày.

Còn anh thì không thế, Giôdép! Cũng như những món tóc đẹp ở trán anh cứ quăn lại và bướng bỉnh rủ xuống, tài năng của anh cách xa hàng ngàn dặm sự nghiệp của các bậc cha ông; anh đi theo đường của anh dù biết nó đầy chông gai, ghềnh đá, và thiếu thốn sẽ là bạn đường gần bó với anh; anh chỉ nhìn thấy mục đích, mục đích trang nghiêm và sáng sủa, để rồi khi thể anh hùng ấy sụp đổ một cách khốn cùng trong tầng gác xép! Trí tuệ lánh xa do thân thể suy nhược vì đói khát!... Hỡi Chúa tối cao, một con người của Chúa qua đời vì không có bánh ăn!

Có ai nghĩ đến con người anh sẽ tắt hẳn khi anh phát triển một cách mãnh liệt và đẩy sức thuyết phục những tư tưởng mới, mạnh dạn, độc đáo? Hay khi anh ngồi trước dương cầm, ngón tay anh đã tung ra những giai điệu tuyệt vời?... Đây là một chiếc đàn tồi tàn bỏ trong góc tối ở phòng cha mẹ anh; tiếng nó đánh và khô, nhưng tài năng của anh đã cho chúng linh hồn, chúng vang lên như giông tố và bão táp, chúng vẽ ra một bầu trời tươi đẹp và một trái đất xán lạn... Anh còn nhớ cha anh đã tặng anh cái gì khi ông hài lòng về anh không? Bằng một cử chỉ trịnh trọng ông mở cái tủ cũ và đặt trên giá nhạc của anh một cuốn sách nhạc. Đây là ca khúc nhỏ của Jean Sébastien Bach. Cụ của anh đã được chính nhà soạn nhạc tặng và gia đình giữ gìn như một thánh tích... Không tìm được một đồng tiền, một mẩu bánh ở nơi anh ở, nhưng bản thảo bản tổng phổ của Bach vẫn để nguyên vẹn trên bàn để gửi cho em...

Ở mặt trước trang này là dòng chữ: "Coocdula tóc vàng hiền dịu của tôi đã đến nhà tôi trong bộ áo trắng tinh", hôm ấy là ngày lễ kiên tín của em. Giôdép ạ! Mẹ em đã nghiêm khắc bảo đây là lần cuối cùng, kể từ ngày hôm nay em là con gái đã lớn của nhà thương gia giàu có, và việc giao thiệp với nhà người thợ giày không phù hợp nữa... Cha mẹ anh không có ở đây, em nói với anh việc cấm đoán. Mặt anh nhợt đi dưới bộ tóc đen. – Thôi được, em đi đi, – anh dậm chân và kiêu ngạo nói với em, tiếng anh rè lại và đôi mắt tức giận của anh loáng ánh nước mắt. Em không đi; bàn tay run rẩy của chúng mình nắm chặt lấy nhau, đây là tiền đề của tình yêu tuyệt diệu của chúng mình.

Em, chẳng lẽ em lại quên điều ấy và bội ước, sau bao nhiêu năm cưỡng lời cha mẹ, khi tức giận, khi nài nỉ, để rồi đột ngột bội ước và do bản thân mình? Các cụ gọi anh là thằng chết đói, thằng con trai đáng khinh của người thợ giày bị đóng ách vào những công việc chẳng ra gì; các cụ dọa nguyên rửa em, truất phần thừa kế của em, em vẫn kiên nhẫn. Thật dễ dàng bao nhiêu trong thời gian anh còn ở đây để nâng đỡ em! Nhưng khi cha mẹ anh qua đời và anh đi Laidich, thời kỳ này mới thật kinh khủng! Một hôm ở nhà em bỗng xuất hiện một người đàn ông cao và mảnh khảnh, trên cái khung người ấy có cái đầu và hai má xạm, và mớ tóc thưa, dài, đen, rủ xuống, chung quanh mồm hằn những nét xệ nham hiểm... Người ta có một thứ nhìn tiên đoán, thứ nhìn ấy là bản năng của lương tâm trong sạch... Em biết ngay với con người ấy, tai nạn đã bước qua ngưỡng cửa nhà em. Cha em nghĩ khác về tên Pôn Hêluy này. Hẳn là họ hàng gần, con một người đã làm giàu trong xã hội và địa vị cao. Vì vậy người họ hàng trẻ tuổi này đến thăm là một vinh dự cho gia đình. Cái thân hình cao lớn ấy biết còng xuống một cách khiêm tốn mới giỏi làm sao, lời hân thốt từ miệng ra mới ngọt xớt và ồm thốt làm sao!

Anh đã biết rằng tên khốn nạn ấy dám nói chuyện yêu đương với em. Anh cũng biết rõ em đã phần nộ khước từ hẳn. Hẳn thăm hại và nhục nhã đến nỗi phải cầu xin cha em giúp đỡ. Ông lại rất muốn có cuộc hôn nhân này và thế là bắt đầu chuỗi ngày kinh khủng của em!... Thư anh không đến nữa, cha em chặn lấy hết! Những bức thư ấy kể tiếp các thư của em về sau em tìm được. Em bị đối xử như tù giam lỏng nhưng không ai ép buộc được em ở lại gian phòng nào khi có con người khà ó ấy bước vào... Thế là em trốn tránh khắp nơi trong nhà, hình bóng của ông bà anh che chở cho em. Em tìm thấy bao nhiêu chỗ mà kẻ quấy

hiều không làm em lo ngại.

Phải chăng cũng một ngón tay vô hình của một cụ bà nào đã hướng cho mắt em nhìn thấy đồng tiền vàng ở dưới chân?... một bức tường đổ xuống trong sân nuôi gà, trưa hôm ấy thợ đến hạ nốt phần chưa sụp đổ. Em ngồi bất động trên đồng gạch vụn và nghĩ đến thời gian người ta đặt các viên đá móng, viên nọ chồng lên viên kia... thình lình em nhìn thấy một đồng tiền vàng dưới cở ngay trước mặt; không phải chỉ một đồng, có nhiều ánh vàng lấp lánh trong đồng vôi vữa. Chắc lại một vật tường to mới đổ sau khi thợ ra về, vì nó tung toé, lộn xộn, giữa đồng đổ vỡ ấy nhô lên một góc chiếc rương gỗ. Có những chỗ đã vỡ, khe hở đúng là đầy ắp vàng.

Giôdép, em không hiểu rõ ý muốn chỉ dẫn của bà anh... em đã gọi cha em, con người bĩ ổi kia đã cùng đến. Họ lôi chiếc rương gỗ từ đồng gạch đổ ra không khó khăn gì và mở ra bằng chiếc chìa khoá to để luôn ở ổ khoá.

Không phải bọn Thụy Điển, Giôdép ạ? Ở đây còn đủ hai chiếc vòng, còn đủ một trăm tám mươi đồng mác tiền vàng, các giấy tờ và văn tự đã ở vàng của nhà Xecbông! Cụ già Adriêng đã để tất cả trong chỗ cất giấu này khi bọn Thụy Điển sắp đến!... Em mừng phát cuồng lên, nói rối rít: "Cha ơi, bây giờ Giôdép không phải là đứa chết đói nữa!"

Lúc này em như vẫn nhìn thấy ông! Anh đã rõ mặt ông lúc nào cũng quan trọng và nghiêm khắc, tiếng "vui" sẽ tắt đi trên môi những ai nhìn thấy nét mặt lạnh lùng ấy, nhưng sắc diện của ông mang dấu ấn của sự ngay thẳng không lay chuyển được, ông là người được vị nể nhất trong thành phố. Ông đứng đấy, cúi xuống phía trước, hai tay sục vào đồng vàng. Mắt ông lạnh như băng nhìn em thật kỳ lạ! "Con trai người thợ đồng giày à! – Ông nói – tiền của liên quan gì đến nó"

"Cha này, đây là gia tài của anh ấy!" Em cầm trong tay tờ chúc thư của ông Adriêng. Em chỉ tên Xecbông.

"Đi", bộ mặt vốn điềm nhiên bỗng thay đổi đáng sợ biết chừng nào!

"Con điên à?" Ông la lên và nắm chặt cánh tay em lắc mạnh. "Ngôi nhà này là của ta với tất cả những gì trong nó, để ta xem đứa nào dám đến đây lấy đi dù chỉ một xu trong ngôi nhà này?"

"Bác hoàn toàn có quyền, bác ạ, – Pôn Hêluy ôn tồn tán thành. – Nhưng khi xưa cái nhà này của ông cháu với tất cả mọi thứ trong nhà".

"Được, Pôn ạ, ta không từ chối quyền của cháu!" Cha em nói... Họ mang hòm vào nhà, không ai biết việc chiếm đoạt ấy ngoài em, em chạy như điên khắp nhà. Em chỉ trông thấy tội ác và sự nguyên rủa!

Cũng chiều hôm ấy em thấy Pôn Hêluy đòi sáu mươi nghìn mác và một chiếc vòng, hẳn được nhận đủ...

Giờ đây anh đã rõ em đau khổ như thế nào trong khi anh coi em như đứa bội ước giả dối và phóng đảng? Em có một mình giữa hai người hành hạ, mà mẹ hiền dịu và nghiêm khắc của em đã mất, người anh độc nhất đi xa... Không phải chỉ vấn đề tình yêu của em với anh, em còn phải im lặng, im lặng đối với xã hội và với cả anh, em không thể nào đồng ý như thế... Tim anh có bao giờ hồi hộp lo lắng do linh cảm, trong những lúc bị đất em không nao núng trước người cha đang giơ tay đánh đập đứa con gái "bướng bỉnh, đòi bại" không?

Em vẫn giữ tờ chúc thư của cụ Adriêng. Họ không biết việc ấy. Một tối kia, Pôn Hêluy chế nhạo hỏi em lấy gì chứng minh việc tìm được vàng, em ám chỉ đến tờ chúc thư và thế là kết thúc kinh hoàng đã xảy ra! Chiều hôm sau, cha em đi dự một đại tiệc, mặt ông đỏ bừng, ông đã uống quá nhiều rượu nho. Nghe lời tuyên bố của em, ông chồm vào em, hai bàn tay to khoẻ của ông lắc em mạnh đến nỗi em phải kêu lên vì đau, ông nghiêng rằng hỏi em danh dự và tiếng tăm của ông có phải là thứ vô giá trị trước mặt em không. Chưa nói hết câu ông đã quăng em ngã xuống, mặt ông tím bầm, ông đưa hai tay lên cổ và đổ xuống như bị sét đánh trước mặt em, người cha cao lớn và đẹp đẽ ấy! Khi nâng ông lên ông vẫn thở, vẫn tỉnh, cái nhìn khủng khiếp của ông không rời mắt em và... Thế là em không kháng cự được nữa, Giôdép ạ!

Khi thầy thuốc rời khỏi phòng, em lấy tờ giấy trong người ra châm vào ngọn đèn. Không dám nhìn ông, em hứa sẽ im lặng mãi mãi, rằng không một vết nhơ nào sẽ rơi vào danh dự ông, với sự đồng loã của em... Ôi! Cái mỉm cười nham hiểm của Pôn Hêluy khi hắn nghe lời thề!...

Giôdép ơi, đây là điều em đã làm! Em đã bảo đảm cho gia đình em phần gia tài đánh cắp của anh vào chính lúc sự thiếu thốn ném anh lên giường chết chóc! ”...

Không thể đọc tiếp những dòng làm cho rã rời, Fêlixitê gấp cuốn sổ lại. Ngoài trời gió rít dữ dội, các cửa kính rung leng keng. Những tiếng gió gào thét ấy có vào đâu so với những cơn bão táp trong lòng Fêlixitê do cuốn sổ để lại?

“Bà Coocđula ơi, bà đã bị hành hạ, khổ hạnh! Những người sống xa hoa với của đánh cắp đứng trên bệ cao của sự chính trực gia truyền trong dòng họ. Họ từ bỏ bà như một người phụ nữ sa đọa và xã hội mù quáng đã xác nhận. Bà ở trên tầng thượng cao tít, bị bêu xấu, sỉ nhục, và sau đôi môi mím lại là điều bí mật của bà!

Tinh thần đầy sức mạnh của bà xây dựng một thế giới riêng biệt, và nụ cười bình thản của bà báo rõ sự tha thứ làm cho nét mặt bà càng đẹp lên trong tuổi già, đây là chiến thắng của một tâm hồn cao cả!”

Dư luận công chúng mới quái ác làm sao?

Fêlixitê bắt giơ cuốn sổ lên, cửa chỉ hân hoan, hai mắt sáng ngời... Ai cấm cô đặt chiếc hộp này với vật khốc liệt bên trong lên bàn giấy?... Anh ta sẽ đến, sẽ ngồi vào chỗ quen thuộc đây đây trường xuân bao quanh. Không nghi ngờ gì cả. Vầng trán cực lớn đầy tư tưởng sâu sắc, anh cầm bút tiếp tục viết... Anh trông thấy trước mặt có vật lạ, anh mở nắp hộp, lấy cuốn sổ ra và đọc, đọc cho đến lúc ngã vật xuống, cho đến lúc đôi mắt xám tắt đi dưới sức mạnh của sự bộc lộ kinh hoàng... Thế là ý thức kiêu hãnh về giá trị của mình sẽ chết trong suốt cuộc đời. Anh sẽ mang gánh nặng của hổ thẹn một cách giấu diếm. Nếu anh muốn hưởng thụ các lạc thú của gia tài giàu có. Đó là thú vui đánh cắp được; nếu anh đọc đến cái tên họ đã bao lần khoe khoang, tên ấy đã bị bôi bẩn bằng một vết nhơ nhuốc... Anh, cái con người kiêu hãnh ấy, sẽ tan nát tận đáy lòng, tinh thần sẽ suy sụp vĩnh viễn...

Sách và hộp rơi xuống sàn và những giọt nước mắt nóng hổi trào ra giàn giụa.... – “Không, không, thà chết đi một nghìn lần còn hơn làm cho anh ta phải chịu nỗi khổ ấy!” Cái miệng run run phát ra những lời này phải chăng vẫn là cái miệng khi xưa, ở đúng chỗ này, giữa bốn bức tường này, đã nói: “Cháu sẽ không bao giờ phiền muộn nếu bất hạnh đến với anh ta, và nếu cháu có thể giúp anh ta đạt được hạnh phúc, cháu sẽ không động chạm một ngón tay!” – Đây có còn là lòng căm ghét khôn nguôi làm cho cô phải khóc, làm cho tim cô thất lạc với ý nghĩ anh có thể đau khổ không? Đây có phải là sự kinh hãi, thứ cảm xúc nhẹ nhàng và trang nghiêm của anh rồi hài lòng, hơn hở tự nhủ rằng cần phải bảo vệ anh, cứu anh thoát khỏi một cảm giác kinh khủng. Căm ghét, kinh sợ, khao khát báo thù đã tắt ngấm trong lòng cô!... Trời ơi, cô đã mất phương hướng!... Cô loạng choạng, hốt hoảng, úp mặt vào lòng bàn tay. Cuộc tranh chấp bí mật trong lòng lộ rõ trước mắt, nhưng không phải dưới ánh sáng của một trực giác kỳ diệu các tia sáng bao phủ những khoảng không tươi vui, đây là một ánh chớp loé chỉ cho cô thấy vực thẳm đang mở ra dưới chân...

Phải đi, phải đi thôi! Không còn gì giữ cô lại nữa! Lại một lần trở về qua mái nhà, rồi bước đi cuối cùng để vượt qua cả nhà Hêluy; cô sẽ tự do, khi đã trốn đi để không bao giờ gặp lại anh ta nữa!

Cô nhặt chiếc hộp bỏ vào túi. Nhưng cô dừng lại ngay khi một chân vừa cất bước, nín thở, như tê liệt. Ngoài kia, trong phòng trước, có tiếng người vừa đóng cửa và tiếng chân bước nhanh đang tiến đến. Cô lén ra phía trước mở cửa kính. Gió ào vào và ném vào mặt cô những hạt mưa lớn. Cô đưa mắt nhìn qua các mái nhà khớp thành hình vuông. Không thể vượt qua được nữa rồi, người ta sẽ trông thấy. Chỉ còn cách là tạm nấp.

Giữa tường phía trước và những chậu hoa có một ống máng hẹp nổi lên trên. Fêlixitê trèo lên đường ống máng lên cao nắm lấy thanh sắt của ống thu lôi chạy dài trên mái. Ở đây cô nhìn bao quát phía trước... Bao táp túm lẩy, làm chao đảo cô gái mảnh khảnh, hình như nó muốn tăng cơn cuồng nộ lên gấp bội để đẩy cô xuống dưới phũ phàng mở ra như một cái khe tối... Trên bầu trời, những đám mây đen cuộn cuộn bay trên đầu cô gái đang chống chọi với mối nguy hiểm khủng khiếp nhất.

Dù người đi ra hành lang lúc này là ai, Fêlixitê ở trên cao vẫn cứ bị coi như kẻ trộm vì đã đột nhập vào nơi cửa khoá. Đây là tội bẻ khoá. Người ta đã nói thẳng vào mặt cô rằng cô biết chỗ để đồ bạc. Bây giờ tôi lỗi thật rõ ràng. Cô sẽ không được ra đi một cách đàng hoàng, họ sẽ đuổi cô ra khỏi cửa làm cho nhục nhã như kiểu bà già Coocđula, cô sẽ phải mang nhục và hổ thẹn suốt đời dù không có tội, không biết có khiếp

sợ lắm không nếu phó mặc mình cho bão táp để sau một lúc đau đớn, cuộc đời trẻ trung của cô sẽ chấm dứt ở dưới kia, trên đường phố?...

Cô bối rối nhìn xuống mái nhô ra trước phòng. Người dưới ấy không dừng lại ở ô cửa kính như cô hy vọng. Dù gió, mưa, người đó vẫn bước ra và cô đã trông thấy rõ. Đây là giáo sư... anh có nghe tiếng cô gái chạy trốn không? Anh quay lưng lại phía cô, có thể anh sẽ lùi vào mà không thấy cô; nhưng gió lại nổi lên, thật là tên phản bội; nó buộc giáo sư phải quay lại đồng thời làm cho tóc và áo người đang trốn bay phần phật, thế là anh phát hiện ra cô gái khổ sở đang bám cả hai tay vào thanh sắt, để lộ ra bộ mặt hư ảo và cặp mắt cùng quẩn giữa mớ tóc rối bời.

Đã có lúc cô tưởng như máu đông lại trong huyết quản khi bắt gặp cái nhìn hốt hoảng của anh; nhưng sau đó máu dồn lên đầu làm cô mất hết chút bình tĩnh còn lại.

- Đúng đấy, kẻ trộm đây rồi! Ông cứ đi tìm quan toà, tìm bà Hêluy đến đi! Tôi bị bắt quả tang! – cô kêu lên với tiếng cười cay đắng.

Cô buông tay trái, vén ra đằng sau mớ tóc bị gió bão thổi quất vào mặt.

- Trời ơi, – giáo sư kêu lên – nắm tay vịn đi, cô ngã chết bây giờ!

- Để cho kết thúc đi, tôi sẽ được sung sướng! – Tiếng trả lời vang lên qua tiếng gió gầm thét.

Anh không nhìn thấy cái máng Fêlixitê trào lên. Anh xô nhào các chậu hoa để lấy lối rồi đột ngột đến bên cô. Anh ôm lấy cô, và bằng sức mạnh phi thường dù cô vùng vẫy cưỡng lại, kéo cô vào hiên trước trong tiếng cửa đập rầm rầm.

Cô gái không còn dũng cảm nữa. Như người ngẩn ngơ, cô không biết rằng người được cô gọi là kẻ thù vẫn đang đỡ cô, cô nhắm mắt lại và không biết anh đang chăm chú nhìn bộ mặt tái xanh của cô.

- Fêlixitê, – anh thì thầm giọng năn nỉ. Cô vùng đứng lên và hiểu ngay hoàn cảnh mình lúc ấy.

Mọi hằn thù cay đắng tâm hồn cô đã hứng chịu bao nhiêu năm đổ dồn đến cùng một lúc. Cô vùng mạnh mẽ ra, vẻ mặt lại cau có như trước kia với một nếp hằn sâu giữa hai lông mày và hai khoé môi nhú lại.

- Tại sao ông lại chạm vào tầng lớp ti tiện. – Cô nói giọng mỉa mai. Nhưng người cô vừa vươn lên lại gục xuống. Cô úp mặt vào tay bực bội khẽ nói:

- Thôi được, ông cứ hỏi đi và sẽ hài lòng về câu trả lời của tôi.

Anh nhẹ nhàng cầm hai tay cô:

- Trước hết cô cần bình tĩnh lại, Fêlixitê, – anh nói, giọng xúc động, êm dịu của anh đã làm cô cảm động ngược với ý cô, lúc ở đầu giường đứa bé ốm. – Đừng tỏ thái độ cao ngạo, bất chấp, để cố tình xúc phạm tôi! Hãy nhìn chung quanh cô xem chúng ta ở đâu!... Chính tại đây cô đã vui chơi lúc tuổi thơ, phải không?... Chính tại đây người cô đơn đã cho cô sự che chở, kiến thức và lòng yêu thương chứ gì? Dù cô có làm gì, tìm gì ở chỗ này, việc ấy không thể có gì xấu, tôi biết rõ như thế, Fêlixitê ạ. Cô ngạo mạn, chua chát và kiêu căng quá mức, những đặc điểm ấy đưa cô đến chỗ bất công và tàn nhẫn... nhưng cô không thể có hành vi thấp kém... Tôi không biết tại sao như thế nhưng tôi cảm thấy sẽ gặp cô ở đây. Nét mặt bối rối, lúng túng của Hăngri, cái nhìn vô tình về phía cầu thang khi tôi hỏi cô cũng cố thêm giả định của tôi... đừng nói gì cả – anh nói to khi cô ngược mặt lên và hé môi. – Tôi muốn hỏi cô, đúng thế, nhưng không như cô nghĩ, và tôi cho rằng mình có quyền sau khi đã xông vào mưa bão để tìm được cây sồi của tôi.

Anh đưa cô vào cuối phòng, có lẽ anh thấy phía trước sáng quá và cần ánh sáng mờ của phòng khách mới có thể nói tiếp được, Fêlixitê thấy tay anh run run. Họ đứng đúng dưới chỗ cô đã vùng vẫy dữ dội, nơi cô bị cám dỗ bởi ý muốn đưa lưỡi dao vào tim anh, làm cho tinh thần anh suy sụp suốt đời... Cô cúi đầu xuống như kẻ có tội trước đôi mắt vốn nghiêm nghị lúc này loé ra một tia sáng khác lạ.

- Fêlixitê, nếu cô ngã xuống! – Anh nói tiếp và hình như ý nghĩ ấy làm cho anh rùng mình rung cả tấm thân cường tráng. – Có nên nói với cô không rằng cô đã hành hạ tôi như thế nào bằng cái tính cố chấp cuồng si muốn chết đi còn hơn là kêu gọi sự xét đoán lạnh mạnh của người khác? Cô không cho rằng nỗi lo cháy ruột và đau đớn phi thường dù trong một lúc có thể đền bù được lỗi lầm đã phạm trong nhiều năm ư?

Anh dừng lại, hy vọng một lời đáp nhưng đôi môi nhợt nhạt của cô vẫn mím chặt và đôi mắt đen dài rủ bóng xuống má.

- Cô cố chấp tự bó mình trong tức giận, – anh nói sau một lúc lâu đợi, rồi nói tiếp về thất vọng: – rõ ràng là cô không khái niệm được cái biến đổi của sự việc. – Anh buông hai tay cô xuống nhưng lại nắm bàn tay phải cô áp vào ngực mình: – Fêlixitê, khi trước cô có nói cô yêu quý mẹ mình, người mẹ ấy gọi cô là Fê; tôi biết những người yêu mến cô đều gọi cô bằng tên ấy, tôi cũng thế, tôi muốn nói rằng: – Fê, tôi muốn giảng hoà, giảng hoà!

- Tôi không giận nữa! – Cô thốt ra, giọng nghẹn ngào.

- Đây là lời quả quyết có ý nghĩa, nó vượt quá mong đợi của tôi... nhưng vẫn chưa đủ cho tôi... giảng hoà làm gì để sau đó xa nhau mãi mãi? Biết rõ cô không giận tôi nữa để làm gì nếu tôi không tự khẳng định được điều đó hàng ngày, hàng giờ?...

- Tôi không muốn giam mình trong một học đường. Không bao giờ tôi uốn theo được những quy định của lễ thói đang được thừa nhận này...

Anh thoáng mỉm cười.

- Ô, tôi cũng không muốn đưa cô vào đây! Nghĩ đến học đường chỉ là một cùn kề, Fê ạ; tôi cũng sẽ không chịu được... Rất có thể tôi sẽ không được gặp cô hàng ngày, hoặc hai ngày một lần, rồi thì hàng tá các cô học sinh ngốc nghếch xúm quanh chen ngang vào từng lời trò chuyện; hay là bà Đuymông, bà hiệu trưởng nghiêm khắc sẽ ngồi một bên và không chịu cho tôi nắm bàn tay bé nhỏ này trong tay tôi dù chỉ một lần... Không thể được, tôi phải có quyền được nhìn bộ mặt thân yêu và kiêu hãnh này bất cứ lúc nào, tôi phải biết rõ rằng ở nơi tôi trở về, sau những lúc nhọc nhằn của nghề nghiệp, Fê của tôi đang chờ đợi và nghĩ đến tôi, trong những buổi tối êm ả và thân mật giữa bốn bức tường của mình, tôi phải được phép yêu cầu: “Fê, hát cho anh một bài dân ca!”. Nhưng, tất cả những điều ấy chỉ thực hiện được nếu em là vợ tôi!

Fêlixitê thốt ra một tiếng kêu và cố gỡ ra; nhưng anh giữ chặt lại và kéo cô đến gần mình hơn:

- Ý nghĩ ấy làm em sợ hãi ư, Fêlixitê! – Anh nói và vô cùng cảm động. – Tôi hy vọng đây chỉ là sự xúc động do bất ngờ và không có gì xấu. Tôi tự bảo mình có lẽ cần phải có thời gian để em trở thành hiện thực trong mọi ước vọng của tôi. Tính cách của em không cho phép hy vọng sự biến hình nhanh chóng “kẻ thù ghét cay ghét đắng” thành đối tượng mến yêu. Nhưng tôi ao ước đặc ân của em với sự kiên trì của tình yêu bất tử. Tôi sẽ đợi, dù gian nan đến mấy, cho đến một ngày kia em chủ động nói với tôi rằng: Em đồng ý, Giôhanex!... Tôi biết trong trái tim con người có thể hình thành những điều kỳ diệu như thế nào. Tôi đã trốn xa cái thành phố bé nhỏ này để tránh khỏi những mâu thuẫn ghê gớm trong nội tâm, như thế cũng không cản nổi điều kỳ diệu hình thành, mà trái lại! Những mâu thuẫn ấy tan đi hết trước sự say mê xao xuyến nhất. Từ nay tôi đã biết rõ: cái mà tôi đã tự phụ kiêu kỳ, xô đẩy đi sẽ là hạnh phúc của đời tôi... Fê, giữa những câu chuyện phù phiếm vô nghĩa và những điệu bộ làm duyên của người ưa dỏm đáng tôi nhìn thấy bên tôi, luôn luôn có một người thiếu nữ cô đơn, cương nghị, vàng trán đầy ý nghĩ táo bạo; với tôi chỉ là một, em là một nửa cuộc đời tôi, tôi hiểu rằng tôi không thể tách rời em mà không chết!... Và bây giờ thì, Fêlixitê, chỉ một lời thôi cho tôi yên tâm.

Cô gái đã dần dần rút tay ra. Nét mặt cô thay đổi thế nào trong khi anh nói không qua được mắt anh. Lòng mây cau lại như thân thể đang vô cùng đau đớn, cô đắm đắm nhìn xuống đất bằng đôi mắt mờ đi và những ngón tay lạnh giá co quắp đan vào nhau.

- Ông muốn tôi làm cho ông yên tâm ư? – Cô trả lời giọng khắc khoải. – Mới trước đây một giờ ông đã nói: Đây là cuộc chiến đấu cuối cùng của cô, thế mà giờ đây ông lại tự tay mình xô tôi vào cái mâu thuẫn ghê gớm nhất mà tâm hồn con người phải chịu đựng!...

Chống chọi với kẻ thù bên ngoài có đáng gì so với việc chống lại bản thân và mong muốn của mình?

Cô gơ hai bàn tay chấp lại lên cao, ngửa đầu ra phía sau, đầy vẻ tuyệt vọng.

- Tôi đã phạm tội ác gì để Chúa đặt vào tim tôi tình yêu khốc liệt này.

- Fê!

Giáo sư dang tay định ôm lấy cô, nhưng cô đưa hai tay đẩy anh ra, dù có một ánh sáng lướt qua làm cho mặt cô thoáng rạng rỡ:

- Vâng, em yêu ông, ông hãy biết điều đó. – Cô nhắc lại bằng một giọng buồn vui lẫn lộn. Em có thể nói ngay bây giờ: em bằng lòng Giôhanex ạ, nhưng những lời ấy em sẽ không bao giờ thốt ra!

Anh lùi lại, mặt anh bệch ra như màu xác chết, anh biết quá rõ cô thiếu nữ có thái độ cương quyết và vàng trán đầy ý nghĩ táo bạo để hiểu rằng với lời quả quyết kia, anh đã mất cô.

- Ông đã trốn khỏi X... và vì sao? – Cô nói tiếp giọng rần rỏ trở lại. Cô đứng lên và cái nhìn sắc sảo nhất của cô bắt gặp đôi mắt trong đó hình như mọi sức sống đều đã tắt. – Em sẽ nói cho ông nghe. Tình yêu của ông đối với em xúc phạm đến gia đình ông, cần phải bứt nó ra khỏi tim ông như nhổ cỏ dại. Nếu ông trở về mà không lành bệnh, đây không phải lỗi tại ông... Ông đã bị khuất phục bởi cùng một thứ quyền lực đã buộc em phải yêu ngược lại với nguyên tắc của mình... Tất nhiên ông đã phải chống chọi gay go cho đến khi những ông hoàng ngạo mạn của giới thương mại phải chịu nhượng bộ đứa con gái người diễn trò vẫn bị bêu rếu... Không có gì trên đời này làm cho em tin được rằng em sẽ ở vững vị trí ấy suốt cuộc đời!... Mới cách đây mấy tuần lễ, ông đã khẳng định là sự khác nhau về đẳng cấp trong hôn nhân không bao giờ được bảo hộ. Nguyên lý ấy, ông đã duy trì bao nhiêu năm, chỉ có Chúa mới biết rõ. Không thể chỉ trong sáu tuần lễ qua nó đã tan biến không còn dấu vết, nó chỉ được che bằng một lớp vôi vữa, chỉ bị từ bỏ... nhưng dù nó đã được thay thế bằng một lòng tin khác, cần có bao nhiêu biến cố nữa mới làm tắt được trong tâm hồn em ký ức về nguyên lý đó.

Một mõi, cô ngồi im một lát. Giáo sư đặt tay phải lên mắt và môi giật giật như bị chứng co rút.

Anh buông thông tay xuống rồi bình tĩnh nói:

- Quá khứ chống lại anh nhưng em vẫn cứ lầm, Fêlixitê... Trời ơi, anh làm thế nào để chứng minh cho em rõ được đây?

- Trong những việc ngẫu nhiên bên ngoài không một biến đổi nào xảy ra, – Cô nói tiếp không thương xót. – Không một vết nhơ nào làm hoen ố danh giá gia đình ông, còn em, em vẫn ở vị trí bị khinh rẻ. Chỉ có một nhân cách của em đã gây ra sự quay ngược lại như thế... thật liều lĩnh và thiếu lương tâm về phần em nếu muốn lợi dụng lúc ông cố nén lại những nguyên tắc đã ăn sâu trong ông để chỉ thấy tiếng gọi của tình yêu... Hãy trả lời em bằng cả tâm hồn và lương tâm ông: có phải ông rất tự cao về quá khứ của gia đình mình không?... Và ông có thể tưởng tượng, dù trong giấy lát, rằng ông bà của ông, những người vẫn kén chọn sao cho xứng đáng với dòng dõi, sẽ tán thành cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối của cháu các vị không?

- Fêlixitê, em nói rằng em yêu anh, vậy mà em có thể cố tình hành hạ anh tàn nhẫn như thế sao?

Mắt cô dịu lại. Có ai ngờ được nhìn thấy trong đôi mắt kiêu căng ấy bùng sáng lên vẻ yêu thương khôn xiết! Cô cầm tay phải giáo sư:

- Khi này, khi ông vẽ ra cuộc sống bên ông, em đau khổ không thốt lên lời được, – cô đáp và cô cũng cảm động. – Hàng trăm cô gái khác ở vị trí của em có lẽ sẽ nhắm mắt trước tương lai để nắm lấy hạnh phúc nhất thời ấy, nhưng với con người như em, em không thể... Trở ngại suốt đời giữa chúng ta sẽ là nỗi lo sợ một lúc nào đó ông hối tiếc. Mỗi khi thấy mắt ông nhìn u tối, thấy nếp nhăn hằn trên trán ông, em sẽ nghĩ: Lúc ấy đã đến, ông ấy đã quay lại với nguyên lý ban đầu, thâm tâm ông ấy xua đuổi mi coi mi là nguyên nhân làm cho ông ấy đi ngược lại! Em sẽ làm cho ông khổ sở vì sự nghi ngại em không thể thắng được.

- Đây là sự trả thù ghê gớm! – Anh nói giọng nặng nề, đau đớn. – Dù sao, sự bất hạnh ấy, anh tiếp nhận không chút ngần ngại... Anh sẽ chịu đựng được sự nghi ngại ấy mà không phàn nàn, dù nó gây thương tổn... Tất nhiên phải có lúc mọi sự sẽ sáng tỏ giữa chúng ta... Fêlixitê, anh sẽ tạo cho em một cuộc sống gia đình mà những ý nghĩ xấu như thế không thể đến với em được. Chắc phải có những lúc anh đem về nhà nhiều nếp nhăn trên trán, nhiều cái nhìn u tối, trong nghề nghiệp của anh không thể tránh được những thứ ấy, nhưng chính em là người xoá ngay được những nếp nhăn và làm cho mắt anh nhìn thanh thản lại... Thực tình em có quyền quyết định nên giầy xéo tình yêu và mang lại bất hạnh hay không cho người đàn ông mà em có thể làm cho hạnh phúc nhất trên trái đất này.

Fêlixitê đã đến gần cửa, cô cảm thấy sức mạnh tinh thần của mình suy yếu trước những lời hùng biện đau đớn ấy. Tuy nhiên cô vẫn phải tỏ ra quả quyết, và chỉ vì Giôhanex.

- Nếu ông có thể chung sống với em ở nơi vắng vẻ xa cách, em sẽ ngoan ngoãn theo ông. – Cô đáp và nắm vội lấy cái chốt cửa như đây là chỗ bầu vú cuối cùng. – Ông đừng tưởng em sợ mọi người và sự phán xét của họ, họ thường mù quáng và ngu ngốc, nhưng trong khi giao tiếp với họ, em sợ chính kẻ thù ở trong con người ông. Ở chỗ nguồn gốc “đáng kính có giá trị lớn”, và em biết ông tán đồng điểm ấy... Ông có lòng kiêu hãnh rất lớn về gia đình, dù lúc này ông không chấp nhận một quyền lực nào của gia đình; khi giao tiếp với những người có ưu thế ấy, không sớm thì muộn, ông sẽ phiền muộn nghĩ rằng vì em ông đã từ bỏ mất nhiều, rất nhiều thứ.

- Như thế có nghĩa là, nói một cách khác nếu anh muốn có em, anh phải từ bỏ phạm vi hoạt động của mình, hoặc sống ở nơi hoang vu, hoặc phải cố phát hiện một vết nứt, một hành động bỉ ổi trong quá khứ của gia đình anh! – Anh kêu lên.

Nghe những lời sau, mặt cô bỗng đỏ bừng. Tuy cô bắt giác vuốt các nếp áo để sờ vào các góc nhọn của cái hộp xám và kiểm tra xem có còn ở chỗ giấu không.

Giáo sư đi đi lại lại trong phòng, và xôn xang vô tả.

- Yếu tố phản kháng khó lay chuyển trong tính cách em đã làm anh đau khổ nhiều, – Giôhanex nói tiếp và dừng lại trước mặt Fêlixitê, – cùng một lúc nó hấp dẫn và làm anh tức giận như trong lúc này đây, với một thứ lý luận tàn bạo em quảng tình yêu của anh xuống dưới chân và tự buộc mình vào sự hy sinh vô ích đến thế; anh cảm thấy căm giận! Anh biết lúc này anh không thể nhích lên một bước với em được... Nhưng từ bỏ em, thì anh không thể... Em sẽ chung thủy với anh mãi mãi chứ, Fêlixitê?

- Vâng, – cô vội trả lời, và chắc là ngoài ý muốn của cô, ánh sáng của tình yêu loé ra từ mắt cô.

Giáo sư để tay lên đầu cô gái, khẽ ngả ra và đắm đắm nhìn vào trong mắt cô, đau đớn, tức giận và say mê hoà lẫn với nhau... Anh lắc đầu, khi gặp cặp mắt cầu khẩn của anh, cô hạ mi xuống và môi vẫn mím lại... một tiếng thở dài sâu từ trong lồng ngực thoát ra.

- Em đi được rồi! – Anh bình tĩnh nói. – Anh bằng lòng tạm thời xa nhau, nhưng với điều kiện anh phải gặp em luôn, dù em ở bất cứ đâu, chúng ta trao đổi với nhau bằng thư từ.

Cô tự trách mình đã yếu đuối đến mức đưa tay cho anh để tỏ ý tán thành, nhưng cô không thể để anh thiếu sự an ủi này... Anh quay đi và cô ra phòng ngoài.

Chú thích:

(1) Luther (Martin): Triết gia và giáo sĩ dòng Augustin, người cầm đầu trong cải cách tôn giáo ở Đức (1483-1546).

(2) Người Hồi giáo thời Trung cổ ở Châu Âu và Châu Phi.

16. Chương 16

Ra đến đây cô giơ hai tay lên trời. Cô đã đau khổ biết chừng nào, trong những lúc vừa qua, nỗi đắng cay độc địa ấy đã vượt qua tất cả những gì trái tim trẻ trung này đã phải chịu đựng!

Cô bắt giác rút chiếc hộp trong túi ra. Điều bí mật chất chứa trong ấy phá vỡ ngay bức rào giữa cô và người cô yêu, nó làm cho cán cân nghiêng về phía nguồn gốc bị khinh rẻ của cô. Sự căm dỗ đã xâm nhập vào cô ư? Không, bà Coocđula ơi, ý muốn của bà sẽ được thực hiện. Đáng tiếc, cuốn sổ này sẽ thanh minh cho bà một cách vẻ vang biết chừng nào! Còn anh ấy?... Thời gian sẽ chữa lành vết thương cho anh ấy! Đau đớn làm cho tâm hồn cao quý, nhưng biết rõ sự đồng lõa với tội ác làm anh nhục nhã và tê liệt vĩnh viễn... Phải đốt ngay thành tro cuốn sổ rủi ro này!

Fêlixitê đưa mắt nhìn khung cửa từ sau nó vắng ra tiếng chân đi qua đi lại mau lẹ của giáo sư, rồi cô xuống thang tầng áp mái và mở cánh cửa sơn không một tiếng động.

Khách nào tình cờ giẫm phải thân mình con rắn và nhìn thấy đầu con vật tức giận vươn lên cũng không kinh hoảng hơn Fêlixitê khi bước ra hành lang: Năm ngón tay bám chặt lấy bàn tay trái cô đang cầm chiếc hộp, và hai con mắt lục nhạt loé lên ngay bên mặt cô... đấy là đôi mắt hiền dịu của bà nghị.

Vào giờ phút này, người đàn bà đẹp kia mắt hẳn về huyền hoặc duyên dáng và tinh tế của người phụ nữ. Những ngón tay hồng hồng vẫn chấp lại thật mềm mại và xinh đẹp khi cầu nguyện lúc này túm chặt và giữ rịt lấy tay cô không chút khoan nhượng! Về ác độc quỷ quyệt hết mức biểu hiện trên bộ mặt thiên thần kia làm người ta không còn nhận ra được những nét non trẻ và dịu dàng.

- Hay thật, cô Carôlin xinh đẹp và kiêu ngạo, ta gặp cô đúng lúc cô đem giấu kỹ chiếc hộp nữ trang xinh xắn này! – Bà ta kêu lên cùng tiếng cười mỉa mai và đưa cả tay trái như chiếc kẹp nắm lấy cổ tay cô gái đang vùng ra. – Cô hãy làm ơn cầm cái vật phản bội khốn khổ ấy thêm một chút nữa... Tôi không muốn cô để nó rơi xuống đâu... Kiên nhẫn một lúc thôi mà; ta cần người ta làm chứng để có thể chứng minh trước toà rằng ta bắt gặp quả tang tên ăn cắp. Giôhanex, anh Giôhanex ơi!

Tiếng bà ta vang lên trong hành lang, lạnh lẽo, the thé! Các cơ quan ấy của bà goá thường êm ái, trong như bạc, ngọt ngào tình thương và lòng từ thiện của con người ngoan đạo ấy!

- Nhân danh Chúa, tôi xin bà buông tôi ra! – Fêlixitê cầu khẩn và lo cuống lên trong khi giằng co với bà ta.

- Không, dù đổi một vương quốc! Anh ấy phải nhìn thấy mình vừa che chở cho ai... A, thật ngọt ngào biết bao khi nghe nói: Chỗ của cô ấy ở đây! Cô tưởng đã đạt được mục đích hử, con người lẳng lơ nhục nhã kia, nhưng đã có ta ở đây!

Bà ta lại gọi. Thật ưỡn công, giáo sư đang đi xuống. Anh hiện ra trước cửa. Hăngri xuất hiện cùng một lúc ở đầu kia hành lang.

- À, anh ở trên ấy à, Giôhanex? – Bà nghị nói – Em tưởng anh ở tầng hai. Nếu thế thì sự khéo léo của con nhà ảo thuật lại càng đáng khâm phục vì có thể nói nó đã nằng ngay trước mắt anh, phần thừa hưởng gia tài của bà cô đã mất!

- Cô điên rồi à, Ađen? – Anh vội vã hỏi khi xuống bậc cuối cùng, nơi anh đã nhìn thấy cảnh ấy và lấy làm lạ.

- Không hề! – Bà nghị giấu cợt trả lời. – Đừng cho là em thô bạo, anh thân mến ạ, bởi vì hoàn cảnh bắt buộc em phải làm thay chức trách của cảnh sát. Ông luật sư Frăngcơ từ chối không giúp việc tìm kẻ lấy cắp đồ đạc, còn anh cũng che chở cho kẻ vô tội kia, em chỉ còn cách hành động trong quyền hạn riêng của mình. Anh hãy nhìn năm ngón tay này, chúng bám chặt lấy cái hộp đã lấy từ trên kia xuống. Sự kiện đã được xác nhận rõ, chúng ta sẽ xem con chim thước này muốn đem cái gì về tổ nó!

Nhanh như chớp, bà ta giằng cái hộp ở tay Fêlixitê. Cô thốt ra một tiếng kêu và cố lấy lại của bị mất, nhưng bà nghị đã vừa cười vừa đi sâu vào trong hành lang mấy bước và vội vã mở nắp hộp.

- Một quyển sách! – Bà ta thất vọng giằng cái hộp ở tay Fêlixitê. Cô thốt ra một tiếng kêu và cố lấy lại của bị mất, nhưng bà nghị đã vừa cười vừa đi sâu vào trong hành lang mấy bước và vội vã mở nắp hộp.

- Một quyển sách! – Bà ta thất vọng lắm lắm. Hộp và nắp rơi xuống đất. Hai tay cầm bìa, bà ta rũ quyển sách cho các tờ giấy hé ra. Ít ra cũng có thể có giấy bạc, tài liệu hoặc một thứ gì quý giá... Không có gì rơi ra cả.

Khi ấy Fêlixitê đã bình tĩnh lại. Cô đi theo bà ta đòi trả lại cuốn sách. Dù cố ra vẻ bình tĩnh, giọng cô vẫn lộ rõ sự lo lắng.

- A, thật à? – Goá phụ trẻ kêu lên và cười gằn. Bà ta quay ngay lưng lại phía mặt cô và ôm quyển sách vào ngực. – Ta thấy cô có vẻ quá lo lắng nên không thể hết nghi ngờ ngay được; chắc phải có bí mật gì đó trong việc giấu giếm này, ta sẽ rõ thôi, con bé kia ạ!

Bà ta mở cuốn sổ. Không có giấy bạc, cũng chẳng có vật quý nào trên mặt giấy đã ố vàng ấy... Chỉ có chữ viết, một loại chữ viết thanh và đẹp nhưng, nếu có một lưỡi dao găm đột ngột bật ra từ cuốn sổ xấu xí này và chìa vào ngực bà ta, bà ta cũng không giật mình kinh sợ và bối rối như khi đọc những dòng chữ có vẻ vô

hại rải rác trên trang giấy đang mở! Bộ mặt hồng hào trắng bệch ra đến môi, bà ta bỗng giơ tay che đôi mắt ngơ ngác, thân hình béo tốt của bà ta có vẻ như cần chỗ dựa để khỏi quy xuống.

Nhưng người đàn bà béo tốt này vốn đã quen chế ngự được mình trước mặt người khác chỉ cần mấy giây là lấy lại được bình tĩnh. Bà ta gấp sách, vẽ thất vọng tạo ra rất khéo hiện lên quanh đôi môi tái nhợt.

- Thì ra đây chỉ là một cuốn sách cũ vô giá trị! – Bà nói với giáo sư và lơ đãng đút cuốn sách vào túi. – Carôlin, cô thật ngốc nghếch đã làm ồn lên vì cái thứ vật vãnh này!

- Có phải cô ta làm ồn lên không? – Giáo sư hỏi và bước lại gần, anh tức run lên, – tôi tưởng chính cô gọi tôi đến hỗ trợ để chứng minh cô ấy đã lấy trộm đồ bạc?... Cô có thấy mình cần phải trình bày rõ, ngay ở đây sự buộc tội thấp kém của cô không?

- Anh thấy đấy, ngay lúc này em không thể...

- Ngay lúc này! – Anh gay gắt ngắt lời. – Cô phải rút lời xúc phạm kia, và ngay lập tức phải làm cho người bị xúc phạm hài lòng, trước mặt Hăngri và tôi.

- Sẵn lòng, Giôhanex thân mến ạ! Nhiệm vụ của người sùng tín chẳng phải là thừa nhận và sửa chữa sai lầm là gì?... Carôlin thân mến, thứ lỗi cho ta, ta đã không phải với cô!

- Và bây giờ thì trả lại cuốn sách! – Giáo sư ra lệnh tiếp, vẫn tất và không nhân nhượng.

- Cuốn sách à? – Bà nghị hỏi bằng giọng ngây thơ chỉ bà ta tạo ra được. – Nhưng anh Giôhanex, sách đâu phải của Carôlin.

- Ai bảo cô thế?

- Hừ, em vừa đọc thấy tên bà Coocđula ở đây mà... Nếu có ai có quyền sử dụng nó thì chính là anh, người thừa hưởng đồ đạc và sách vở của bà... Cuốn sách này chẳng có giá trị vật chất gì cả... hình như bản sao chép các bài thơ cổ xưa... Anh làm gì với thứ đồ chơi tình cảm này? Em thì lại thích những cuốn sách đã cũ vàng ố, tuy nó không sạch sẽ và nặng nề, nhưng với em thì đây là một thứ kỳ lạ... Anh tặng cho em, được không?

- Có thể, nhưng sau khi tôi đọc xong, – anh đáp và nhún vai rồi giơ tay để lấy cuốn sách.

- Nhưng giá trị của nó sẽ tăng hơn đối với em, nếu anh cho mà không đọc, – bà nghị cố nài giọng uyển chuyển – Nếu không, em có thể nghĩ rằng anh có ẩn ý về khía cạnh vật chất của món quà tặng đầu tiên và duy nhất em yêu cầu anh!

Mạch máu trên trán giáo sư phồng lên.

- Tôi tuyên bố với cô rằng tôi không cần biết cô suy nghĩ gì về cách xử sự của tôi, – anh nói giọng sâu cay. – Tôi muốn lấy lại cuốn sách bằng bất cứ giá nào... Cô khả nghi lắm. Bản sao chép vài bài thơ tình cảm cổ xưa không thể làm cho “bà nghị phong nhã hoàn hảo” bỗng tái mặt đi như thế.

Với những lời ấy, anh chặn đường bà nghị. Mắt bà ta lên ước lượng chiều dài hành lang và một cử chỉ vội vã lộ rõ ý bà muốn chạy trốn. Giáo sư nắm tay bà giữ lại.

Fêlixitê không tự chủ được nữa khi nghĩ anh sẽ đạt được mục đích. Cô buồn rầu khi biết cuốn sách thuộc sở hữu của người tín đồ giả hiệu quý quyết kia, nhưng cô buộc phải tự thú nhận rằng trong tay người ấy cũng an toàn như trong tay cô và chắc chắn sẽ biến mất ngay. Vì vậy cô đứng về phía bà nghị để tạo điều kiện cho bà dễ chạy.

- Xin giáo sư để cuốn sách ấy cho bà đấy! – Cô cố bình tĩnh trong lúc gay go. – Khi đọc bà nghị sẽ thấy là đã quá vội tưởng chiếc hộp đựng một vật quý.

Đôi mắt xám nghi ngờ nhìn vào mặt cô, cô cảm thấy như nhận một mũi dao, đỏ mặt và cúi đầu xuống.

- Thế nào, cô cũng hạ mình để nài xin ư? – Anh hỏi giọng chua cay và châm biếm. – Chắc chắn đây không phải là thứ đồ chơi tình cảm. Hơn nữa, tôi nhớ rằng cô em họ tôi lúc này đã quả quyết là trông thấy cô quá lo lắng, tôi thú thực cũng đã nhận thấy như thế... Hãy trả lời tôi theo lương tâm của cô, tôi hỏi cô: Cuốn sách ấy nói gì?

Thật bi đát Fêlixitê lưỡng lự, cô hé môi nhưng không nói được lời nào?

- Cô đừng băn khoăn nữa! Anh mỉm cười nhạo báng, và nắm tay bà nghị chặt hơn vì bà ta đang dùng mọi cách để gỡ dần ra. – Cô có thể không khoan nhượng, phũ phàng và thực thà một cách tàn nhẫn, nhưng cô không biết nói dối... Trong cuốn sách ấy không phải những câu thơ, mà là một sự thực nào đó, một sự kiện mà bằng bất cứ giá nào tôi cũng không được biết... Rốt cuộc, cô em tôi, cô có trả tài sản của tôi, như chính cô nói, cho tôi không?

- Anh muốn làm gì thì làm, em không bao giờ trả! – Bà nghị thất vọng kêu to lên.

Bà ta lại cố gỡ và thành công. Bà chạy trốn, nhưng Hăngri đã đứng đấy, dang cả hai chân, vững như một bức tường; bác chặn kín cả cái hành lang nhỏ. Bà ta lùi lại.

- Lão xấc xược, tránh ra cho ta đi – Bà nghị la lên và giận dữ giậm chân xuống đất.

- Vâng, vâng, ngay lập tức, thưa bà, – bác điềm đạm và lễ độ trả lời, – sau khi bà đưa lại cuốn sách, tôi xin tránh ngay.

- Bác Hăngri. – Fêlixitê chạy đến can thiệp; cô nắm cánh tay bác lay mạnh.

- Cháu hay thật đấy, Fê ạ! – Hăngri mỉm cười, thân hình già nua của bác không hề rung động trước những cố gắng bất lực của cô gái. – Bác không ngạc nhiên như cháu tưởng đâu, chỉ vì tốt bụng mà cháu định mắc một sai lầm đến ngu xuẩn, bác không thể để như thế được.

- Để cho bà ấy đi, Hăngri! – Giáo sư nghiêm nghị ra lệnh. – Nhưng Ađen này, cô cần biết tôi không ngần ngại khi phải dùng biện pháp duy nhất để lấy lại tài sản của mình. Không ai có thể làm cho tôi bỏ được ý nghĩ là cuốn sách kia chứa đựng những điều quan trọng về vấn đề thừa kế gia tài của bà cô... Có thể, nó chỉ dẫn về các khoản tiền cất giấu.

- Không, không phải – Fêlixitê thốt lên.

- Tôi muốn nghĩ thế nào là việc của tôi! – Anh rất nghiêm khắc nói tiếp, cô và Hăngri sẽ làm chứng trước toà cho tôi rằng bà này đã biến thủ một phần có lẽ khá lớn tài sản của gia đình tôi.

Bà nghị giây nãy người như đĩa phải vôi. Bà đưa mắt giận dữ nhìn người đang dồn ép bà không nhân nhượng và như trong cơn điên dại vắn xé khăn tay hay đập vỡ chén tách, bà giật cuốn sách trong túi ra quăng xuống đất cười gằn:

- Hãy nhặt lấy, đồ điên rồ, ngu ngốc! – Bà hét và chân tay run lẩy bẩy như người bị động kinh – Hãy nhận lời khen của tôi về cái tài liệu thú vị ấy!... Hãy chừng chặc mà đeo lấy cái nhục do nó phanh phui!

Bà chạy như bay qua hành lang, xuống cầu thang và lao về phòng riêng đập cửa thật mạnh.

Giáo sư nhìn theo bà nghị bằng cặp mắt lộ rõ vẻ vô cùng khinh bỉ. Rồi anh ngẩng ngó về nặng nề bề ngoài của cuốn sách, trong khi Fêlixitê không rời cặp mắt lo lắng vô tận nhìn vào những ngón tay đang lùa vào các trang giấy và có thể mở ra bất cứ lúc nào. Tâm trạng lo âu, căng thẳng hiện trên nét mặt giáo sư. Những lời nói sau cùng độc ác của bà nghị làm anh đặc biệt xúc động, hiển nhiên là anh lưỡng lự trước được sự kiện khó chịu này diễn biến ra sao; tuy vậy anh vẫn phải biết rõ cái nhục nói đến kia thuộc loại gì... Bỗng anh ngược mắt lên và nhìn nét mặt rầu rĩ của cô gái. Đôi mắt của cô có quyền lực lớn biết chừng nào đối với người đàn ông này! Có thể nói một bàn tay dịu dàng lướt qua và vừa vuốt thẳng những nếp nhăn u ám trên vầng trán kia và chung quanh môi phác một nét hơi mỉm cười.

- Bây giờ đến lượt cô lên ghế bị cáo! – Anh nói. – Cô đã lừa tôi một cách đáng xấu hổ. Khi cô nói với tôi trên kia, tôi tưởng cô hoàn toàn thành thật, nhưng cô mang trong túi một bí mật của gia đình Hêluy. Tôi phải nghĩ về cô như thế nào, Fê?... Sự giả dối quái quỷ này, cô chỉ có thể chuộc lại bằng cách trả lời không dè dặt những câu hỏi của tôi.

- Tôi sẽ nói tất cả những gì tôi có thể nói, nhưng sau đó tôi xin ông trả ngay cuốn sách cho tôi!

- Có thực là Fê kiêu hãnh, ngạo mạn và sắt đá của tôi biết cầu khẩn bằng một giọng ngọt ngào như thế không nhỉ?

Nghe giáo sư nói những lời ấy, Hăngri kín đáo rút lui, nhưng bác ngồi phệt xuống bậc thang đưa tay lên ôm cái đầu đã hoa râu để thử xem sau những gì bác vừa nghe thấy, nó có còn ở chỗ của nó không.

- Như thế là cô vào gian nhà áp mái hôm nay chỉ để lấy cuốn sách kia?

- Vâng.

- Bằng lối nào? Tôi thấy các cửa đều khoá chặt.

- Tôi đi qua mái nhà – cô ngập ngừng nói.

- Nghĩa là qua các gian xếp trên mái?

Cô đỏ mặt. Dù không bị nghi ngờ đã phạm một hành động thấp hèn, việc cô làm cũng không kém lỗi bẻ khoá đáng trách phạt.

- Không, – cô đáp ứng. – Không thể đến đây được qua các gian xếp. Tôi chui qua ô cửa đối diện và vượt qua mái nhà.

- Trong khi trời giông bão như thế? Anh giật nảy người và tái mặt. – Fêlixitê, em có nghĩ đến hậu quả có thể xảy ra không?

- Em không được lựa chọn!

- Tại sao em cứ cố lấy cho được cuốn sách ấy bằng bất kỳ giá nào?

- Em coi nó là di vật thiêng liêng của bà cô. Bà đã nói với em: cái hộp xám – em không biết trong có gì – phải chết trước bà. Bà mất đột ngột, em tin chắc cái hộp chưa bị huỷ; Hơn nữa nó lại ở ngăn bí mật đựng tất cả đồ bạc, em không thể chỉ chỗ giấu mà không đồng thời giao cuốn sách vào tay những người không được phép.

- Tội nghiệp, em đã bị giày vò biết bao!... Thế mà bây giờ sự quên mình dưng cảm kia trở thành vô ích, cuốn sách đã vào tay “người không được phép”!

-Ồ! Không, ông sẽ trả cho em, – cô bồn chồn cầu xin.

- Fêlixitê, – anh nói tiếp một cách nghiêm trang, khẩn thiết, – em sẽ trả lời hai câu hỏi, và thật đúng sự thực: em có biết nội dung cuốn sách không?

- Biết một phần, mới ngày hôm nay.

- Nội dung này có làm tổn thương danh dự của bà cô thân thiết của em không?

Cô lưỡng lự. Có lẽ nếu nói có, anh sẽ trả cô cuốn sách để huỷ đi, nhưng như thế sẽ làm nhục vong linh bà Coocđula và chứng thực cho những lời đồn đại tồi tệ về cái gọi là tội lỗi của bà.

- Thật không xứng đáng với em nếu tìm cách né tránh, dù ý định có tốt lành và trong sạch đến đâu! – Anh ngắt quãng sự lặng lẽ. – Chỉ cần nói có hoặc không thật đơn giản thôi.

- Không!

- Anh biết trước như thế, – anh lẩm bẩm. – Bây giờ em hãy biết lẽ phải, hãy chịu đựng cái em không thay đổi được, anh sẽ đọc cuốn sách này.

Cô tái mặt nhưng không dùng cách cầu khẩn nữa.

- Ông cứ đọc, nếu việc ấy hài hoà với danh dự của ông! Ông xúc phạm đến một bí mật mà ông không có quyền biết... Ngay lúc mở cuốn sách ra, ông đã làm mất hết giá trị của những hy sinh liên tiếp và phi thường của cả một đời người!

- Em chống cự dưng cảm đấy, Fêlixitê – anh điềm đạm trả lời, – nếu không có những lời nói mà người kia – anh chỉ hướng bà nghị vừa đi – đã ném ra trong cơn điên cuồng, chắc anh sẽ không đọc và trả lại em cái bí mật đáng buồn ấy. Nhưng trong hoàn cảnh hiện nay, anh cần biết cái nhục gì đè nặng lên tên họ của anh, và nếu người cô đơn tội nghiệp ở tầng áp mái đã đủ sức mạnh để giữ kín nó, anh nghĩ rằng anh cũng đủ sức mạnh để chịu đựng nó...Anh bị bắt buộc gấp đôi phải hiểu thấu sự việc. Cô em họ Hêluy bên sông Ranh rõ

ràng cũng biết bí mật ấy và chắc họ còn tham gia vào một việc lừa đảo gì đấy. Dù em cố ý im lặng, anh vẫn hiểu rõ qua thái độ của em là anh phỏng đoán đúng. Cô em họ chắc biết rõ điều nhục nhã ấy và hốt hoảng chỉ vì đột ngột thấy nó đã được ghi lại... Anh sẽ giải quyết vấn đề này với những người giấu giếm kia!... Hãy tự an ủi mình, Fê ạ! – Anh nói tiếp giọng xúc động và vuốt tóc cô gái đang đứng trước mặt anh trong tâm trạng thất vọng trầm lặng, – anh không thể làm cách khác được, dù có được phần thưởng là đảm bảo em sẽ là của anh ngay lập tức, anh cũng phải từ chối!

- Em sẽ không bao giờ yên ổn được nữa, – cô rên rỉ. – Vì em đã làm cho ông khổ sở do em sơ suất!

- Em sẽ yên ổn, – anh đáp, nhấn từng lời. – Khi em hiểu được rằng tình yêu của chúng ta giúp anh thắng mọi khó khăn mà cuộc sống ném lên con đường của anh!

Anh siết chặt bàn tay nhỏ lạnh giá rồi vào buồng. Còn Fêlixitê, cô tỳ trán nóng bỏng vào khung cửa sổ và tư lự nhìn ra sân, ngoài ấy một trận mưa rào đang ào ào đổ xuống như để rửa sạch máu cù Adriêng Xecbông trên nền đá và cùng với cù là vết nhục dơ nặng lên họ Hêluy.

Một giờ sau, giáo sư vào phòng mẹ. Anh hơi xanh hơn mọi khi, nhưng diện mạo và thái độ lộ rõ hơn bao giờ hết sự quả quyết và nghị lực trong tinh thần làm nổi bật nhân phẩm của anh.

Bà Hêluy ngồi đan bên cửa sổ. Dưới hai bàn tay béo múp, các mũi len nối tiếp nhau biến thành các bậc của chiếc thang bắc thẳng lên trời, vì đây là chiếc tất của người đàn bà ấy dành cho Hội truyền giáo.

Giáo sư để cuốn sách mở sẵn lên chiếc kỷ trước mặt bà.

- Mẹ, con cần nói với mẹ một việc rất quan trọng, – anh nói, – nhưng trước hết xin mẹ hãy xem qua mấy trang giấy này.

Ngạc nhiên, bà để đồ đan xuống, đeo kính và cầm cuốn sách.

- Kìa, nét chữ nguệch ngoạc của bà già Coocđula đây mà! – Bà nói giọng bực bội nhưng cũng đọc.

Giáo sư chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng không nói gì cả.

- Mẹ không thấy câu chuyện yêu đương trẻ con với con trai người đóng giày có gì đáng cho mẹ chú ý! – bà gắt gỏng nói sau khi đọc qua loa hai trang. Con nghĩ thế nào mà lại đem đến chỗ mẹ cuốn sách cũ kỹ làm ô uế buồng của mẹ với cái mùi mốc meo của nó?

- Xin mẹ cứ đọc tiếp. Mẹ sẽ quên ngay mùi mốc khi đọc đến những trang không hay trong cuốn sách này.

Bà miễn cưỡng cầm lên, lật qua vài trang. Nhưng dần dần bà tỏ vẻ chú ý và sắc diện kinh ngạc của bà biến đổi; tiếng sột soạt lật trang sách mỗi lúc càng nhanh dưới mấy ngón tay. Màu đỏ nhạt hiện trên khuôn mặt trắng trẻo của bà lan đến trán rồi bỗng đỏ ửng lên... Điều kỳ lạ là bà không xúc cảm cũng không hoảng hốt. Bà bỏ rơi cuốn sách xuống lòng về vô cùng ngạc nhiên và châm biếm vô tả.

- Thật là chuyện lạ. Ai tưởng tượng được như thế? Gia đình Hêluy danh giá, vẻ vang mà thế đấy! – Bà kêu lên và vỗ hai tay vào nhau.

Giọng bà lẫn lộn căm ghét, hoan hỉ và tàn ác được thỏa mãn. – Như vậy là những túi bạc mà bà cố vấn ngành thương mại, bà mẹ chồng tôi ngồi chễm chệ lên trên có một phần do đánh cắp!... Hà, hà, họ sột soạt trong nhung lụa... họ tổ chức những ngày hội rượu sâm banh chảy như suối để cho bọn ăn bám tầng bóc là người đàn bà đẹp và thông minh!... Còn mẹ, mẹ phải phục vụ các vị khách dự tiệc đang hân hoan; bên cạnh bà phu nhân béo tốt, phù phiếm kia, ai chú ý đến người họ hàng nghèo mà về mặt đức hạnh và kính Chúa còn hơn những kẻ ăn chơi ấy rất xa!... Đã bao lần mẹ đã phải nghiêng rặng mà cầu Chúa tận đáy lòng xin Người vui lòng trừng phạt phù hợp với công lý của người những hành vi đồi bại ấy!... Người đã phán xét rồi đấy... Ôi, con đường của Người mới huyền diệu làm sao! Họ đã phá tan của ăn cắp, họ phải mất linh hồn hai lần!

Giáo sư đứng lại giữa phòng, anh không thể ngờ mẹ anh nhìn nhận sự việc theo kiểu ấy, anh im lặng một lúc vì sững sốt.

- Mẹ, con không hiểu tại sao mẹ lại đổ trách nhiệm cho bà vì bà dùng thứ tiền lấy cắp nhưng không hề biết, – anh tức giận nói – Thế thì chúng ta đều mất linh hồn vì chúng ta đã hưởng lợi tức cho đến ngày nay... Hơn

nữa, khi mẹ nhìn nhận vấn đề theo khía cạnh này thì chắc mẹ cũng đồng ý như con là sẽ trút bỏ nhanh chóng thứ bạc phi nghĩa ấy và chúng ta sẽ trả lại họ không thiếu một xu.

Lúc đầu, dù ngạc nhiên vô hạn, bà Hêluy vẫn ngồi và vỗ tay vào nhau; lúc này bà vịn tay ghế đứng phắt dậy.

- Trả lại? – Bà nhắc lại, tưởng như mình nghe lầm. – Trả ai vậy?

- Hiển nhiên cho những người thừa kế họ Xecbông có thể vẫn tồn tại.

- Thế nào kia, giao một món tiền lớn như thế cho bất kỳ ai, cho bọn lang thang, vô công rồi nghề sắp dẫn xác đến?... Gia đình Hêluy này còn một trăm hai mươi nghìn mác, sau khi...

- Vâng, sau khi Pôn Hêluy, con người danh giá, người tiên phong vô địch, chân thực và công bình của Chúa, người sẽ thừa kế không ai phủ nhận được vương quốc trên thiên đường, đã lấy phần của mình là sáu mươi nghìn mác! – Giáo sư tức giận thốt lên – Mẹ, mẹ cho linh hồn của bà sa xuống địa ngục vì đã không biết mà tiêu tiền lấy cắp... Vậy thì kẻ đã ăn cắp cả một gia sản bằng mưu mẹo quỷ quyệt, khéo léo thì xứng đáng tội gì?

- Phải, hắn đã sa vào cám dỗ trong chốc lát, – bà trả lời không chút bối rối. Thời ấy hắn là một thanh niên lông bông chưa tìm được con đường tốt. Quý dĩ chẳng chọn những tâm hồn cao quý để quyến rũ khỏi vương quốc của Chúa là gì? Nhưng hắn đã thoát khỏi bùn lầy của tội lỗi, và Kinh Thánh đã viết: “Thiên thần của Chúa sẽ vui mừng khi kẻ có tội biết sám hối”. Hắn đấu tranh không mệt mỏi cho đức tin của Chúa, đồng tiền kia được trong sạch lại, trở thành thiêng liêng trong tay hắn, vì hắn dùng tiền ấy cho những mục đích làm vui lòng Chúa.

- Vậy ra chúng ta, những người theo Tôn giáo, cũng có cấp bậc như người Gia tô giáo, như con đang thấy đây! – Giáo sư cười gần vô cùng cay đắng.

- Tiền vào nhà ta cũng đúng như thế, – người đàn bà to béo điềm nhiên nói. – Hãy nhìn chung quanh con mà xem, rõ ràng có bàn tay của Chúa trong mọi cổ phiếu và kinh doanh của ta! Nếu tội lỗi có dính dấp ở tiền này, nó không thể sinh sản ra những trái quả đẹp như thế... Chúng ta, con và mẹ, chúng ta biến thành phúc lành cái xưa kia là tội lỗi, nhờ có lòng nhiệt thành phục vụ Chúa, nhờ đã sống theo con đường của Chúa!

- Xin mẹ, mẹ miễn cho con! – Anh ngắt lời giảng giải ghê sợ ấy. Anh đưa tay lên trán như đầu đang đau ghê gớm.

Quắc mắt nhìn đứa con phiền loạn, bà ta tiếp tục nói to hơn nữa:

- Chúng ta không có quyền đột ngột đem vứt của cải dùng để phục vụ các mục đích cao cả, cho tan biến trong những cuộc vui chơi phù phiếm.... Đây là lý do chính để mẹ cực lực phản đối việc khơi lại câu chuyện đã lỗi thời, lý do thứ hai là con sẽ làm nhục một người bề trên của con.

- Chính họ tự làm nhục mình và làm nhục cả chúng ta! – Giáo sư nói gay gắt. – Nhưng chúng ta ít ra cũng có thể cứu vớt được danh dự mình bằng cách từ chối không chịu làm kẻ đồng lõa.

Bà Hêluy rời cửa sổ đến đứng trước mặt con một cách đường bệ:

- Được, cứ cho rằng mẹ nhượng bộ con trong cái việc tồi tệ này, – bà lạnh lùng nói. – Ta sẽ trả một trăm hai mươi nghìn mác, nếu mất số tiền ấy gia đình ta sẽ tụt xuống mức sống tầm thường, nhưng việc ấy cũng gạt nốt sang một bên, ta sẽ lấy số tiền ấy trả họ không thiếu một xu, nhưng nếu những người thừa kế hỉ hã ấy lại nghĩ ra cách đòi thêm lãi đơn lãi kép thì sẽ như thế nào?

- Con cho rằng họ không có quyền như thế, nhưng nếu trường hợp ấy xảy ra, mẹ cần nhớ lời Chúa dạy: “Ta sẽ trừng phạt lỗi của người cha cho đến con cái ở thế hệ thứ ba”.

- Mẹ không thuộc họ Hêluy, đừng quên điều này, con ạ! – Bà thốt ra giọng sắc như dao.

– Mẹ đem về nhà này một tên họ không vết bợn, một tên họ thật vẻ vang, cha của mẹ là cố vấn triều đình, vì thế điều hổ nhục kia không rơi vào mẹ; mẹ cũng không hề muốn hi sinh tiền bạc để rửa vết nhục ấy; con cho rằng đến cuối đời mình mẹ cũng phải chịu thiếu thốn để đền tội cho kẻ khác à?

- Chịu thiếu thốn khi mẹ có đứa con đủ khả năng cung cấp cho mọi nhu cầu của mẹ? Thừa mẹ, mẹ không tin rằng với nghề con học được con có thể đảm bảo cho mẹ một tuổi già tốt đẹp không phải lo âu hay sao?

- Cảm ơn con! – Bà lạnh lùng nói. – Mẹ thích sống bằng lợi tức của mình và không lệ thuộc ai. Mẹ ghét phụ thuộc từ khi cha con mất, mẹ không biết ý muốn nào khác ý muốn của Chúa và của bản thân mình, và mẹ sẽ chỉ như thế thôi... Vả lại, đừng tranh cãi việc viển vông nữa! Mẹ tuyên bố mẹ coi tất cả chuyện này như sự bày đặt ra của con người gàn dở ở tầng áp mái. Không gì trên đời này bắt được mẹ thừa nhận nó là thực, là đã xảy ra thực sự!

Lúc này cửa mở ra và bà nghị vào không một tiếng động. Bà phu nhân xinh đẹp ấy đã khóc. Nước mắt để lại dấu vết rõ ràng trên mi mắt đỏ hoe và trên đôi má mịn màng có những vết sẫm. Không thể phủ nhận rằng đau khổ làm rung động tâm hồn ấy một cách tàn nhẫn. Để che mớ tóc rối tung, bà quàng lên đầu chiếc khăn tuyền trắng nhẹ làm cho đầu bà đẹp hoàn mỹ với bộ tóc dày vàng hoe duyên dáng một cách thanh khiết.

Bà nhìn thấy cuốn sách tàn khóc trên kỷ và rùng mình. Chậm rãi như một người khổ tu, bà đến gần giáo sư và rút rờ gờ tay cho anh, anh từ chối không đưa tay ra.

- Tha lỗi cho em, Giôhanex, – bà năn nỉ – Em đã nổi nóng đến nỗi chính mình cũng không tự giải thích được! Lúc thường em vẫn ôn hoà, sao lại có thể hung lên đến thế được! Chính câu chuyện khóc liệt kia là nguyên nhân của mọi sự!... Anh nghĩ mà xem, cha em sẽ bị thương tổn danh dự vì quyển sách kia, và với anh, em muốn, bằng mọi giá, tránh cho anh khỏi điều phát hiện nặng nề... Thật uống công, em không thể ngăn cấm mình nghĩ rằng Carôlin lôi cái vật chứng kinh khủng ấy ra để chơi xấu thêm một lần nữa trước khi ra đi...

- Hãy kìm cái miệng vu khống của cô lại! – Anh hét lên đe chừng, người anh giật nảy lên làm bà nghị hoảng sợ im lặng ngay. – Tôi có thể tha thứ cho cô, – anh nói thêm sau khi dừng lại một lát để cố tự kiềm chế, – nhưng với một điều kiện.

Bà nghị nhìn anh như hỏi.

- Cô kể cho tôi nghe không dè dặt vì sao cô biết điều bí mật ấy.

Bà nghị lặng yên một lúc rồi bắt đầu kể.

- Khi cha em lâm bệnh lần gần đây, anh biết đấy, bệnh tình có chiều hướng xấu, ông bảo em đem cho ông các thứ giấy tờ để ở trong bàn giấy. Em phải huỷ đi trước mắt ông; đấy là giấy tờ liên quan đến nhà Xecbông, chắc ông giữ lại như vật quý... Cái chết đã gần kề nên ông cởi mở hơn, hay ông cảm thấy cần thổ lộ vấn đề ấy, nói tóm lại là ông nói cho em biết...

- Và cho cô một chiếc vòng nào đó phải không? – Giáo sư thốt lên phần nộ

.

Bà ngả đầu không nói thêm và ngược nhìn anh bằng cặp mắt cuồng si và năn nỉ.

- Sau việc giải thích này, mẹ còn cho sự kiện ấy là điều bịa đặt của người điên không? – Giáo sư hỏi mẹ và mỉm cười lạnh lùng.

- Tôi chỉ biết một điều là cái người này, – bà tức run lên chỉ người thiếu phụ, – kể các chuyện vớ vẩn và ngu ngốc vượt quá những gì tôi đã gặp cho đến hôm nay! Nhưng chính con quỷ khoe khoang nó không cho cô yên thân đấy, phải đeo chiếc vòng thật hiếm có để cho người ta trầm trồ và thán phục đồng thời còn ngấm cả cái cánh tay trắng trẻo đẹp đẽ nữa kia!

Bà nghị ra khỏi vai trò đau đớn hối hận, và ném cái nhìn dữ tợn về phía bà bác vừa đột ngột làm sáng tỏ không nương nhẹ một trong những nhược điểm của bà.

- Tôi không đi sâu hơn vào vấn đề tìm hiểu tại sao với trái tim mà trong mọi trường hợp cô luôn tỏ vẻ hiền lành, trong sạch, cô lại có thể đeo một thứ nữ trang lấy cắp, – giáo sư nói, bề ngoài tuy bình thản nhưng trong giọng đã ngầm chứa đựng sấm sét như lúc trời nổi cơn giông. – Tôi để cô tự xem xét và quyết định ai có tội, người mẹ cùng khổ lấy cắp chiếc bánh cho đàn con đói, hay bà phu nhân giàu có, sang trọng, đắm mình trong hoan lạc và âu yếm che chở việc đánh cắp... Tôi chỉ muốn biết tại sao cô lại dám đeo chiếc vòng

lấy cặp vào cổ tay không vậy bản của cô gái đã cứu con gái cô – Cô công khai nói rằng cô rất quý chiếc vòng nhưng vì Annet cô sẵn sàng hy sinh thứ cô thích nhất – sau đó, do nguồn gốc xuất thân của cô gái, cô dám đứng trên bệ cao của một dòng dõi không vết bợn, đòi cho mình quyền có mọi đức hạnh của dòng máu trong sạch và ném cô ta vào lĩnh vực xấu xa; trong khi cô biết việc làm can bậy của cha cô, việc ấy là nỗi ô nhục đáng phẫn nộ, không biết nên kết án như thế nào cho đủ nghiêm khắc!

Bà nghị lão đảo, nhắm mắt lại và đưa tay sờ soạng tìm góc bàn để vịn.

- Anh không hoàn toàn sai, Giôhanex, – bà Hêluy xen vào và lay cánh tay cô cháu để thức tỉnh, bà ghét cay ghét đắng những người đàn bà ngất xỉu – nhưng câu anh vừa nói vượt quá ranh giới! Đúng, đây là một việc can bậy lớn, nhưng anh phải tôn trọng vị trí của Ađen... Việc so sánh với người đàn bà cùng quần – Anh đừng phạt ý nhé – hơi ngốc đấy... Có sự khác nhau rất xa giữa việc thấy của vô chủ và ăn cắp bánh của người khác có suy tính trước... Nhưng ở chỗ này còn có một ý kiến theo kiểu mới là so sánh lớp dân chúng thấp hèn với giới người cao sang; tôi vô cùng ngạc nhiên khi nghe những lời ấy lại từ miệng anh nói ra. Đồng thời, đem một bà thuộc giới sang trọng so sánh với đứa con gái như Carôlin là một việc không tha thứ được...

- Thưa mẹ, con đã nói với mẹ ở ngoài vườn từ lúc chiều là con không chấp nhận được những lời công kích phỉ báng danh dự của cô gái kia, – giáo sư kêu lên, tĩnh mạch trán của anh nổi lên vì tức giận.

- Ấy, ấy, hãy từ tốn và lễ độ hơn. Ông con trai tôi! Ông đang đứng trước mặt mẹ ông!

Bà gơ tay để ngăn anh lại, mắt bà loé lên ánh dữ dội.

- Anh đóng vai trò người hiệp sĩ của nàng công chúa ngẫu nhiên kia thật hoàn hảo. Vậy thì tôi chẳng còn cách nào khác ngoài việc tỏ lòng tôn trọng của tôi với nàng!

- Trường hợp ấy sẽ đến với mẹ, – anh trả lời rất lạnh lùng lời giễu cợt cay độc kia và mắt anh nhìn thẳng vào mặt người đối thoại với mình. – Mẹ không thể không tử tế với cô ấy, vì cô ấy sẽ là... vợ... con!

Điều kỳ lạ phi thường đã xảy ra thực sự, ngôi nhà đài các cổ xưa vẫn cứ đứng vững sau lời tuyên bố kia, đất cũng không nứt ra để nuốt chửng cả cái thành phố nhỏ và đứa con đòi bại nhất của nhà Hêluy, như người đàn bà cao lớn đã tưởng tượng... Nó kia, đứng vững vàng, thản nhiên, không nao núng, hình ảnh của một người đã quyết định, những giọt nước mắt bất lực của người đàn bà, những cơn kích động thần kinh và điên cuồng, trước con người ấy, sẽ bật ra như sóng đánh vào vách đá bên bờ biển.

Bà Hêluy lùi lại, loạng choạng, không nói được một lời, nhưng bà nghị bưng tỉnh khỏi cơn ngất xỉu và cười sảng sặc như người loạn thần kinh. Miếng vải tuyền tuột từ trên đầu xuống gáy và bộ tóc rối cài bông hồng héo rũ xuống, vện thành nhiều vòng như những con rắn chung quanh cái trán đỏ ửng.

- Bác thấy chưa, cái khôn ngoan bác vẫn tự hào là như thế đấy! – Bà ta kêu lên, giọng lạnh lạnh – Đến lượt cháu đắc thắng nhé!... Cháu đã chẳng bằng mọi cách cầu xin bác gả chồng cho đứa con gái ấy trước khi Giôhanex về là gì? Lần đầu tiên trông thấy con người ấy, một linh cảm chắc chắn báo rằng nó sẽ gây bất hạnh cho tất cả chúng ta. Vậy bác hãy nhận lấy nỗi hổ thẹn mà bác cố ý bịt mắt để khỏi thấy. Còn cháu, cháu đi Bon ngay bây giờ để kể cho các bà “giáo sư” về phẩm chất của “bà” đồng nghiệp nhỏ sẽ gia nhập nhóm “chọn lọc” của họ.

Bà ta nhảy chồm ra cửa.

Lúc ấy bà Hêluy đã hết sững sốt. Bà vận dụng tất cả vẻ oai nghiêm tưởng tượng và đường bộ của mình.

- Lúc này chắc mẹ hiểu lắm anh phải không Giôhanex? – Bà vờ bình tĩnh hỏi.

- Nếu mẹ tưởng như thế, con sẽ nhắc lại lời bày tỏ của con, – anh đáp, lạnh lùng và sắt đá. – Con sắp cưới Fêlixitê đ’Ooclôpxca làm vợ.

- Con dám giữ mãi ý kiến ấy trước mẹ à?

- Đáng lẽ trả lời mẹ, con xin hỏi: Bây giờ mẹ còn cầu phúc cho con nếu con kết hôn với Ađen không?

- Không một chút khó khăn. Đây là đám phù hợp với vị trí của anh, đáp ứng mong muốn của tôi.

Giáo sư đỏ bừng mặt, anh phải cắn môi để ghìm lại hàng loạt lời nói gay gắt.

- Với lời tuyên bố ấy mẹ đã mất hết quyền có ý kiến trong những vấn đề sinh mệnh quan trọng của con, – anh nói giọng nghẹn lại và cố ghìm mình: – như thế là mẹ không cần biết đến cuộc sống của con sẽ bị đầu độc bởi con người tinh thần đồi bại đến xương tuỷ, con người đạo đức giả đáng ghét kia... Mẹ yên tĩnh ở trong ngôi nhà thoải mái của mình và chỉ cần nói được về con trai: Nó đã cưới vợ phù hợp với vị trí của nó... thế là đủ! Trước tính ích kỷ không giới hạn này, con xin bày tỏ với mẹ rằng, bằng mọi giá, con muốn được hạnh phúc sung sướng và chỉ có thể hạnh phúc với cô gái mà cô bị khinh rẻ mà chúng ta vẫn ngược đãi một cách độc ác!

Bà Hêluy thốt ra một tiếng cười gần khô khốc.

- Tôi phải cố giữ để không thốt ra những lời tệ hại nhất! – Bà kêu lên và hai môi run run. – Đừng quên rằng lời cầu phúc của cha anh đã xây dựng cơ đồ cho con cái, nhưng lời nguyện của mẹ sẽ phá đổ hết!

- Mẹ có thể nói rằng lời cầu phúc của mẹ có uy lực xoá bỏ mọi tàn tật về tinh thần của Ađen không?... Lời nguyện rửa cũng bất lực như thế khi nó nhằm vào một người vô tội... Mẹ sẽ không thốt ra được lời nguyện rửa đâu, mẹ ạ! Chúa sẽ không thừa nhận, lời ấy sẽ rơi vào chính mẹ và làm cho mẹ cô đơn về già, không tình thân mến!

- Tôi cần quái gì?... Tôi chỉ biết có hai điều thuộc quy tắc cư xử của tôi, đó là: danh dự, và hổ nhục! Anh phải tôn trọng ý muốn của tôi. Và vì nghĩa vụ ấy anh phải rút lui lời đề xuất xuẩn ngốc của anh!

- Không bao giờ! Tuỳ mẹ muốn làm gì cũng được, mẹ ạ! – Giáo sư đáp lại.

Anh đi ra trong khi bà vẫn ngồi đấy, hai tay dang ra, lặng lẽ như một pho tượng. Đôi môi mím chặt như không còn giọt máu kia có phát ra những lời nguyện rửa không? Không một tiếng nào vang ra được đến hành lang, nếu có thì cũng không vang xa được, Chúa là lòng thương yêu không khi nào ban phát một công cụ ghê gớm như thế cho kẻ ác nặng đầu óc hằn thù!

Bóng hoàng hôn đã thấp thoáng trên khoảng sân vuông trước nhà. Gió, bão đã yên, nhưng những mảng mây đen rách bươm vẫn bay trên nền trời tìm cách ghép lại với nhau bằng những cánh tay khổng lồ để lại ào xuống đất với một sức mạnh mới.

Ở tầng một, có tiếng xập cửa, đẩy hòm xiềng, tiếng vội vã đi lại, người ta đóng hòm các đồ đã để ra đi hẳn.

- Thế là hết câu chuyện những bông hoa nhỏ “đừng quên tôi”! – Bác Hăngri vui sướng lắm lắm khi vác chiếc hòm qua phòng lớn.

Đối lập với cảnh xáo động và ồn ào ở nhà trước, cô gái Fêlixitê xanh xao ngồi bình thản và lặng lẽ bên cửa sổ vòm cạnh sân! Ngọn đèn bếp thấp sáng trên bàn và chiếc hòm nhỏ đựng quần áo lúc bé của Fêlixitê để bên cạnh cô. Một giờ trước đây, bà Hêluy đã ra lệnh trả “cái của vô giá trị” cho cô gái, “để cô không còn có gì ở lại trong nhà đêm nay...”. Dưới ánh đèn, Fêlixitê vẫn đang nhìn cái dấu gia huy nhà Xecbông, khi bộ mặt tái nhợt của giáo sư hiện ra bên cửa sổ.

- Đi thôi, Fêlixitê! Em sẽ không ở thêm một giây nào trong cái nhà tội lỗi và ích kỷ này nữa, – anh nói giọng vô cùng cảm động. – Cứ để các thứ ở đây, mai Hăngri sẽ đem hết sang!

Cô quàng khăn lên vai và đến phòng trước với giáo sư. Anh cầm tay cô gái đi qua mấy phố. Đến nhà bà Frăngcơ, anh rung chuông:

- Cháu đem một người đến để bà che chở, – anh nói với bà phu nhân già ra tiếp đón hai người một cách thân thiết. Anh cầm tay bà, đặt tay cô gái vào và nói tiếp bằng giọng đầy ý nghĩ: – Bà trông nom và che chở cho Fêlixitê hộ cháu, coi như con gái của bà cho tới khi cháu đến xin lại bà cô ấy.

17. Chương 17

Cô gái chỉ đi qua vài phố và bước qua hai ngưỡng cửa, thế mà nội tâm và ngoại cảnh đã thay đổi biết bao!... Những khối đá móng của ngôi nhà cổ xưa đài các đã cách xa, cùng với chúng là sự nặng nề của cách đối đãi

tàn tệ... Nhìn chỗ nào cô cũng chỉ thấy ánh sáng và mặt trời. Cô không phải va chạm những nét mặt cuồng tín tối tăm, giống như những con chim đêm hung ác lượn trên nóc nhà Hêluy và tìm cách quắp lấy mọi linh hồn thiếu thận trọng đến gần nó... Triết lý tự do và lành mạnh, tính vô cùng ưa thích vẻ đẹp và cảnh lộng lẫy của thiên nhiên trên trái đất, sinh hoạt gia đình thân thiết và thanh tịnh, đó là cái nổi bật trong gia đình Frăngcơ. Fêlixitê ở đúng môi trường của mình. Cảm xúc dịu dàng và buồn buồn cùng đến với cô khi cô được nghe gọi bằng mọi thứ tên âu yếm mà bà cô Coocđula đã rộng rãi tặng cô, cô trở thành con cưng trong gia đình Frăngcơ.

Đây là vẻ bên ngoài của hoàn cảnh thay đổi diễn ra với cô; trước sự thay đổi trong nội tâm, cô cảm thấy hoang mang nhẹ... Tối hôm ấy, sau khi giáo sư bảo cô đi, cô đã không ngần ngại để lại mấy thứ đồ cũ trong phòng phía trước, cô đã đặt bàn tay bé nhỏ của cô trong tay anh rồi đi theo không cần hỏi đi đâu... Và nếu anh có dẫn cô đi xa hơn đây phố tối tăm, cô cũng sẽ đi vòng quanh thế giới không một lời phản đối hay nghi ngại. Con người lạ lùng này, tuy nhiên lại đòi hỏi một cơ sở vững chắc cho mọi hành động và cử chỉ. Những cam kết âu yếm về tình yêu, những lời cầu khẩn lo âu, đau khổ của anh như cầu xé tâm can cô, nhưng cũng không làm cô nao núng để đi đến quyết định thay đổi điều đã tâm niệm, cần phải bộc lộ được một điều gì rất khác mới chinh phục được cô bé này, và anh đã làm được điều ấy mà không biết, thật thế. Khi từ chối không trả lại cuốn sách, anh đã nói với cô: “Anh không thể làm cách nào khác được, dù có được phần thưởng là đảm bảo em sẽ là của anh ngay lập tức, anh cũng phải từ chối”. Mặc dầu tình trạng của cô đầy đau buồn, cô vẫn tỏ ra hớn hờ vui sướng. Sức mạnh của sự cương quyết này, cô vẫn tỏ ra hớn hờ vui sướng. Sức mạnh của sự cương quyết này, nghị lực làm cho anh khẳng định như thế, đã tạo ra giải pháp duy nhất cho vấn đề; và lòng tin đã đến, không có lòng tin ấy cô không thể hình dung nổi cuộc sống chung với anh có thể trở thành hiện thực.

Ngày nào giáo sư cũng đến nhà Frăngcơ. Anh rất nghiêm trang và ít nói. Nhiều mối lo âu nặng nề dồn đến với anh. Thời gian ở nhà mình anh không thể chịu được. Có lẽ tình trạng liên tục quá kích động rất cuộc đã làm rung chuyển hệ thần kinh sắt thép của bà Hêluy, bà lăn ra ốm, nằm liệt giường. Bà từ chối không gặp con trai. Bác sĩ Buêđm phải đến chăm sóc bà, nhưng hoàn cảnh bắt buộc giáo sư ở lại X...

Cũng lúc này, anh nói cho luật sư Frăngcơ, với tư cách là người trợ quản những người thừa kế họ Xecbông biết điều bí mật của gia đình, và tỏ ý cương quyết sửa lại việc làm xấu. Mọi ý bất bẻ về mặt luật pháp bạn anh nêu ra cố làm cho anh ít nhất cũng hạn chế bớt việc sửa sai ấy, anh đều bác bỏ bằng câu hỏi dứt khoát rằng anh có coi đây là tiền kiếm được một cách lương thiện không, và chính luật sư cũng không trả lời được một cách quả quyết. Hơn nữa, luật sư cũng tin như bà Hêluy, dù quan điểm khác, rằng đây là vấn đề tranh cãi viển vông, vì gia đình Xecbông chắc không ai còn sống. Nhưng theo ý anh, không nên né tránh việc kích động đến người họ hàng chính giáo bên sông Ranh, đến ngài Pôn Hêluy rất kính mến, và người tiên phong quả cảm của Chúa bị thôi thúc phải trả lại sáu mươi nghìn mác đã lấy cắp. Nhà sùng đạo trả lời không cảm động, vẫn dịu dàng như mọi lúc, rằng đúng ông ta có nhận được một món nợ cũ của gia đình, vì cha của ông ta đã bị ngành trưởng họ Hêluy làm tổn thất. Món tiền ấy từ đâu mà ra, ông ta không quan tâm và bây giờ cũng không gọi cho ông ta một chút áy náy nào, vì đây không phải là việc của ông ta. Số tiền kia đã vào tay người tốt; ông ta không coi mình là chủ, nhưng như người quản lý tài sản của mình, và dùng để phục vụ “Chúa”. Vì lý do ấy ông ta sẽ kiên quyết bảo vệ quyền sở hữu món tiền đó và vững vàng chờ vụ kiện.

Đanien, cậu sinh viên, cũng có câu trả lời tương tự. Cậu ta cũng chẳng cần biết đến tội lỗi mà người đàn ông đã móc meo từ lâu dưới đất đã phạm vì bao nhiêu năm trôi qua rồi, cậu ta cho rằng không hề bị bắt buộc chuộc lại tội lỗi của người khác và không chấp nhận bớt một xu ở phần thừa kế của cậu ta: Cậu ta cũng rất yên tâm đợi vụ kiện đến, và rất sung sướng trông chờ lúc những người thừa kế giả định kia trả tiền phí tổn lúc ông anh của cậu, một người gần đờ, sẽ hy sinh thêm vào đây sự quý trọng của ông ấy đang được hưởng.

Vừa ném xuống bàn những biểu lộ về tính lương thiện của nhà Hêluy, giáo sư vừa mỉm cười chua cay: “Vậy thì mình chỉ còn cách hy sinh tất cả những gì mình có do thừa kế và do tiết kiệm, nếu không muốn đồng loã với việc xấu!”.

Thời gian nghỉ hè dần dần chấm dứt trong tình trạng ấy. Bà Hêluy không liệt giường nữa nhưng bà đã tuyên bố rõ ràng bà chỉ gặp lại con trước khi anh ra đi với điều kiện duy nhất là không còn bàn cãi gì về cái “việc lố lăng” nhà Xecbông nữa và anh phải từ chối việc cưới Fêlixitê; những yêu sách này đủ cho hai

mẹ con xa nhau mãi mãi.

Fêlixitê ở trong một trạng thái tinh thần khó tả. Trong suốt thời gian ở nhà Frăngơ, các buổi chiều cô ngồi bên cửa sổ, vào giờ nhất định, trông ngược đập thình thịch và kín đáo nhìn ra phố. Rồi anh từ góc phố hiện ra, mạnh mẽ, rắn rỏi, thái độ bình thản. Mỗi lần như thế cô gái đều phải cố gắng phi thường để khỏi đứng dậy ra đón anh tận ngoài phố... Anh tiến dần lại, không nhìn phải, nhìn trái, không chào người đi qua, mắt anh không rời khuôn cửa sổ phía sau có cô gái như đang cúi xuống đồ khâu đan cho đến lúc họ có thể ngược lên bốn mắt gặp nhau. A, cuộc sống chứa đựng quá nhiều hạnh phúc mà trái tim trẻ trung kia chưa bao giờ biết dù trong giấc mơ. Giáo sư không hề dấn động đến tình yêu của anh: Fêlixitê có thể tưởng rằng các sự kiện vừa xảy ra đã đẩy lùi tình cảm ấy vào vị trí thứ yếu trong anh, nếu không có đôi mắt của anh. Và đôi mắt màu thép ấy luôn bám theo cô, khi cô đi qua phòng hoặc làm một việc gì trong nhà, đôi mắt ấy sáng lên khi cô bước vào, khi cô ngẩng đầu lên, lúc đang làm việc, hoặc quay mặt về phía anh. Cô biết cô vẫn là “Fê của anh, người ở nhà luôn đợi anh và nghĩ đến anh”, và cô đã đón anh theo đúng ý nghĩ ấy mỗi chiều anh đến thăm. Cô gái xưa kia sắt đá là thế, với đôi mắt căm ghét, thái độ lạnh lùng, xa xôi là thế, không ngờ lúc này lại có cái duyên dáng tuyệt diệu ấy; tính nết khó khăn, nghiệt ngã do trải qua những thử thách tàn nhẫn đã biến mất trong sự dịu dàng khiêm tốn và ngọt ngào của người phụ nữ.

Ngày mai sẽ là ngày cô đợi anh sau cửa sổ này mà không thấy. Vào giờ mong đợi mỗi buổi chiều, anh đã đi xa, rất xa cô, biết bao khuôn mặt lạ sẽ chen vào giữa anh và cô. Fê của anh, một năm trời dài đằng đẳng sẽ qua mà cô không được gặp anh. Thời gian sắp tới sẽ ra sao?... Fêlixitê nhìn thấy một không gian bao la, trống rỗng và hoang vắng, trong nơi ấy cô không tìm được lối đi, vì cô đã mất địa bàn của mình.

Hôm trước ngày giáo sư ra đi, lúc gia đình Frăngơ và Fêlixitê ăn bữa trưa, người hầu gái vào đưa một tấm thiệp cho luật sư. Mặt anh bỗng đỏ lên vì ngạc nhiên, anh ném tấm thiệp xuống bàn rồi đi ra. Trên tờ bìa trắng ghi rõ: Lut Đờ Xecbông, nghiệp chủ ở Kien. Có tiếng đàn ông bên ngoài, trong phòng phía trước, nói tiếng Đức thật lịch sự, giọng ung dung của một quý tộc lớn, rồi hai người lên phòng giấy của luật sư.

Trong lúc ông bà Frăngơ mãi nói chuyện sôi nổi về sự xuất hiện của người thừa kế đã bị xếp chỗ gọi là vương quốc hoang đường, Fêlixitê ngồi im lặng tâm trạng vô cùng rối bời... Đứa con tội nghiệp của người diễn trò không có ai là người nhà, phải sống đơn độc giữa những người lạ, bỗng thấy cùng ở dưới một mái nhà với một người không quen biết nhưng mang cùng một dòng máu với mình... Đây là ông ngoại hay anh em của mẹ? Giọng nói bình thản và trịnh trọng ở ngoài kia với âm sắc làm cô rung mình, trước kia có nguyên rủa người con gái bú sữa bình của họ Xecbông không?

Người mới đến mang đúng họ của người ông đã di cư. Cái tên có âm vang gần như từ thời tiền hồng thủy phôi bày một cách phô trương trên tờ thiệp nhỏ. Người ta thích rút từ đồ nát và cát bụi của các thế kỷ đã qua những cái tên chiến trận cổ lỗ, những tên ấy dù muốn hay không, làm nảy sinh vài hiệp sĩ khoác lác và làm nổi bật dòng máu quý tộc, dù họ tạo ra một nét kỳ lạ cho dòng dõi tầm thường hiện tại mặc lễ phục đen... Ngành họ Xecbông này rõ ràng gán cho ông cha họ một tầm quan trọng đặc biệt; có thể thấy trước một cách chắc chắn rằng con gái người diễn trò mà nhận họ hàng với ông quý tộc kia sẽ không thể không hề gì. Nghĩ đến khả năng bị cự tuyệt làm cho Fêlixitê nổi nóng lên: Cô cần chặt môi như để ghìm lại những lời nói khinh suất có thể thốt ra trong lúc quá kích động. Ngược lại cô không khỏi cảm thấy rằng muốn gặp người đàn ông kia và cô cũng sắp có dịp ấy.

Ngay sau khi người lạ mặt đến, luật sư cho người đi mời giáo sư. Ba người bàn luận kéo dài hơn hai tiếng đồng hồ. Trong khoảng thời gian căng thẳng cùng cực ấy, Fêlixitê thường ngay thấy tiếng giáo sư đi qua đi lại, bước chân bình tĩnh và chậm rãi. Cô hình dung thấy con người của khoa học đang lặng lẽ đưa bàn tay dài và đẹp lên vuốt râu trong khi hiến dâng cho người quý tộc kia tiền bạc và của cải của mình để xoá sạch vết nhơ trên danh dự của họ tên anh.

Một lúc sau, luật sư Frăngơ cho người xuống xin mẹ chuẩn bị cà phê; sau khi giải quyết xong công việc, anh sẽ xuống phòng khách cùng với mọi người. Fêlixitê làm các thứ cần thiết, trong khi cô đi lấy chén cà phê ở dưới bếp, cô nghe tiếng họ xuống cầu thang. Cô cảm thấy lòng can đảm yếu dần khi trông thấy người lạ đi qua tiền sảnh đang nói chuyện sôi nổi với giáo sư. Đây là một người đàn ông quá cao, ngực lép, cách ăn mặc và cử chỉ lộ ra là người lịch thiệp hoàn hảo, nhưng cũng là người hách dịch, người có ý thức về địa vị đặc quyền của mình... Dù sao thì người lạ kia cũng không phải bậc ông cha của Fêlixitê. Cái đầu nhỏ có những đường nét tao nhã với bộ tóc đen cắt ngắn làm cho anh ta quá trẻ so với vị trí kia. Lúc này đôi môi

mỏng ấy có thể tạo ra một nụ cười lịch thiệp, nhưng bộ mặt đẹp rất rõ nét với nước da hơi vàng rõ ràng quen tỏ vẻ nghiêm khắc, áp chế hơn là lòng tốt và tính nhân hậu.

Fêlixitê đưa bàn tay run rẩy lên vuốt tóc rồi bước vào phòng khách sau khi chị bếp đã bưng cà phê lên. Mọi người ngồi bên khuôn cửa sổ lớn, quay lưng lại người vừa bước ào. Cô rót cà phê và chén không một tiếng động và đưa khách lạ cùng lời chào mời. Nghe giọng nói, người kia quay phắt lại nhưng loạng choạng lùi lại ngay như bị một cái đánh mạnh vào mặt, trong khi mắt ông ta kinh ngạc ngơ ngác nhìn người mới vào.

- Mêta! – Ông ta thốt lên.

- Mêta Đờ Xecbông là mẹ tôi, – cô nói bằng giọng trầm và êm ái của mình, bề ngoài cô có vẻ điềm tĩnh nhưng cô đặt khay cà phê xuống bàn, vì các chén dang va vào nhau một cách đáng ngại.

- Mẹ ư?... Tôi không hề biết bà ta để lại một người con. – Ông Đờ Xecbông nói và cố chế ngự nỗi xúc động của mình.

Fêlixitê có một nụ cười cay đắng và khinh miệt, dù rất cương quyết nhưng cô đã yếu đuối để cho mình bị lôi cuốn đến nỗi nói rõ nguồn gốc của mình với người kia, ông ta kinh ngạc đến nỗi hốt hoảng nhưng cũng không bật ra được một lời thân yêu hay thương xót, đau đớn; cô cảm thấy ngay cô đã tự khơi ra nỗi nhục nhã cho mình; bây giờ cô phải chịu đựng và chấp nhận trước mặt những người bạn đang im lặng và kinh dị và chờ đợi cảnh lạ lùng này tiếp diễn.

Tuy nhiên, ông Đờ Xecbông hết bối rối, nhưng thay thế vào đó là vẻ lúng túng vô cùng. Ông ta đặt hai tay vào mắt rồi khẽ nói ngập ngừng:

- Phải rồi, đúng thế, đúng là thành phố X nhỏ này... thần Nêmêdix(1) đã đánh vào con người khốn khổ ấy, vị thần Nêmêdix kinh khủng nhưng đáng tiếc lại thật công bình.

Hình như với lời cảm thán ấy ông ta đã lấy lại được uy thế của mình. Ông ta đứng lên và nói một cách lưu loát đầy vẻ lịch thiệp của người quý tộc hoàn hảo:

- À, xin lỗi, tôi bị lôi cuốn trong mối xúc cảm nhất thời nên quên mất đang ngồi với các ngài!... Vậy ra cô là con gái nhà ảo thuật Ooclôpxki? – Ông ta nói tiếp với Fêlixitê, rõ ràng cố làm cho giọng nói có vẻ ân cần.

- Vâng, – cô trả lời vắn tắt và cũng đứng thẳng lên đối diện và ngang tầm với ông ta. Lúc này, vẻ giống như đúc của những người trong gia đình, giữa hai người, nổi bật lên rất rõ. Cái trội nhất trong các đường nét của vẻ đẹp quý tộc ấy là sự kiêu hãnh, dù nó được xây dựng trên cơ sở của những ý kiến bản chất khác nhau.

- Cha cô để cô ở thành phố này sau khi người vợ chết? Cô đã lớn lên ở đây ư? – Ông khách nói tiếp, rõ ràng rất sững sốt vì thái độ đường hoàng của cô gái.

- Vâng.

- Người ấy không có bao nhiêu thời gian để chăm nom cô, như tôi nhớ lại thì ông ta đã chết tám chín năm trước đây ở Hambua.

- Chỉ bây giờ tôi mới biết là ông không còn nữa, – Fêlixitê cảm động trả lời, trong khi khoé môi cô hơi co lại và giật lên, nước mắt nóng bỏng ứa ra. Dù bị xúc động do tin ấy, cô vẫn cảm thấy hài lòng một cách đau đớn: bà Hêluy đã chẳng nói rằng cha cô đi lang thang khắp nơi như người phóng đảng không cần biết người khác tốn kém thế nào để nuôi dạy con mình là gì.

- Chà, tôi rất tiếc phải báo cho cô cái tin không vui ấy! – Ông Đờ Xecbông nói và lắc lư cái đầu. – Mất ông ta, cô đã mất nốt người cha còn lại sau khi mẹ cô chết... Đã một thời gian tôi tìm hiểu về quá khứ của người này, ngay từ lúc thơ ấu ông ta đã chỉ có một mình trên trái đất, thật đáng tiếc, bây giờ cô không còn ai trong gia đình nữa.

- Ông Đờ Xecbông, có thể xin hỏi ông, mẹ cô gái này liên quan với gia đình ông như thế nào không? – Bà Frăngơ tham gia câu chuyện, phản ứng trước thái độ người kia nhất thiết gạt bỏ Fêlixitê ra ngoài giới quý tộc của hân.

Người quý tộc ấy đỏ ửng mặt. Màu đỏ trên đôi gò má sạch sẽ có hàng nghìn vẻ hấp dẫn, nhưng nó làm ta ghê tởm khi ở trên mặt một người ngạo mạn đang chống chọi với mình xem có nên che giấu hay không một vấn đề nhục nhã cho họ.

- Người phục nữ ấy, xưa kia là chị tôi, - ông ta trả lời giọng trầm xuống như nhấn mạnh tiếng “xưa kia”, - tôi cố ý tránh không nhấn mạnh mối quan hệ này, - ông nói tiếp giọng vững lại sau một lúc lặng lẽ, - trong tình hình hiện nay tôi đành phải nói rõ những điều có thể làm cho tôi có vẻ tàn nhẫn... Cũng đành phải nói cho cô đây biết những gì về mẹ cô ấy, dù tránh cho cô ấy thì vẫn hơn... Bà Đờ Ooclôpxca, từ khi kết hôn với người Ba Lan, đã vĩnh viễn không còn là thành viên trong gia đình Đờ Xecbông. Gia phả của chúng tôi, theo quy định, không ghi tên ông ta sau tên người con gái của gia đình; lúc bà ấy ra khỏi cửa nhà chúng tôi lần cuối cùng, cha tôi đã tự tay xoá tên người con gái ấy; thật nghìn lần đau khổ cho ông khi đã buộc lòng ghi vào đấy dấu chữ thập, coi như đã chết... Từ đấy tên Mêta Đờ Xecbông không tồn tại với chúng tôi nữa; không một người bạn, không một người tôi tớ dám thốt ra cái tên ấy nữa; các con tôi không biết chúng có một người cô, người ấy bị truất quyền thừa kế, bị từ bỏ; với chúng tôi người ấy đã chết từ lâu trước sự kết thúc khủng khiếp kia.

Ông ta im lặng một lúc. Trong khi những lời bộ lộ ấy diễn ra ghê gớm như vậy, bà Frăngơ đã quàng tay qua cổ Fêlixitê kéo cô lại gần bà bằng cử chỉ thương yêu như của người mẹ... Và ở chỗ kia, giáo sư... anh không nói nhưng cặp mắt âu yếm không rời khuôn mặt xanh xao của cô gái một lần nữa lại buộc phải đau đớn cho người mẹ kính yêu... Một lúc im lặng nặng nề. Sự im lặng ấy tỏ rõ thái độ chê trách rõ ràng và nghiêm khắc người vừa nói, chính ông ta cũng không tránh khỏi cảm giác ấy; ngập ngừng, ông ta nói tiếp một cách mơ hồ:

- Xin hãy tin rằng đây là một nhiệm vụ nặng nề cho tôi khi phải miễn cưỡng làm phiền lòng các vị như thế, chính tôi cũng thấy mình không có vẻ gì là hào hiệp, nhưng lạy Chúa, tôi phải nói đến những sự việc kia như thế nào chứ?... Tôi cũng muốn giúp cô được điều gì... Cô ở trong ngôi nhà danh giá này với tư cách nào?

- Cô ấy là con gái nhỏ bé của chúng tôi, - bà Frăngơ trả lời thay Fêlixitê và chăm chú nhìn cô.

- Cô đã rút được một số cực tốt cho cuộc đánh số rồi đấy! - Ông ta nói với cô gái và lễ độ cúi đầu trước bà Frăngơ. - Thật rủi ro là tôi không đua tranh được với người che chở cao quý của cô; quyền là con gái trong gia đình của cô tôi không được phép chấp thuận vì cha mẹ tôi vẫn còn; với các cụ, việc cô mang họ Đ'Ooclôpxki cũng đã để các cụ dứt khoát không muốn nhìn mặt cô.

- Thế nào, ông bà cụ ruột thịt mà như thế à? - Bà Frăngơ phẫn nộ kêu lên. - Họ có thể biết tin có một đứa cháu gái mà chết không nhìn thấy cháu hay sao? Ông không thể làm tôi tin như thế được.

- Thưa bà kính mến, - ông Đờ Xecbông đáp, mỉm cười lạnh lùng, - ý thức quý tộc sâu sắc, chủ định cao để duy trì danh dự gia đình không vết bợn là các đặc điểm của gia đình Xecbông, chính tôi cũng không tránh khỏi những đặc điểm ấy, tình yêu đối với chúng tôi thuộc hàng thứ yếu. Tôi rất hiểu cách nhìn của cha mẹ tôi và tôi cũng hành động đúng như các cụ nếu một đứa con gái nào của tôi có lúc nào đã sống buông thả.

- Những người đàn ông trong gia đình ông nghĩ thế nào về điểm ấy tùy họ, nhưng người bà, chỉ có bằng đá khi nghe nói đến cô bé này...

- Chính bà cụ lại ít tha thứ nhất, - ông ta ngắt lời bà Frăngơ với thái độ cực kỳ tự tin. - Cây truyền hệ của mẹ tôi có nhiều thành viên thuộc các gia đình bá tước thời xưa và cụ chăm nom cho danh giá của gia đình ít phụ nữ bì kịp... Vả lại, thưa bà, bà hoàn toàn tự do, - ông ta nói không phải không thoáng vẻ chế giễu, - can thiệp vào việc này vì lợi ích của người che chở. Tôi xin đoán chắc với bà rằng tôi không phản đối mà còn hỗ trợ dự kiến của bà trong chừng mực có thể.

- Xin đừng nói một lời nào nữa! - Fêlixitê kêu lên trước khổ hình ấy và gỡ khỏi vòng tay bà Frăngơ rồi nắm lấy tay bà. - Xin ông hãy tin rằng, - cô nói với ông Đờ Xecbông điềm tĩnh đến lạnh lùng, dù đôi môi run lên, - tôi không bao giờ nghĩ đến việc cầu xin quyền lợi của mẹ tôi khi xưa, mẹ tôi đã coi khinh, và xét đoán qua những điều ông vừa bày tỏ thì được những thứ ấy để làm gì... Tôi lớn lên trong niềm tin là chỉ có một mình trên đời này, và bây giờ tôi vẫn tự bảo mình rằng tôi không có ông bà.

- Những lời thật cay độc và chua chát! - Ông khách nói không phải không bối rối. - Nhưng, - ông hơi nhún vai nói tiếp, - trong hoàn cảnh như thế này tôi buộc phải để cô cứ hiểu sự việc theo cách ấy... Nhưng tôi

muốn giúp cô trong phạm vi tôi có thể. Tôi không hề nghi ngờ rằng tôi có thể xin được cha mẹ tôi chấp thuận cấp cho cô một khoản niên kim xứng đáng và trọn đời.

- Xin cảm ơn! – Cô gay gắt thốt lên. – Tôi vừa nói rõ với ông rằng tôi không có ông bà; tại sao ông có thể cho rằng tôi sẽ nhận của bố thí của người lạ?

Ông khách lại đỏ mặt, nhưng lần này đây là màu đỏ của hổ thẹn có lẽ hiện ra lần đầu tiên trên bộ mặt đài các kia. Ông ta lúng túng trông thấy và đi lấy mũ, không ai ngăn trở ông ta cả. Quay về phía luật sư, ông lại nói nhưng sơ qua về công việc bằng mấy lời gần như thì thầm; rồi như tuân theo một thôi thúc đột ngột nào đó, ông ta chìa tay cho Fêlixitê, nhưng cô cúi chào ông rất thấp và thông thả buông hai tay xuống bên cạnh... Đây là một bài học thật đau mà con gái người diễn trò giáng cho ông Đờ Xebông kiêu ngạo! Ông ta bối rối lùi lại; mất hết điệu bộ cao ngạo khinh người của giới quý tộc trong giấy lát, ông ta cúi chào mấy người kia rồi ra khỏi phòng khách, luật sư tiễn ông ta.

Khi cửa vừa đóng lại sau họ, Fêlixitê vùng đưa tay lên che mặt.

- Fê! – Giáo sư gọi và giơ hai tay. Cô nhìn và... chạy đến ẩn trong tay anh. Cô quàng tay ôm lấy cổ anh và áp mặt vào ngực anh... Con chim nhỏ chưa thuần thê là đã đầu hàng vĩnh viễn, nó sẽ không bao giờ vỗ cánh bay đi nữa; thật êm ái khi được nghỉ ngơi an toàn trong hai cánh tay khỏe mạnh, sau khi đã vùng vẫy gần chết trong một chuyến bay đơn độc qua bão táp.

Trông thấy thế, bà Frăngơ ra hiệu cho ông chồng đang mỉm cười hoan hỷ và hai người lảng đi không một tiếng động.

- Giôhanex, em đồng ý! – Cô gái nói và ngược mắt lên, ở mi mắt còn long lanh đọng những giọt lệ đau buồn của tuổi trẻ.

- Đây rồi! – Anh thở dài và siết chặt thân hình mảnh khảnh của cô trong tay; những lời kia làm cho cô thành của anh. Tình yêu say đắm lấp lánh trong đôi mắt xám đang cúi nhìn bộ mặt hân hoan của cô gái! – Anh đợi từng giờ lời nói cứu rỗi này. Anh nói tiếp: – Ơn chúa, lời nói ấy đã được thốt ra một cách tự nhiên! Nếu không anh cũng sẽ phải làm cho nó bật ra tối hôm nay và không chắc nó có vang lên bên tai anh êm ái như bây giờ không?... Fê ác nghiệt, có cần anh phải qua những thử thách gay go như thế trước khi em có thể quyết định làm anh sung sướng không?

- Không! – Cô phản đối và gỡ mình ra. – Không phải ý nghĩ toàn cảnh bên ngoài ông thay đổi đã thuyết phục em; chính lúc ông từ chối thẳng, không trả lại cuốn sách, lòng tin bỗng đến với em...

- Và mấy phút trước, khi bí mật bị lộ, – anh ngắt lời cô và lại ôm cô vào lòng, – anh đã nhận ra rằng dù cách nói bốp chát, tính hay phản kháng và thái độ kiêu căng ngạo mạn, trong thâm tâm em vẫn có tình yêu chân thật và say sưa của người phụ nữ. Em muốn từ chối hơn là để anh phải đau khổ vì một phát hiện đau đớn... Cả hai chúng ta đều đã qua các cuộc thử thách gian khổ và... đừng ảo tưởng về nhiệm vụ sắp thuộc về em! Anh đã bị mẹ từ bỏ, lòng tin vào nhân loại của anh đã bị lay chuyển mạnh, và cũng phải nói điều này, hiện tại anh gần như không có gì ngoài khoa học của anh!

- Ô, em rất sung sướng được ở bên ông! – Cô ngắt lời và khẽ để tay lên môi anh. – Tất nhiên em không dám hi vọng có thể thay thế tất cả, nhưng điều gì mà một người vợ khiêm nhường có thể làm và suy nghĩ để làm êm dịu cuộc sống của người chồng cao thượng, điều đó chắc chắn em sẽ làm được!

- Khi nào thì cái miệng kiêu căng kia chịu gọi anh bằng anh? – Anh mỉm cười hỏi.

Khuôn mặt trắng nõn như hoa huệ của cô đỏ bừng lên.

- Giôhanex, đừng xa em lâu quá! – Cô thì thầm giọng năn nỉ.

- A, em tưởng anh ra đi không có em thật à? – Anh nói và cười thích thú – Nếu hoàn cảnh không thuận lợi được như lúc này, tối nay em mới biết là sáng mai, vào lúc tám giờ, em sẽ đi Bon với anh và bà Frăngơ kính mến. Bà mẹ nhân hậu diễn kịch với em một chút thôi, cô bé ạ; Trên kia, trên căn phòng dành cho bạn bè để các hòm rương của em chuẩn bị từ hôm qua, và nhờ bà góp ý anh đã tự chọn chiếc mũ đi đường mà anh muốn nhìn thấy được đặt trên vàng trán ngạo mạn này... Em sẽ ở nhà bà Duymông một tháng sau lễ đính hôn của chúng ta, rồi sau đấy... một người phụ nữ nhỏ nhắn sẽ dọn đến ở cạnh phòng làm việc của người giáo sư nghiêm khắc thường đem về nhà những nếp nhăn trên trán và mắt nhìn cau có.

Ông Đờ Xecbông đã chứng minh được nguồn gốc của mình, của người cha còn sống như hai người thừa kế duy nhất. Và họ được trao di sản của bà Coocdula. Ông ta tuyên bố quyền lợi của nhà Xecbông liên quan đến một trăm tám mươi nghìn mác bị lấy cắp, và hoàn toàn thoả mãn khi giáo sư lấy tiền riêng của mình bù vào số tiền chín mươi nghìn mác của bà cô để lại.

Còn bản thảo nhạc kịch nhỏ của Bach, bà Hêluy phải trả ba nghìn mác tiền mặt. Bà phải cắn răng mà chịu, vì mọi người đảm bảo với bà nếu xảy ra kiện tụng bà sẽ tốn kém nhiều hơn nữa.

- Tại sao mình lại phải nhận điều này nhỉ, – luật sư đỏ mặt và vô cùng cảm động nói với bạn sáng hôm khởi hành, lúc giáo sư đã sẵn sàng để ra đi, đang đứng cạnh khung cửa sổ đợi hai người phụ nữ cùng đi với anh, – mình muốn giành giật với Fêlixitê của cậu!... Mới thoát nhìn mình đã nhận ra những giá trị hiếm có của cô ấy, và mình phải có thời gian để... quên. Nhưng điều an ủi mình là cô ấy đã làm cho cậu trở thành một người khác và đưa một môn đồ mới đến với những quyền lợi tinh thần của con người, với mục đích tốt lành không chối cãi được của nó. Quan niệm tự do và tất nhiên là lành mạnh của mình về các bất bình đẳng xã hội chỉ có thể được chứng minh bằng chứng cứ là sự việc – thứ lỗi cho mình nhé – người mang họ Hêluy kiêu ngạo đã phạm lỗi nặng với bà con của cô gái con người diễn trò bị khinh rẻ... Người họ ngạo mạn miệt thị người kia, và xã hội mù quáng không ngờ rằng các thể chế mà nó rất tự hào đã mục ruỗng từ nền tảng, cần phải có luồng gió mát của tự do để quét những thứ ấy đi, các thể chế kia hỗ trợ cho tính xác xược, nhẫn tâm và cùng với những tính này là hàng loạt tội lỗi xấu xa khác.

- Cậu nói đúng, mình thừa nhận không xúc động lời kết luận cay đắng ấy, – giáo sư trịnh trọng nói, – vì mình đã mắc một sai lầm lớn. Nhưng con đường mình đã phải qua đầy sỏi đá, vì thế cậu đừng giành giật với mình cái phần thưởng mình đã gian khổ mới có được.

Giáo sư đã đưa người vợ trẻ của mình vào hội “chọn lựa” của các bà “vợ giáo sư”, và sắc đẹp lý tưởng ấy đã được đón tiếp một cách thân thiết và thán phục dù có những lời bóng gió độc ác của bà nghị. Viễn cảnh tươi đẹp anh hằng nghĩ đến đã được thực hiện: Fêlixitê đã xoá được những vết nhăn trên trán do lo âu trong nghề nghiệp bằng lời nói và cử chỉ dịu dàng của mình và buổi tối, trong không khí thân mật giữa bốn bức tường của anh, anh yêu cầu: “Fê, hát cho anh nghe một bài dân ca”, tức thì một giọng nữ cao huyền diệu ngân vang, giọng hát ấy đã xua đuổi anh ra khỏi nhà bà mẹ để vào khu rừng Tuyringơ, anh trốn đi vì giọng ấy thu hút anh đến với người con gái diệu kỳ của người diễn trò bằng một sự quyến rũ không cưỡng lại được.

Anh cho đưa đến Bon tất cả đồ đạc của gian nhà trên tầng thượng. Đàn dương cầm và các bức tượng bán thân với những bức rèm bằng dây trường xuân lúc này trang trí cho phòng khách của Fêlixitê. Trong ngăn bí mật của tủ kính, người đàn bà trẻ vẫn để đồ bạc quý của gia đình; còn cái hộp xám, giáo sư đã ném vào lửa ngay hôm nhà Xecbông lĩnh đủ số tiền đền bù. Cuốn sách nợ có thể làm được, và linh hồn bà Coocdula có thể tiếp tục bay cao hơn mà không phải băn khoăn gì nữa.

Hăngri sống ở Bon với đôi vợ chồng trẻ. Họ rất quý bác, và bác cảm thấy sung sướng vô kể. Nhưng mỗi khi bác gặp bà nghị ngoài phố – bây giờ mặc theo kiểu mới nhất, toàn nhung lụa và không chút băn khoăn – bà ta quay mặt đi như chưa bao giờ nhìn thấy bộ mặt lương thiện của bác, bác khoan khoái cười thầm: “Bông hoa nhỏ xin đừng quên tôi vậy là không có ích lợi gì, thưa bà nghị!”.

Và bà nghị cũng không thể trang điểm cho cánh tay trắng trẻo đẹp đẻ của bà bằng chiếc vòng được nữa; ông thân sinh của bà nghị đã “vì lương tâm” mà trả lại cho những người thừa kế họ Xecbông với sự lưu ý là vòng ấy thuộc sở hữu của ông ta do “lầm lẫn và tình cờ”. Ông ta giữ quan hệ rất căng thẳng với con gái, vì con ông đã phạm phải một hành động “ngu dại không lương được” là xác nhận ông có tham gia vụ lấy cắp... Từ lâu rồi, bà nghị đã đánh mất vầng hào quang nhân đức và từ thiện, nhưng bà tiếp tục quan tâm một cách phô trương đến những dự án kính tín trong khi Annet héo hắt đi trong tay những người không thân thiết và đi dần đến chỗ chết... Còn ông thân sinh của bà, người họ hàng bên bờ sông Ranh ư?... Có lẽ sự trừng phạt từ trên trời sẽ không đến với hắn ở dưới này; với vẻ nhẵn nhụi kính tín, hắn sẽ gọi là thử thách tất cả mọi sự có thể đến với hắn. Vì thế, ta cần tố cáo hắn trước sự trừng phạt của công chúng; trừng phạt thấm thía nhất với kẻ đạo đức giả là lột mặt nạ hắn trước mặt mọi người.

Bà Hêluy, sau này cũng như trước kia, vẫn ngồi bên cửa sổ. Tai ương rồi cuộc cũng bước qua ngưỡng cửa thiêng liêng của bà; bà mất cả hai đứa con: Giôhanex, bà đã từ bỏ, và một hôm bà nhận được tin Đanien đầu kiếm chết. Hắn để lại nhiều nợ nần và tiếng tăm rất xấu... Nét cứng đờ trên mặt bà nhào xuống và đầu

bà trước kia dấu vết của kiên cường và lòng vững tin là không sai lầm, hình như một mối gục xuống ngực... Giáo sư vừa báo tin anh đã có con trai. Thế là, trong giỏ đan trước đây chỉ có mấy cuộn len thô sợi to màu xanh và trắng bây giờ có một thứ đồ đan màu hồng dịu. Bà Hêluy đan một cách kín đáo. Vêrôníc thề rằng đây không phải là tất cho hội từ thiện mà là chiếc giày trẻ con xinh xắn. Không biết đến bao giờ những thứ hồng hồng đáng yêu ấy sẽ bọc quanh đôi chân nhỏ đang múa may của thành viên nhỏ nhất trong gia đình Hêluy, nhưng cần phải nói với danh dự của loài người là: một tâm hồn chai cứng đến đâu cũng phải có một sợi dây nhạy cảm nghĩ trong nó. Có lẽ tâm hồn ấy không biết có cái kho báu ấy bên trong nếu sự thức tỉnh của nó không toả ra đến bên ngoài. Có lẽ tình bà cháu đang còn là điểm tối, nhưng nóng, trong tim người đàn bà ấy, một điểm nếu bỗng nhiên được khơi lên, sẽ toả ra một thứ ánh sáng ấm áp và làm tan hết những gì còn băng giá ở bên trong.

Chúng ta hãy hy vọng như thế!

Chú thích:

(1) Némésis: Thần Công lý (cổ Hy Lạp)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bi-mat-mot-gia-tai>